SAMSUNG

Hướng dẫn sử dụng

Cảm ơn bạn đã mua sản phẩm của Samsung.
Để nhận được dịch vụ hoàn chỉnh hơn, vui lòng đăng ký sản phẩm của quý vị tại

www.samsung.com

Kiểu sản phẩm _____ Số sêri _____

Để trực tiếp đi đến trang cung cấp chỉ dẫn về cách sử dụng hướng dẫn dành cho người dùng khiếm thị, hãy chọn liên kết Tìm hiểu màn hình menu bên dưới.
Liên kết " Tìm hiểu màn hình menu "

Nội dung

Hướng dẫn

Các kết nối

6 Hướng dẫn kết nối

8 Kết nối Antenna (Ăng-ten)

9 Kết nối mạng

13 Ghép nối Wireless One Connect

16 Hiển thị màn hình thiết bị di động của bạn trên TV

18 Cáp kết nối dành cho các thiết bị ngoại vi

20 Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV

23 Lưu ý kết nối

26 Sử dụng Multi Control

26 Sử dụng Chia sẻ không gian lưu trữ

Điều khiển từ xa và Thiết bị ngoại vi

27 Giới thiệu về Điều khiển từ xa Samsung Smart (Điều khiển từ xa)

30 Về Điều khiển từ xa tiêu chuẩn

31 Kết nối Điều khiển từ xa Samsung Smart với TV

31 Sử dụng điều khiển từ xa di động

32 Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote

32 Tìm hiểu cách sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart

33 Tìm hiểu cách sử dụng Bộ điều khiển trò chơi

34 Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)

35 Điều khiển TV bằng Bàn phím, Chuột hoặc Tay cầm chơi game

39 Nhập văn bản bằng bàn phím Ảo trên màn hình

Các tính năng thông minh

41 Sử dụng Smart Hub

46 Sử dụng Chế độ Ambient

52 Giới thiệu về màn hình Trang chủ Tranh nghệ thuật

60 Về Hình nền tạo sinh

62 Giới thiệu về màn hình Trang chủ Samsung Daily+

64 Sử dụng Samsung Gaming Hub

66 Sử dụng Chức năng Trang chủ

67 Giới thiệu về Màn hình chính Dành cho bạn/Khám phá

70 Giới thiệu về Màn hình chính Trực tiếp

71 Giới thiệu về Màn hình chính Ứng dụng

76 Về Cài đặt Màn hình đầu tiên

81 Sử dụng tài khoản Samsung

83 Sử dụng Workspace

89 Sử dụng Hướng dẫn sử dụng

91 Sử dụng Internet

92 Sử dụng SmartThings

97 Phát hình ảnh/video/nhạc

103 Sử dụng Multi View

105 Sử dụng Auracast

Tính năng cao cấp

106 Sử dụng Chế độ AI

108 Sử dụng tính năng Giọng nói

109 Sử dụng Bixby

115 Sử dụng Chế độ Game

118 Sử dụng Thanh Game

123 Sử dụng Daily Board

126 Cấu hình Màn hình Bắt đầu

Xem và ghi TV

128 Sử dụng Hướng dẫn

131 Ghi các chương trình

134 Thiết lập Xem lịch biểu

135 Sử dụng Timeshift

136 Các nút và chức năng khả dụng trong khi ghi chương trình hoặc Timeshift

138 Sử dụng Danh sách kênh

140 Sử dụng chức năng chỉnh sửa kênh

141 Sử dụng Danh sách ưa thích riêng

142 Các chức năng hỗ trợ xem TV

Hình ảnh và Âm thanh

149 Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

155 Cài đặt môi trường xem cho các thiết bị ngoại vi

157 Cấu hình Chế độ âm thanh và Cài đặt chuyên môn

159 Sử dụng các chức năng hỗ trợ âm thanh

Hệ thống và Hỗ trợ

163 Sử dụng chức năng Giờ và Đặt giờ

165 Sử dụng chức năng Tiết kiệm nguồn và điện

167 Cập nhật phần mềm của TV

169 Sử dụng chức năng Cài đặt của cha mẹ

170 Chức năng âm thanh và video cho người khiếm thị hoặc khiếm thính

177 Sử dụng tính năng Giọng nói

178 Sử dụng chức năng khác

183 HbbTV

184 Tính năng Teletext

Thận trọng và lưu ý

188 Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift

190 Các tùy chọn âm thanh phát sóng được hỗ trợ

191 Đọc trước khi sử dụng Apps

192 Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet

194 Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc

197 Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (kiểu máy 2025)

210 Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (kiểu máy 2023/2024)

227 Tốc độ làm mới được hỗ trợ

228 Đọc Sau khi lắp đặt TV

229 Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD

230 Độ phân giải tín hiệu đầu vào mà các kiểu máy 8K hỗ trợ

231 Độ phân giải hỗ trợ cho FreeSync (VRR)

233 Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)

236 Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu Video

238 Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth

239 Giấy phép & thông tin khác

Giải đáp thắc mắc

Các vấn đề về hình ảnh

240 Màn hình nhấp nháy hoặc trở nên tối

241 Hình ảnh không sáng hoặc màu sắc hình ảnh không rõ ràng

242 Hình ảnh có màu đen trắng hoặc trông không đúng màu chuẩn

243 TV tự động tắt

243 Không thể tắt TV.

243 Không thể bật nguồn

244 TV sẽ vẫn bật hoặc không tự động bật.

244 Không thể tìm thấy kênh

245 Hình ảnh trên TV trông không đẹp như lúc ở cửa hàng.

245 Video hiển thị mờ

245 Hình ảnh bị biến dạng.

246 Có một đường kẻ chấm trên các cạnh của màn hình.

246 Hình ảnh sẽ không hiển thị toàn màn hình.

246 Chức năng Phụ đề trên TV bị tắt.

246 Phụ đề sẽ xuất hiện trên màn hình TV.

246 HDR của thiết bị ngoại vi được kết nối bị tắt.

Các vấn đề về âm thanh và tiếng ồn

247 Làm thế nào để kết nối thiết bị âm thanh với TV?

247 Không có âm thanh hoặc âm thanh quá nhỏ khi đã chỉnh âm lượng tối đa.

247 Hình ảnh đẹp nhưng không có âm thanh.

248 HDMI (eARC/ARC) được kết nối và không có âm thanh.

248 Loa phát ra tiếng ồn kỳ lạ.

249 Âm thanh bị gián đoạn.

249 Bất cứ khi nào một chức năng được sử dụng trên TV hoặc kênh thay đổi, TV sẽ thông báo về hoạt động. TV sẽ diễn giải các cảnh trong video hiển thị trên màn hình bằng giọng nói.

249 Âm thanh của TV không phát qua loa Soundbar hoặc bộ thu A/V.

250 Âm thanh không nghe rõ.

250 Không điều chỉnh được âm lượng của thiết bị ngoại vi.

250 Tôi muốn tắt/bật TV và thiết bị âm thanh cùng lúc.

Các vấn đề về kênh và chương trình phát sóng

251 Thông báo “Tín hiệu yếu hoặc không có tín hiệu” hiển thị ở chế độ TV hoặc không tìm thấy kênh.

251 TV không nhận được tất cả các kênh.

251 Phụ đề không được cung cấp trên kênh kỹ thuật số.

251 Phát sóng bị tắt.

Các vấn đề về khả năng kết nối thiết bị ngoại vi

252 Thông báo "Chế độ không được hỗ trợ" xuất hiện.

252 Hình ảnh video tốt nhưng không có âm thanh.

252 Tôi muốn kết nối với PC và thiết bị di động qua tính năng phản chiếu màn hình.

253 Màn hình không xuất hiện khi kết nối TV với thiết bị ngoại vi.

253 Tôi muốn kết nối với loa Bluetooth.

253 Màn hình PC không xuất hiện hoặc nhấp nháy.

Các vấn đề về mạng

254 Không thể kết nối mạng không dây. Không thể kết nối với điểm truy cập không dây. Không thể kết nối mạng.

254 Không thể kết nối mạng có dây.

254 Đã kết nối với mạng nội bộ nhưng không thể kết nối Internet.

Các vấn đề về Wireless One Connect

255 Không thể tìm thấy Wireless One Connect.

256 Thông báo "Wireless One Connect bị ngắt kết nối." sẽ xuất hiện khi bạn xem nội dung được cung cấp từ nguồn đầu vào bên ngoài (ví dụ: dịch vụ phát sóng mặt đất, bộ giải mã set-top hoặc thiết bị chơi game).

256 Thông báo "Cường độ tín hiệu yếu. Điều chỉnh vị trí Wireless One Connect của bạn." sẽ xuất hiện khi bạn xem nội dung được cung cấp từ nguồn đầu vào bên ngoài (ví dụ: dịch vụ phát sóng mặt đất, bộ giải mã set-top hoặc thiết bị chơi game).

257 Thiết bị không tự động kết nối sau khi điều chỉnh vị trí.

257 Thông báo sau xuất hiện: "Vui lòng sử dụng bộ đổi nguồn Wireless One Connect đi kèm để đảm bảo hoạt động bình thường."

Các vấn đề về Anynet+ (HDMI-CEC)

258 Anynet+ là gì?

258 Anynet+ không hoạt động. Thiết bị đã kết nối không được hiển thị.

258 Tôi muốn khởi động Anynet+. Tôi cũng muốn bật các thiết bị đã kết nối khi bật TV.

259 Tôi muốn thoát khỏi Anynet+. Việc bật các thiết bị khác trở nên bất tiện vì TV cũng bật theo. Bất tiện bởi vì các thiết bị được kết nối (ví dụ: bộ giải mã set-top) cũng tắt theo.

259 Thông báo “Đang kết nối với thiết bị Anynet+...” hoặc “Đang ngắt kết nối khỏi thiết bị Anynet+” xuất hiện trên màn hình.

259 Thiết bị Anynet+ không phát.

Các vấn đề về điều khiển từ xa

260 Điều khiển từ xa không hoạt động.

261 Chức năng điều khiển từ xa di động không hoạt động.

261 Không thể điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng điều khiển từ xa của TV.

Các vấn đề về việc ghi

262 Không thể sử dụng Timeshift hoặc chức năng ghi.

262 Không thể ghi video nhận được từ thiết bị bên ngoài hoặc Samsung TV Plus.

262 Thông báo "Định dạng Thiết bị" sẽ xuất hiện khi Timeshift hoặc chức năng ghi được sử dụng.

262 Các tập tin đã ghi trên TV không phát lại được trên PC.

Ứng dụng

263 Tôi không tìm thấy ứng dụng tôi muốn.

263 Tôi đã khởi chạy một ứng dụng, nhưng ứng dụng hiển thị bằng ngôn ngữ khác. Tôi phải làm thế nào để thay đổi ngôn ngữ?"

263 Ứng dụng không hoạt động bình thường. Chất lượng hình ảnh kém.

263 Màn hình đầu tiên của Smart Hub luôn xuất hiện mỗi khi bạn bật TV.

Các tập tin đa phương tiện

264 Một số tập tin bị gián đoạn trong quá trình phát lại.

264 Một số tập tin không thể phát lại.

Các vấn đề về nhận dạng giọng nói

265 Micrô đang tắt.

265 Bixby trả lời dù tôi không gọi.

266 Tôi đã nói "Hi, Bixby" nhưng Bixby không trả lời.

266 Tính năng nhận dạng giọng nói không sử dụng được với Điều khiển từ xa Samsung Smart, không như các tính năng khác. Không có phản hồi ngay cả khi nhấn nút Trợ lý thoại.

266 Trong suốt quá trình nhận dạng giọng nói, thông báo tải nặng xuất hiện và chức năng không hoạt động.

266 Tôi muốn xem thông tin thời tiết của khu vực mong muốn.

Các vấn đề khác

267 TV bị nóng.

267 TV có mùi nhựa.

267 Các thiết lập này bị mất sau 5 phút hoặc mỗi lần tắt TV.

267 TV bị nghiêng về một bên.

267 Phần chân bị lung lay hoặc cong.

268 Tôi muốn biết cách lắp và tháo chân đế TV.

268 POP (bảng quảng cáo nội tại của TV) xuất hiện trên màn hình.

268 Màn hình đã tắt nhưng tôi vẫn nghe thấy tiếng ồn.

268 TV phát ra âm thanh lốp bốp.

269 TV phát ra tiếng kêu o o.

269 TV tường thuật các sự kiện màn hình bằng giọng nói.

Chẩn đoán vấn đề hoạt động của TV

270 Tự chẩn đoán

271 Không thể chọn Tín hiệu phát sóng trong Tự chẩn đoán.

272 Thiết lập lại Smart Hub

272 Thiết lập lại hình ảnh

272 Thiết lập lại âm thanh

Hỗ trợ

273 Nhận hỗ trợ thông qua Quản lý từ xa

273 Tìm kiếm thông tin liên hệ của dịch vụ

273 Yêu cầu dịch vụ

Hướng dẫn truy cập

Tìm hiểu màn hình menu

274 Sử dụng điều khiển từ xa

276 Sử dụng menu Công cụ hỗ trợ

282 Sử dụng TV với Hướng dẫn lệnh thoại được bật

284 Sử dụng hướng dẫn

287 Sử dụng Xem lịch biểu

288 Sử dụng Danh sách kênh

290 Ghi

293 Sử dụng Smart Hub

295 Khởi động Hướng dẫn sử dụng

296 Sử dụng Bixby

Hướng dẫn

Tìm hiểu cách sử dụng các tính năng khác nhau.

Các kết nối

Bạn có thể xem truyền hình trực tiếp bằng cách kết nối cáp ăng-ten với TV và có thể truy cập mạng bằng cách sử dụng cáp LAN hoặc điểm truy cập không dây. Sử dụng các đầu nối, bạn có thể kết nối với các thiết bị ngoại vi.

Hướng dẫn kết nối

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về các thiết bị ngoại vi có thể kết nối với TV.

> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối Thử ngay

Nó chỉ dẫn bạn cách kết nối các thiết bị ngoại vi khác nhau như thiết bị video, thiết bị chơi game và PC thông qua hình ảnh. Nếu bạn chọn phương pháp kết nối và thiết bị ngoại vi, thông tin chi tiết về kết nối sẽ hiển thị.

- Wireless One Connect: Wireless One Connect
- Thiết bị âm thanh: HDMI (eARC/ARC), Cổng quang học/âm thanh, USB, Bluetooth, Wi-Fi

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Thiết bị video: HDMI
- Điện thoại thông minh: Chia sẻ màn hình (Smart View), Chia sẻ màn hình (Tap View), Samsung DeX, SmartThings, Chia sẻ máy ảnh, Apple AirPlay
- PC: HDMI, Chia sẻ màn hình (Không dây), Easy Connection to Screen, Apple AirPlay
- Thiết bị đầu vào: Điều khiển từ xa, Bàn phím USB, Chuột USB, Tay cầm chơi game USB, USB Camera, Thiết bị Bluetooth
- Bộ điều khiển trò chơi: HDMI
- Lưu trữ ngoại vi: Ổ đĩa flash USB, Ổ đĩa cứng (HDD)

Sử dụng HDMI Gỡ rối, bạn có thể kiểm tra kết nối với cáp HDMI và các thiết bị ngoại vi (mất khoảng 2 phút).

Một số chức năng có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phương pháp kết nối và các thiết bị ngoại vi khả dụng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

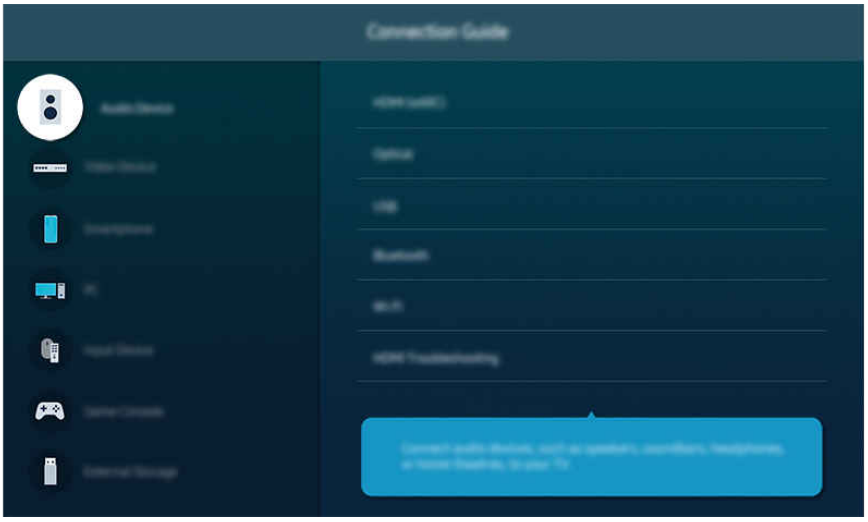

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Kết nối Antenna (Ăng-ten)

Bạn có thể kết nối cáp ăng-ten với TV.

- Nếu bạn kết nối bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh thì không cần kết nối dây cáp.
  - Không dùng lực quá mạnh khi kết nối cáp ăng-ten; lực quá mạnh có thể gây biến dạng cổng.
  - Để vận chuyển sản phẩm, trước tiên hãy tháo cáp ăng-ten để tránh làm hỏng cổng.
- Cổng trên TV của bạn có thể khác với hình bên dưới, tùy theo mẫu sản phẩm và khu vực.

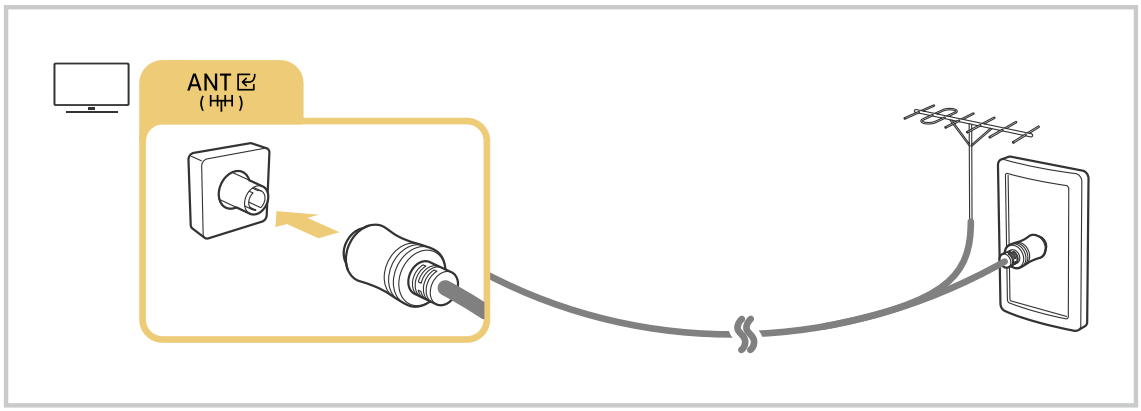

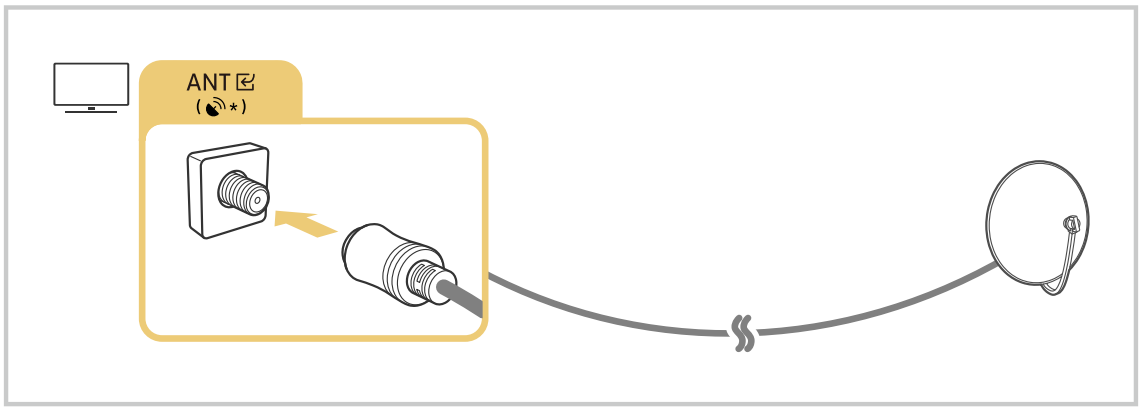

- Phương thức kết nối có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kết nối mạng

Bạn có thể truy cập mạng thông qua TV.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Cài đặt mạng Thử ngay

Định cấu hình cài đặt mạng để kết nối với mạng khả dụng.

Thiết lập kết nối mạng có dây

> Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Cài đặt mạng > Cáp

Nếu bạn kết nối cáp LAN, TV sẽ tự động truy cập vào mạng.

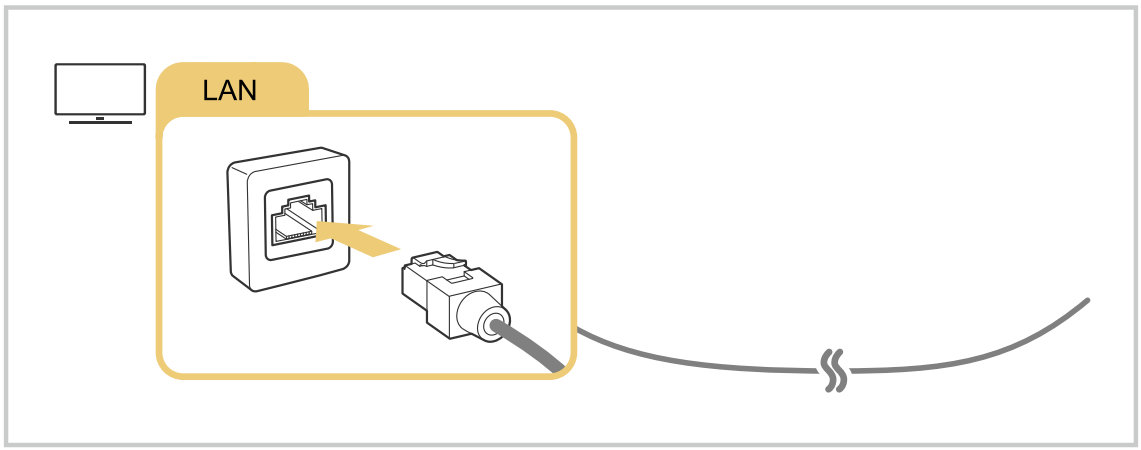

- Nếu TV không tự động kết nối với mạng, vui lòng tham khảo "Không thể kết nối mạng có dây." trong "Giải đáp thắc mắc".
- Để kết nối cáp LAN, hãy dùng cáp CAT 7 (loại *STP) để kết nối. (100/10 Mbps)

  * Shielded Twisted Pair
- TV sẽ không thể kết nối với mạng nếu tốc độ mạng dưới 10 Mbps.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Một số kiểu máy có thể không hỗ trợ mạng có dây.

Thiết lập kết nối mạng không dây

> Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Cài đặt mạng > Không dây

Hãy chắc chắn rằng bạn có các thiết lập tên của điểm truy cập không dây(SSID) và mật khẩu trước khi tiến hành kết nối. Tên mạng (SSID) và khóa bảo mật có sẵn trên màn hình cấu hình của điểm truy cập không dây. Xem hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập không dây để biết thêm thông tin.

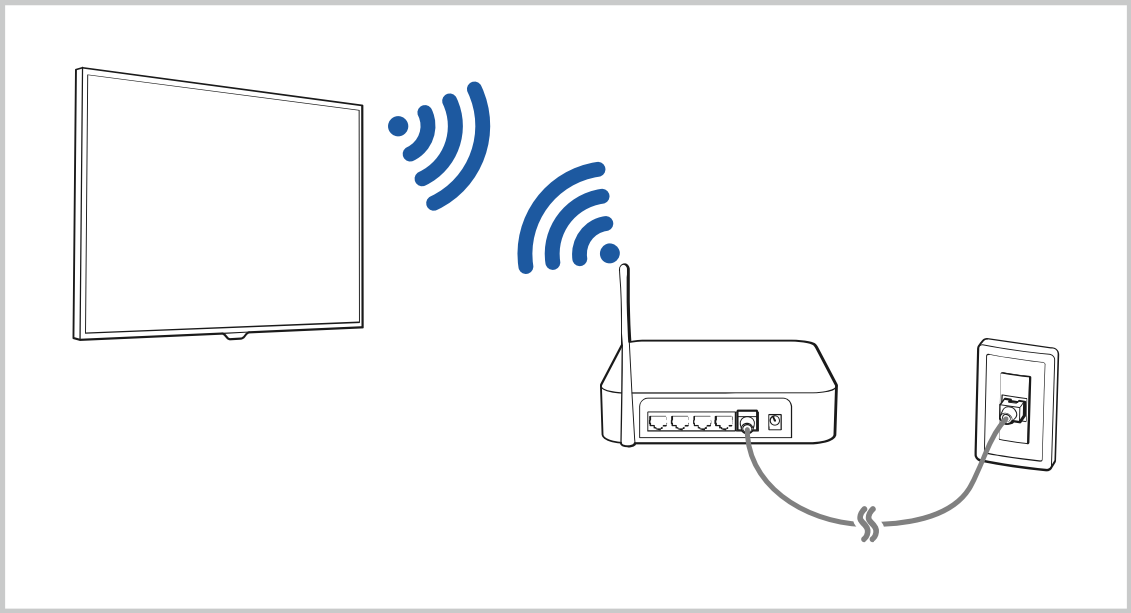

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.
- Nếu không tìm thấy điểm truy cập không dây, chọn **Thêm mạng** ở phía dưới danh sách và nhập tên mạng (SSID).
- Nếu điểm truy cập không dây có nút WPS hoặc PBC, chọn **Sử dụng WPS** ở phía dưới danh sách, sau đó nhấn nút WPS hoặc PBC trên bộ định tuyến trong vòng 2 phút. TV sẽ tự động kết nối.
- Để xem hoặc xóa tên mạng (SSID) đã kết nối trước đó, di chuyển con trỏ đến **Quản lý**, sau đó nhấn nút Chọn.
- Để ngắt kết nối Wi-Fi, hãy chọn **Ngắt k.nối** trong > nút sang trái > **Cài đặt** > **Tất cả cài đặt** > **Các kết nối** > **Mạng** > **Trạng thái mạng**. Thử ngay
- Có thể không hỗ trợ tần số 5 GHz hoặc 6 GHz, tùy theo kiểu máy.

Kiểm tra trạng thái kết nối mạng

> nút sang trái > **Cài đặt** > **Tất cả cài đặt** > **Các kết nối** > **Mạng** > **Trạng thái mạng** Thử ngay

Xem trạng thái mạng hiện tại.

Đặt lại Mạng của bạn

> nút sang trái > **Cài đặt** > **Tất cả cài đặt** > **Các kết nối** > **Mạng** > **Đặt lại mạng** Thử ngay

Khôi phục cài đặt mạng về mặc định của nhà sản xuất.

Bật TV bằng thiết bị di động

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Cài đặt chuyên môn > Bật nguồn bằng điện thoại Thử ngay

Bạn có thể bật TV bằng thiết bị di động đã kết nối vào cùng mạng với TV.

- Chức năng này khả dụng với thiết bị di động được kết nối với TV thông qua ứng dụng SmartThings hoặc chức năng Apple AirPlay.

  Apple AirPlay có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kết nối thiết bị kiểm soát IP với TV

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Cài đặt chuyên môn > IP Điều khiển từ xa Thử ngay

Bạn có thể kết nối từ xa thiết bị kiểm soát IP với TV để quản lý thiết bị IP của mình.

- Để sử dụng chức năng này, phải bật Bật nguồn bằng điện thoại.
- Việc bật tính năng này có thể cho phép thiết bị điều khiển IP để điều khiển TV của bạn. Chúng tôi khuyên bạn chỉ nên bật tính năng này khi bộ điều khiển tùy chỉnh của bên thứ ba uỷ quyền được cài đặt và cấu hình cụ thể cho Samsung TV và khi mạng Wi-Fi của bạn được bảo vệ bằng mật khẩu.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Cho phép kết nối với mạng không dây

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Cài đặt chuyên môn > Wi-Fi Thử ngay

Bạn có thể bật kết nối với Wi-Fi.

- Để kết nối mạng không dây, chức năng này phải được kích hoạt.

Đổi tên TV

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hỗ trợ > Giới thiệu về TV > Chỉnh sửa tên Thử ngay

Bạn có thể đổi tên TV trên mạng.

Ghép nối Wireless One Connect

Kết nối Wireless One Connect với TV.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Thiết lập Wireless One Connect

TV sẽ tìm kiếm và kết nối với Wireless One Connect khả dụng.

- Nếu hoạt động tìm kiếm không được thực hiện, hãy di chuyển lại gần TV rồi chọn lại Tìm kiếm. Hoạt động tìm kiếm Wireless One Connect khả dụng được thực hiện lần nữa.
- Nếu bạn cần kiểm tra OC Name ở bước kết nối, hãy lật ngược Wireless One Connect rồi xem nhãn ở mặt dưới.
- Nếu bạn nhấn và giữ nút PAIR trên Wireless One Connect trong 3 giây, thì thiết bị sẽ chuyển sang chế độ ghép nối và có thể kết nối với TV.

Hạn chế khi sử dụng Wireless One Connect

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Sử dụng bộ điều hợp nguồn loại C và cáp chuyên dụng kèm theo Wireless One Connect.
  - Thiết bị có thể hoạt động không đúng cách nếu được sử dụng cùng các linh kiện khác với linh kiện đi kèm thiết bị.

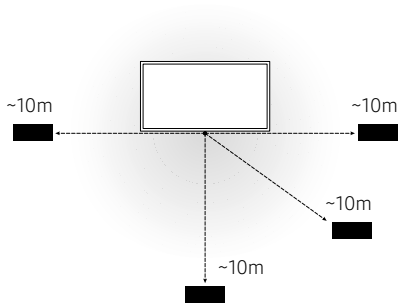

- Lắp đặt Wireless One Connect trong phạm vi 10 m quanh màn hình.
  - Phạm vi hoạt động hiệu quả có thể thay đổi tùy theo điều kiện môi trường không dây.

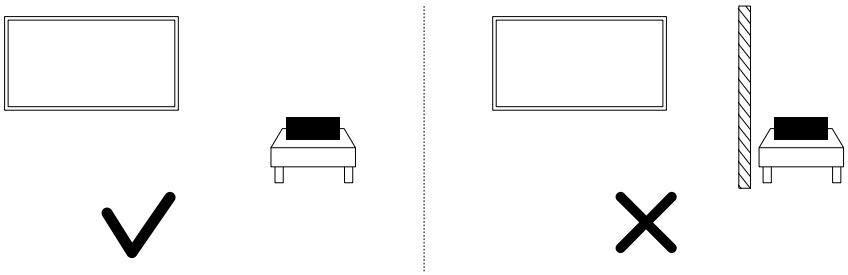

- Lắp đặt Wireless One Connect ở vị trí không có vật cản (ví dụ: tường bê tông, nội thất bằng kim loại) để tránh làm ảnh hưởng đến hiệu suất của tín hiệu không dây.
- Trục trặc có thể xảy ra (ví dụ: nhiễu video hoặc tiếng), tùy theo chất lượng truyền không dây và khoảng cách lắp đặt.
- Wireless One Connect chỉ hoạt động với màn hình thuộc kiểu máy có thiết bị này kèm theo.
- Kết nối camera USB với cổng USB-C ở mặt sau của thiết bị màn hình. Không kết nối thiết bị đó với Wireless One Connect.

Cấu hình Wireless One Connect

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect

Cấu hình phần cài đặt Wireless One Connect.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Trạng thái Wireless One Connect

  Quản lý các kết nối không dây giữa Wireless One Connect và TV.

  Kiểm tra tình trạng kết nối của Wireless One Connect hoặc Hủy gh.nối Wireless One Connect đã kết nối. (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect > Hủy gh.nối)

  Nếu kết nối bị ngắt, hãy tham khảo phần "Không thể tìm thấy Wireless One Connect." trong Giải đáp thắc mắc.

- Chỉ báo LED

  Kiểm tra LED trên Wireless One Connect để biết trạng thái kết nối và hoạt động. Nếu bạn tắt tính năng này, thì Chỉ báo LED sẽ tắt.

- Kiểm tra tín hiệu yếu

  Được thông báo khi cường độ tín hiệu giữa TV và Wireless One Connect yếu. Nếu bạn tắt tính năng này, thì thông báo trạng thái tín hiệu sẽ không được đưa ra.

- Kiểm tra bộ đổi nguồn

  Truyền cảnh báo nếu bộ điều hợp nguồn được kết nối không phải loại chuyên dụng cho Wireless One Connect. Nếu bạn tắt tính năng này, thì cảnh báo sẽ không được phát đi.

Hiển thị màn hình thiết bị di động của bạn trên TV

Bạn có thể xem màn hình của thiết bị di động trên màn hình TV thông qua Smart View, Apple AirPlay hoặc Tap View.

Khi bạn bắt đầu chia sẻ màn hình với thiết bị di động (Smart View / Apple AirPlay / Tap View), màn hình TV sẽ chuyển sang Multi View hoặc màn hình của thiết bị di động. Xem nhiều nội dung cùng lúc với màn hình Multi View.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Multi View".

Sử dụng Chia sẻ màn hình (Smart View)

Để biết thông tin về cách chia sẻ màn hình với thiết bị di động, hãy tham khảo > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Chia sẻ màn hình (Smart View). Thử ngay

- Để tắt Chia sẻ màn hình (Smart View), hãy ngắt kết nối thiết bị di động hoặc nhấn nút trên điều khiển từ xa.
- Sử dụng menu Smart View trên thiết bị di động, bạn có thể thay đổi các thiết lập như tỷ lệ khung hình.

Sử dụng Apple AirPlay

Sử dụng AirPlay nếu bạn là người dùng iPhone hoặc iPad. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Apple AirPlay. Thử ngay

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để sử dụng Apple AirPlay, hãy nhớ bật > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Cài đặt Apple AirPlay.

Sử dụng Chia sẻ màn hình (Tap View)

Khi chạm thiết bị di động vào TV, bạn có thể xem Multi View hoặc màn hình của thiết bị di động thông qua màn hình TV. Khi bạn chạm vào thiết bị di động trên TV trong khi đang chạy ứng dụng âm nhạc trên thiết bị di động của bạn, màn hình TV sẽ chuyển sang màn hình Tường nhạc.

1. Bật Tap View, Tap Sound trên thiết bị di động.

   Để biết thêm thông tin về cấu hình, hãy tham khảo mục "Bật tính năng Tap View".

2. Bật màn hình của thiết bị di động.
3. Chạm thiết bị di động vào TV. Màn hình TV sẽ chuyển sang Multi View, Tường nhạc hoặc màn hình của thiết bị di động.

   Nếu bạn thực hiện Tap View khi đang ở chế độ Ambient hoặc Tranh nghệ thuật, chỉ màn hình của thiết bị di động xuất hiện trên TV.

4. Xem Multi View, Tường nhạc hoặc màn hình của thiết bị di động trên màn hình TV.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Chức năng này khả dụng đối với các thiết bị di động Samsung với Android 8.1 trở lên.
- Màn hình Tường nhạc là chức năng cho phép bạn thưởng thức âm nhạc cùng các hiệu ứng video hình ảnh thay đổi theo thể loại và nhịp điệu của bản nhạc.
- Màn hình TV hiển thị có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.
- Chức năng này cho phép Phản chiếu màn hình/âm thanh bằng cách phát hiện các rung động được tạo ra khi bạn chạm vào thiết bị di động trên TV.
- Đảm bảo chạm vào vị trí ở xa màn hình TV và các góc viền. Hành động này có thể gây trầy xước hoặc làm hỏng màn hình TV hoặc thiết bị di động.
- Chúng tôi khuyên bạn dùng thiết bị di động có ốp lưng và chạm nhẹ thiết bị vào cạnh ngoài của TV.

Bật tính năng Tap View

Bật Tap View trong ứng dụng SmartThings.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Tùy theo phiên bản ứng dụng SmartThings , bạn có thể cần đăng ký TV với thiết bị di động.

1. Khởi chạy ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.
2. Chọn phần Cài đặt (≡ > ⚙) trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.
3. Thiết lập tính năng Tap View, Tap Sound thành bật.

   Khi kết nối lần đầu tiên, chọn Cho phép trên cửa sổ bật mở của TV.

Cáp kết nối dành cho các thiết bị ngoại vi

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về cáp kết nối dành cho các thiết bị ngoại vi để có thể kết nối với TV.

Tên cáp	Hình ảnh	Mô tả
HDMI đến HDMI		Mỗi cáp sẽ đồng thời truyền tín hiệu video và âm thanh kỹ thuật số từ một thiết bị ngoại vi sang cổng HDMI trên TV. Cáp được chia thành nhiều loại theo các loại cổng đầu vào/đầu ra trên các thiết bị ngoại vi.
HDMI đến MINI HDMI		
HDMI đến Micro HDMI		
HDMI đến USB Type-C		
HDMI đến DisplayPort		
Mini DisplayPort đến HDMI		

Tên cáp	Hình ảnh	Mô tả
DVI đến HDMI		Cáp nối DVI sang HDMI chỉ có thể truyền tín hiệu video kỹ thuật số chứ không thể truyền tín hiệu âm thanh. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng cáp nối HDMI sang HDMI.
Quang		Cáp quang được sử dụng để truyền tín hiệu âm thanh đến các loa ngoài với mức mất tín hiệu thấp. Cáp quang không thể truyền tín hiệu video.
Thành phần		Cáp thành phần truyền tín hiệu analog. Tín hiệu video được tách riêng và truyền đến các thiết bị đầu cuối màu đỏ, xanh lá và xanh dương để cung cấp hình ảnh HD (1080i). Tín hiệu âm thanh được truyền đến các thiết bị đầu cuối màu đỏ và trắng.
Composite		Cáp composite truyền tín hiệu analog. Tín hiệu video được truyền đến thiết bị đầu cuối màu vàng và tín hiệu âm thanh được truyền đến thiết bị đầu cuối màu đỏ và trắng.

Cáp kết nối khả dụng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV

Bạn có thể chuyển đổi giữa các chương trình TV và nội dung của thiết bị ngoại vi.

> nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối

Khi bạn chọn một thiết bị ngoại vi đã được kết nối trên màn hình Nguồn, đầu ra của thiết bị đã chọn được hiển thị trên màn hình của TV.

- Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút SOURCE.
- Để điều khiển một thiết bị (đầu đọc Blu-ray, thiết bị chơi game, v.v.) có hỗ trợ điều khiển từ xa đa năng với điều khiển từ xa của TV, hãy kết nối thiết bị với một cổng HDMI trên TV, sau đó bật thiết bị. Đầu ra hiển thị trên TV sẽ tự động chuyển sang đầu ra của thiết bị hoặc bạn có thể tự động cấu hình điều khiển từ xa đa năng cho thiết bị. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote".
- Khi một thiết bị USB được kết nối qua cổng USB, một thông báo bật mở sẽ xuất hiện để cho phép bạn chuyển đổi dễ dàng qua nội dung đa phương tiện trên thiết bị.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào thiết bị và khu vực địa lý.

Chỉnh sửa tên và biểu tượng của thiết bị ngoại vi

> nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối

Bạn có thể thay đổi tên cổng cho thiết bị ngoại vi được kết nối hoặc thêm nó vào Màn hình đầu tiên.

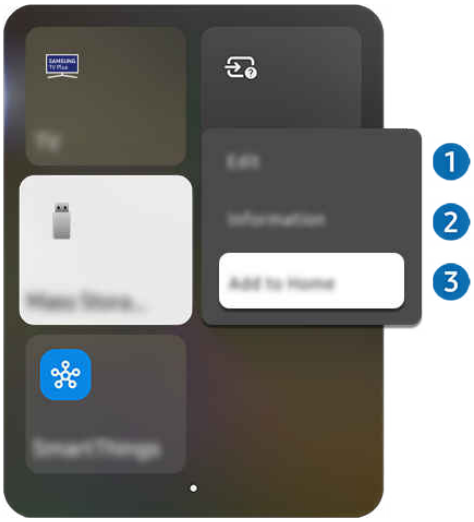

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1. Di chuyển tiêu điểm sang một thiết bị ngoại vi được kết nối.
2. Nhấn và giữ nút Chọn. Các chức năng sau đây sẽ khả dụng.

   Các chức năng khả dụng có thể khác nhau tùy thuộc vào loại cổng.

1 Chỉnh sửa

Bạn có thể đổi tên các cổng đầu vào và thay đổi biểu tượng thiết bị.

2 Thông tin

Bạn có thể xem thông tin chi tiết về thiết bị ngoại vi.

3 Thêm vào Màn hình chủ

Bạn có thể thêm cổng của thiết bị ngoại vi vào Màn hình đầu tiên để chuyển nhanh.

Sử dụng các chức năng bổ sung

Bạn có thể sử dụng tính năng SmartThings.

- SmartThings

  Nó cho phép TV kết nối và điều khiển các thiết bị khác nhau được phát hiện trong cùng một không gian.

  Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng SmartThings."

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bạn có thể sử dụng các tính năng sau trên màn hình Nguồn.

- Workspace

  Sử dụng TV để truy cập PC của bạn thông qua kết nối PC từ xa hoặc Chia sẻ màn hình (Không dây).

  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Workspace".

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Trải nghiệm camera

  Kết nối camera USB hoặc dùng ứng dụng SmartThings trên điện thoại di động để kết nối camera.

  Kết nối camera để sử dụng cuộc gọi video, tập thể dục tại nhà và các tính năng mới khác.

  Để biết chi tiết về cách kết nối, hãy tham khảo Camera Sharing (> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Camera Sharing).

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Hướng dẫn kết nối

  Hiển thị hướng dẫn kết nối thiết bị.

  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Hướng dẫn kết nối".

- Thiết lập Universal remote

  Cho phép bạn đăng ký các thiết bị ngoại vi vào điều khiển từ xa của Samsung và điều khiển chúng bằng điều khiển từ xa.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote".

Lưu ý kết nối

Khi kết nối với một thiết bị ngoại vi, hãy lưu ý các điểm sau.

Số lượng, tên và vị trí các đầu nối có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Hãy tham khảo hướng dẫn vận hành thiết bị ngoại vi khi kết nối thiết bị với TV. Số lượng, tên và vị trí các đầu nối thiết bị ngoại vi có thể thay đổi tùy theo nhà sản xuất.

Các lưu ý khi kết nối HDMI

- Các loại cáp HDMI sau đây được khuyến khích:
  - High Speed HDMI Cable
  - High Speed HDMI Cable with Ethernet
  - Premium High Speed HDMI Cable
  - Premium High Speed HDMI Cable with Ethernet
  - Ultra High Speed HDMI Cable
- Hãy sử dụng cáp HDMI có chiều dày 17 mm hoặc nhỏ hơn.
- Sử dụng cáp HDMI không được chứng nhận có thể khiến màn hình trắng xóa hoặc xảy ra lỗi kết nối.
- Một số dây cáp HDMI và thiết bị có thể không tương thích với TV do khác đặc tính kỹ thuật HDMI.
- Chiếc TV này không hỗ trợ Kênh Ethernet HDMI. Ethernet là một Mạng Cục Bộ (LAN) được tạo nên từ cáp đồng trục theo tiêu chuẩn của IEEE.
- Sử dụng dây cáp ngắn hơn 3 m để có chất lượng xem UHD tốt nhất.
- Nhiều bộ điều Bộ điều hợp đồ họa máy tính không có cổng HDMI, nhưng có cổng DVI hoặc DisplayPort để thay thế. Nếu PC của bạn không hỗ trợ đầu ra video HDMI, hãy kết nối PC với cáp nối DVI sang HDMI hoặc cáp nối HDMI sang DisplayPort.
- Khi TV được kết nối với thiết bị ngoại vi như đầu đĩa DVD/BD hoặc bộ giải mã set-top box qua HDMI, chế độ power sync sẽ tự động kích hoạt. Trong chế độ power sync, TV sẽ tiếp tục nhận diện và kết nối với các thiết bị ngoại vi qua cáp HDMI. Có thể tắt chức năng này bằng cách rút cáp HDMI của thiết bị đã kết nối.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Các lưu ý khi kết nối các thiết bị âm thanh

- Để có chất lượng âm thanh TV tốt hơn, hãy kết nối loa sound bar hoặc bộ thu A/V với TV.
- Nếu bạn kết nối với thiết bị âm thanh bên ngoài bằng cáp quang, thiết lập Đầu ra âm thanh sẽ tự động thay đổi thành thiết bị được kết nối. Tuy nhiên, để làm điều đó, bạn phải bật thiết bị âm thanh ngoại vi trước khi kết nối với cáp quang. Để thay đổi thủ công thiết lập Đầu ra âm thanh, hãy làm theo một trong những cách sau:

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

  – Sử dụng màn hình Cài đặt nhanh để thay đổi sang thiết bị được kết nối:

    Sử dụng nút Chọn để chọn Bộ thu (Quang học) trong menu Đầu ra âm thanh. (> nút sang trái > Cài đặt > Đầu ra âm thanh > nút Chọn để chuyển đổi giữa các chế độ đầu ra âm thanh). Thử ngay

  – Sử dụng màn hình Cài đặt để thay đổi sang thiết bị được kết nối:

    Chọn Bộ thu (Quang học) trên menu Đầu ra âm thanh. (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Đầu ra âm thanh). Thử ngay

    Vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng loa Soundbar khi kết nối loa với TV.

- Việc thiết bị âm thanh được kết nối phát ra tiếng ồn bất thường trong khi sử dụng có thể báo hiệu vấn đề xảy ra với thiết bị âm thanh này. Nếu trường hợp này xảy ra, hãy yêu cầu nhà sản xuất thiết bị âm thanh hỗ trợ.
- Âm thanh kỹ thuật số chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng kênh 5.1.

Các lưu ý khi kết nối máy tính

- Để biết độ phân giải mà TV hỗ trợ, tham khảo "Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)".
- Nếu bạn muốn kết nối không dây PC và TV, cả hai thiết bị phải được kết nối với nhau trong cùng một mạng.
- Khi chia sẻ nội dung với các thiết bị dựa trên mạng khác, chẳng hạn như các thiết bị trong hệ thống lưu trữ IP (Giao thức Internet), việc chia sẻ có thể không được hỗ trợ do cấu hình, chất lượng hoặc chức năng của mạng, ví dụ: nếu mạng có thiết bị NAS (Lưu trữ nối mạng).

Các lưu ý khi kết nối các thiết bị di động

- Để sử dụng chức năng Smart View, thiết bị di động phải hỗ trợ chức năng phản chiếu như Screen Mirroring hoặc Smart View. Để kiểm tra xem thiết bị di động của bạn có hỗ trợ chức năng phản chiếu hay không, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị di động.
- Tính năng Chia sẻ màn hình (Smart View) có thể không hoạt động mượt trong môi trường 2.4 GHz. Nên dùng tần số 5 GHz hoặc 6 GHz để có trải nghiệm tốt hơn.

  Có thể không hỗ trợ tần số 5 GHz hoặc 6 GHz, tùy theo kiểu máy.

- Để sử dụng Wi-Fi trực tiếp, thiết bị di động phải hỗ trợ chức năng Wi-Fi trực tiếp. Để kiểm tra xem thiết bị di động của bạn có hỗ trợ Wi-Fi trực tiếpkhông, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị di động.
- Thiết bị di động và Smart TV của bạn phải được kết nối với nhau trong cùng một mạng.
- Sử dụng AirPlay nếu bạn là người dùng iPhone hoặc iPad. Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Apple AirPlay. Thử ngay

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Video hoặc âm thanh có thể không được phát liên tục, tùy theo trạng thái mạng.
- Khi chia sẻ nội dung với các thiết bị dựa trên mạng khác, chẳng hạn như các thiết bị trong hệ thống lưu trữ IP (Giao thức Internet), việc chia sẻ có thể không được hỗ trợ do cấu hình, chất lượng hoặc chức năng của mạng, ví dụ: nếu mạng có thiết bị NAS (Lưu trữ nối mạng).

Lưu ý về kết nối cho Chế độ dọc

- Nếu bạn kết nối Phụ kiện xoay tự động (được bán riêng) với TV, bạn có thể sử dụng TV trong Chế độ chân dung.
- Để sử dụng máy tính hoặc máy chơi game được kết nối qua HDMI với TV, trong Chế độ chân dung, bạn cần thay đổi cài đặt thiết bị. Thay đổi màn hình sang Chế độ chân dung từ máy tính hoặc máy chơi game.

Chế độ chân dung được hỗ trợ khi kết nối máy tính sử dụng Windows 10 trở lên hoặc máy chơi game hỗ trợ Chế độ chân dung.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Sử dụng Multi Control

Kết nối với các thiết bị Galaxy ở gần để điều khiển bằng cùng một bàn phím và chuột.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Multi Control

Bật Multi Control để kết nối các thiết bị Galaxy ở gần và sử dụng thiết bị bằng bàn phím và chuột.

- Để kết nối với các thiết bị ở gần, hãy bật Multi Control, Wi-Fi và Bluetooth trên các thiết bị đó, rồi đăng nhập bằng cùng một tài khoản Samsung.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu thiết bị Galaxy và phiên bản One UI.

Sử dụng Chia sẻ không gian lưu trữ

Kết nối với thiết bị Galaxy gần đó để truy cập bộ lưu trữ của thiết bị và kiểm tra các tệp đã lưu.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Chia sẻ không gian lưu trữ

Bật tính năng Chia sẻ không gian lưu trữ. Các thiết bị Galaxy trong khu vực lân cận có thể có trong danh sách Thiết bị đã kết nối.

Chọn thiết bị bạn muốn trong danh sách, rồi truy cập vào bộ lưu trữ của thiết bị để kiểm tra các tệp đã lưu trữ.

- Để kết nối với những thiết bị đó, hãy đảm bảo rằng chế độ Chia sẻ không gian lưu trữ, Wi-Fi và Bluetooth đã bật, đồng thời tất cả các thiết bị đều đăng nhập bằng cùng một tài khoản Samsung.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu thiết bị Galaxy và phiên bản One UI.

Điều khiển từ xa và Thiết bị ngoại vi

Bạn có thể điều khiển TV với Điều khiển từ xa. Kết nối thiết bị ngoại vi như bàn phím để dễ sử dụng.

Giới thiệu về Điều khiển từ xa Samsung Smart (Điều khiển từ xa)

Tìm hiểu về các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart (Điều khiển từ xa).

Nút	Mô tả
(Nguồn)	Nhấn để bật hoặc tắt TV. Với kiểu máy The Frame, nhấn khi xem TV để chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật. Ở chế độ Tranh nghệ thuật, hãy nhấn để chuyển sang màn hình Trang chủ. Nhấn và giữ để tắt hoàn toàn TV. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Chế độ Tranh nghệ thuật".
(MIC / LED)	Được sử dụng làm MIC khi sử dụng tính năng nhận dạng giọng nói với điều khiển từ xa. • Không tác động vào lỗ cắm MIC hoặc dùng vật nhọn chọc vào lỗ. Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
/ (Bixby)	Khởi chạy Bixby. Nhấn và giữ nút, nói một lệnh, sau đó nhả nút này để chạy Bixby. Khi bạn nhấn nút, menu Khám phá ngay sẽ xuất hiện ở phía dưới của màn hình. Để di chuyển đến màn hình Khám phá Bixby, nhấn nút Chọn. Các ngôn ngữ và tính năng được hỗ trợ của Bixby có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý. Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
(Nút Cài đặt / Số / Màu)	Bạn có thể trực tiếp truy cập menu Cài đặt/bàn phím số ảo/nút Màu/Bảng tùy chọn/ SmartThings. • Tính năng truy cập ứng dụng SmartThings bằng nút này có thể không được hỗ trợ, tùy từng kiểu máy. • Sử dụng nút này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể cho tính năng đang dùng. • Nhấn để đưa bộ phím số ảo lên màn hình. Sử dụng bàn phím số để nhập các giá trị số. Chọn số và sau đó chọn Xong hoặc Nhập số để nhập giá trị số. Sử dụng để thay đổi kênh, nhập PIN, mã ZIP, v.v. Nếu Nút màu xuất hiện với dải số trên màn hình, chọn Nút màu sau đó chọn màu cụ thể bằng nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải).
(Nút Cài đặt / Số / Tùy chọn)	Bạn có thể trực tiếp truy cập menu Cài đặt/bàn phím số ảo/Bảng tùy chọn/SmartThings. • Tính năng truy cập ứng dụng SmartThings bằng nút này có thể không được hỗ trợ, tùy từng kiểu máy. • Sử dụng nút này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể cho tính năng đang dùng. • Nhấn để đưa bộ phím số ảo lên màn hình. Sử dụng bàn phím số để nhập các giá trị số. Chọn số và sau đó chọn Xong hoặc Nhập số để nhập giá trị số. Sử dụng để thay đổi kênh, nhập PIN, mã ZIP, v.v.

Nút	Mô tả
(Nút Màu sắc)	Khi đã nhấn, các nút màu sẽ xuất hiện trên màn hình. Sử dụng nút này để truy cập các tùy chọn bổ sung cụ thể cho tính năng đang dùng.
(Nút điều hướng (lên/xuống/trái/phải))	Di chuyển tâm điểm.
(Chọn)	Lựa chọn hoặc khởi chạy một mục đã đặt tâm điểm. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem chương trình phát sóng, thì thông tin chi tiết về chương trình sẽ xuất hiện.
(Trở về)	Nhấn để quay về menu trước đó. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, chức năng đang chạy sẽ bị chấm dứt. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem một chương trình, kênh trước đó sẽ xuất hiện.
(Smart Hub)	Nhấn để chuyển sang Màn hình đầu tiên.
(Phát/tạm dừng)	Khi nhấn, các điều khiển phát lại sẽ xuất hiện. Sử dụng các điều khiển này, bạn có thể điều khiển nội dung đa phương tiện đang phát. Nhấn nút để sử dụng chức năng ghi hoặc Timeshift trong khi xem chương trình phát sóng. Để sử dụng Thanh Game, hãy nhấn giữ nút này trong Chế độ Game. Thanh Game có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Nút	Mô tả
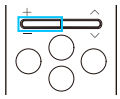 +/— (Âm lượng)	Di chuyển nút lên hoặc xuống để điều chỉnh âm lượng. Để tắt âm, bấm vào nút. Khi nhấn trong 2 giây hoặc lâu hơn, Phím tắt truy cập sẽ xuất hiện. 🔇 có thể không xuất hiện, tùy thuộc vào mẫu máy.
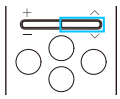 ∧/∨ (Kênh)	Di chuyển nút lên hoặc xuống để chuyển kênh. Để xem màn hình Hướng dẫn hoặc Danh sách kênh, hãy nhấn nút. Khi nhấn trong 1 giây hoặc lâu hơn, màn hình Danh sách kênh sẽ xuất hiện. Nhấn và giữ nút này lên hoặc xuống để nhanh chóng chuyển kênh.
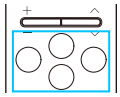 Nút khởi chạy ứng dụng	Khởi chạy ứng dụng được chỉ định bằng nút. Các ứng dụng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực địa lý hoặc nhà cung cấp nội dung. Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể không được cung cấp tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý. Sử dụng các chức năng điều khiển từ xa di động trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động của bạn. Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng điều khiển từ xa di động."
- Sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart dưới 6 m tính từ TV. Khoảng cách khả dụng có thể khác nhau tùy theo các điều kiện môi trường không dây. (TM236*, TM256*)
- Hình ảnh, nút bấm và chức năng trên điều khiển từ xa có thể khác nhau tùy thuộc vào loại điều khiển từ xa, kiểu TV hoặc khu vực địa lý.
- Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích không hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), bạn phải cấu hình điều khiển từ xa phổ thông cho thiết bị. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote".
- Để sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart điều khiển thiết bị ngoại vi tương thích hỗ trợ HDMI-CEC (Anynet+), hãy kết nối thiết vị với cổng HDMI trên TV bằng cáp HDMI. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)".
- Nếu hướng của điều khiển từ xa không chính xác, một số mẫu TV có thể hiển thị cảnh báo để người dùng cầm điều khiển từ xa đúng cách. Để tắt cảnh báo, hãy truy cập Cảm biến cầm điều khiển từ xa. (⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Điều khiển từ xa > Cảm biến cầm điều khiển từ xa) (TM236*, TM256*)
- Để biết chức năng cụ thể của từng nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, hãy truy cập vào Hướng dẫn điều khiển từ xa. (⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hỗ trợ > Mẹo và hướng dẫn sử dụng > Hướng dẫn điều khiển từ xa) (TM236*, TM256*)

Về Điều khiển từ xa tiêu chuẩn

Tìm hiểu về các nút trên Điều khiển từ xa.

Nút	Mô tả
(Nguồn)	Nhấn để bật hoặc tắt TV.
SOURCE	Hiển thị và chọn các nguồn video khả dụng.
0-9 (các nút số)	Truy cập trực tiếp vào các kênh.
TTX/MIX	Lần lượt chọn chế độ Teletext, Full TTX / Double TTX / Mix / Live TV. Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
PRE-CH	Trở về kênh trước đó.
+/− (VOL)	Điều chỉnh âm lượng.
∧/∨ (CH)	Thay đổi kênh hiện tại. Nhấn và giữ nút này lên hoặc xuống để nhanh chóng chuyển kênh.
MUTE	Bật/tắt âm thanh.
GUIDE	Nhấn để hiển thị màn hình Hướng dẫn, hoặc nhấn và giữ để hiển thị màn hình Danh sách kênh.
(Smart Hub)	Nhấn để chuyển sang Màn hình đầu tiên.
Nút khởi chạy ứng dụng	Khởi chạy ứng dụng được chỉ định bằng nút. Các ứng dụng có sẵn có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực địa lý hoặc nhà cung cấp nội dung.
Nút điều hướng (lên, xuống, trái, phải)	Dùng để di chuyển menu hoặc di chuyển tâm điểm để tô sáng các mục trên Màn hình đầu tiên.
(Chọn)	Lựa chọn hoặc khởi chạy một mục đã đặt tâm điểm. Nếu nhấn trong lúc bạn đang xem chương trình phát sóng, thì thông tin chi tiết về chương trình sẽ xuất hiện.
RETURN	Trở về kênh hoặc menu trước đó.
EXIT	Thoát khỏi menu.
Đỏ, Xanh lá cây, Vàng, Xanh dương (Nút màu)	Sử dụng các nút này theo hướng dẫn trên màn hình TV.
SETTINGS	Hiển thị menu chính trên màn hình.
INFO	Hiển thị thông tin về chương trình hoặc nội dung hiện thời.
AD/SUBT.	Hiển thị Phím tắt truy cập.
Nút Đa phương tiện (Phát/tạm dừng/v.v.)	Sử dụng các nút này với các tính năng cụ thể. Sử dụng các nút này theo hướng dẫn trên màn hình TV.

- Điều khiển từ xa tiêu chuẩn có thể không được cung cấp tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý. Sử dụng các chức năng điều khiển từ xa di động trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động của bạn. Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng điều khiển từ xa di động."
- Các hình ảnh, nút và chức năng của điều khiển từ xa có thể khác nhau tùy theo mẫu máy hoặc khu vực địa lý
- Điều khiển từ xa này có các điểm Chữ nổi trên các nút Nguồn, Kênh và Âm lượng để người khiếm thị có thể sử dụng.
- Nếu bạn sử dụng điều khiển từ xa đi kèm với TV của bạn để điều khiển TV khác, một số chức năng có thể không hoạt động bình thường.

Kết nối Điều khiển từ xa Samsung Smart với TV

Kết nối Điều khiển từ xa Samsung Smart với TV để điều khiển TV.

Khi bạn bật TV lần đầu tiên, Điều khiển từ xa Samsung Smart sẽ tự động được ghép nối với TV. Nếu Điều khiển từ xa Samsung Smart không tự động kết nối với TV, hãy hướng điều khiển về phía TV, sau đó nhấn và giữ đồng thời các nút ⮌ và ⏯ trong 3 giây hoặc lâu hơn.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể không được cung cấp tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý. Sử dụng các chức năng điều khiển từ xa di động trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động của bạn. Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng điều khiển từ xa di động."

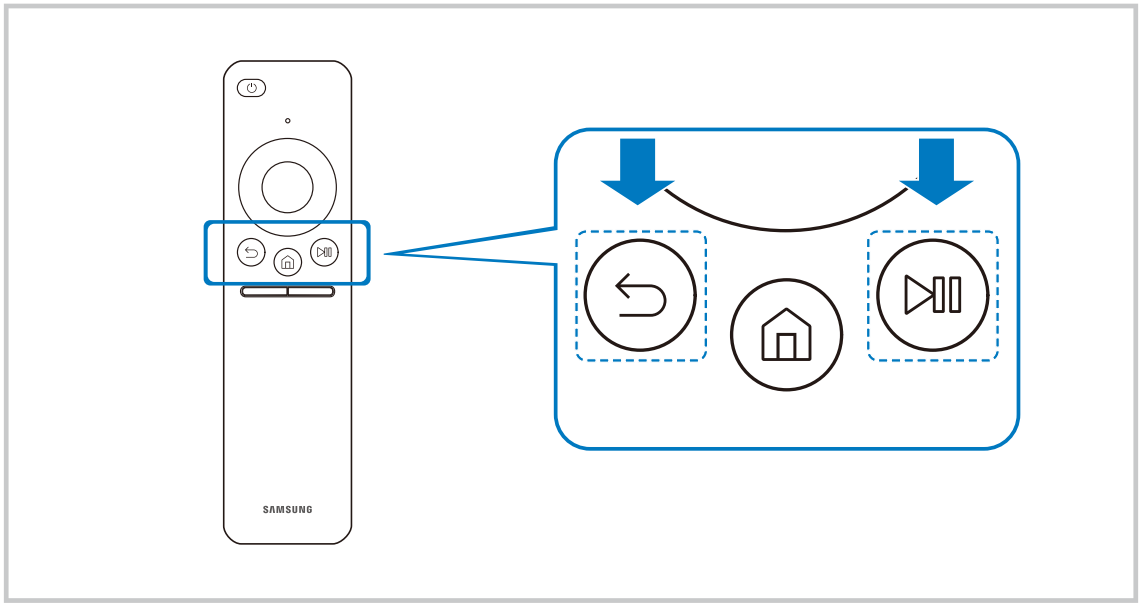

- Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Sử dụng điều khiển từ xa di động

Điều khiển TV bằng điều khiển từ xa dành cho thiết bị di động.

Sử dụng các chức năng điều khiển từ xa di động trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động của bạn. Nếu TV của bạn chưa được đăng ký trong ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động, hãy mở điều khiển từ xa di động bằng phương pháp sau.

- Sử dụng nút nguồn trên để bật, rồi quét mã QR hiển thị trên màn hình.
- Trước khi sử dụng điều khiển từ xa di động, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với điều khiển từ xa di động.

- Người dùng có thể cần cập nhật ứng dụng SmartThings lên phiên bản mới nhất.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Các hình ảnh, nút và chức năng của điều khiển từ xa di động có thể thay đổi theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote

Điều khiển TV và các thiết bị ngoại vi đã kết nối bằng điều khiển từ xa của Samsung.

> nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối > Thiết lập Universal remote

Bạn có thể điều khiển tất cả thiết bị bên ngoài đã kết nối với TV bằng một điều khiển từ xa duy nhất của Samsung. Chạy menu Thiết lập Universal remote để đăng ký các thiết bị bên ngoài.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ trên một số kiểu máy, nếu thiết bị bên ngoài được kết nối trực tiếp với màn hình mà không qua Wireless One Connect.
- Bạn cũng có thể sử dụng chức năng Anynet+ (HDMI-CEC) để vận hành các thiết bị ngoại vi của Samsung bằng điều khiển từ xa của TV mà không cần cài đặt gì thêm. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)".
- Một số thiết bị ngoại vi cụ thể đã kết nối với TV có thể không hỗ trợ tính năng Universal remote.
- Không đặt bất kỳ vật cản nào phía trước thiết bị ngoại vi và logo của TV. Việc này có thể cản trở tín hiệu truyền từ điều khiển từ xa.
- Nếu bạn gặp khó khăn trong việc điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Universal Remote, hãy thử điều chỉnh vị trí của các thiết bị ngoại vi.
- Chức năng này có thể không hoạt động đúng cách tùy theo môi trường lắp đặt TV và các tính năng của thiết bị ngoại vi.

Tìm hiểu cách sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart

Bạn có thể tìm hiểu cách sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart.

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Mẹo và hướng dẫn sử dụng > Hướng dẫn điều khiển từ xa

Tìm thông tin chi tiết về cách sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart.

Nhấn vào menu để sử dụng các chức năng đa dạng của Điều khiển từ xa Samsung Smart.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Tìm hiểu cách sử dụng Bộ điều khiển trò chơi

Bạn có thể tìm hiểu cách sử dụng Bộ điều khiển trò chơi.

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Mẹo và hướng dẫn sử dụng > Hướng dẫn bộ điều khiển trò chơi

Tìm thông tin chi tiết về cách sử dụng Bộ điều khiển trò chơi.

Nhấn vào menu để tìm hiểu thêm về chức năng của từng nút trên Bộ điều khiển trò chơi.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Cách bố trí nút có thể khác nhau giữa các bộ điều khiển.

Sử dụng Anynet+ (HDMI-CEC)

Điều khiển một thiết bị ngoại vi được kết nối qua Anynet+ (HDMI-CEC) bằng điều khiển từ xa.

Bạn có thể sử dụng điều khiển từ xa của TV để kiểm soát thiết bị ngoại vi được kết nối với TV bằng cáp HDMI và hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC). Lưu ý rằng bạn chỉ được thiết lập và vận hành Anynet+ (HDMI-CEC) với điều khiển từ xa.

Kết nối một thiết bị ngoại vi thông qua Anynet+ và sử dụng menu của chúng

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) Thử ngay

1. Thiết lập Anynet+ (HDMI-CEC) là Mở.
2. Kết nối một thiết bị tương thích HDMI-CEC với TV.
3. Bật thiết bị ngoại vi đã được kết nối.

Thiết bị sẽ tự động kết nối với TV. Sau khi quá trình kết nối kết thúc, bạn có thể truy cập menu của thiết bị được kết nối bằng điều khiển TV và điều khiển thiết bị.

- Có thể mất tới 2 phút để hoàn tất quá trình kết nối.

Đọc kỹ trước khi kết nối thiết bị Anynet+ (HDMI-CEC)

- Các thiết bị hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC) phải được kết nối với TV bằng cáp HDMI. Một số cáp HDMI có thể không hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC).
- Bạn có thể cấu hình chức năng điều khiển Universal Remote của TV để điều khiển đầu thu cáp, đầu đọc Bluray và rạp hát tại nhà của hãng khác không hỗ trợ HDMI-CEC. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng Điều khiển từ xa của Samsung - Bằng cách sử dụng Thiết lập Universal remote".
- Anynet+ không thể sử dụng để điều khiển các thiết bị ngoại vị không hỗ trợ HDMI-CEC.
- Điều khiển từ xa của TV có thể không hoạt động trong một số điều kiện nhất định. Nếu điều này xảy ra, hãy thiết lập lại thiết bị dưới dạng thiết bị hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC).
- Anynet+ (HDMI-CEC) chỉ hoạt động với các thiết bị ngoại vi hỗ trợ HDMI-CEC và khi những thiết bị này ở chế độ chờ hoặc đã bật.
- Anynet+ (HDMI-CEC) có thể điều khiển lên đến 12 thiết bị ngoại vi tương thích (tối đa 3 thiết bị cùng loại) ngoại trừ rạp hát tại nhà. Anynet+ (HDMI-CEC) chỉ có thể điều khiển một hệ thống rạp hát tại nhà.
- Để nghe âm thanh kênh 5.1 từ một thiết bị ngoại vi, hãy kết nối thiết bị này với TV bằng cáp HDMI và đầu ra âm thanh kỹ thuật số của thiết bị ngoại vi nối trực tiếp với hệ thống rạp hát 5.1 tại nhà.
- Nếu thiết bị ngoại vi đã được cài đặt cho cả Anynet+ và điều khiển từ xa chung, thiết bị chỉ có thể được điều khiển bằng điều khiển từ xa chung.

Điều khiển TV bằng Bàn phím, Chuột hoặc Tay cầm chơi game

Kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game để điều khiển TV dễ dàng hơn.

Bạn có thể kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game để điều khiển TV dễ dàng.

Kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game USB

> nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị đầu vào

Cắm dây cáp của bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game vào cổng USB.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số ứng dụng hoặc thiết bị ngoại vi.
- Hỗ trợ tay cầm chơi game USB XInput

Kết nối bàn phím, chuột hoặc tay cầm chơi game Bluetooth

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Bluetooth thiết bị Thử ngay

- Nếu thiết bị của bạn không được phát hiện, hãy để bàn phím gần với TV và sau đó chọn **Quét**. TV sẽ quét tìm thiết bị khả dụng một lần nữa.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số ứng dụng hoặc thiết bị ngoại vi.
- Có thể kết nối tối đa bốn tay cầm chơi game, bất kể phương thức kết nối (ví dụ: USB hoặc Bluetooth).
  - Khi dùng hai thiết bị âm thanh Bluetooth, tốt nhất nên sử dụng tay cầm chơi game USB.
  - Khi dùng một thiết bị âm thanh Bluetooth, có thể kết nối tối đa hai tay cầm chơi game Bluetooth.
- Để biết thêm thông tin, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị Bluetooth.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng bàn phím và chuột

Nút	Mô tả
Phím chỉ hướng	Di chuyển điểm chọn
Phím Enter	Lựa chọn hoặc kích hoạt một mục đặt tâm điểm
Phím ESC	Nhấn để trở về menu trước, hoặc nhấn và giữ để đóng tất cả những nội dung đang chạy trên màn hình.
Phím số	Nhập số
Phím F1	Bật hoặc tắt TV
Phím F2	Hiển thị menu Cài đặt / bàn phím số / bảng Tùy chọn/ ứng dụng SmartThings Mỗi lần bạn nhấn nút này, menu Cài đặt / bàn phím số ảo / bảng Tùy chọn / ứng dụng SmartThings sẽ hiển thị luân phiên nhau.
Phím F3	Phát/tạm dừng
Phím F4	Hiển thị màn hình Cài đặt
Phím F5	Hiển thị Màn hình đầu tiên
Phím F6	Hiển thị màn hình Nguồn
Phím F7	Hiển thị Danh sách kênh
Phím F8	Tắt tiếng
Phím F9 / F10	Điều chỉnh âm lượng
Phím F11 / F12	Thay đổi kênh
Kéo trang lên / Kéo trang xuống	Cuộn trang web được hiển thị bởi ứng dụng Internet.
Nhấp chuột trái	Chọn và chạy một mục. Chức năng này không khả dụng ở một số ứng dụng. Bạn có thể nhấp vào menu hoặc đường dẫn để bắt đầu chức năng như bạn thường làm trên PC.
Nhấp chuột phải	Gọi các nút truy cập tắt, chẳng hạn như ↩/⌂/+/−/∧/∨ Dễ dàng truy cập menu bằng cách nhấp chuột phải và chọn menu trong số các nút truy cập tắt được hiển thị. Các nút truy cập tắt được hiển thị có thể khác nhau, tùy thuộc vào màn hình.

Hoạt động của phím có thể khác nhau tùy theo một số ứng dụng hoặc bàn phím và chuột.

Sử dụng tay cầm chơi game

Xem các tay cầm chơi game được hỗ trợ. Thử ngay

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Nhà sản xuất	Bộ điều khiển	Kết nối	Phản hồi lực
Microsoft	Xbox Series X/S controller	Bluetooth	O
	Xbox One S controller	Bluetooth	O
		USB	O
	Xbox 360 controller	USB	O
	Xbox Elite Wireless Controller Series 2	Bluetooth	O
	Xbox Adaptive controller	Bluetooth	-
		USB	-
Sony	Dualsense Edge	Bluetooth	O
		USB	O
	Dualsense	Bluetooth	O
		USB	O
	DualShock 4	Bluetooth	O
		USB	O
Google	Stadia controller	USB	Không hỗ trợ
		Wi-Fi	Không hỗ trợ
Amazon	Luna controller	Bluetooth	O
		USB	O
		Wi-Fi	Không hỗ trợ
Joytron	CYVOX DX	USB	O
Logitech	F710	USB	O
	F510	USB	O
	F310	USB	-
PowerA	MOGA XP5-X Plus Bluetooth controller	Bluetooth	-
		USB	-
Nvidia	Shield controller	Bluetooth	O
		USB	Không hỗ trợ
Nintendo	Nintendo Switch Pro	Bluetooth	O
		USB	O
	Nintendo Joy-Con(L/R)	Bluetooth	O

- Một số phím không khả dụng trên sản phẩm này, tùy thuộc vào bộ điều khiển.
- Phản hồi lực:

  "Không hỗ trợ" (Sản phẩm này không hỗ trợ phản hồi lực.)

  "-" (Các bộ điều khiển không có chức năng phản hồi lực.)
- TV Tizen chỉ hỗ trợ chế độ XInput cho các tay cầm chơi game được hỗ trợ.
- Bộ điều khiển Xbox có thể yêu cầu bản cập nhật chương trình cơ sở.
- Sản phẩm này không có đầu ra âm thanh của bộ điều khiển (cổng 3,5 mm).
- Các bộ điều khiển khác có thể hoặc không hỗ trợ chơi game trên nền tảng đám mây.

Sử dụng bộ điều khiển

Nút	Mô tả
Cần điều khiển bên trái và pad định hướng	Điều hướng 4 chiều
Cần điều khiển bên phải	• Lên / Xuống : Điều khiển âm lượng (Tăng / Giảm) • Trái / Phải: Điều khiển kênh (Tăng / Giảm) trên màn hình TV • Chọn (nhấn): Tắt âm thanh
Nút A hoặc nút X (Chỉ Sony)	Nhập (OK)
Nút B hoặc nút O (Chỉ Sony)	Quay lại (Hủy)
Nhấn và giữ nút B hoặc nút O (Chỉ Sony)	Thoát
Nút Màn hình chính	Trang chủ Gaming Hub (Các quốc gia hỗ trợ Gaming Hub) Trang chủ Smart Hub
Nhấn và giữ nút Màn hình chính	(Trong khi chơi game trên đám mây) Bảng điều khiển nhanh
Nút Tùy chọn ở bên trái	Thanh Game (khi Chế độ Game được bật và nguồn bên ngoài được kết nối)
Nút X hoặc nút □ (Chỉ Sony)	Các nút số (123)
Nhấn và giữ đồng thời các cần chỉnh hướng bên trái và bên phải	Tắt nguồn (Không thể bật nguồn) Trên một số kiểu máy, TV sẽ chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật.

- Hoạt động của nút có thể khác nhau tùy theo một số ứng dụng hoặc bộ điều khiển.
- Nếu kết nối bộ điều khiển với sản phẩm này bằng giải pháp Wi-Fi, bạn sẽ không thể sử dụng chức năng điều hướng giao diện người dùng.
- Gaming Hub và game trên Đám mây có thể không được hỗ trợ tùy quốc gia.

Thiết lập các thiết bị đầu vào

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Bàn phím và chuột Thử ngay

- Cài đặt bàn phím Thử ngay

  Bạn có thể thiết lập bàn phím với những chức năng Ngôn ngữ bàn phím và Loại bàn phím.

- Cài đặt chuột Thử ngay

  Bạn có thể thiết lập chuột với những chức năng Kích thước con trỏ chuột, Nút chính và Tốc độ con trỏ.

Nhập văn bản bằng bàn phím Ảo trên màn hình

Sử dụng bàn phím ảo để nhập văn bản trên TV.

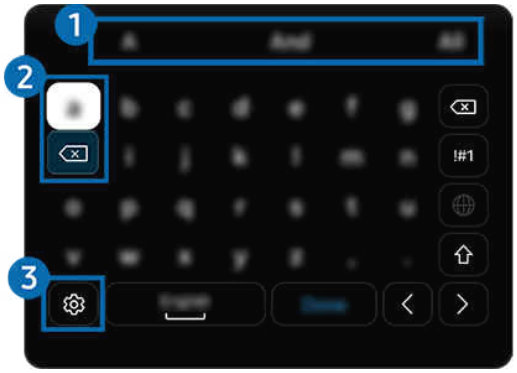

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Nội dung được đề nghị

Khi bạn gõ một từ muốn tìm kiếm, chức năng này sẽ hiển thị những gợi ý liên quan để bạn có thể chọn.

❷ Nút chỉnh sửa

Bằng cách chọn bất kỳ Nút chỉnh sửa bật lên nào sau khi nhập ký tự trên bàn phím ảo, bạn có thể nhanh chóng thực hiện chức năng chỉnh sửa.

- Chức năng này chỉ khả dụng khi tính năng **Hiện các nút chỉnh sửa** bật.

❸ Cài đặt

Chọn ⚙ trên màn hình bàn phím ảo. Sau đây là các tùy chọn khả dụng:

- Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy theo chức năng đang chạy.

- Nội dung được đề nghị
  - Nội dung được đề nghị
  - Đặt lại dữ liệu văn bản được đề nghị
  - Hiện các nút chỉnh sửa
- Ngôn ngữ và loại

Nhập Văn bản bằng cách sử dụng microphone của điều khiển từ xa và bàn phím ảo trên màn hình.

Khi bàn phím ảo xuất hiện trên màn hình, nhấn và giữ nút 🎙 trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nói vào microphone trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nhả nút này. Những gì bạn nói sẽ xuất hiện trên màn hình dưới dạng văn bản.

- Việc nhập văn bản bằng giọng nói của bạn có thể không được hỗ trợ một số tính năng.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Các tính năng thông minh

Bạn có thể sử dụng các ứng dụng khác nhau với Smart Hub.

Sử dụng Smart Hub

Xem mô tả chức năng cơ bản của Smart Hub.

Từ Smart Hub, bạn có thể sử dụng chức năng tìm kiếm trên Internet, cài đặt và sử dụng những ứng dụng khác nhau, xem ảnh và video hoặc nghe nhạc và thực hiện nhiều chức năng khác.

- Một số dịch vụ Smart Hub là dịch vụ tính phí.
- Để sử dụng các chức năng thông minh, bạn nên kết nối với một mạng, đồng ý với các điều khoản và điều kiện, rồi đăng nhập bằng tài khoản Samsung của bạn.
- Một số tính năng Smart Hub có thể không được hỗ trợ tùy theo nhà cung cấp dịch vụ, ngôn ngữ hoặc khu vực địa lý.
- Dịch vụ Smart Hub ngừng hoạt động có thể là do gián đoạn dịch vụ mạng.

Hiển thị Màn hình đầu tiên

Nhấn nút .

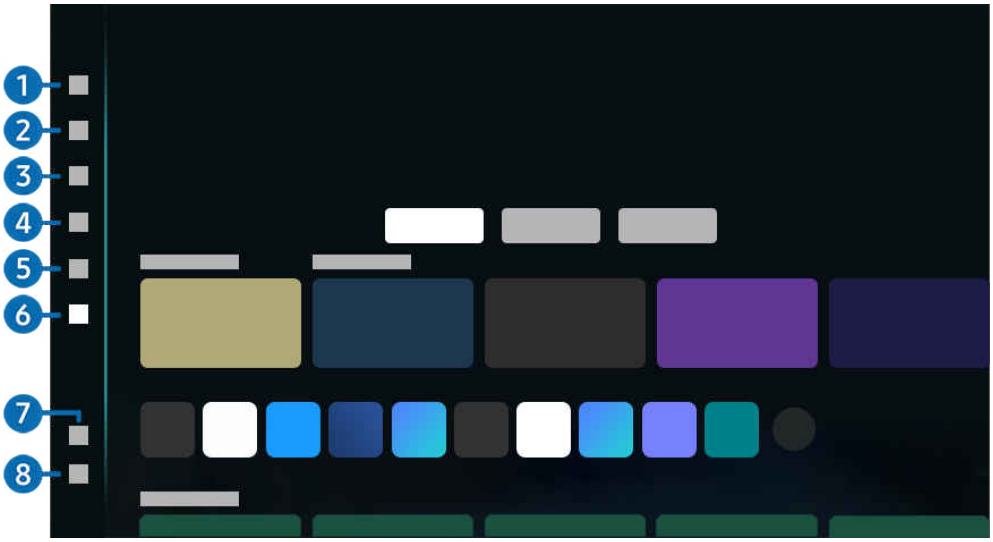

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Tài khoản Samsung

Vào màn hình Tài khoản Samsung để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng tài khoản Samsung".

2 Tìm kiếm

Tìm kiếm các kênh, chương trình, bộ phim và ứng dụng do Smart Hub cung cấp.

Để sử dụng dịch vụ Tìm kiếm, hãy đảm bảo TV đã được kết nối với mạng.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

3 Ambient

Thiết lập để TV hiển thị nội dung bạn mong muốn, như thời gian hoặc thời tiết, khi bạn không sử dụng TV.

Để quay lại chế độ TV từ chế độ Ambient, nhấn > nút điều hướng trái > Trang chủ. Nhấn nút để tắt TV.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Chế độ Ambient".

Tranh nghệ thuật

Khi bạn không xem TV hoặc TV đang tắt, bạn có thể sử dụng chức năng của chế độ Tranh nghệ thuật để chỉnh sửa nội dung hình ảnh, chẳng hạn như tác phẩm nghệ thuật hay ảnh, hoặc để hiển thị nội dung.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Giới thiệu về màn hình Trang chủ Tranh nghệ thuật".

4 Samsung Daily+

Cung cấp các dịch vụ hữu ích như đào tạo tại nhà, làm việc từ xa và thương mại, cho phép người dùng dễ dàng trải nghiệm nhiều phong cách sống khác nhau.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Giới thiệu về màn hình Trang chủ Samsung Daily+".

5 Trò chơi

Chơi game trên màn hình TV bằng cách kết nối Bộ điều khiển với TV. Cấu hình cài đặt để tối ưu hóa Bộ điều khiển và thiết bị âm thanh khi chơi game.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Samsung Gaming Hub".

6 Trang chủ

Xem các chương trình TV đa dạng. Cài đặt nhiều ứng dụng mà Smart Hub cung cấp như ứng dụng video, nhạc và thể thao, cũng như sử dụng các ứng dụng trên TV.

- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Chức năng Trang chủ".

7 Cài đặt

Quản lý các thiết bị bên ngoài đã kết nối với TV và cấu hình cài đặt cho nhiều chức năng có sẵn trên TV.

- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Về Cài đặt Màn hình đầu tiên".

Thiết bị đã kết nối

Chọn một thiết bị bên ngoài đã kết nối với TV.

- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV".

8 Lựa chọn bảo mật

Từ TV, bạn có thể dễ dàng quản lý chính sách quyền riêng tư về các dịch vụ liên quan đến Smart Hub và xác minh cách thông tin cá nhân được bảo vệ.

- Để sử dụng Smart Hub, bạn phải đồng ý với thỏa thuận dịch vụ Smart Hub cũng như việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Nếu không đồng ý, bạn sẽ không thể sử dụng các dịch vụ và tính năng bổ sung. Bạn có thể xem toàn bộ nội dung của **Điều khoản & Quyền riêng tư** bằng cách chuyển đến > nút sang trái > **Cài đặt** > **Tất cả cài đặt** > **Tổng quát & Riêng tư** > **Điều khoản & Quyền riêng tư**. Thử ngay
- Để hủy bỏ sự chấp thuận đối với các điều khoản và điều kiện bắt buộc liên quan đến Smart Hub, hãy khởi chạy **Đặt lại Smart Hub** (> nút sang trái > **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Đặt lại Smart Hub**). Thử ngay
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Khởi chạy Multi View tự động khi xoay

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Tự động chạy Multi View khi xoay

Multi View tự động chạy khi bạn xoay màn hình tới chế độ chân dung.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Chức năng này được kích hoạt khi kết nối Phụ kiện xoay tự động (được bán riêng).

Kiểm tra các kết nối Smart Hub

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Kiểm tra kết nối Smart Hub Thử ngay

Thiết lập lại Smart Hub

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Đặt lại Smart Hub Thử ngay

- Bạn có thể đặt lại các thiết lập Smart Hub. Để thiết lập lại Smart Hub, hãy nhập mã PIN. Bạn có thể thiết lập mã PIN trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thay đổi mã PIN. Thử ngay

Sử dụng Chế độ Ambient

Tìm hiểu về các chức năng có trong chế độ Ambient.

> nút điều hướng trái > Ambient

Thiết lập để TV hiển thị ảnh hoặc nội dung bạn mong muốn khi bạn không sử dụng TV.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Trên một số kiểu máy, chế độ Ambient được tích hợp trong chế độ Tranh nghệ thuật.
- Nhấn nút trong màn hình chế độ Ambient để vào Trang chủ Ambient.
- Trong chế độ Ambient, một số chức năng có thể không được hỗ trợ.

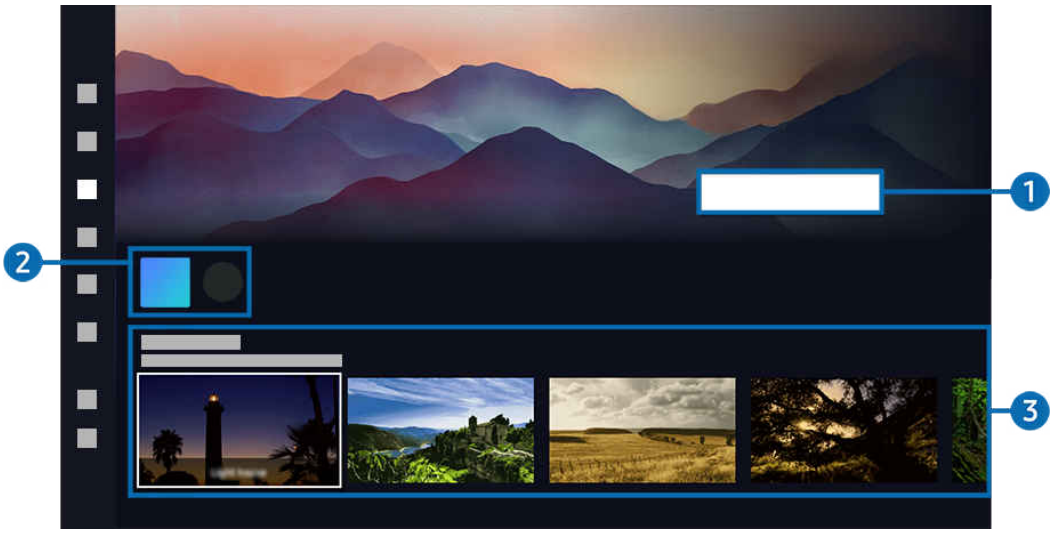

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Làm quen với chế độ Ambient

Nhấn Xem trợ giúp để xem nhanh thông tin về chế độ Ambient, bao gồm cả các chức năng.

2 3rd Party App

Bạn có thể tải hình ảnh từ các ứng dụng 3rd Party xuống và sử dụng trong chế độ Ambient. Bạn có thể di chuyển ứng dụng đến vị trí khác bằng cách chọn Chỉnh sửa danh sách nằm ở cuối danh sách.

- Các ứng dụng 3rd Party được hỗ trợ có thể khác nhau, tùy theo khu vực.
- Mỗi khi có ứng dụng mới của 3rd Party được phát hành, người dùng có thể hiển thị nhiều loại tác phẩm nghệ thuật hơn.

3 Xem trước chức năng và nội dung

Chọn nội dung và hình nền ưa thích, rồi đặt làm chế độ Ambient. Trong chế độ Ambient, nhấn nút Chọn, rồi nhấn nút Lên trên của điều khiển từ xa để xem chi tiết nội dung.

- Bạn có thể dùng ứng dụng SmartThings trên Thiết bị di động để chọn nội dung mong muốn và thay đổi cài đặt. Cho thấy nội dung hoàn toàn phù hợp với thời điểm trong ngày.
- Các danh mục nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Thay đổi tác phẩm nghệ thuật

  Thay đổi tác phẩm nghệ thuật để hiển thị ở chế độ Ambient. Nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa để di chuyển tâm điểm đến một tác phẩm nghệ thuật. Sử dụng nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến tác phẩm nghệ thuật bạn muốn, sau đó nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa.

- Xem các chi tiết

  Xem thông tin chi tiết về hình ảnh đã chọn.

- Ưa thích

  Thêm hoặc xóa những hình ảnh cụ thể trong Ưa thích bằng cách nhấn nút Chọn, rồi nhấn nút Lên trên của điều khiển từ xa. Để xem các mục được đặt là Mục ưa thích, hãy vào Ambient > Ưa thích.

  – ♡ Ưa thích: Mục này chưa được đặt làm Ưa thích

  – ❤ Ưa thích: Mục này đã được đặt làm Ưa thích

- Chỉnh sửa

  Tùy chỉnh thông số cài đặt theo ý muốn của bạn.

  Các chức năng sẵn có có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc nội dung.

  – Bộ lọc thời tiết

    Bạn có thể thêm hiệu ứng thời tiết vào nội dung.

  – Bộ lọc thời gian

    Bạn có thể chọn bất kỳ định dạng thời gian nền nào cho nội dung.

  – Màu sắc

    Thay đổi màu của nội dung.

  – Những rung cảm

    Chọn một tâm trạng phù hợp với nội dung.

  – Nền

    Thay đổi hình nền của nội dung.

  – Hiệu ứng bóng

    Áp dụng hiệu ứng bóng đổ mà bạn chọn cho nội dung.

  – Bộ lọc

    Bạn có thể chọn hiệu ứng bộ lọc hình ảnh cho nội dung.

  – Chế độ BGM

    Bạn có thể thêm nhạc nền vào nội dung.

- Cài đặt màn hình

  Bạn có thể điều chỉnh các thiết lập như độ sáng, độ bão hòa và tông màu của nội dung.

  – Độ sáng

    Điều chỉnh độ sáng của nội dung.

  – Bão hòa

    Điều chỉnh độ bão hòa của nội dung.

  – Tông màu

    Điều chỉnh màu của nội dung.

  – Tông đỏ / Tông xanh lá cây / Tông xanh dương

    Điều chỉnh độ tương phản màu đỏ, xanh lá và xanh dương.

Chọn danh mục nội dung

Các danh mục nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Ưa thích

  Trong chế độ Ambient, nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa, rồi nhấn ♥ Ưa thích để lưu nội dung hiển thị vào Ưa thích.

- Phiên bản đặc biệt

  Cho phép bạn thưởng thức tác phẩm nghệ thuật sáng tạo và nội dung thiết kế nội thất được tạo ra bởi các nghệ sĩ và nhà thiết kế hàng đầu thế giới.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Đoạn phim

  Thêm ảnh động lặp lại vào một phần cụ thể trong ảnh để ảnh thu hút được nhiều sự chú ý hơn.

- Album của tôi

  Cho phép bạn thiết lập một hình ảnh được lưu trữ trong thiết bị di động của bạn hoặc Samsung Cloud làm ảnh nền của màn hình chế độ Ambient.

  Để nhập ảnh từ thiết bị di động của bạn hoặc Samsung Cloud, hãy sử dụng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động.

  Để biết thêm thông tin về cách cấu hình các thiết lập hình ảnh, chọn Cách chọn ảnh.

- Bộ sưu tập Q

  Cung cấp nội dung dành riêng cho Samsung QLED.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tâm trạng

  Tận hưởng một loạt các tùy chọn để tạo ra môi trường phù hợp với tâm trạng của bạn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Sự thư giãn

  Thư giãn bằng cách lựa chọn nội dung nhẹ nhàng lấy cảm hứng từ thiên nhiên để làm dịu tâm trạng của bạn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Trang trí

  Cho phép bạn chọn nội dung với thiết kế hợp lý và đẹp mắt.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Thông tin

  Cho phép bạn chọn thông tin thời gian thực cần thiết như thời tiết, nhiệt độ, thời gian và tin tức.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tranh

  Cho phép bạn chọn nội dung như hình ảnh và tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng trên thế giới.

- Chủ đề nền

  Cho phép bạn chọn chủ đề nền do Samsung cung cấp.

  Chụp ảnh của bức tường bằng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động để tạo chủ đề nền tùy chỉnh. Khi sử dụng chức năng này, có thể xảy ra sự chậm trễ trong việc truyền hình ảnh và tối ưu hóa tùy theo tình trạng mạng.

  Có thể đặt **Chủ đề nền** đã tạo làm nền cho nội dung. Để đặt làm nền cho nội dung, hãy nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa khi đang ở chế độ **Ambient**, rồi chọn **Chỉnh sửa**.

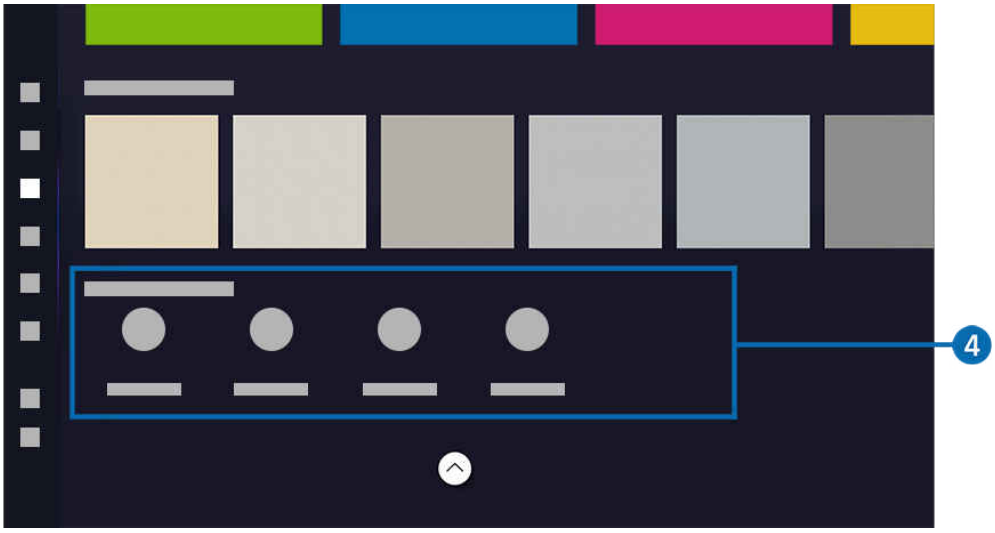

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

4 Tùy chọn Màn hình Ambient

Bạn có thể cấu hình các tùy chọn chế độ Ambient sau:

Bạn có thể tìm thấy menu này ở cuối trang chủ Ambient. Để cấu hình cài đặt tùy chọn, hãy cuộn xuống phần dưới cùng.

Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy theo mẫu máy.

- **Độ sáng tự động**

  Thay đổi thiết lập độ sáng tự động cho chế độ Ambient.

  Khi chức năng này được thiết lập thành Tắt, độ sáng của màn hình TV sẽ không được tự động điều chỉnh để đáp ứng độ sáng của môi trường xung quanh.

- **Ngủ sau**

  Thiết lập thời gian khi màn hình chế độ Ambient tự động tắt.

  Nếu không có tín hiệu đầu vào điều khiển từ xa trong thời gian đã thiết lập, màn hình sẽ tắt.

- **Đặt lại Album của tôi**

  Đặt lại ảnh đã lưu trong Album của tôi.

- **Ambient là gì?**

  Xem nhanh thông tin về chế độ Ambient, bao gồm cả các chức năng.

Truy cập vào màn hình xem TV từ chế độ Ambient

Để truy cập màn hình TV từ chế độ Ambient, hãy nhấn nút hoặc để chuyển đến Màn hình đầu tiên của chế độ Ambient, nhấn nút điều hướng trái trên điều khiển từ xa, rồi chọn Trang chủ.

Nếu TV đang tắt và bạn đã nhấn nút , màn hình Trang chủ sẽ xuất hiện.

Giới thiệu về màn hình Trang chủ Tranh nghệ thuật

Tìm hiểu các chức năng có trong Chế độ Tranh nghệ thuật.

> nút điều hướng trái > Tranh nghệ thuật

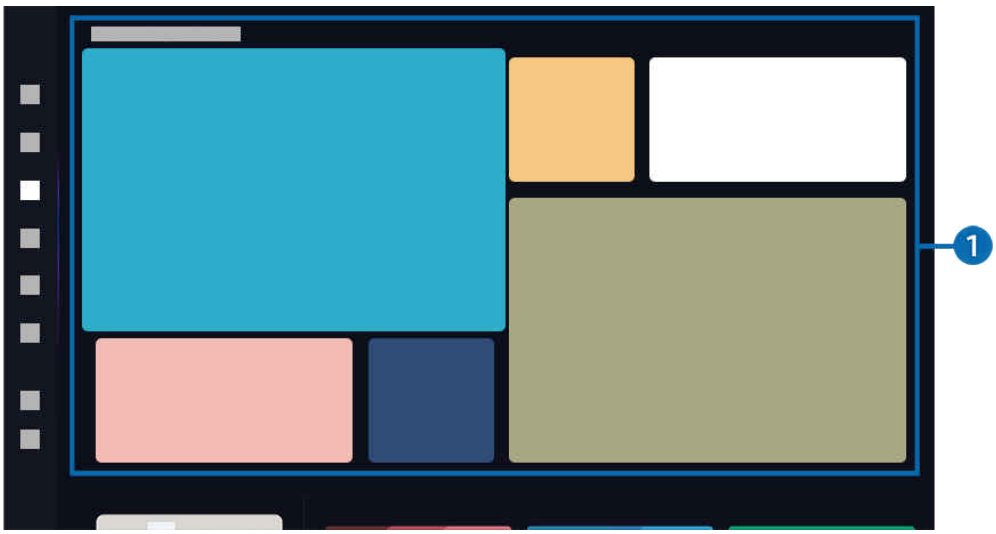

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Danh sách các danh mục hình ảnh

Chọn từ các hình ảnh thuộc nhiều danh mục khác nhau hiển thị trên màn hình và nhấn vào nút Chọn để thấy nội dung liên quan đến hình ảnh đã chọn hoặc chế độ xem toàn màn hình của hình ảnh đã chọn. Chọn Xem trước để xem chế độ toàn màn hình của hình ảnh đã chọn trong 30 giây. Nếu thích một hình ảnh, bạn có thể đăng ký Thành viên.

Thêm hoặc xóa các hình ảnh cụ thể trong Mục ưa thích bằng cách nhấn Chọn trên điều khiển từ xa. Để xem các mục được đặt là Mục ưa thích, hãy vào Cửa hàng tranh nghệ thuật của tôi > Mục ưa thích.

- ♡: Tính năng Mục ưa thích đã bị vô hiệu hóa/❤: Tính năng Mục ưa thích đã bật

Các danh mục nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

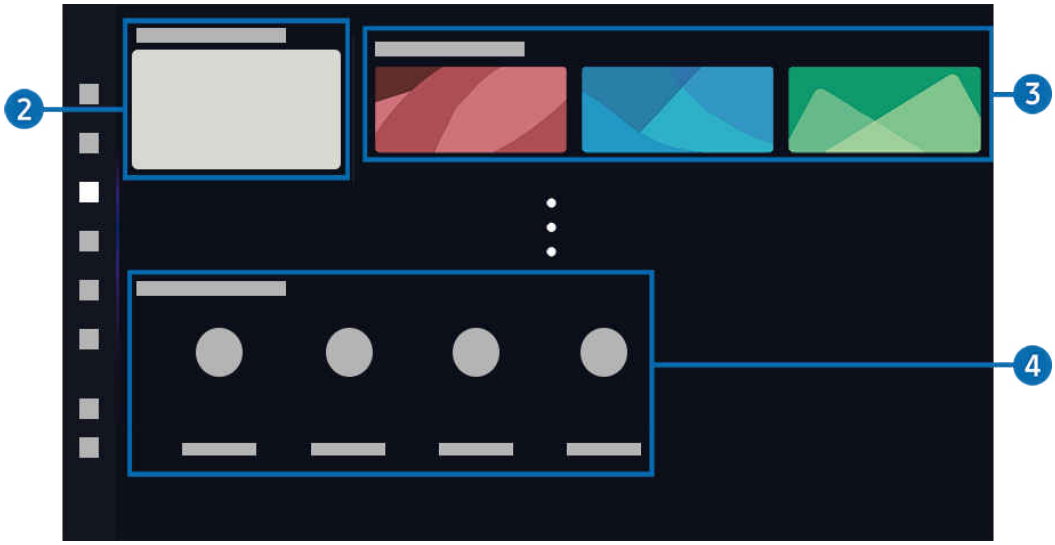

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

2 Gần đây

Xem lại hình ảnh đã xem gần đây.

3 Cửa hàng tranh nghệ thuật của tôi

- Ảnh của tôi

  Tải lên và hiển thị ảnh của bạn.

- Mục ưa thích

  Quản lý hình ảnh lưu trong Ưa thích.

  – Hiển thị tất cả / Bắt đầu phát lại

    Phát ảnh trong Ưa thích dưới dạng trình chiếu.

  – Xóa

    Chọn và xóa đồng thời nhiều hình ảnh trong Ưa thích.

- Thành viên

  Đăng ký Thành viên để có quyền truy cập đầy đủ vào tác phẩm nghệ thuật và có thể thay đổi tác phẩm hiển thị thường xuyên cho đa dạng. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để tiến hành thanh toán.

- Thông tin thanh toán

  Xem chi tiết giao dịch mua tác phẩm nghệ thuật và dễ dàng mua thêm bằng cách nhập thông tin thanh toán được yêu cầu.

  Để biết chi tiết về thông tin thanh toán, hãy truy cập Samsung Checkout (samsungcheckout.com).

- Lịch sử

  Xem nội dung bạn mới xem ở chế độ Tranh nghệ thuật, theo thứ tự.

4 Tùy chọn Chế độ tranh nghệ thuật

Cấu hình các tùy chọn liên quan đến màn hình của chế độ Tranh nghệ thuật.

Bạn có thể tìm thấy menu này ở cuối trang chủ Tranh nghệ thuật. Để cấu hình cài đặt tùy chọn, hãy cuộn xuống dưới cùng.

- Tùy chọn ngủ

  – Ngủ sau

    TV sẽ tự động tắt nếu không phát hiện thấy chuyển động xung quanh TV trong một khoảng thời gian nhất định. Nhấn nút Chọn để chỉ định khoảng thời gian.

  – Bộ dò chuyển động

    Thiết lập Bộ dò chuyển động cho cảm biến chuyển động. Nhấn nút Chọn để thiết lập độ nhạy.

    Bộ dò chuyển động có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  – Night Mode

    TV sẽ tự động tắt nếu không phát hiện thấy ánh sáng xung quanh TV. Chế độ này phát hiện ánh sáng xung quanh TV để tự động bật/tắt TV khi có/không có ánh sáng. Nhấn nút Chọn để bật hoặc tắt chế độ.

    Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Hiệu ứng tranh nghệ thuật

  Hiệu ứng tranh nghệ thuật được bật mặt định. Hiệu ứng này hiển thị nội dung gần nhất với tác phẩm nghệ thuật gốc.

  Nếu bạn tắt hiệu ứng này, nội dung sẽ hiển thị ở chất lượng ảnh tùy chỉnh.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Tranh nghệ thuật là gì

  Xem nhanh thông tin về chế độ Tranh nghệ thuật, bao gồm cả các chức năng.

Thiết lập chế độ Tranh nghệ thuật

Nếu bạn chọn hình ảnh đã lưu, TV sẽ chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật. Trong chế độ Tranh nghệ thuật, nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa để sử dụng các tùy chọn menu sau:

Cài đặt có thể khác nhau tùy theo từng hình ảnh.

- Thay đổi tác phẩm nghệ thuật

  Thay đổi tác phẩm nghệ thuật để hiển thị ở chế độ Tranh nghệ thuật. Sử dụng nút sang trái hoặc sang phải trên điều khiển từ xa để di chuyển đến tác phẩm nghệ thuật bạn muốn, sau đó nhấn nút Chọn.

- Xem các chi tiết

  Nhấn nút Lên trên điều khiển từ xa để chọn Xem các chi tiết. Xem thông tin chi tiết về hình ảnh đã chọn.

- Mờ

  Nhấn nút Lên trên điều khiển từ xa để chọn Mờ. Tùy chỉnh kiểu viền và màu viền cho phù hợp với sở thích của bạn. Để lưu thay đổi, hãy chọn kiểu và màu nền mong muốn, sau đó nhấn nút Select hoặc ↩.

  Những kiểu viền được hỗ trợ có thể khác nhau nếu tỷ lệ khung hình của hình ảnh không phải 16:9 hoặc độ phân giải của hình ảnh thấp hơn độ phân giải khuyến nghị.

  Độ phân giải khuyến nghị: 1920 x 1080 (với kiểu máy 32LS03F) hoặc 3840 x 2160

- Cài đặt màn hình

  Nhấn nút Lên trên điều khiển từ xa để chọn Cài đặt màn hình. Tùy chỉnh cài đặt màn hình của chế độ Tranh nghệ thuật cho phù hợp với sở thích của bạn.

  – Độ sáng

    Điều chỉnh độ sáng màn hình. Nhấn nút Chọn để lưu thay đổi.

  – Tông màu

    Điều chỉnh màu sắc hình ảnh. Nhấn nút Chọn để lưu thay đổi.

  – Đặt lại độ sáng

    Đặt lại độ sáng màn hình về giá trị mặc định.

Nhập hình ảnh từ bộ nhớ USB

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

1. Kết nối thiết bị bộ nhớ USB lưu trữ hình ảnh với TV.
2. TV tự động nhận dạng bộ nhớ USB và màn hình hiển thị danh sách các tệp hình ảnh, nhạc và video được lưu trong bộ nhớ USB.

   Một cách khác để chạy bộ nhớ USB là chuyển đến > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối rồi chọn bộ nhớ USB.

3. Tìm đến thư mục chứa tệp hình ảnh bạn muốn lưu vào TV rồi chọn Tùy chọn > Gửi tới Chế độ tranh nghệ thuật.
4. Sau khi chọn hình ảnh, chọn Gửi để xem hình ảnh đã gửi trong Ảnh của tôi hoặc thực hiện cài đặt Chế độ Tranh nghệ thuật.

   Độ phân giải khuyến nghị (16:9): 1920 x 1080 (kiểu máy 32 inch), 3840 x 2160 (kiểu máy 43 inch trở lên)

Sử dụng Chế độ Tranh nghệ thuật

Bạn có thể sử dụng chức năng của chế độ Tranh nghệ thuật để hiển thị nội dung hình ảnh như tác phẩm nghệ thuật hoặc ảnh khi bạn không xem TV ở chế độ toàn màn hình.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Nhấn nút trong khi sử dụng TV, TV sẽ chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật.

  Trong chế độ Tranh nghệ thuật, cảm biến Điều khiển từ xa ở bên dưới TV sẽ luôn tắt.

- Nhấn nút trong chế độ Tranh nghệ thuật để vào màn hình Trang chủ.
- Nhấn nút trong chế độ Tranh nghệ thuật để vào Trang chủ Tranh nghệ thuật.
- Để tắt hẳn TV, hãy nhấn và giữ nút trên điều khiển từ xa hoặc nhấn vào nút TV Controller của TV.

  Cấu hình cài đặt hoạt động cho nút nguồn trên điều khiển từ xa trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Điều khiển từ xa > Tùy chọn Nút nguồn. Tính năng này được thiết lập thành Tranh nghệ thuật/TV theo mặc định.

  Nếu bạn nhấn nhanh nút nguồn trên điều khiển từ xa, tính năng này sẽ chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật hoặc chế độ TV. Nếu bạn thiết lập tính năng này thành Bật/Tắt, TV sẽ bật hoặc tắt.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

  Nếu bạn sử dụng điều khiển từ xa khác không phải là Điều khiển từ xa Samsung Smart, TV có thể không tắt hoàn toàn.

- Ở chế độ Tranh nghệ thuật, độ sáng và tông màu của TV sẽ tự động điều chỉnh tùy theo môi trường xung quanh và TV có thể tự động tắt.

  TV được thiết lập mặc định để màn hình tự động tắt khi ánh sáng xung quanh mờ dần trong chế độ Tranh nghệ thuật.

- Cấu hình cài đặt cảm biến chuyển động bằng cách sử dụng Tùy chọn Chế độ tranh nghệ thuật (> nút điều hướng trái > Tranh nghệ thuật > Tùy chọn Chế độ tranh nghệ thuật) ở cuối trang chủ Tranh nghệ thuật hiển thị trên TV hoặc sử dụng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động. TV có thể tự động bật hoặc tắt thông qua khả năng phát hiện chuyển động của người dùng và các thay đổi về hình ảnh khác.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Trong chế độ Tranh nghệ thuật, hãy sử dụng ứng dụng SmartThings trên thiết bị di động để lưu ảnh trên thiết bị vào TV.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu TV hoặc thiết bị di động.

  Các chức năng được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng SmartThings.

Sử dụng chế độ Tranh nghệ thuật với ứng dụng SmartThings

Bạn có thể tải ứng dụng SmartThings từ Google Play Store, Samsung Apps, hoặc App Store.

Nếu TV chưa được đăng ký trong ứng dụng SmartThings, hãy nhấn vào + (Thêm thiết bị), rồi đăng ký TV trước khi sử dụng chế độ này.

- Tính năng hoặc thuật ngữ có thể thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng SmartThings.
- Trên thiết bị máy tính bảng, các tính năng của chế độ Tranh nghệ thuật có thể không được hỗ trợ bởi ứng dụng SmartThings.

Khi bạn đã cài đặt ứng dụng SmartThings vào thiết bị di động, bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:

- Chọn hình ảnh trong chế độ Tranh nghệ thuật.
- Lưu ảnh từ thiết bị di động vào TV: Dùng chức năng Thêm ảnh để lưu ảnh trên thiết bị di động vào TV.
  - Thêm ảnh > chọn 2 đến 3 hình ảnh > Ghép ảnh: Ghép 2 đến 3 hình ảnh thành một hình ảnh mới.
  - Album của tôi > chọn nội dung, chẳng hạn như Bộ lọc động hoặc Bộ sưu tập tự động, rồi nhấn vào Chọn ảnh để thiết lập nội dung ở dạng ảnh trên thiết bị di động.
- Đăng ký Thành viên.
- Áp dụng kiểu viền và màu sắc cho hình ảnh.
- ⋮ (thêm) > Tùy chọn ngủ
  - Cài đặt độ sáng cho chế độ Tranh nghệ thuật.
  - Cài đặt Ngủ sau: Khi không phát hiện chuyển động trong khoảng thời gian xác định trong chế độ Tranh nghệ thuật, TV sẽ tự động tắt.
  - Cài đặt Bộ dò chuyển động: Thiết lập độ nhạy cảm biến để TV tự động bật/tắt khi phát hiện chuyển động trong chế độ Tranh nghệ thuật.
    - Bộ dò chuyển động có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
  - Cài đặt Night Mode: Chế độ này phát hiện ánh sáng xung quanh TV để tự động bật/tắt TV khi có/không có ánh sáng.

Lưu ý khi sử dụng chế độ Tranh nghệ thuật

Cảm biến Chuyển động có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Cảm biến chuyển động nằm ở bên dưới TV. Không chặn cảm biến ở phía trước TV. Cảm biến chuyển động cũng như độ sáng và tông màu của màn hình có thể bị ảnh hưởng.
- Chế độ Tranh nghệ thuật sử dụng các thuật toán để giảm thiểu các hình ảnh cháy hình xảy ra do hiển thị hình ảnh tĩnh trên màn hình trong một khoảng thời gian dài.
- Hiệu suất của cảm biến có thể thay đổi phụ thuộc vào việc lắp đặt TV và môi trường hoạt động.
  - Độ sáng và tông màu màn hình có thể bị ảnh hưởng phụ thuộc vào màu sắc của nơi đặt TV.
  - Trong môi trường sử dụng nguồn sáng đặc biệt khác với nguồn sáng chuẩn (halogen, huỳnh quang), hiệu suất nhận diện của cảm biến có thể bị thay đổi, phụ thuộc vào vị trí, loại và số lượng nguồn sáng.
  - Nếu khu vực xung quanh TV quá tối hoặc quá sáng, độ sáng màn hình có thể bị giới hạn hoặc cảm biến có thể không hoạt động bình thường.
  - Nếu TV được lắp đặt quá cao hoặc quá thấp, cảm biến có thể không hoạt động bình thường.
  - Cảm biến chuyển động có thể cảm nhận được chuyển động từ đèn LED nhấp nháy, thú cưng, xe di chuyển bên ngoài của sổ, hoặc những sự việc khác và bắt đầu hoạt động.
- Tùy theo cài đặt của chức năng Tự động tắt nguồn, TV có thể tắt khi không có thao tác của người dùng ở chế độ Tranh nghệ thuật, chẳng hạn như tín hiệu đầu vào từ điều khiển từ xa (⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Tự động tắt nguồn). Thử ngay
- Một số chức năng sau đây bị tắt trong chế độ Tranh nghệ thuật.
  - ⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Bộ định giờ ngủ Thử ngay
  - ⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Bộ đ.giờ tắt Thử ngay
  - ⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Bảo vệ màn hình Thử ngay

Về Hình nền tạo sinh

Tính năng Hình nền tạo sinh cho phép người dùng tạo và hiển thị hình ảnh theo sở thích của họ.

> nút điều hướng trái > Ambient

> nút điều hướng trái > Tranh nghệ thuật

Người dùng có thể tạo hình ảnh tùy chỉnh bằng cách hiển thị trên màn hình TV.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Tính năng này được cung cấp ở chế độ Ambient hoặc chế độ Tranh nghệ thuật, tùy theo kiểu máy.

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1. Kích hoạt tính năng

   Nhấn vào biểu ngữ hoặc nút Hình nền tạo sinh để kích hoạt tính năng này.

2. Chọn từ khóa

   Chọn từ khóa phù hợp với câu hỏi đặt ra, sau đó hình ảnh liên quan sẽ hiển thị.

3. Lưu hình ảnh

   Chọn một hình ảnh và tải xuống.

   Hình ảnh đã tải xuống được lưu trong danh mục Hình nền tạo sinh đã truy cập lúc đầu. Để xem các hình ảnh đã lưu, hãy nhấn nút trên điều khiển từ xa để quay lại chế độ Ambient hoặc Tranh nghệ thuật.

   - Chỉ có thể tải xuống một trong những hình ảnh được hiển thị.
   - Kích thước hình ảnh tối đa có thể lưu sẽ khác nhau, tùy thuộc vào bộ nhớ có sẵn trong thiết bị.

Chọn hình ảnh

Hiển thị một hình ảnh cụ thể bằng cách chọn hình ảnh đó trong số các hình ảnh được lưu trong danh mục Hình nền tạo sinh.

Xóa hình ảnh đã lưu

Xóa hình ảnh để giải phóng bộ nhớ hoặc xóa một số hình ảnh cụ thể không dùng nữa. Để xóa, hãy chọn một mục hình ảnh trong danh mục Hình nền tạo sinh để hiển thị toàn màn hình, sau đó nhấn nút chọn để hiển thị danh sách hình ảnh có sẵn. Trong danh sách hình ảnh ở cuối màn hình, di chuyển tiêu điểm đến hình ảnh cần xóa, rồi chọn mũi tên lên để hiển thị biểu tượng 🗑. Để xóa hình ảnh, hãy chọn biểu tượng 🗑.

Hình ảnh đã xóa sẽ không khôi phục được.

Giới thiệu về màn hình Trang chủ Samsung Daily+

Dễ dàng sử dụng vô số dịch vụ khác nhau do Samsung Daily+ cung cấp.

> nút điều hướng trái > Samsung Daily+

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Cung cấp các dịch vụ hữu ích như đào tạo tại nhà, làm việc từ xa và thương mại, cho phép người dùng dễ dàng trải nghiệm nhiều phong cách sống khác nhau.

1 Biểu ngữ

Cung cấp thông tin liên quan đến các ứng dụng do Samsung Daily+ cung cấp.

❷ Tab

Phân danh mục theo tính chất trải nghiệm được cung cấp, cho phép người dùng nhanh chóng chuyển đến dịch vụ họ muốn.

✎ Các dịch vụ được tính năng này hỗ trợ có thể khác nhau, tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực.

- Được đề cao

  Cung cấp các dịch vụ hữu ích cho cuộc sống hằng ngày, chẳng hạn như cuộc gọi video, thương mại và làm việc từ xa. Điều này cho phép người dùng dễ dàng trải nghiệm nhiều phong cách sống khác nhau.

  – SmartThings

    Nó cho phép TV kết nối và điều khiển các thiết bị khác nhau được phát hiện trong cùng một không gian. Kiểm soát và giám sát các thiết bị trong nhà bạn một cách thuận tiện.

    ✎ Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng SmartThings."

  – Workspace

    Dùng chức năng từ xa để kết nối và sử dụng Windows PC, máy tính Mac hoặc thiết bị di động từ TV.

    ✎ Để biết thêm thông tin, tham khảo "Sử dụng Workspace."

- Sức khỏe

  Cung cấp các dịch vụ hữu ích liên quan đến sức khỏe, chẳng hạn như đào tạo tại nhà và điều trị y tế từ xa.

  – Workout Tracker

    Kết nối với Galaxy Watch ở gần để xem dữ liệu tập luyện đã lưu từ màn hình TV.

    ✎ Để biết thêm thông tin về Workout Tracker, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với Samsung Daily+.

    ✎ Để kết nối, hãy đảm bảo điện thoại thông minh Galaxy và Galaxy Watch nằm trong khu vực lân cận của TV, Bluetooth đã được bật và tất cả các thiết bị đều đăng nhập bằng cùng tài khoản Samsung.

    ✎ Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

    ✎ Tính năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu thiết bị Galaxy và phiên bản One UI.

    ✎ Tính năng này có thể không hoạt động trên một số ứng dụng hoặc màn hình dịch vụ.

❸ Danh sách ứng dụng

Sắp xếp lại, thêm hoặc xóa ứng dụng bằng chức năng chỉnh sửa.

❹ Bản xem trước ứng dụng

Cung cấp quyền truy cập nhanh vào các tính năng thường dùng trong ứng dụng.

Sử dụng Samsung Gaming Hub

Truyền trực tuyến nhiều trò chơi khác nhau ngay trên TV thông qua Samsung Gaming Hub. Kết nối bộ điều khiển qua Bluetooth hoặc USB.

> nút điều hướng trái > Trò chơi

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Đề nghị

Khám phá vô vàn trò chơi trên Samsung Gaming Hub.

2 Phụ kiện và Âm nhạc

- Bộ điều khiển

  Chọn một Bộ điều khiển để kết nối với TV.

  Để biết thêm thông tin về các tay cầm điều khiển được hỗ trợ, hãy tham khảo "Sử dụng tay cầm chơi game".

- Âm thanh

  Chọn Thiết bị âm thanh (ví dụ: Tai nghe chơi game) để kết nối với TV.

- Music Player

  Quản lý nhạc sẽ phát trong khi chơi game.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

3 Ứng dụng và Thiết bị

Cài đặt hoặc gỡ cài đặt các ứng dụng hoặc thiết bị cần có để chơi game.

4 Danh sách game

Mua game hoặc đăng ký dịch vụ do Samsung Gaming Hub cung cấp. Chọn một game để xem chi tiết game.

Một số game yêu cầu cài đặt các ứng dụng liên quan để chạy được.

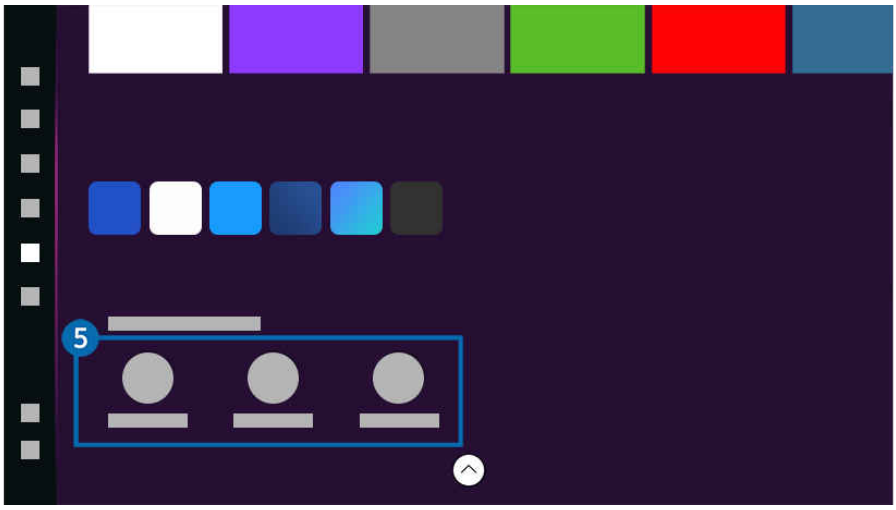

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

5 Hoạt động và tùy chọn trò chơi

Menu này nằm ở cuối màn hình Samsung Gaming Hub. Để cấu hình **Hoạt động và tùy chọn trò chơi**, hãy cuộn xuống phần dưới cùng.

- **Khóa đánh giá trò chơi**

  Đặt giới hạn độ tuổi chơi game.

  Giới hạn độ tuổi chỉ được hỗ trợ cho miền duyệt game trên đám mây trong Gaming Hub.

- **Cá nhân hóa**

  Nội dung phù hợp sẽ được đề xuất dựa trên các game người dùng chơi gần đây và nội dung người dùng quan tâm.

- **Tùy chọn chơi trò chơi**

  Tùy chỉnh nội dung trò chơi sẽ hiển thị tùy theo loại game thủ được chọn.

Sử dụng Chức năng Trang chủ

Xem các chương trình TV đa dạng. Cài đặt nhiều ứng dụng mà Smart Hub cung cấp như ứng dụng video, nhạc và thể thao, cũng như sử dụng các ứng dụng trên TV.

> nút điều hướng trái > Trang chủ

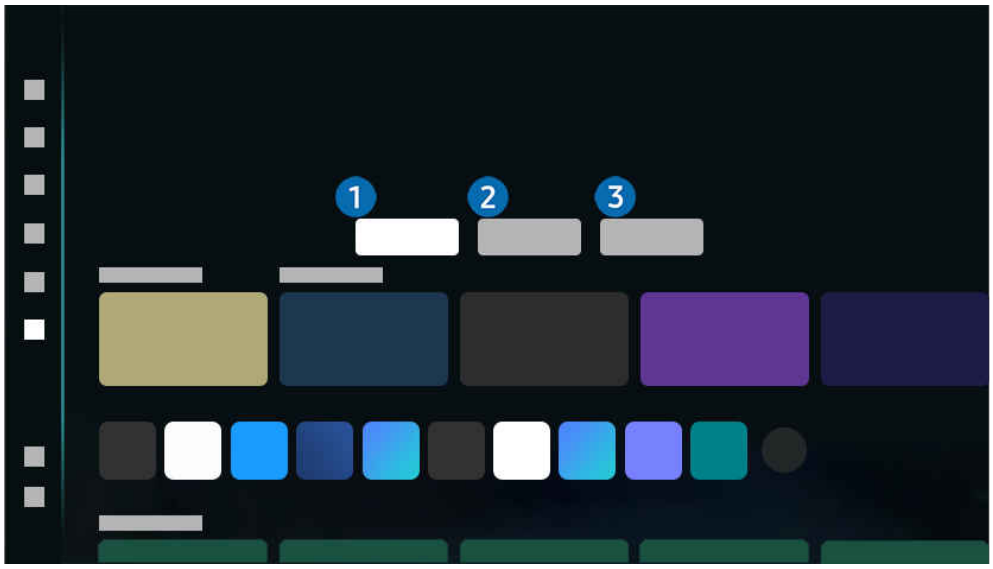

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Dành cho bạn / Khám phá

Ứng dụng đưa ra các đề xuất được cá nhân hóa dựa trên trải nghiệm xem của người dùng. Xem nội dung đang phổ biến hoặc thêm các ứng dụng thường dùng vào Màn hình chính.

Để biết thêm thông tin về Dành cho bạn/Khám phá, hãy tham khảo "Giới thiệu về Màn hình chính Dành cho bạn/Khám phá".

Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

2 Trực tiếp

Xem chương trình truyền hình đang phát sóng. Mở màn hình Hướng dẫn để xem lịch phát sóng và thiết lập lịch xem cho các chương trình bạn muốn.

Để biết thêm thông tin về Trực tiếp, hãy tham khảo "Giới thiệu về Màn hình chính Trực tiếp".

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

3 Ứng dụng

Cài đặt nhiều ứng dụng do Smart Hub cung cấp, như ứng dụng video, nhạc, thể thao và trò chơi, cũng như sử dụng các ứng dụng trên TV.

Để biết thêm thông tin về Ứng dụng, hãy tham khảo "Giới thiệu về Màn hình chính Ứng dụng".

Giới thiệu về Màn hình chính Dành cho bạn/Khám phá

Màn hình này đưa ra các đề xuất được cá nhân hóa dựa trên trải nghiệm xem của người dùng.

> nút sang trái > Trang chủ > Dành cho bạn/Khám phá

Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

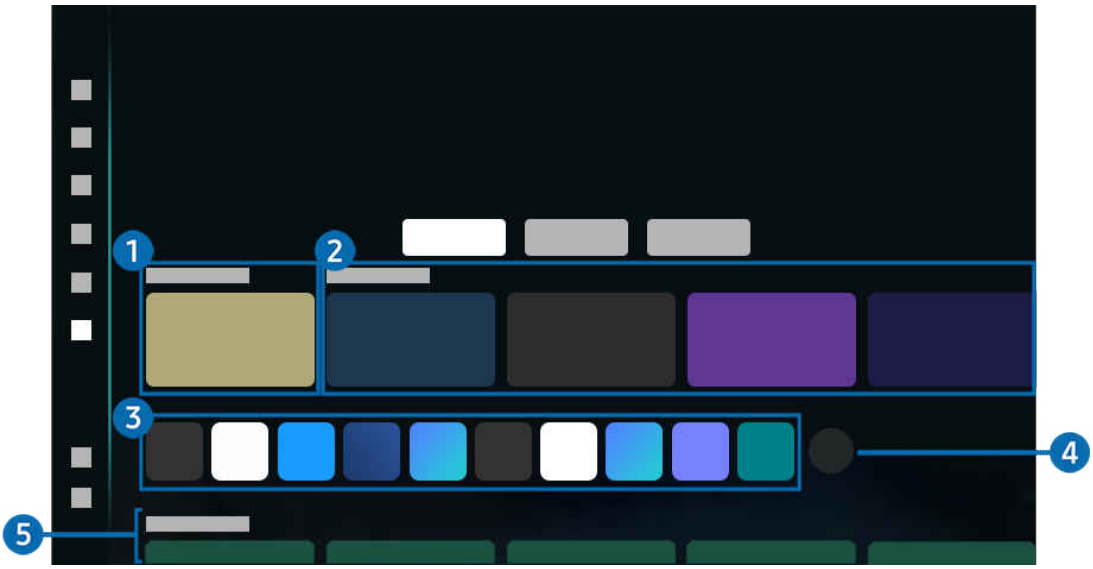

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Đang phát

Mở chương trình truyền hình mới xem, ứng dụng hoặc nguồn đầu vào được sử dụng gần đây nhất.

2 Được khuyến nghị cho bạn / Mở ngay

Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ, tùy theo cài đặt và tín hiệu đầu vào.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Được khuyến nghị cho bạn

  Đề xuất nội dung hiện đang phổ biến trên nhiều dịch vụ OTT.

- Mở ngay

  Hiển thị danh sách chương trình TV hoặc các nội dung Samsung TV Plus đang phát sóng.

3 Danh sách ứng dụng

Thêm các ứng dụng thường dùng hoặc xóa ứng dụng trên Màn hình chính theo ý muốn của bạn.

4 Chỉnh sửa danh sách

- Di chuyển một mục trên Màn hình đầu tiên

  Từ cuối danh sách, chọn Chỉnh sửa danh sách. Di chuyển tiêu điểm đến ứng dụng cần đổi chỗ, rồi nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa. Sử dụng nút trái hoặc phải để định vị lại ứng dụng, rồi nhấn Chọn. Thao tác này sẽ định vị lại ứng dụng trên Màn hình đầu tiên.

  Cách khác là di chuyển tiêu điểm đến ứng dụng cần đổi chỗ, nhấn và giữ nút Chọn, rồi nhấn nút sang trái hoặc sang phải.

- Xóa một mục trên Màn hình đầu tiên

  Từ cuối danh sách, chọn Chỉnh sửa danh sách. Di chuyển tiêu điểm đến ứng dụng cần xóa, rồi nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa. Chọn Xóa trong menu tùy chọn. Thao tác này sẽ xóa ứng dụng khỏi danh sách Màn hình đầu tiên.

  Nếu không, hãy di chuyển tâm điểm đến ứng dụng cần xóa, nhấn và giữ nút Chọn, rồi chọn Xóa.

  Để thêm lại ứng dụng đã xóa vào danh sách hoặc thêm ứng dụng mới tải xuống vào Màn hình chính, hãy tham khảo "Quản lý các ứng dụng đã cài đặt."

5 Hướng dẫn chung

Hướng dẫn chung là chức năng cho phép bạn tìm kiếm và thưởng thức nhiều nội dung khác nhau, như chương trình truyền hình, phim truyền hình và phim điện ảnh, ở cùng một chỗ. **Hướng dẫn chung** có thể đề xuất nội dung phù hợp với sở thích của bạn.

Bạn có thể sử dụng tính năng này trên thiết bị di động với ứng dụng Samsung SmartThings.

- Để truy cập vào Hướng dẫn chung, nhấn nút điều hướng xuống trên điều khiển từ xa khi ở Màn hình đầu tiên.
- Để thưởng thức nội dung từ những ứng dụng này trên TV của bạn, chúng phải được cài đặt trên TV.
- Khi bạn xem một số nội dung phải trả phí, bạn có thể cần phải thanh toán bằng các ứng dụng có liên quan.
- Một số nội dung có thể bị hạn chế tùy thuộc vào điều kiện mạng và việc đăng ký các kênh trả phí của bạn.
- Phụ huynh cần giám sát khi trẻ sử dụng dịch vụ này.
- Hình ảnh có thể bị mờ tùy thuộc vào điều kiện của nhà cung cấp dịch vụ.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Tùy chọn Media

- Bạn có thể tìm thấy menu này ở cuối trang chủ Dành cho bạn/Khám phá. Để cấu hình cài đặt tùy chọn, hãy cuộn xuống phần dưới cùng.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tùy chọn: Chọn dịch vụ ưa thích để nhận đề xuất nội dung phù hợp với sở thích của bạn.
- Tiếp tục xem: Chọn nhà cung cấp nội dung để Tiếp tục xem. Bạn có thể tiếp tục vào một nơi duy nhất để xem nhiều chương trình khác nhau của tất cả nhà cung cấp nội dung hỗ trợ Tiếp tục xem ở bên dưới.
- Xem sau: Tạo danh sách video bạn muốn xem hoặc video để xem sau.
- Kiểm soát của cha mẹ: Chuyển đến menu Kiểm soát của cha mẹ. Bật hoặc tắt tất cả cài đặt kiểm soát của cha mẹ.
- Phát tự động âm thanh: Khi duyệt và xem trước nội dung, bạn có thể đặt cho âm thanh tự động phát ra hoặc không.

Giới thiệu về Màn hình chính Trực tiếp

Xem chương trình truyền hình hiện đang phát sóng. Mở màn hình Hướng dẫn để xem lịch phát sóng và thiết lập lịch xem cho các chương trình bạn muốn.

> nút điều hướng trái > Trang chủ > Trực tiếp

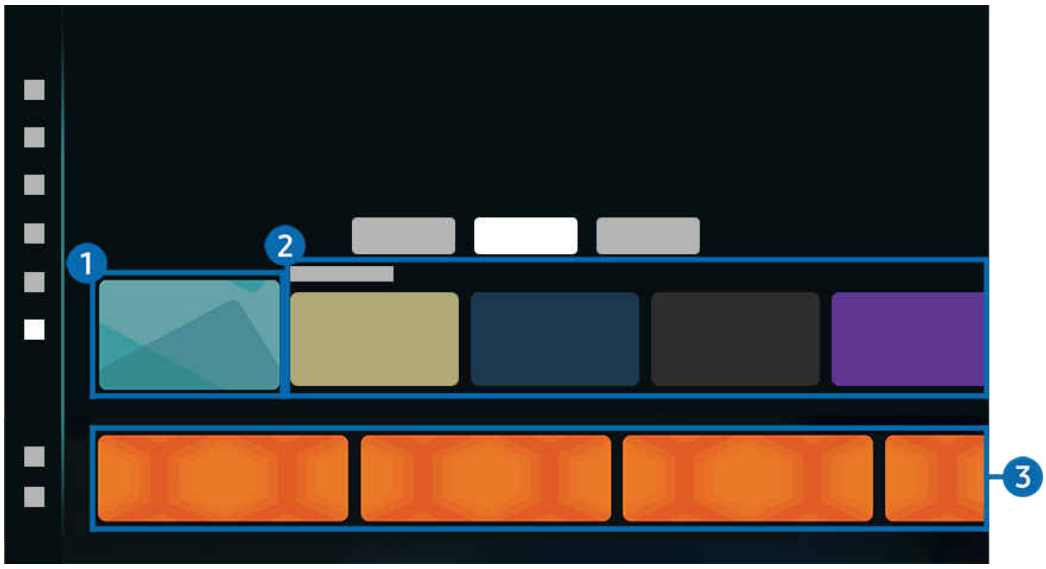

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

1 Hướng dẫn

Xem lịch chương trình của các kênh khác nhau trên một màn hình. Sử dụng Hướng dẫn để xem lịch chương trình hằng ngày của từng đài. Bạn cũng có thể tìm hiểu thông tin chi tiết về các chương trình, xem một chương trình cụ thể hoặc lên lịch ghi chương trình.

- Để biết thêm thông tin về Hướng dẫn, hãy tham khảo "Sử dụng Hướng dẫn".
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

2 Mở ngay

Hiển thị danh sách chương trình TV hoặc các nội dung Samsung TV Plus đang phát sóng.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ, tùy theo cài đặt và tín hiệu đầu vào.

3 Thể loại

Chọn thể loại để sắp xếp và hiển thị các kênh cụ thể theo ý muốn của bạn.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Giới thiệu về Màn hình chính Ứng dụng

Tải và chạy các ứng dụng khác nhau từ Smart Hub.

> nút điều hướng trái > Trang chủ > Ứng dụng

Bạn có thể tận hưởng hàng loạt nội dung bao gồm video, nhạc, thể thao và game bằng cách cài đặt các ứng dụng tương ứng trên TV.

- Để sử dụng tính năng này, TV phải được kết nối với mạng.
- Khi Smart Hub khởi chạy lần đầu tiên, các ứng dụng mặc định sẽ được cài đặt tự động. Các ứng dụng mặc định có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

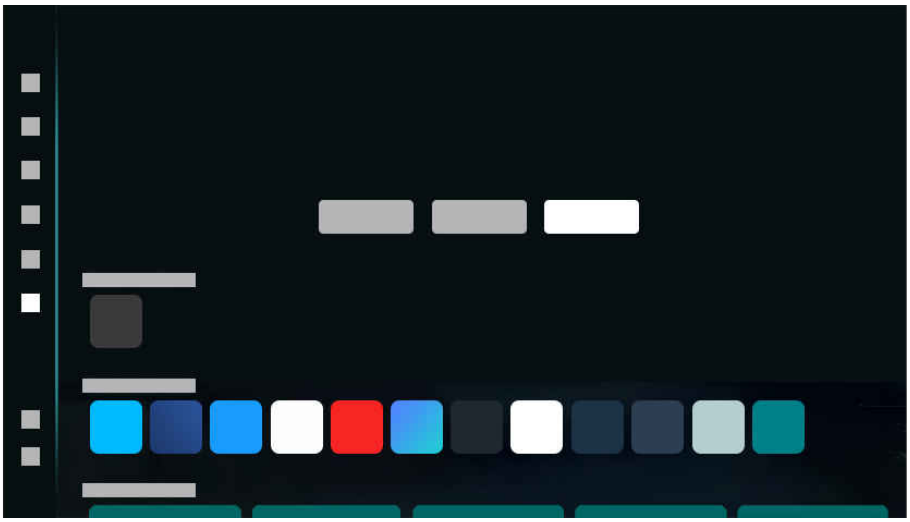

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Cài đặt một ứng dụng

1. Di chuyển đến ứng dụng mà bạn muốn cài đặt, sau đó nhấn nút Chọn. Màn hình thông tin chi tiết sẽ xuất hiện.
2. Chọn Cài đặt. Sau khi việc cài đặt hoàn tất, menu Mở sẽ xuất hiện.
3. Chọn Mở để khởi chạy ứng dụng ngay lập tức.

- Bạn có thể xem các ứng dụng đã cài đặt trên Cài đặt.
- Nếu bộ nhớ trong của TV không đủ, bạn có thể cài đặt một số ứng dụng cụ thể trên thiết bị USB.
- Bạn chỉ có thể chạy một ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị USB chỉ khi thiết bị USB đó đã được kết nối với TV. Nếu thiết bị USB bị ngắt kết nối trong khi ứng dụng đang chạy, thì ứng dụng sẽ kết thúc.
- Bạn không thể chạy một ứng dụng đã cài đặt trên thiết bị USB trên máy tính hoặc TV khác.

Khởi chạy một ứng dụng

Bạn có thể chạy ứng dụng mong muốn từ Ứng dụng đã tải xuống.

Các biểu tượng bên dưới sẽ xuất hiện trong biểu tượng ứng dụng được chọn và cho biết các thông tin sau:

- : Ứng dụng được cài đặt trên một thiết bị USB.
- : Ứng dụng có mật khẩu.
- : Ứng dụng cần được cập nhật
- : Ứng dụng hỗ trợ chức năng phản chiếu.

Giới thiệu về Cài đặt Ứng dụng

Bạn có thể tìm thấy menu này ở cuối trang chủ Ứng dụng. Để cấu hình cài đặt tùy chọn, hãy cuộn xuống phần dưới cùng.

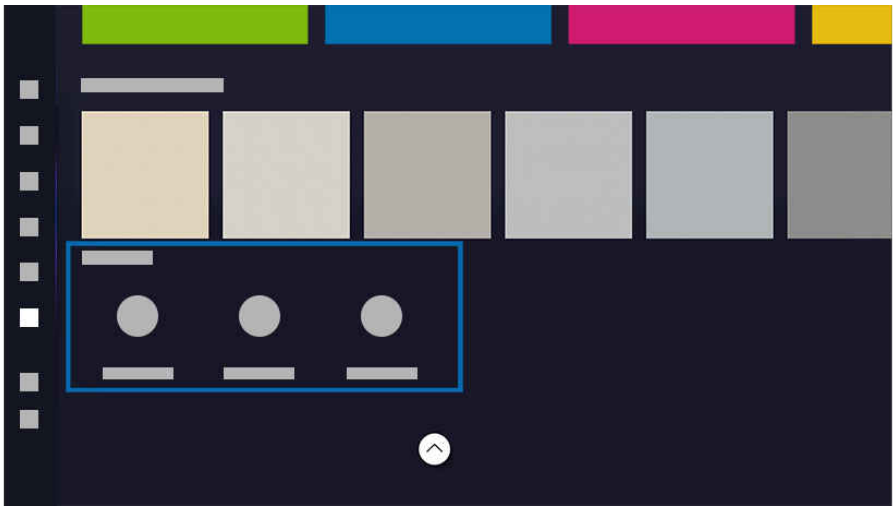

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

- Cài đặt ứng dụng

  Quản lý các ứng dụng đã cài đặt.

  Để biết chi tiết, hãy tham khảo phần "Quản lý các ứng dụng đã cài đặt".

- Cập nhật tất cả

  Đồng thời cập nhật tất cả các ứng dụng có thể cập nhật.

- Cập nhật tự động

  Để tự động cập nhật các ứng dụng đã cài đặt, thiết lập Cập nhật tự động thành BẬT.

  Chức năng tự động cập nhật chỉ được bật khi TV đã kết nối với mạng.

- Bản quyền

  Xem thông tin bản quyền.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Quản lý các ứng dụng đã cài đặt

Để quản lý các ứng dụng đã cài đặt, hãy mở Cài đặt ứng dụng.

Bạn có thể tìm thấy Cài đặt ứng dụng ở cuối màn hình Ứng dụng. Để mở Cài đặt ứng dụng, hãy cuộn xuống phần dưới cùng.

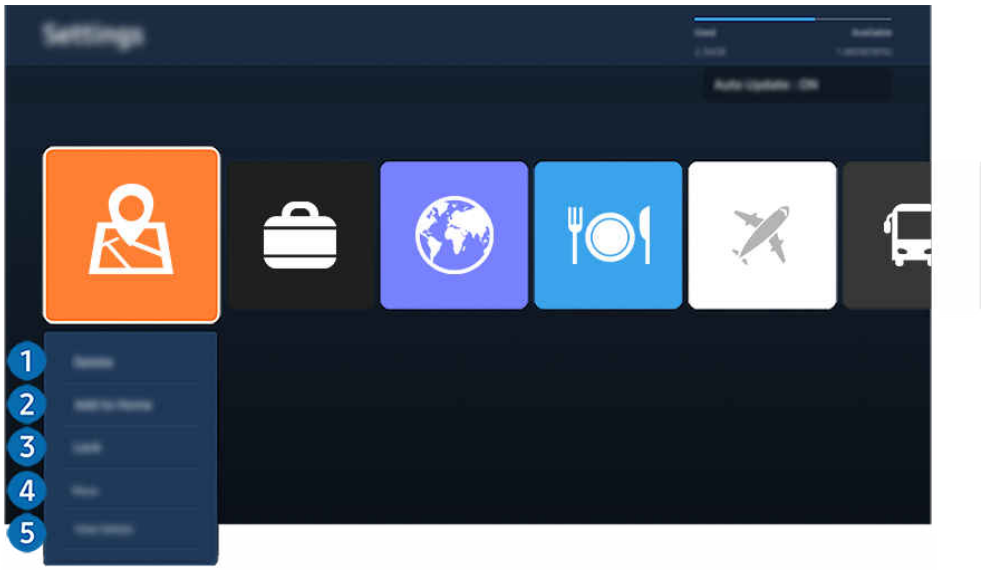

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Thêm ứng dụng vào Màn hình đầu tiên

1. Chọn một ứng dụng để thêm.
2. Chọn Thêm vào Màn hình chủ.
3. Sau khi Màn hình đầu tiên xuất hiện, di chuyển ứng dụng đã chọn đến vị trí bạn muốn.
4. Nhấn nút Chọn.

Ứng dụng đã chọn được thêm vào Màn hình đầu tiên.

Nếu ứng dụng đã chọn đã được thêm vào Màn hình đầu tiên, thì chức năng này sẽ bị tắt.

2 Xóa một ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để xóa.
2. Chọn Xóa.

Ứng dụng đã chọn sẽ bị xóa.

Đảm bảo rằng dữ liệu ứng dụng liên quan cũng được xóa khi bạn xóa một ứng dụng.

Không thể gỡ cài đặt các ứng dụng chuẩn.

3 Khóa và mở khóa các ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để khóa hoặc mở khóa.
2. Chọn Khóa/Mở khóa.

Ứng dụng đã chọn sẽ bị khóa hoặc mở khóa.

Để khóa hoặc mở khóa một ứng dụng, nhập mã PIN. Bạn có thể thiết lập mã PIN trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thay đổi mã PIN. Thử ngay

4 Cài đặt lại một ứng dụng

1. Chọn một ứng dụng để cài đặt lại.
2. Chọn Cài đặt lại.

Bắt đầu cài đặt lại.

5 Kiểm tra thông tin chi tiết về ứng dụng.

1. Chọn ứng dụng để kiểm tra.
2. Chọn Xem các chi tiết.

Màn hình thông tin ứng dụng sẽ xuất hiện.

Bạn có thể xếp hạng ứng dụng trên màn hình Xem các chi tiết.

Về Cài đặt Màn hình đầu tiên

Quản lý các thiết bị bên ngoài đã kết nối với TV và cấu hình cài đặt cho nhiều chức năng có sẵn trên TV.

> nút điều hướng trái > Cài đặt

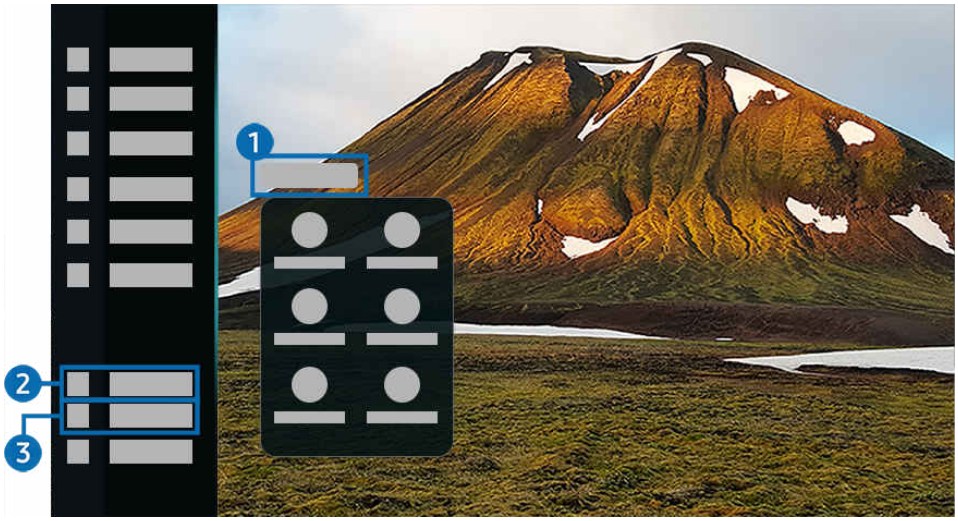

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Thông báo

Bạn có thể xem danh sách các thông báo về tất cả những biến cố xảy ra với TV của bạn. Thông báo sẽ xuất hiện trên màn hình khi đến giờ xem chương trình, ghi chương trình, v.v.

Nếu bạn di chuyển tâm điểm đến Thông báo, sau đó nhấn nút Chọn, một cửa sổ thông báo sẽ xuất hiện ở bên phải và những chức năng sau đây sẽ dùng được:

- Xóa tất cả

  Bạn có thể xóa tất cả thông báo.

- Cài đặt

  Bạn có thể chọn những dịch vụ mà bạn muốn nhận thông báo.

  Khi bạn chọn Cho phép âm thanh, các thông báo sẽ hiển thị với một âm thanh thông báo.

2 Thiết bị đã kết nối

Chọn một thiết bị bên ngoài đã kết nối với TV.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo “Chuyển đổi giữa các thiết bị ngoại vi đã kết nối với TV".

3 Cài đặt

Di chuyển tâm điểm đến menu Cài đặt để hiển thị các tùy chọn cài đặt nhanh bên dưới menu. Có thể sử dụng Cài đặt nhanh để nhanh chóng cấu hình các tính năng thường dùng.

Các mục Cài đặt có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tất cả cài đặt

  Hiển thị menu Cài đặt để cấu hình các cài đặt cụ thể.

- Đầu ra âm thanh

  Bạn có thể chọn loa mà TV sử dụng cho đầu ra âm thanh. Để thay đổi đầu ra âm thanh, nhấn nút Chọn.

- Độ sáng

  Dễ dàng cấu hình các cài đặt màn hình: Độ sáng, Độ tương phản, Độ nét, Màu sắc và Tint (X/Đỏ).

- Chế độ hình ảnh

  Thay đổi chế độ hình ảnh để có trải nghiệm xem tối ưu. Nhấn nút Chọn để thay đổi Chế độ hình ảnh.

- Chế độ âm thanh

  Bạn có thể chọn một chế độ âm thanh để tối ưu trải nghiệm nghe. Để thay đổi chế độ âm thanh, nhấn nút Chọn.

- Chế độ AI

  Nâng cao trải nghiệm xem tốt hơn bằng cách nhận dạng nội dung, thói quen sử dụng và môi trường xung quanh TV của bạn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Để biết thêm thông tin về Chế độ thông minh, hãy tham khảo "Sử dụng Chế độ AI".

- Bluetooth

  Kết nối TV với thiết bị Bluetooth. Bạn có thể thực hiện bằng cách chọn Bluetooth để tự động tìm kiếm các thiết bị Bluetooth.

  Việc kết nối với thiết bị Bluetooth có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Wi-Fi / LAN

  Kiểm tra kết nối mạng. Để kiểm tra kết nối mạng hoặc thay đổi cài đặt kết nối, hãy nhấn nút Chọn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Multi View

  Trong khi xem TV, bạn có thể xem đồng thời nhiều màn hình được chia nhỏ.

  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Multi View".

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Bộ định giờ ngủ

  Bạn có thể tắt TV tự động vào một thời điểm cụ thể. Để thay đổi thời gian chờ, nhấn nút Chọn.

- Chế độ Game

  Bạn có thể thiết lập Chế độ Game để tối ưu hóa màn hình TV hỗ trợ chơi game tốt hơn. Để bật hoặc tắt Chế độ Game, hãy nhấn nút Chọn.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi nguồn đầu vào ngoại vi đang được sử dụng.

  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Chế độ Game".

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Dịch trực tiếp

  Đặt tùy chọn cho nội dung có phụ đề được dịch sang ngôn ngữ ưa thích của bạn. Để cấu hình cài đặt này, hãy nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Phụ đề

  Bạn có thể xem chương trình phát sóng TV với phụ đề. Để bật hoặc tắt chức năng Phụ đề, nhấn nút Chọn. Để chạy Phím tắt truy cập, hãy nhấn nút Chọn, sau đó chọn Phím tắt truy cập.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số

  Bạn có thể chọn một định dạng đầu ra cho âm thanh kỹ thuật số. Lưu ý rằng tùy chọn Dolby Digital+ chỉ khả dụng thông qua HDMI (eARC) dành cho các thiết bị ngoại vi có hỗ trợ định dạng Dolby Digital+.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Độ rõ hình ảnh

  Bạn có thể tối ưu hóa hình ảnh có chứa nhiều chuyển động. Để bật hoặc tắt chức năng này, nhấn nút Chọn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tông màu

  Bạn có thể chọn tông màu phù hợp với sở thích xem của bạn. Để thay đổi thành tông màu mà bạn muốn, nhấn nút Chọn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Giải pháp tiết kiệm điện

  Giảm mức tiêu thụ điện bằng cách điều chỉnh cài đặt độ sáng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tiết kiệm nguồn và điện

  Hiển thị menu Tiết kiệm nguồn và điện. Bạn có thể thay đổi tùy chọn về nguồn điện và các tùy chọn tiết kiệm năng lượng khác để giảm mức tiêu thụ năng lượng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Auracast

  Bạn có thể nghe âm thanh của TV bằng cách kết nối với thiết bị âm thanh Bluetooth hỗ trợ Auracast.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Một số kiểu máy hỗ trợ tính năng Auracast. Để biết thêm thông tin về Auracast, hãy tham khảo “Sử dụng Auracast".

- Bộ định giờ bật

  Bạn có thể thiết lập Bộ định giờ bật để tự động bật TV tại một thời điểm cụ thể. Bộ định giờ bật chỉ khả dụng khi Giờ đã được thiết lập.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Bộ đ.giờ tắt

  Bạn có thể cài đặt Bộ đ.giờ tắt để tự động tắt TV tại một thời điểm cụ thể. Bộ đ.giờ tắt chỉ khả dụng nếu Giờ đã được cài đặt.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Hỗ trợ

  Hiển thị menu cài đặt Hỗ trợ.

  Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Ngôn ngữ â.thanh

  Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ âm thanh mà bạn muốn nghe. Để tiến hành điều chỉnh, hãy nhấn nút Chọn.

  Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Chỉnh sửa

  Từ cuối danh sách Cài đặt, chọn Chỉnh sửa. Bạn có thể thay đổi vị trí của các chức năng trên màn hình Cài đặt.

  Một cách khác để di chuyển một chức năng là di chuyển tâm điểm đến chức năng đó, rồi nhấn và giữ nút Chọn.

Sử dụng tài khoản Samsung

Tạo và quản lý tài khoản Samsung của mình.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tài khoản Samsung Thử ngay Thử ngay

- Bạn có thể xem toàn bộ nội dung của Điều khoản & chính sách trong > nút điều hướng trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tài khoản Samsung > T.khoản riêng > Giới thiệu tài khoản Samsung > Điều khoản & điều kiện sau khi đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.
- Làm theo các hướng dẫn trên màn hình TV để tạo hoặc đăng nhập vào tài khoản Samsung.
- Bạn có thể sử dụng tài khoản Samsung trên cả TV, thiết bị di động và trang web với cùng một ID.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Đăng nhập vào tài khoản Samsung

> nút điều hướng trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tài khoản Samsung

Khởi chạy camera trên điện thoại di động của bạn và quét mã QR để đăng nhập vào tài khoản Samsung hoặc tạo tài khoản mới.

Một cách khác để đăng nhập là chọn một địa chỉ email và nhập tài khoản theo cách thủ công hoặc chọn một trang web và truy cập vào trang web đó từ máy tính hoặc điện thoại di động.

Quản lý tài khoản Samsung của bạn

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tài khoản Samsung > T.khoản riêng

Khi bạn đăng nhập vào tài khoản Samsung, bạn có thể sử dụng các chức năng sau:

- Chỉnh sửa hồ sơ

  Bạn có thể chỉnh sửa thông tin tài khoản của mình.

  - Để bảo vệ thông tin cá nhân, hãy vào Chỉnh sửa hồ sơ rồi chọn đặt Cách đăng nhập sang Chọn ID và nhập mật khẩu (bảo mật cao).
  - Nếu bạn muốn TV tự động đăng nhập tài khoản của bạn khi bật bật TV, nhấp vào Duy trì đăng nhập.
  - Khi nhiều người sử dụng TV, hãy tắt Duy trì đăng nhập để bảo vệ thông tin cá nhân.

- Cài đặt PIN

  Đặt hoặc thay đổi mã PIN.

- Thông tin thanh toán

  Bạn có thể xem hoặc quản lý thông tin thanh toán của mình.

- Đăng ký

  Xem thông tin liên quan đến gói đăng ký.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Sao lưu

  Bạn có thể sao lưu các thiết lập TV vào kho lưu trữ Cloud. Khi thiết lập lại hoặc thay thế TV, bạn cũng có thể khôi phục các thiết lập của TV bằng thiết lập sao lưu.

- Đăng ký sản phẩm

  Bạn có thể đăng ký TV hiện tại hoặc xem thông tin đã đăng ký. Bạn có thể dễ dàng nhận được dịch vụ sau khi đăng ký sản phẩm.

  Bạn có thể xem hoặc xóa thông tin đã đăng ký tại trang web tài khoản Samsung (https://account.samsung.com).

- Bảo mật và quyền riêng tư

  Bạn có thể đọc Chính sách quyền riêng tư dành cho tài khoản Samsung hoặc thay đổi cài đặt dịch vụ tùy chỉnh.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Giới thiệu tài khoản Samsung

  Bạn có thể xem thỏa thuận người dùng và chính sách quyền riêng tư.

  Để biết thêm thông tin về các điều khoản và điều kiện, điều khoản đặc biệt, hãy chọn Xem các chi tiết.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Xóa tài khoản

  Bạn có thể xóa một tài khoản ra khỏi TV. Mặc dù bạn đã xóa tài khoản Samsung ra khỏi TV nhưng bạn vẫn chưa hủy đăng ký.

  Để hủy đăng ký tài khoản Samsung của bạn, hãy ghé thăm trang web về Tài khoản của Samsung (https://account.samsung.com).

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Đăng xuất

  Khi nhiều người dùng chung TV, bạn có thể đăng xuất tài khoản của mình để ngăn người khác sử dụng tài khoản đó.

  Để đăng xuất khỏi Tài khoản Samsung (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tài khoản Samsung), hãy di chuyển tâm điểm đến biểu tượng tài khoản của bạn, rồi nhấn nút Chọn.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Sử dụng Workspace

Sử dụng chức năng từ xa để kết nối và sử dụng Windows PC, Mac hoặc thiết bị di động từ TV.

> nút điều hướng trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace Thử ngay

Kết nối Windows PC, Mac hoặc thiết bị di động với TV để dễ dàng sử dụng thiết bị.

- Để sử dụng mượt mà như trong máy tính, hãy kết nối bàn phím và chuột với TV trước.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Sử dụng Chia sẻ màn hình (Windows PC) / AirPlay (Mac)

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Windows PC > Chia sẻ màn hình

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Mac > Screen Mirroring

Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để điều chỉnh thiết lập PC và kết nối không dây TV với PC.

- Chức năng này chỉ khả dụng cho các PC hỗ trợ chia sẻ màn hình không dây.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Kết nối thông qua hệ điều hành Windows chỉ dùng được trên Windows 10 trở lên.
- Kết nối thông qua hệ điều hành Mac khả dụng trong AirPlay.

Sử dụng Easy Connection to Screen

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Windows PC > Kết nối dễ dàng

Bạn có thể dễ dàng sử dụng chức năng truy cập từ xa sau khi cài đặt **Easy Connection to Screen** trên PC.

Làm theo các hướng dẫn trên màn hình để tải xuống và cài đặt ứng dụng cho PC **Easy Connection to Screen**. Sau đó, bạn có thể dễ dàng kết nối với PC điều khiển từ xa.

1. Tải xuống ứng dụng **Easy Connection to Screen** cho PC từ http://smsng.co/easy rồi cài đặt trên PC.
2. Đăng nhập vào cùng một tài khoản Samsung cho cả TV và PC.
3. Khi PC được bật và kết nối qua mạng, Màn hình đầu tiên của Workspace sẽ hiển thị PC.

- Ứng dụng **Easy Connection to Screen** cho PC chỉ dùng được trên Windows 10 trở lên.
- Tùy theo môi trường mạng bao gồm cấu hình tường lửa, loại bộ định tuyến và cường độ tín hiệu không dây, các vấn đề về kết nối có thể xảy ra, chẳng hạn như tốc độ thấp, ngắt kết nối hoặc kết nối hạn chế.

Kết nối với PC điều khiển từ xa

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Windows PC > Kết nối thủ công Thử ngay

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Mac > Đăng nhập Từ xa Thử ngay

Cung cấp **Kết nối Máy tính Từ xa (RDP)** để kết nối từ xa đến máy tính chạy trên Windows và **Điện toán Mạng Ảo (VNC)** cho máy tính chạy trên Mac. Để kết nối từ xa với PC, bạn phải nhập địa chỉ IP của PC từ xa hoặc chọn hồ sơ đã lưu. Nhập đúng tên người dùng và mật khẩu. Nếu có máy tính nào có thể truy cập được qua cùng mạng, IP được tìm thấy sẽ hiển thị.

- Để đăng ký một PC được sử dụng thường xuyên, hãy di chuyển con trỏ đến Quản lý hồ sơ người dùng, sau đó nhấn nút Chọn. Khi cửa sổ bật mở xuất hiện, chọn Thêm, sau đó nhập thông tin PC.
- Khi PC vào chế độ tiết kiệm điện, kết nối sẽ không khả dụng. Bạn nên hủy chế độ tiết kiệm điện.
- Bạn nên kết nối mạng có dây bởi vì màn hình hoặc âm thanh có thể bị gián đoạn tùy thuộc vào điều kiện mạng.

1. Cấu hình cài đặt máy tính của bạn để sử dụng chức năng Workspace.

   - Kết nối với Windows thông qua giao thức RDP khả dụng trong phiên bản Windows 10 Professional trở lên.
   - Kết nối từ xa với PC chạy trên Mac thông qua giao thức VNC chỉ được hỗ trợ cho Mac OS X 10.5 trở lên.

   - Hệ điều hành Windows:
     1) Nhấp phải vào biểu tượng **PC của tôi** trên màn hình nền hoặc Windows Explorer, sau đó nhấp vào **Thuộc tính**.
     2) Nhấp vào **Máy tính từ xa**, rồi chọn **Kích hoạt máy tính từ xa**.
   - Hệ điều hành Mac OS:
     1) Chọn **Menu** > **Hệ thống** > **Tùy chọn** rồi nhấp **Chia sẻ**.
     2) Chọn **Chia sẻ màn hình** và hộp kiểm **Đăng nhập từ xa**.
     3) Chạy ứng dụng thay đổi độ phân giải tải về từ App Store rồi thay đổi độ phân giải thành 1440 x 900 hoặc thấp hơn..

     - Nếu bạn không thay đổi độ phân giải trong hệ điều hành Mac OS, hình ảnh trước đó có thể xuất hiện trong lúc kết nối máy tính điều khiển từ xa.

2. Nhập các cài đặt cần thiết để kết nối từ xa với máy tính.

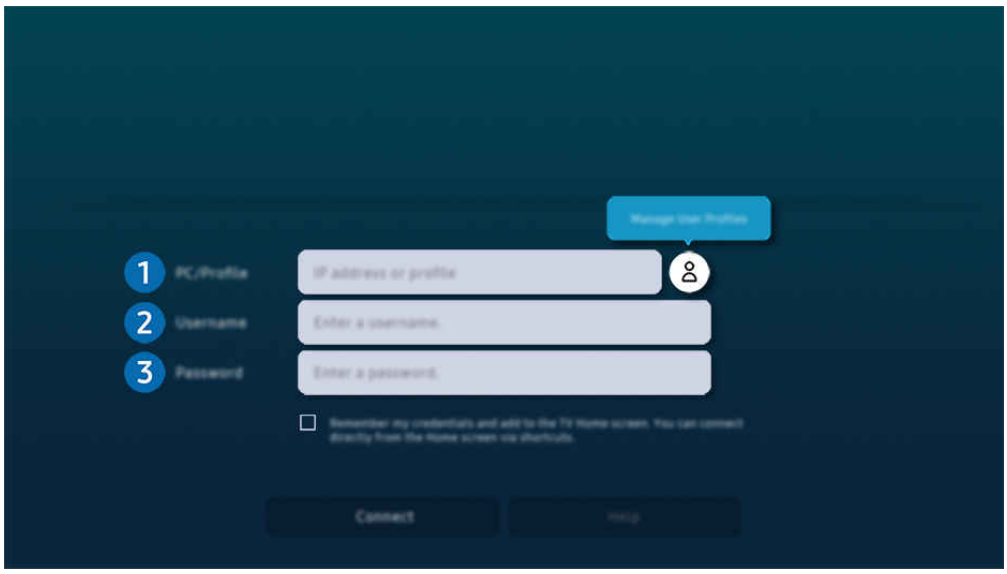

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 PC/Hồ sơ

Nhập địa chỉ IP hoặc hồ sơ PC bạn muốn kết nối.

- Trong trường hợp máy tính chạy hệ điều hành Windows, khi máy tính kết nối sử dụng cùng mạng (bộ định tuyến/AP), chạy lệnh "cmd" trong **Cài đặt** > **Mạng và Internet** > Xem **thuộc tính** mạng hoặc trong **Bắt đầu** > **Chạy**, rồi chạy "ipconfig" để kiểm tra địa chỉ IPv4 của máy tính.
- Trong trường hợp máy tính chạy hệ điều hành Mac, bạn có thể kiểm tra địa chỉ **IP** trong **Thiết đặt** > **Truy cập từ xa**.
- Nếu TV và máy tính không được kết nối cùng mạng, bạn cần phải biết IP công cộng và cấu hình bộ định tuyến và AP. Kiểm tra xem bộ định tuyến đã kết nối với máy tính có hỗ trợ chuyển tiếp cổng không. Nếu công ty cung cấp các tính năng bảo mật bổ sung như tường lửa, hãy tìm sự trợ giúp từ nhân viên phụ trách vấn đề bảo mật.

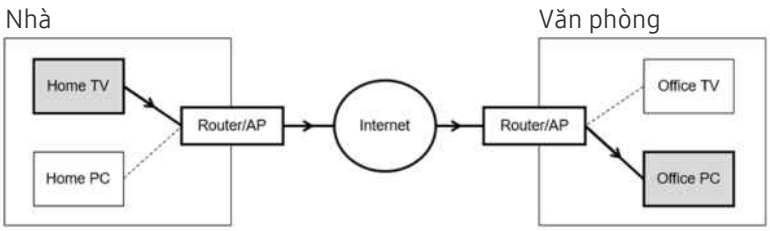

❷ Tên người dùng

Nhập Tên người dùng của máy tính. Cách kiểm tra **Tên người dùng**:

- Hệ điều hành Windows: **Panel Điều khiển** > **Điều khiển Trương mục Người dùng**
- Hệ điều hành Mac OS: **Tùy chọn hệ thống** > **Người dùng & Nhóm**

❸ Mật khẩu

Nhập mật khẩu cho tài khoản đăng nhập.

Để sử dụng mã PIN, không nhập mã PIN mà nhập mật khẩu được chỉ định của máy tính.

Phát nội dung đa phương tiện trên PC điều khiển từ xa

Khi bạn di chuyển con trỏ chuột lên phía trên cùng của màn hình sau khi truy cập máy tính điều khiển từ xa, thanh trên cùng sẽ xuất hiện. Khi nhấp vào biểu tượng thư mục chia sẻ ở thanh trên cùng, các thư mục được chia sẻ trên hệ điều hành Windows hoặc Mac OS sẽ xuất hiện. Bạn có thể phát bất kỳ nội dung đa phương tiện nào trong thư mục.

Để biết thêm thông tin về việc phát nội dung đa phương tiện, hãy tham khảo trong "Phát hình ảnh/video/nhạc."

Để dùng tính năng này, bạn phải bật tùy chọn chia sẻ thư mục trên máy tính để truy cập như hình vẽ minh họa bên dưới:

- Hệ điều hành Windows:
  1. Chạy Windows Explorer rồi chuyển đến thư mục cần chia sẻ.
  2. Nhấp phải vào thư mục rồi nhấp chọn **Properties**.
  3. Sau khi cửa sổ **Properties** xuất hiện, nhấp vào tab **Sharing** tab rồi nhấp chọn **Advanced Sharing**.
  4. Sau khi cửa sổ **Advanced Sharing** xuất hiện, hãy chọn hộp kiểm **Share this folder**.
- Hệ điều hành Mac OS:
  1. Chọn **Menu** > **System Preferences** rồi nhấp vào **Sharing**.
  2. Chọn hộp kiểm **File Sharing**.
  3. Để thêm một thư mục chia sẻ, nhấp vào nút Add+ nằm ở dưới cùng.
  4. Chọn thư mục rồi nhấp chọn Add+.

Bạn nên kết nối mạng có dây bởi vì màn hình hoặc âm thanh có thể bị gián đoạn tùy thuộc vào điều kiện mạng.

Khi phát tệp video qua máy tính ở xa, có thể gặp hiện tượng vỡ màn hình hoặc vỡ âm thanh.

Điều khiển thiết bị Galaxy của bạn bằng bàn phím và chuột

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Multi Control

Điều khiển các thiết bị Galaxy ở gần bằng chuột và bàn phím được kết nối với sản phẩm.

- Để kết nối với các thiết bị ở gần, hãy bật Multi Control, Wi-Fi và Bluetooth trên các thiết bị đó, đồng thời đảm bảo rằng các thiết bị này được kết nối với cùng một mạng không dây và đăng nhập bằng cùng một tài khoản Samsung.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Samsung DeX

Chạy Samsung DeX trên thiết bị di động để kết nối phần mềm với TV.

Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để kết nối Samsung DeX. Một số kiểu máy có thể không được tìm ra khi bạn kết nối TV từ thiết bị di động thông qua Samsung DeX. Trong trường hợp này, hãy làm theo hướng dẫn hiển thị trên màn hình thiết bị di động để kết nối phần mềm.

- Chức năng này chỉ có trên các thiết bị di động hỗ trợ Samsung DeX không dây.

Sử dụng Microsoft 365

Bạn có thể đọc hoặc tạo tài liệu sau khi truy cập trang web Microsoft 365.

- Chạy trang ở chế độ toàn màn hình.
- Không thể sửa đổi URL trong trang Microsoft 365.

Thêm dịch vụ web

Chọn biểu tượng Thêm Dịch vụ Web. Bạn có thể dùng chức năng đánh dấu trang của trình duyệt Workspace để thêm liên kết của dịch vụ web vào Workspace hoặc xóa đi.

- Để thêm dịch vụ web, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung.
- Số lượng dịch vụ web có thể thêm vào Workspace có giới hạn.
- Trình duyệt Workspace không chia sẻ dữ liệu với Internet. (Trình duyệt Web bên ngoài từ Workspace)

Sử dụng Dịch vụ web

Bạn có thể truy cập dịch vụ web bằng cách chọn biểu tượng dịch vụ web đã thêm vào Workspace.

- Trang web hiển thị trên màn hình có thể khác biệt so với máy tính.
- Bạn có thể sao chép hoặc dán bất kỳ văn bản nào. Có hỗ trợ một số định dạng ảnh.
- Để đăng nhập dễ dàng và bảo mật vào Dịch vụ web, Workspace Pass được hỗ trợ bổ sung cũng như Samsung Pass.

  Thiết lập Samsung Pass hoặc Workspace Pass.

  Thiết lập Samsung Pass hoặc Workspace Pass thành Sử dụng trong > nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > Workspace > Chạy trình duyệt Workspace (Ngoài ra, chọn Microsoft 365 hoặc Thêm Dịch vụ Web) > Menu internet > Cài đặt > Tổng quát.

  Workspace Pass cho phép bạn dễ dàng quản lý ID và mật khẩu của dịch vụ web mà không cần xác thực sinh trắc học trên thiết bị di động. Vì mục đích này, bạn phải đăng nhập vào tài khoản Samsung. Mật khẩu được mã hóa để lưu trữ an toàn trên TV.

  Tuy nhiên, cách đăng nhập bằng Workspace Pass có thể không hoạt động tùy theo chính sách của trang web.

  Workspace Pass chỉ hoạt động trên Workspace.
- Để truy cập an toàn vào dịch vụ web, bạn có thể dùng tính năng tự động tắt của trình duyệt Workspace hoặc xóa nhật ký lịch sử.
- Trước khi truy cập vào dịch vụ web, hãy tham khảo phần "Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet".
- Trình duyệt Workspace không chia sẻ dữ liệu với Internet. (Trình duyệt Web bên ngoài từ Workspace)

Dịch vụ web hỗ trợ các phím tắt sau đây:

- F1: Quay lại Màn hình đầu tiên của Workspace.
- F5: Làm mới.
- F8: Tắt tiếng.
- F9/F10: Điều chỉnh âm lượng.
- F11: Chuyển đổi giữa chế độ toàn màn hình hoặc màn hình mặc định.

Sử dụng Hướng dẫn sử dụng

Điều khiển và đọc sách hướng dẫn cài sẵn trong TV.

Khởi động Hướng dẫn sử dụng

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Mẹo và hướng dẫn sử dụng > Mở Hướng dẫn sử dụng

Bạn có thể xem Hướng dẫn sử dụng được lồng vào có chứa thông tin về những tính năng chính của TV.

- Bạn có thể tải bản sao của Hướng dẫn sử dụng từ trang web của Samsung để xem hoặc in trên PC hoặc thiết bị di động ((https://www.samsung.com).
- Một số màn hình menu không thể được truy cập từ Hướng dẫn sử dụng.

Sử dụng các nút trong Hướng dẫn sử dụng

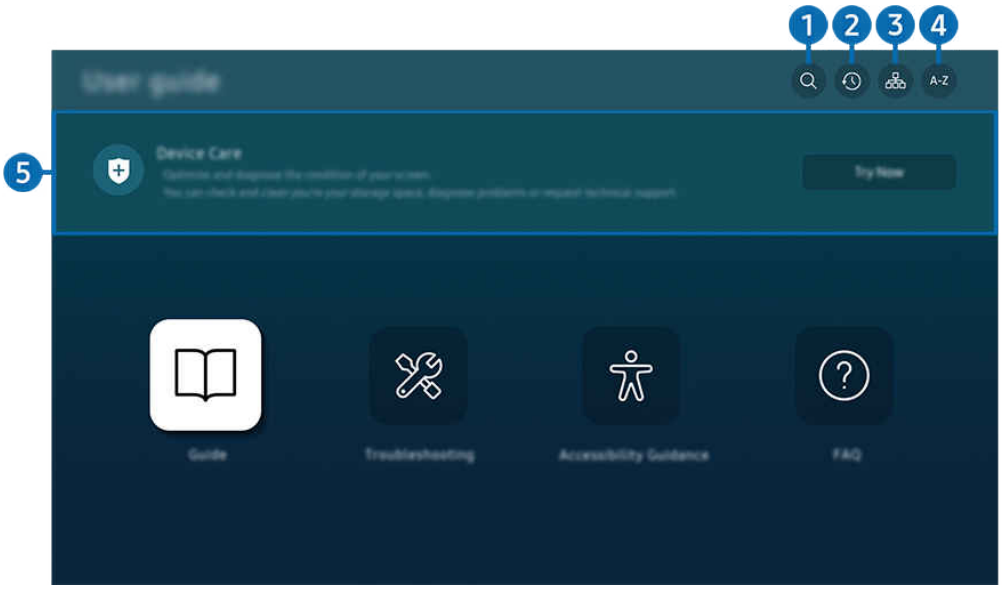

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 (Tìm kiếm)

Chọn một mục từ kết quả tìm kiếm để tải trang tương ứng.

2 (Chủ đề đã xem gần đây)

Chọn một chủ đề từ danh sách chủ đề xem gần đây.

3 (Sơ đồ trang web)

Nó hiển thị các danh sách cho mỗi mục trong Hướng dẫn sử dụng.

4 A-Z (Chỉ mục)

Chọn một từ khóa từ danh sách để điều hướng đến trang liên quan.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

5 Chăm sóc thiết bị

Tối ưu hóa và chẩn đoán tình trạng TV của bạn. Bạn có thể kiểm tra và dọn dẹp không gian lưu trữ, chẩn đoán sự cố hoặc yêu cầu hỗ trợ kỹ thuật.

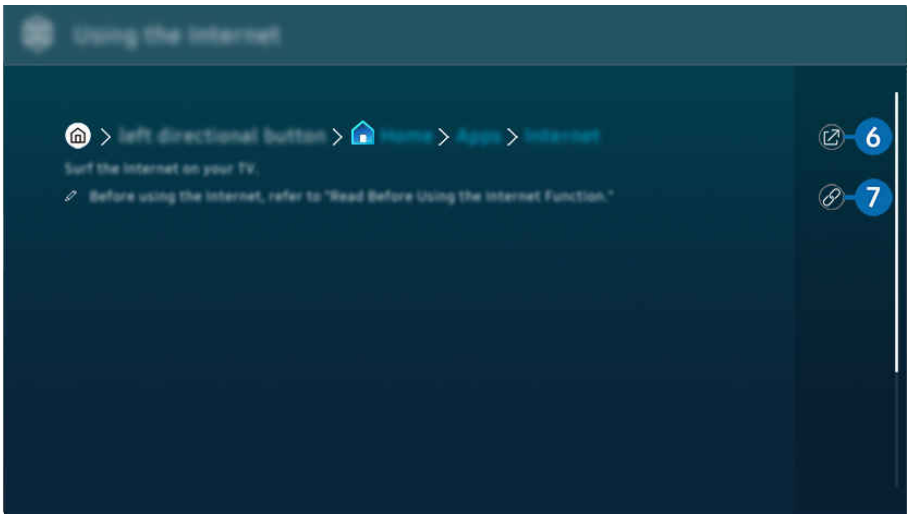

- Các từ màu xanh (ví dụ Internet) chỉ ra một mục trình đơn.
- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

6 (Thử ngay)

Cho phép bạn truy cập vào mục menu tương ứng và thử các tính năng ngay lập tức.

7 (Liên kết)

Truy cập một chủ đề tham khảo được gạch dưới trên trang Hướng dẫn sử dụng ngay lập tức.

Sử dụng Internet

Lướt Internet trên TV của bạn.

> nút điều hướng trái > Trang chủ > Ứng dụng > Internet

Khi bạn khởi chạy Internet, bạn có thể xem các trang web đã xem gần đây hoặc các đề xuất đặc sắc. Khi bạn chọn một trang web mong muốn, bạn có thể truy cập ngay lập tức.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Bạn có thể sử dụng chức năng Internet dễ dàng hơn sau khi kết nối bàn phím và chuột.
- Bạn có thể cuộn trang web bằng nút điều hướng trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa.
- Các trang web có thể khác so với trên máy tính.
- Trước khi sử dụng Internet, vui lòng tham khảo "Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet".
- Ứng dụng Internet được cài sẵn Cài đặt Samsung Pass (> nút sang trái > Trang chủ > Ứng dụng > Internet > Menu internet > Cài đặt > Samsung Pass).

  Với Samsung Pass, bạn có thể đăng nhập vào trang web một cách dễ dàng và an toàn. Khi bạn truy cập lại trang web, bạn có thể đăng nhập với Xác thực Sinh trắc học Samsung Pass trên thiết bị di động mà không cần nhập ID và mật khẩu.

  Tuy nhiên, cách đăng nhập Samsung Pass có thể không hoạt động tùy theo chính sách website. Cho mục đích này, bạn phải đăng nhập trên thiết bị di động với tài khoản Samsung được đăng ký trong Samsung Pass.

Sử dụng SmartThings

Nó cho phép TV kết nối và điều khiển các thiết bị khác nhau được phát hiện trong cùng một không gian.

> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > SmartThings Thử ngay Thử ngay

> nút sang trái > Samsung Daily+ > Được đề cao > SmartThings Thử ngay Thử ngay

Bạn có thể điều khiển các thiết bị đã đăng ký vào đám mây SmartThings và thiết bị kết nối trực tiếp với sản phẩm này bằng điều khiển từ xa.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào sản phẩm hoặc kiểu máy.
- Các chức năng được điều khiển bằng điều khiển từ xa có thể không hoạt động tùy theo vị trí thiết bị. Trong trường hợp này, hãy di chuyển vị trí thiết bị.
- Mức tiêu thụ điện có thể tăng vì SmartThings sẽ hoạt động khi TV ở chế độ chờ hoặc chế độ nguồn điện thấp.

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Vị trí hoặc Thiết bị gần TV

- Vị trí

  Hiển thị tất cả vị trí được kết nối qua ứng dụng SmartThings.

- Thiết bị gần TV

  Hiển thị tất cả các thiết bị được phát hiện mà bạn có thể kết nối và điều khiển.

  Bạn có thể chạy các tùy chọn điều khiển sau khi chọn một thiết bị mong muốn.

  - Các tùy chọn có sẵn có thể khác nhau tùy theo thiết bị.

❷ Dạng xem Bản đồ

Bạn có thể kiểm tra trạng thái của các thiết bị đã đăng ký. Nếu đăng nhập bằng cùng một tài khoản dùng cho ứng dụng di động SmartThings, bạn có thể xem thiết bị (đã đăng ký qua SmartThings) một cách trực quan hơn trong Dạng xem Bản đồ.

❸ Mục ưa thích

Xem các thiết bị hoặc tính năng được đặt thành mục yêu thích từ tab Thiết bị/Cuộc sống/Công việc thường ngày.

❹ Thiết bị

Xem các thiết bị đã kết nối với SmartThings, rồi sử dụng điều khiển từ xa để chọn và điều khiển mọi thiết bị đã kết nối.

Danh sách các thiết bị tương thích với TV

Loại	Thông tin mô tả
Các thiết bị cho điều khiển từ xa IR (IR Sniffing)	Máy điều hòa không khí, máy lọc không khí, máy hút bụi tự động, quạt điện, máy giữ ẩm
Các thiết bị Bluetooth	Loa bluetooth, tai nghe, loa soundbar, bàn phím, chuột, tay cầm chơi game
Các thiết bị SmartThings	Để biết thông tin chi tiết về các thiết bị SmartThings, hãy truy cập https://partners.smartthings.com/supported-devices. Có thể điều khiển các thiết bị SmartThings từ ứng dụng di động.

- Để có danh sách chi tiết các thiết bị được hỗ trợ, hãy truy cập www.samsung.com.
- Chức năng này có thể không khả dụng tùy theo thiết bị ngoại vi.

❺ Cuộc sống

Hiển thị các dịch vụ Cuộc sống được đề xuất mà bạn có thể xem hoặc điều khiển từ SmartThings.

- Chỉ hiển thị những dịch vụ Cuộc sống được TV hỗ trợ.

❻ Công việc thường ngày

Xem hoặc chạy các cảnh được tạo từ tab Công việc thường ngày trong ứng dụng di động SmartThings.

7 Thêm thiết bị

Hiển thị danh sách các thiết bị có thể được đăng ký trên TV. Bạn có thể đăng ký bằng cách chọn một thiết bị.

8 Tài khoản Samsung

Vào màn hình tài khoản Samsung để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất khỏi tài khoản của bạn.

- Nếu bạn đã đăng xuất khỏi tài khoản Samsung, hãy chọn **Đăng nhập** để đăng nhập.

9 Cài đặt

Chỉnh sửa thiết bị đã kết nối với SmartThings, hoặc cấu hình cài đặt thông báo cho thiết bị. Bạn cũng có thể bật Cảm biến hoặc tính năng trung tâm SmartThings.

Truy cập nhanh vào SmartThings

Điều khiển các thiết bị được dùng nhiều nhất bằng cách truy cập menu Thiết bị đã kết nối, mà không phải truy cập SmartThings.

> nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối

Sử dụng các tính năng Hub SmartThings Thử ngay

Sử dụng các tính năng Hub SmartThings trên nhiều sản phẩm Samsung để kết nối các thiết bị IoT (ví dụ: bóng đèn, phích cắm hoặc cảm biến) được SmartThings hỗ trợ.

> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > SmartThings > Cài đặt > Hub SmartThings

- Tính năng này có thể đòi hỏi dongle SmartThings khi kết nối Zigbee hoặc Thread, tùy theo kiểu máy.
- Đảm bảo đăng nhập vào cùng một tài khoản Samsung trên TV cũng như trên ứng dụng di động SmartThings.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ, tùy theo loại thiết bị được kết nối.

Đăng ký và quản lý thiết bị thông qua SmartThings Thử ngay

Đăng ký các thiết bị ngoại vi của TV

1. Khi phát hiện có một thiết bị ở gần TV, cửa sổ bật lên đăng ký sẽ xuất hiện trên màn hình TV.

   - Khi không phát hiện thiết bị nào, cửa sổ bật lên có thể không xuất hiện.
   - Để kết nối thiết bị Bluetooth, hãy đảm bảo rằng thiết bị đã được ghép nối.

2. Chọn **Đăng ký** để đăng ký thiết bị.

   - Để đăng ký một thiết bị, hãy đảm bảo thiết bị đó sử dụng IR và có thể được phát hiện ở khu vực xung quanh TV. Các tùy chọn và thiết bị được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.
   - Chọn **Đóng**. Sau đó cửa sổ đăng ký thiết bị bật mở sẽ không xuất hiện nữa.

     Bạn có thể đăng ký thiết bị trong > nút sang trái > **Thiết bị đã kết nối** > **SmartThings** > **Thêm thiết bị**.
   - > nút sang trái > **Thiết bị đã kết nối** > **SmartThings**, bạn có thể thấy các tùy chọn sẵn có cho từng thiết bị. Thử ngay

     Các tùy chọn được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo thiết bị.

Đăng ký một thiết bị TV/Thiết bị thông minh/thiết bị IoT từ ứng dụng di động

Sử dụng ứng dụng di động SmartThings để đăng ký TV, thiết bị thông minh hoặc các thiết bị IoT khác nhau. Một số thiết bị IoT chỉ có thể được đăng ký bằng cách sử dụng ứng dụng di động này. Trong ứng dụng di động, hãy nhấn vào + (Thêm thiết bị) để đăng ký một thiết bị.

Kết nối chuông cửa với TV, để nhận thông báo của video chuông cửa và trò chuyện với khách thăm trong khi đang xem TV.

- Chỉ hỗ trợ chuông cửa được WWST (Works with SmartThings) chứng nhận. Các tùy chọn được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo thiết bị.

Sử dụng cảm biến màn hình thông qua SmartThings Thử ngay

Khi kích hoạt cảm biến, bạn có thể nhìn thấy thiết bị cảm biến trên tab Thiết bị SmartThings. Bạn có thể tạo nhiều tình huống IoT bằng TV mà không cần mua cảm biến IoT riêng.

> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > SmartThings > Cài đặt > Cảm biến

- Bạn có thể kích hoạt mỗi cảm biến khi có sự chấp thuận của người dùng.
- Mỗi cảm biến có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.
- Hỗ trợ cảm biến âm thanh khi bật công tắc micrô ở phía dưới TV. Micrô của TV có thể không được hỗ trợ, tùy theo kiểu máy và khu vực.

Điều khiển SmartThings bằng Bixby Thử ngay

Nếu có Bixby trên sản phẩm, bạn có thể dùng khẩu lệnh để điều khiển các thiết bị đã kết nối với SmartThings, cũng như TV.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ, tùy theo loại thiết bị được kết nối.

Điều khiển thiết bị hiển thị từ ứng dụng di động SmartThings Thử ngay

Trên Ứng dụng di động SmartThings, sử dụng chức năng điều khiển TV từ xa, chẳng hạn như Bật/Tắt, Kênh, Âm lượng và bốn nút điều hướng. Bạn cũng có thể sử dụng Tìm kiếm, Ứng dụng, chế độ Ambient, Camera di động và các chức năng khác từ ứng dụng di động.

Công việc thường ngày trong ứng dụng di động SmartThings cho phép bạn tự động chạy các ứng dụng đã cài đặt trên TV.

Với Công việc thường ngày, bạn có thể bật TV vào thời gian mong muốn và tự động chạy các ứng dụng thường dùng.

Điều khiển thiết bị hiển thị từ ứng dụng SmartThings trong Galaxy Watch

Từ ứng dụng SmartThings trong Galaxy Watch, hãy sử dụng các chức năng điều khiển từ xa để bật/tắt TV, chuyển kênh, điều chỉnh âm lượng hoặc sử dụng các nút điều hướng. Nếu chuyển sang Pointer mode trong khi đang sử dụng chức năng điều khiển từ xa thì bạn sẽ có thể điều khiển TV bằng các cử chỉ tay đơn giản.

- Pointer mode có thể không được hỗ trợ trên một số ứng dụng hoặc thiết bị ngoại vi.
- Pointer mode có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu Galaxy Watch và phiên bản Wear OS.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phát hình ảnh/video/nhạc

Phát nội dung đa phương tiện được lưu trữ trên TV, thiết bị USB, thiết bị di động, máy ảnh, PC, v.v.

> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Thiết bị đã kết nối Thử ngay

Bạn có thể phát lên TV nội dung đa phương tiện được lưu trên thiết bị lưu trữ, chẳng hạn như thiết bị USB, thiết bị di động và camera.

- Bạn không thể phát nội dung đa phương tiện nếu TV không hỗ trợ nội dung hoặc thiết bị lưu trữ đó. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc".
- Sao lưu các tập tin quan trọng trước khi kết nối một thiết bị USB. Samsung không chịu trách nhiệm cho các tập tin bị hư hỏng hoặc bị mất.

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây trong màn hình danh sách nội dung đa phương tiện của một thiết bị lưu trữ.

- Bộ lọc theo

  Lọc nội dung đa phương tiện theo loại.

- Sắp xếp theo

  Sắp xếp danh sách nội dung.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào loại thiết bị ngoại vi.

- Tùy chọn

  Xóa hoặc phát nội dung đa phương tiện đã chọn trong danh sách nội dung đa phương tiện. Khi bạn chọn Làm mới, danh sách nội dung được nạp lại.

  - Bạn chỉ có thể xóa nội dung đã được ghi lại. Để xóa nội dung, thay đổi tùy chọn Bộ lọc theo sang Đã ghi.
  - Đã ghi có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

Phát nội dung đa phương tiện trên PC hoặc thiết bị di động

1. Chọn một thiết bị có nội dung đa phương tiện trong > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Nguồn. Danh sách nội dung đa phương tiện trong thiết bị sẽ xuất hiện.
2. Chọn một mục nội dung đa phương tiện từ danh sách.

Nội dung đã chọn sẽ được phát.

- Nội dung có thể không phát được tùy theo phương pháp mã hóa hoặc định dạng tập tin. Ngoài ra, một số chức năng có thể bị hạn chế.
- Nội dung trên các thiết bị được kết nối với TV qua mạng có thể không phát mượt mà do sự cố giao tiếp mạng. Nếu điều này xảy ra, hãy sử dụng thiết bị USB.

Phát nội dung đa phương tiện trên thiết bị USB

1. Kết nối thiết bị USB với cổng USB.
2. Sẽ có một trình duyệt danh sách nội dung được hiển thị trực tiếp.
   - Nếu thiết bị USB chứa nội dung bạn muốn phát đã kết nối với TV, hãy chọn thiết bị USB đó trong màn hình > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Nguồn.
3. Chọn một mục nội dung để phát từ danh sách.

Nội dung đã chọn sẽ được phát.

Nghe âm thanh của thiết bị di động qua loa TV bằng Sound Mirroring

Thưởng thức nhạc trong không gian sống của bạn. Hình ảnh được tạo ra trên TV thay đổi và đáp ứng tần số âm nhạc của bạn.

1. Tìm kiếm và kết nối với TV từ danh sách thiết bị (Bluetooth) trên thiết bị di động của bạn.
2. Chọn nội dung đa phương tiện để phát trên thiết bị di động của bạn.

Phương tiện được chọn sẽ được phát qua loa TV.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Đối với một số kiểu máy, hình ảnh của nội dung đã phát có thể khác nhau tùy thuộc vào chế độ.
- Nếu TVvà thanh âm thanh được kết nối không dây, thao tác có thể bị hạn chế.
- Đường dẫn vào Sound Mirroring có thể khác ở một số kiểu máy. (> nút sang trái > Trang chủ > APPS > Mobile Connection > Sound Mirroring)

Các nút và chức năng khả dụng khi phát nội dung đa phương tiện

Nhấn nút Chọn trong khi đang phát bất kỳ video, hình ảnh hoặc nội dung đã ghi nào. Các nút sau sẽ xuất hiện.

Các nút và chức năng nêu ở đây có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Các nút và chức năng khả dụng có thể khác nhau tùy theo nội dung bạn đang xem hoặc phát.

- Tạm dừng / Phát

  Tạm dừng hoặc phát nội dung đa phương tiện.

- Nhảy lùi / Nhảy tiến

  Nhấn nút định hướng lên để di chuyển tâm điểm đến thanh điều khiển phát lại, sau đó chọn nút định hướng trái hoặc phải trên thanh điều khiển phát lại để tua lại hoặc tiến tới 10 giây trong video.

- Di chuyển đến phần phát lại cụ thể, di chuyển tâm điểm đến thanh phát lại, sau đó chọn một trong năm ảnh thu nhỏ.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào định dạng tập tin.

- Dừng

  Dừng nội dụng đang phát.

- Trước đó / Tiếp theo

  Hiển thị tập tin nội dung đa phương tiện trước hoặc tiếp theo.

  Nếu thời gian phát lại video từ 3 giây trở xuống và bạn nhấn vào nút , video sẽ bắt đầu từ đầu.

- Tua lại / Chuyển tiếp nhanh

  Tua lại hoặc tua đi nhanh nội dung đa phương tiện. Để tăng tốc độ tua lại hoặc tua đi nhanh hơn 3 lần so với bình thường, chọn lặp lại nút. Để trở về tốc độ bình thường, chọn tùy chọn hoặc nhấn nút .

  Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây khi video tạm dừng. Lưu ý rằng khi video dừng lại, TV sẽ không phát âm thanh.

  – Tua lại chậm hoặc Chuyển tiếp chậm: Cho phép bạn phát chậm video tới hoặc lui bằng cách chọn tùy chọn hoặc . Có 3 mức tốc độ phát lại. Để thay đổi tốc độ phát lại, nhấn tùy chọn nhiều lần. Để trở về tốc độ bình thường, chọn tùy chọn hoặc nhấn nút .

- Chế độ 360

  Cung cấp góc nhìn 360 độ cho video và hình ảnh.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào định dạng tập tin.
  - Các tập tin video sử dụng codec mjpeg không hỗ trợ chế độ xem 360 độ.
  - Khi video hoặc hình ảnh không hỗ trợ chế độ xem 360 độ, việc áp dụng xoay 360 sẽ có thể khiến màn hình trông méo mó.
  - Video có thể bị gián đoạn nếu áp dụng xoay 360 trong lúc phát lại với tốc độ nhanh gấp đôi.
  - Video có hỗ trợ chế độ xem 360 độ có thể bị gián đoạn nếu áp dụng đồng thời với các chức năng khác khi phát lại.
  - Một số độ phân giải có thể không hỗ trợ chức năng này.
  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Xoay tự động 360

  Tự động điều chỉnh góc nhìn của video bằng cách phân tích số lượng thay đổi hình ảnh khi phát lại video có chế độ xem 360 độ. Khi bắt đầu chức năng này, sự xoay sẽ bắt đầu trong một khoảng thời gian ngắn.

  Khi con trỏ ở Xoay tự động 360, nhấn nút Chọn để thay đổi sang các chế độ sau:

  – Tổng quát
  – Sống động
  – Tự nhiên

  - Chức năng này chỉ khả dụng khi Chế độ 360 được chọn.
  - Khi Xoay tự động 360 được kích hoạt, việc điều chỉnh sẽ diễn ra tự động. Vị trí điều chỉnh có thể khác nhau tùy theo hình ảnh.
  - Góc xem của video được điều chỉnh thủ công trong chế độ Tổng quát.
  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào định dạng tập tin.
  - Các tập tin video sử dụng codec mjpeg không hỗ trợ chế độ xem 360 độ.
  - Khi video không hỗ trợ chế độ xem 360 độ, việc áp dụng xoay 360 sẽ có thể khiến màn hình trông méo mó.
  - Video có thể bị gián đoạn nếu áp dụng xoay 360 trong lúc phát lại với tốc độ nhanh gấp đôi.
  - Video có hỗ trợ chế độ xem 360 độ có thể bị gián đoạn nếu áp dụng đồng thời với các chức năng khác khi phát lại.
  - Một số độ phân giải có thể không hỗ trợ chức năng này.
  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Lặp lại

  Phát lặp đi lặp lại nội dung đa phương tiện hiện tại hoặc tất cả tập tin nội dung đa phương tiện trong cùng một thư mục.

- Ng.nhiên

  Phát các tập tin âm nhạc theo thứ tự ngẫu nhiên.

- Tắt hình ảnh

  Phát các tệp nhạc trên màn hình tắt.

- Vừa màn hình

  Hình ảnh vừa màn hình.

- Xoay sang trái / Xoay sang phải

  Xoay hình sang trái hoặc phải.

- Phóng to

  Phóng to hình ảnh.

- Nhạc nền

  Dừng hoặc phát lại nhạc nền khi TV đang hiển thị hình ảnh.

  Chức năng này khả dụng sau khi kích hoạt tùy chọn Nhạc nền.

- Tùy chọn

  Các tùy chọn khả dụng có thể khác nhau theo mẫu hoặc nội dung.

Chức năng	Mô tả
Tốc độ trình chiếu	Thiết lập tốc độ trình chiếu. Nếu chỉ có một tập tin hình ảnh trong thiết bị USB, thì chức năng trình chiếu sẽ không hoạt động.
Hiệu ứng trình chiếu	Áp dụng các hiệu ứng chuyển tiếp vào trình chiếu. Nếu chỉ có một tập tin hình ảnh trong thiết bị USB, thì chức năng trình chiếu sẽ không hoạt động.
Nhạc nền	Phát nhạc nền mà bạn thiết lập trong cửa sổ bật mở khi TV đang hiển thị hình ảnh. Các tập tin âm nhạc phải được lưu trong cùng một thiết bị USB giống như tập tin hình ảnh. Để tạm dừng nhạc nền, chọn Nhạc nền trên màn hình chiếu lại bên dưới.
Phụ đề	Bạn có thể thiết lập các tùy chọn phụ đề chi tiết như ngôn ngữ, đồng bộ hóa, kích thước và màu sắc. Nếu phụ đề không hiển thị chính xác, hãy kiểm tra thiết lập mã hóa. Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
Xoay	Xoay video.
Ngôn ngữ â.thanh	Thay đổi ngôn ngữ âm thanh. Chức năng này chỉ khả dụng nếu video hỗ trợ âm thanh nhiều định dạng. Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
Thông tin	Hiển thị thông tin chi tiết về nội dung đa phương tiện hiện tại.

Sử dụng Multi View

Bạn có thể xem nhiều mục nội dung thông qua Multi View.

> nút sang trái > Cài đặt > Multi View Thử ngay

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Để bắt đầu Multi View, hãy chuyển đến > nút sang trái > Cài đặt > Multi View. Tiếp theo, chọn mục bạn muốn trong danh sách Thêm d.xem. Hoặc chọn Tạo của riêng tôi để cấu hình bố cục và màn hình tùy chỉnh. Bạn có thể thêm hoặc xóa màn hình trong màn hình Multi View hiện tại bằng cách nhấn phím chỉ hướng xuống trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.

Số lượng màn hình có thể định cấu hình có thể khác nhau, tùy theo kiểu máy.

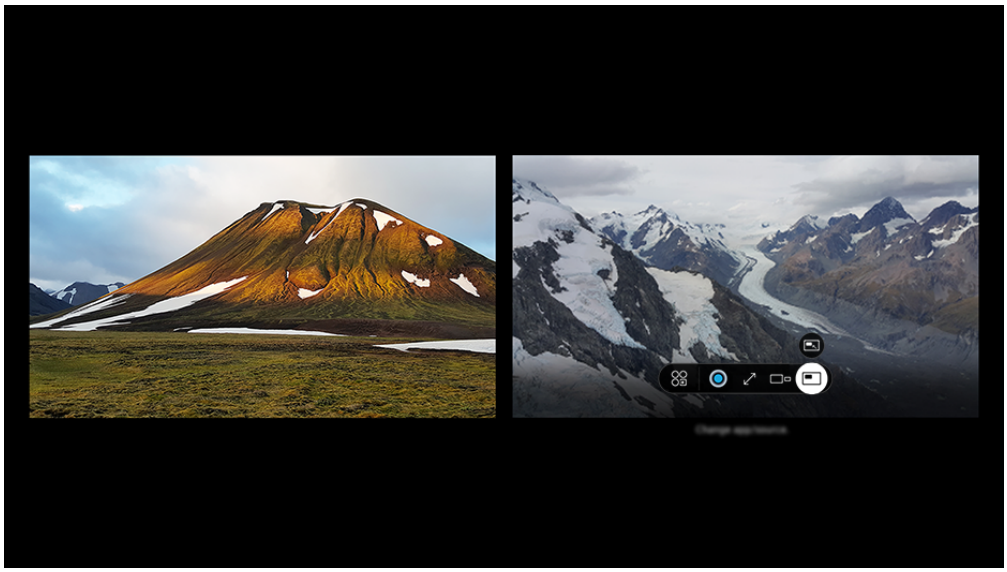

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Khi Multi View đang chạy, hãy nhấn nút Chọn để cấu hình các menu sau đây.

Chức năng này và các tùy chọn được cung cấp cho mỗi biểu tượng menu có thể không khả dụng tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực.

- Ứ.dụng/Nguồn

  Bạn có thể chọn từ danh sách nội dung được hiển thị phía trên.

- Nội dung

  Bạn có thể xem ứng dụng hoặc nguồn hiện đang hiển thị.

  Sau khi chọn một mục nội dung, bạn có thể điều khiển màn hình hoặc thay đổi ứng dụng và nguồn.

- Tối đa hóa

  Xem màn hình đã chọn ở chế độ toàn màn hình.

- Return to Multi View

  Giảm màn hình phóng to về kích thước ban đầu, rồi quay lại Multi View.

- Kích thước màn hình

  Chọn kích thước mong muốn của Multi View.

- Vị trí màn hình

  Chọn một vị trí của màn hình Multi View.

- Hình-trong-Hình

  Chọn vị trí của màn hình nhỏ trên toàn màn hình. Màn hình nổi bật bên trái hoặc bên phải xuất hiện dưới dạng cửa sổ nhỏ.

- Âm thanh gấp đôi

  Bạn sẽ nghe thấy âm thanh của cả hai màn hình cùng một lúc bằng cách điều chỉnh tỷ lệ của âm thanh mỗi màn hình.

- Loa Bluetooth

  Bạn có thể nghe âm thanh bằng cách kết nối loa Bluetooth.

- Toàn màn hình

  Multi View kết thúc và sau đó toàn màn hình xuất hiện.

- Xóa

  Bạn có thể xóa màn hình đã chọn.

Để đóng Multi View, hãy nhấn và giữ nút hoặc nhấn nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.

- Chức năng này chỉ hoạt động theo chương trình phát sóng trên TV, thiết bị bên ngoài hoặc các ứng dụng hỗ trợ Multi View.
- Trong khi chạy Multi View, chức năng casting ứng dụng từ thiết bị di động của bạn sẽ chạy trên Multi View. Chức năng này không khả dụng ở một số ứng dụng.
- Ở một số kiểu máy, bạn có thể xem hình ảnh trên camera được kết nối với ứng dụng SmartThings của thiết bị di động.
- Q-Symphony không được hỗ trợ bởi Multi View.
- Khi sử dụng thiết bị bên ngoài kết nối với bộ thu hoặc loa Soundbar trong Multi View, âm thanh sẽ phát ra từ loa TV, không phải từ bộ thu hoặc loa Soundbar.

Sử dụng Auracast

Bạn có thể nghe âm thanh của TV bằng cách kết nối với thiết bị âm thanh Bluetooth hỗ trợ Auracast.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy của thiết bị di động và thiết bị âm thanh Bluetooth.

Sử dụng Auracast

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Auracast

Bạn có thể kết nối thiết bị Bluetooth hỗ trợ Auracast với TV.

Kết nối thiết bị âm thanh Bluetooth với TV thông qua thiết bị di động được kết nối với thiết bị âm thanh Bluetooth. Bạn có thể thực hiện bằng cách sử dụng menu Phát sóng trong cài đặt Bluetooth trên thiết bị di động.

- Vị trí của menu Phát sóng có thể khác nhau tùy theo kiểu máy của thiết bị di động.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Tính năng này có thể kết nối TV đồng thời với hai thiết bị Bluetooth hỗ trợ Auracast trở lên.
- Tính năng này không thể kết nối TV đồng thời với thiết bị âm thanh Bluetooth hỗ trợ Auracast và thiết bị âm thanh Bluetooth không hỗ trợ Auracast.
- Tính năng Auracast có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy của thiết bị di động.
- Có thể điều chỉnh âm lượng âm thanh từ thiết bị di động được kết nối với thiết bị âm thanh.
- Khi tính năng này được bật, bạn không thể phát âm thanh từ thiết bị âm thanh Bluetooth đã kết nối với TV và không hỗ trợ Auracast.
- Nếu Auracast đang bật và bạn thay đổi thiết bị đầu ra âm thanh thành thiết bị âm thanh Bluetooth đã kết nối trước đó, Auracast sẽ tự động tắt.
- Để bật Auracast, hãy thay đổi thiết bị đầu ra âm thanh sang loa TV.
- Trong khi đang sử dụng Auracast, không thể sử dụng các thiết bị khác hỗ trợ kết nối không dây. (ví dụ: Loa Bluetooth, Loa Wi-Fi, Tai nghe, Soundbar, Tay cầm chơi game, Bàn phím, Chuột, Sound Mirroring, v.v.)

Sử dụng mật khẩu

> Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Auracast > Sử dụng mật khẩu

Nếu đặt mật khẩu, bạn nên nhập mật khẩu khi kết nối thiết bị âm thanh với TV thông qua thiết bị di động, trước khi sử dụng Auracast.

Đổi mật khẩu

> Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Auracast > Đặt lại mật khẩu

Đổi mật khẩu bạn sử dụng khi kết nối với Auracast.

Tính năng cao cấp

Sử dụng các tính năng hữu ích có sẵn trên TV Samsung của bạn.

Sử dụng Chế độ AI

Hãy để TV phân tích môi trường xung quanh và nội dung mà bạn đang xem để có thể nâng cao trải nghiệm xem.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt Chế độ AI > Chế độ AI Thử ngay

Ở Chế độ AI, TV sẽ nhận dạng và phân tích môi trường xung quanh, tiếng ồn, nội dung và mô hình sử dụng của bạn để cung cấp trải nghiệm xem tốt nhất. Bạn có thể bật hoặc tắt các tùy chọn bên dưới. Tạo môi trường xem ưa thích của bạn.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Hình ảnh thích ứng Thử ngay
  - Được tối ưu hóa

    Tối ưu hóa độ sáng và cung cấp chất lượng hình ảnh tốt nhất trong thời gian thực, dựa trên mức độ ánh sáng trong phòng của bạn và nội dung bạn đang xem.
  - Tùy chỉnh AI

    AI nhận dạng loại nội dung mà bạn đang xem (ví dụ: Chương trình thể thao, Phim điện ảnh, Chương trình chung) và tự động chuyển sang chế độ cài đặt chất lượng hình ảnh tùy chỉnh.

    Khi sử dụng Cài đặt Chế độ tùy chỉnh AI, bạn có thể tùy chỉnh chất lượng hình ảnh cho từng loại nội dung.

    Một số kiểu máy, chế độ hoặc ứng dụng có thể không hỗ trợ tính năng này.

    Để sử dụng Tùy chỉnh AI, trước tiên bạn cần cài đặt tùy chọn chất lượng hình ảnh cho từng loại nội dung. (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt Chế độ AI > Cài đặt Chế độ tùy chỉnh AI)

    Các mục cài đặt mà Tùy chỉnh AI có thể điều chỉnh sẽ khác nhau tùy theo khu vực.
- Cài đặt Chế độ tùy chỉnh AI

  Bạn chỉ dùng được tính năng này khi Hình ảnh thích ứng được đặt thành Tùy chỉnh AI.
  - Cài đặt chi tiết

    Tùy chỉnh các mục cài đặt, như Độ sáng, Độ tương phản, Màu sắc và Tông màu, cho từng loại nội dung (ví dụ: Chương trình thể thao, Phim điện ảnh, Chương trình chung).

    Các mục cài đặt trong phần Cài đặt chi tiết có thể khác nhau, tùy theo khu vực.

- Cài đặt âm thanh thích nghi

  Với tính năng nhận diện nội dung dựa trên AI, các cảnh như sự kiện thể thao và phim ảnh sẽ tự động được tùy chỉnh theo cài đặt hình ảnh ưa thích của bạn.

  – Kích hoạt bộ khuếch đại thoại / Kích hoạt bộ khuếch đại thoại Pro

    Phân tích tiếng ồn xung quanh và cung cấp âm thanh tối ưu tùy thuộc vào tiếng ồn.

    - Chức năng này chỉ dùng được khi công tắc micrô ở bên dưới TV đang hoạt động và đầu ra âm thanh được đặt thành Loa TV. Vị trí của công tắc micrô có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý. Micrô trên TV không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
    - Khi sử dụng chức năng này, TV sẽ không lưu dữ liệu.
    - Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số chế độ hoặc ứng dụng (ví dụ: Chế độ Game).

  – Âm thanh thích nghi+ / Âm thanh thích nghi chuyên nghiệp

    Cung cấp chất lượng âm thanh được tối ưu hóa bằng cách phân tích không gian xem và các thành phần âm thanh của nội dung.

    - Chức năng này chỉ dùng được khi công tắc micrô ở bên dưới TV đang hoạt động và đầu ra âm thanh được đặt thành Loa TV. Micrô trên TV không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
    - Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số chế độ hoặc ứng dụng. (Ví dụ: Chế độ Ambient, Chế độ Game, Chế độ Tranh nghệ thuật và các ứng dụng điều khiển âm thanh TV)
    - Khi sử dụng chức năng này, TV sẽ không lưu dữ liệu.
    - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
    - Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy.

  – Âm lượng thích nghi Thử ngay

    Tự động điều chỉnh đến mức âm lượng cụ thể trong khi bạn đang xem TV. TV sẽ phân tích lịch sử sử dụng âm lượng của bạn theo khoảng thời gian để tự động điều chỉnh âm lượng khi bạn sử dụng ứng dụng hoặc chuyển sang nguồn đầu vào ngoại vi.

    - Chức năng này chỉ khả dụng khi đầu ra âm thanh của TV được thiết lập thành Loa TV.
    - Chức năng này có thể không được hỗ trợ bởi một số ứng dụng hoặc thiết bị ngoại vi.
    - Hoạt động của chức năng này sẽ ảnh hưởng đến chức năng Âm lượng tự động nhưng sẽ không ảnh hưởng đến chức năng khác.
    - Chức năng này hoạt động dựa trên lịch sử sử dụng âm lượng của bạn và có thể không hoạt động nếu lịch sử sử dụng âm lượng theo khoảng thời gian không đủ.
    - Lượng chênh lệch được tạo bởi chức năng này không vượt quá mức +/- 5 so với âm lượng hiện tại, và chức năng này không thay đổi âm lượng hiện tại nếu vượt quá 40.

Sử dụng tính năng Giọng nói

Bạn có thể thay đổi các thiết lập của chức năng Giọng nói.

Thay đổi Thiết lập của Các tính năng Giọng nói

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Thoại Thử ngay

Bạn có thể thay đổi Đánh thức bằng giọng nói, Gợi ý giọng nói, Cài đặt Bixby Voice và Cài đặt hồ sơ Bixby.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.
- Chức năng Đánh thức bằng giọng nói có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Bixby

Nói vào micrô trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc TV để điều khiển TV.

- Bixby chỉ dùng được khi TV đã kết nối với mạng.
- Để sử dụng Bixby, bạn phải đăng ký và đăng nhập vào tài khoản Samsung của mình. Một số chức năng có thể không được hỗ trợ nếu bạn không đăng nhập tài khoản Samsung.
- Bixby chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ và các chức năng được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.
- Bixby có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Micrô trên TV không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bắt đầu Bixby bằng giọng nói

Bạn có thể bắt đầu ngay một cuộc trò chuyện với Bixby bằng cách nói "**Hi, Bixby**." Hãy nói "**Hi, Bixby**," và biểu tượng Bixby ở cuối màn hình TV sẽ được kích hoạt ở chế độ Nghe. Tiếp tục nói.

- Khi khoảng cách đến TV là 3 đến 4 m, bạn sẽ đạt được hiệu suất tối ưu. Nếu Bixby không trả lời, hãy tham khảo "Tôi đã nói "Hi, Bixby" nhưng Bixby không trả lời." trong "Giải đáp thắc mắc".
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bắt đầu Bixby bằng cách bằng cách sử dụng các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart

Bạn có thể trò chuyện với Bixby bằng các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart. Nhấn và giữ nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nói một lệnh, sau đó nhả nút .

Để biết chi tiết về cách sử dụng Bixby, hãy nhấn nút một lần:

- Khi bạn nhấn nút , biểu tượng sẽ xuất hiện ở phía dưới bên phải màn hình. Nhấn nút Chọn để đi đến màn hình Discover Bixby.

Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Tìm hiểu về màn hình Discover Bixby

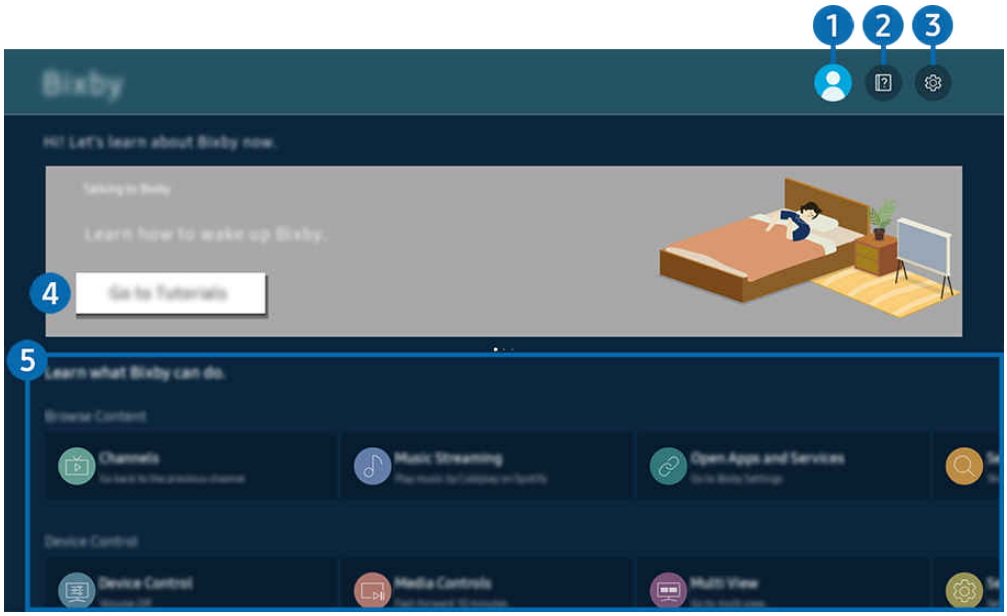

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Tài khoản

Đăng xuất sau khi chuyển đến màn hình Tài khoản Samsung.

Nếu bạn đã đăng xuất khỏi tài khoản Samsung, hãy chọn Tài khoản để đăng nhập.

2 Hướng dẫn

Xem hướng dẫn liên quan đến Bixby.

3 Cài đặt

Bạn có thể thay đổi các thiết lập để sử dụng Bixby.

Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bạn có thể thiết lập những chức năng này trong Cài đặt Bixby (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Thoại > Cài đặt Bixby). Thử ngay

- Đánh thức bằng giọng nói

  Cấu hình cài đặt về cách đánh thức Bixby bằng giọng nói. Bạn có thể cấu hình các cài đặt sau: Đánh thức rảnh tay, Đăng ký giọng nói, Sử dụng giọng nói của bạn với micrô của Soundbar, Wake-up phrase, Nói với Bixby mà không cần đánh thức, và Độ nhạy lệnh đánh thức. (> Cài đặt Bixby > Đánh thức bằng giọng nói)

Trong phần Đánh thức bằng giọng nói, đặt cho Đánh thức rảnh tay luôn hoạt động và nói "Hi, Bixby" khi TV tắt. Bạn có thể sử dụng Daily Board để biết nhiều thông tin hằng ngày, ngay cả khi bạn không xem TV.

- Để biết thêm thông tin về Daily Board, hãy tham khảo "Sử dụng Daily Board".
- Chức năng Đánh thức bằng giọng nói có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chỉ có thể sử dụng chức năng này khi công tắc micrô ở phía dưới cùng của TV đang hoạt động. Micrô trên TV không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Khi khoảng cách đến TV là 3 đến 4 m, bạn sẽ đạt được hiệu suất tối ưu. Nếu Bixby không trả lời, hãy tham khảo "Tôi đã nói "Hi, Bixby" nhưng Bixby không trả lời." trong "Giải đáp thắc mắc".
- Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

- Ngôn ngữ và kiểu thoại

  Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ và âm điệu giọng nói của Bixby.

  - Ngôn ngữ của TV và các ứng dụng khác sẽ không thay đổi.
  - Bixby chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ.
  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong Bixby tùy theo ngôn ngữ đã chọn.

- Phản hồi Bixby

  Phát ra âm thanh khi Bixby bắt đầu và dừng lắng nghe.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Riêng tư

  Bạn có thể cho phép hoặc cấm Bixby sử dụng thông tin cá nhân của bạn khi đang sử dụng các dịch vụ của Bixby.

- Giới thiệu về Bixby

  Hiển thị các điều khoản và điều kiện chi tiết.

4 Các lệnh được đề xuất

Hiển thị các lệnh được đề xuất mà bạn có thể sử dụng để điều khiển TV bằng Bixby với bối cảnh hiện tại.

5 Tất cả dịch vụ

Bạn có thể học các lệnh thoại để sử dụng Bixby trong các tình huống khác nhau. Sử dụng các nút định hướng để di chuyển đến lệnh mong muốn, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn có thể điều khiển TV với nhiều lệnh thoại khác nhau.

Đọc trước khi sử dụng Bixby

- Các tính năng và ngôn ngữ tương tác bằng giọng nói được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực địa lý.
- Nếu cài đặt ngôn ngữ khác với ngôn ngữ của quốc gia bạn, một số tính năng sẽ không khả dụng.
- Bixby chỉ dùng được khi TV đã kết nối với mạng.
- Ngay cả khi TV đã kết nối với mạng, bạn vẫn có thể không nhận được phản hồi do lỗi máy chủ Bixby.
- Thông số kỹ thuật của chức năng hiện tại có thể thay đổi nếu Bixby được cập nhật.
- Bixby chỉ khả dụng với TV có hỗ trợ chức năng này và đi kèm với điều khiển từ xa có micrô.
- Các ký hiệu có "-" và các ký tự đặc biệt sẽ không được hỗ trợ. Do đó nếu một từ hoặc câu có chứa các giá trị số hoặc ký hiệu, chức năng này có thể không hoạt động bình thường.
- Kết quả tìm kiếm có thể không cung cấp kết toàn bộ kết quả.
- Bạn có thể phải trả phí cho một số ứng dụng. Do đó, bạn có thể phải đăng ký hoặc ký hợp đồng dịch vụ.
- Để thay đổi kênh hiện tại bằng cách nói tên kênh theo lệnh bằng giọng nói, bạn phải hoàn thành Tìm Nhà cung cấp dịch vụ của bạn. Bạn có thể thiết lập Tìm Nhà cung cấp dịch vụ của bạn trong ⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Thông tin & Cài đặt Nhà cung cấp dịch vụ. Thử ngay

  Nếu thông số cài đặt cho nhà cung cấp dịch vụ chưa được cấu hình, hãy cấu hình cài đặt trong ⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Đặt lại dữ liệu ban đầu. Thử ngay

  Các thiết lập nhà cung cấp dịch vụ trong thiết lập ban đầu có thể không được hỗ trợ trên khu vực địa lý.
- Để sử dụng chức năng nhập văn bản bằng giọng nói và chức năng tìm kiếm, bạn phải đồng ý với các điều khoản cho phép bên thứ ba thu thập và sử dụng dữ liệu giọng nói của bạn.
- Để sử dụng chức năng Bixby, bạn phải:
  - Đồng ý với Điều khoản sử dụng của Smart Hub.
  - Đồng ý với hướng dẫn về bộ sưu tập và sử dụng thông tin cá nhân dành cho dịch vụ Smart Hub.
  - Đồng ý với việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân cho dịch vụ dựa trên tương tác lệnh thoại.

Cho phép sử dụng Bixby

- Tỷ lệ tương tác giọng nói thay đổi tùy theo âm lượng/giọng điệu, cách phát âm và môi trường xung quanh (âm thanh TV và tiếng ồn xung quanh).

Sử dụng Chế độ Game

Bạn có thể thiết lập Chế độ Game để tối ưu hóa màn hình TV hỗ trợ chơi game tốt hơn.

Chơi game trên màn hình được tối ưu hóa

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt chế độ Game > Chế độ Game Thử ngay

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Chế độ Game Thử ngay

Khi bạn kết nối thiết bị chơi game video như PlayStation và Xbox, Chế độ Game được thiết lập thành Tự động. Khi bạn kết nối nguồn chơi game khác như PC, thiết lập Chế độ Game thành Mở theo đường dẫn bên trên. Bạn cũng có thể nhanh chóng thiết lập Chế độ Game từ Màn hình đầu tiên (> nút sang trái > Cài đặt > Chế độ Game).

- Đường dẫn menu có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chế độ chơi game không được dùng để xem TV thông thường.
- Màn hình có thể rung nhẹ.
- Khi bạn nhấn và giữ nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart trong 1 giây trở lên khi đang ở Chế độ Game, Thanh Game sẽ xuất hiện. Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Khi Chế độ Game được kích hoạt, Chế độ hình ảnh và Chế độ âm thanh sẽ được tự động chuyển sang Trò chơi. Chế độ âm thanh có thể không được tự động chuyển đổi tùy theo thiết bị âm thanh được chọn trên menu Đầu ra âm thanh.
- Khi Chế độ Game được cài đặt là Mở, một số chức năng sẽ không khả dụng.
- Để sử dụng thiết bị ngoại vi khác trên cùng một cổng, gỡ bỏ kết nối thiết bị chơi game, đặt Chế độ Game thành Tắt, sau đó kết nối thiết bị ngoại vi với cổng.
- Các chức năng của Chế độ Game được sử dụng cho Nintendo Switch™ có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Thiết lập các chi tiết cho Chế độ Game

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt chế độ Game Thử ngay

Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Điểm ngắm ảo** Thử ngay

  Bạn có thể xem điểm ngắm ảo trên màn hình.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Tự động phát hiện bản đồ thu nhỏ**

  Tự động tìm và phóng to bản đồ thu nhỏ bằng cách phân tích màn hình khi sử dụng tính năng Thu phóng Bản đồ thu nhỏ.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Âm thanh vòm** Thử ngay

  Bạn có thể khiến cho trò chơi của mình trở nên hấp dẫn hơn bằng cách sử dụng âm thanh ba chiều mạnh mẽ được tối ưu hóa cho các trò chơi.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Cân bằng màu đen linh hoạt** Thử ngay

  Bạn có thể dễ dàng phát hiện vật phẩm hoặc kẻ thù ẩn nấp trong các góc tối bằng cách cải thiện khả năng hiển thị và chi tiết về đối tượng trong các cảnh tối mà không làm mất màu sắc cũng như độ tương phản trong các cảnh sáng hơn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Cài đặt Game Motion Plus** Thử ngay

  Bạn có thể cấu hình các thiết lập Game Motion Plus.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

  – **Game Motion Plus**

    Bật chức năng này để có được chất lượng hình ảnh mượt mà và rõ nét hơn khi chơi game nhập vai (RPG) hoặc game phiêu lưu có nhiều cảnh động.

  – **Giảm mờ**

    Giảm độ mờ màn hình game để tối ưu hóa các hình ảnh chuyển động nhanh.

    Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  – **Giảm rung**

    Loại bỏ hiện tượng nhấp nháy khỏi game điện tử để chơi game với chất lượng hình ảnh rõ nét hơn.

– LED Clear Motion

Bật chức năng này để điều chỉnh đèn nền LED giúp cảnh động trông rõ ràng hơn.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

– Chuyển động rõ

Bật chức năng này để cảnh động trông rõ ràng hơn.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Chuyên gia hình ảnh cho trò chơi

Bạn có thể điều chỉnh các tùy chọn cho các đặc điểm cụ thể về chất lượng hình ảnh trong game của mình.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

– HDR10+ GAMING

Chế độ cơ bản thể hiện chính xác nhất mục đích sáng tạo ban đầu của trò chơi. Chế độ nâng cao thể hiện nội dung trò chơi ở mức độ nâng cao để tối đa hóa tác động trực quan.

– T.chơi HDR

Theo tiêu chuẩn của HGiG (HDR Gaming Interest Group), chức năng này sẽ thiết lập chất lượng hình ảnh tối ưu cho các game HDR theo thông tin về độ sáng của nội dung.

Khi nguồn HDR được nhập trong Chế độ Game, menu này sẽ được kích hoạt.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Đường dẫn vào T.chơi HDR có thể khác ở một số kiểu máy. (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt chế độ Game > T.chơi HDR)

- Tự động chạy Thanh Game

Thiết lập tự động khởi chạy Game Bar hoặc không bằng cách bật/tắt chế độ trò chơi hoặc chuyển đổi giữa các đầu vào bên ngoài.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Thanh Game

Điều khiển việc theo dõi cài đặt chơi game và cài đặt tăng cường trải nghiệm chơi game với Thanh Game.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Khởi động Thanh Game

Khi Chế độ Game (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > (Cài đặt chế độ Game) > Chế độ Game) đang Mở hoặc Tự động, hãy nhấn và giữ nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart của bạn để bắt đầu Thanh Game. Thử ngay

Để chọn có tự động khởi động Thanh Game khi thay đổi đầu vào ngoại vi hoặc bật chế độ trò chơi hay không, hãy bật hoặc tắt tính năng Tự động chạy Thanh Game (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt chế độ Game > Tự động chạy Thanh Game).

Tìm hiểu về Thanh Game

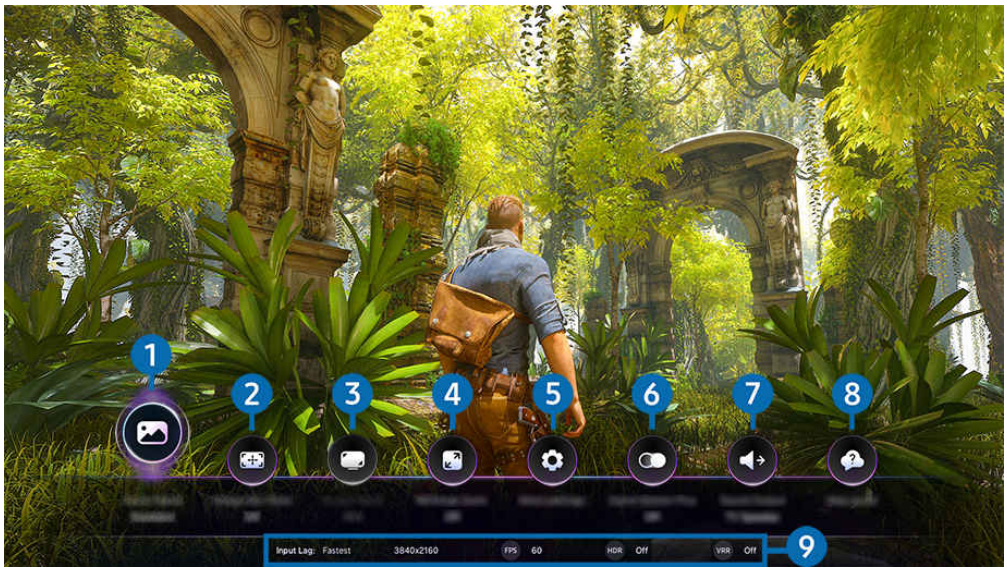

Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Thể loại trò chơi

Chỉ định Chế độ hình ảnh cho game theo thể loại game hiện tại. Để tùy chỉnh chất lượng hình ảnh, hãy chọn Tùy chỉnh 1 hoặc Tùy chỉnh 2.

2 Điểm ngắm ảo

Bạn có thể xem điểm ngắm ảo trên màn hình.

❸ Tỉ lệ màn hình

Bạn có thể thay đổi tỷ lệ màn hình từ 16:9 (chế độ cài đặt trước đó) sang Siêu rộng (21:9 hoặc 32:9).

- Bạn chỉ phải thiết lập độ phân giải từ PC một lần duy nhất vào lần đầu tiên.
- Tỷ lệ màn hình của Thanh Game chỉ có thể thay đổi khi game hoặc PC hỗ trợ độ phân giải Siêu rộng. Khả năng hỗ trợ tỷ lệ màn hình 21:9 và 32:9 phụ thuộc vào tựa game nên bạn hãy nhớ tham khảo thông tin của công ty game.

❹ Thu phóng Bản đồ thu nhỏ

Sử dụng các nút điều hướng và nút Chọn trên điều khiển từ xa để phóng to các khu vực cụ thể của màn hình game và điều chỉnh tỷ lệ thu phóng.

- Để xem độ phân giải hỗ trợ của Bản đồ thu nhỏ, xem bảng dưới đây.

Tỷ lệ màn hình trên Thanh Game	Độ phân giải thiết lập trên PC
16:9	3840 x 2160 (60/*120 Hz)
21:9	2560 x 1080 (60/*120 Hz) 3840 x 1600 (60/*120 Hz)
32:9	3840 x 1080 (60/*120 Hz)

- *: Tốc độ làm mới có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

5 Cài đặt khác

Cấu hình các cài đặt cụ thể theo ý muốn của bạn.

6 Game Motion Plus

Bật chức năng này để có được chất lượng hình ảnh mượt mà và rõ nét hơn khi chơi game nhập vai (RPG) hoặc game phiêu lưu có nhiều cảnh động.

7 Đầu ra âm thanh

Thay đổi thiết bị đầu ra âm thanh. (ví dụ: loa Loa TV, loa thanh, tai nghe Bluetooth, v.v.)

8 Hướng dẫn trợ giúp

Xem chi tiết về cách sử dụng từng mục menu.

9 Màn hình trạng thái hiện tại

- Độ trễ đầu vào: Hiển thị trạng thái của độ trễ đầu vào game.
- Độ ph.giải: Hiển thị độ phân giải của game đang chạy.
- FPS: Hiển thị số khung hình mỗi giây theo thời gian thực. Nếu VRR đang hoạt động, tỷ lệ khung hình sẽ thay đổi.
- HDR: Hiển thị trạng thái Bật khi game HDR đang chạy.
- VRR: Hiển thị tốc độ làm mới biến thiên.

Sử dụng FreeSync

Tính năng FreeSync cho phép bạn chơi game mượt mà, video không bị gián đoạn hay chậm trễ. Để sử dụng tính năng FreeSync, hãy kích hoạt tính năng FreeSync từ thiết bị ngoại vi.

- Chức năng FreeSync (VRR) có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.
- Để biết độ phân giải mà tính năng FreeSync được hỗ trợ, hãy tham khảo “Độ phân giải hỗ trợ cho FreeSync (VRR)".

Thiết lập chế độ xem Game hiển thị siêu rộng

Thiết lập độ phân giải của Màn hình PC tương ứng với Tỷ lệ màn hình đã chọn trong Thanh Game trước khi kích hoạt chế độ **Game hiển thị siêu rộng**.

Nếu TV được kết nối với máy tính và Chế độ Game được đặt thành BẬT hoặc Tự động, màn hình rộng (21:9 hoặc 32:9) sẽ được kích hoạt từ Thanh Game.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy vào kiểu máy và khu vực địa lý.
- Kiểm tra xem game có hỗ trợ độ phân giải Siêu rộng (21:9 hoặc 32:9) không.
- Khi thiết lập độ phân giải trên PC lần đầu tiên, bạn có thể thay đổi Tỷ lệ màn hình qua Thanh Game trên TV.

Tỷ lệ màn hình trên Thanh Game	Độ phân giải thiết lập trên PC
21:9	3840 x 1600 (60 Hz) * 3840 x 1600 (120 Hz) 2560 x 1080 (60 Hz) 2560 x 1080 (120 Hz)
32:9	3840 x 1080 (60 Hz) 3840 x 1080 (120 Hz)

- *: Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.
- Độ phân giải được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc cổng HDMI kết nối với PC.
- Sau khi thiết lập độ phân giải, kiểm tra xem màn hình Mac hay Windows của PC có thay đổi khi bạn thay đổi Tỷ lệ màn hình trên Thanh Game của TV không.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo hệ điều hành hoặc thiết bị.
- Nếu thiết bị ngoại vi được kết nối là thiết bị chơi game thì chức năng này sẽ không hoạt động ngay cả khi bạn đổi tên Nguồn thành "PC".

⚠ Bạn không thể thay đổi tỷ lệ màn hình khi đang chơi game. Trước khi chạy trò chơi, hãy chọn tỷ lệ màn hình bạn muốn trên Thanh Game, rồi chạy trò chơi.

Với một số trò chơi, bạn cần chọn độ phân giải trò chơi phù hợp với tỷ lệ màn hình đã chọn trong Thanh Game.

Thay đổi vị trí của Màn hình siêu rộng

Khi chơi game ở độ phân giải Siêu rộng, bạn có thể điều chỉnh vị trí của màn hình game đến chiều cao ngang tầm mắt.

Ở độ phân giải Siêu rộng, hãy sử dụng các nút ∧/∨ (kênh) để di chuyển màn hình đến vị trí phía trên, ở giữa hoặc phía dưới.

Cấu hình cài đặt game 144 Hz / 165 Hz / 240 Hz

Tính năng này hỗ trợ chơi game ở tần số quét 144 Hz, 165 Hz hoặc 240 Hz, tùy theo kiểu máy.

- Các độ phân giải hỗ trợ 144 Hz / 165 Hz / 240 Hz gồm:

Tỷ lệ màn hình trên Thanh Game	Độ phân giải được hỗ trợ ở 144 Hz	Độ phân giải được hỗ trợ ở 165 Hz	Độ phân giải được hỗ trợ ở 240 Hz
16:9	1920 x 1080p @ 144 3840 x 2160p @ 144	1920 x 1080p @ 165 3840 x 2160p @ 165	1920 x 1080p @ 240 3840 x 2160p @ 240
21:9	2560 x 1080p @ 144 3840 x 1600p @ 144	2560 x 1080p @ 165 3840 x 1600p @ 165	2560 x 1080p @ 240 3840 x 1600p @ 240
32:9	3840 x 1080p @ 144	3840 x 1080p @ 165	3840 x 1080p @ 240

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Tham khảo phần "Tốc độ làm mới được hỗ trợ" để biết tốc độ làm mới mà từng kiểu máy hỗ trợ.

Khắc phục các sự cố về màn hình và âm thanh cho game

Sau khi bạn thay đổi Tỷ lệ màn hình trên Thanh Game, nếu đầu ra màn hình và âm thanh của game không bình thường, hãy cố gắng giải quyết vấn đề theo hướng dẫn dưới đây.

- Kiểm tra xem game hay PC của bạn có hỗ trợ độ phân giải Siêu rộng không.
- Thoát và khởi động lại game.
- Chọn độ phân giải giống như trên Thanh Game.
- Khi Tỷ lệ màn hình thay đổi đúng, màn hình sẽ hiển thị như hình bên dưới.

16:9	21:9	32:9
	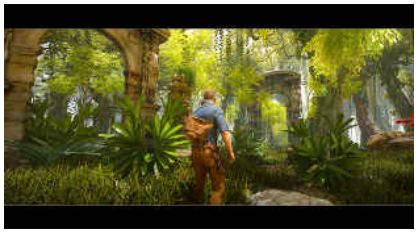	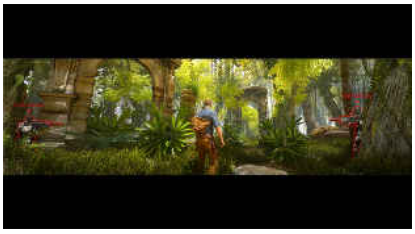

Sử dụng Daily Board

Ngay cả khi TV đã tắt, bạn vẫn có thể dễ dàng truy cập thông tin hằng ngày hữu ích qua màn hình thông minh. Màn hình này sẽ bật khi phát hiện ra người dùng hoặc khi được kích hoạt bằng giọng nói.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

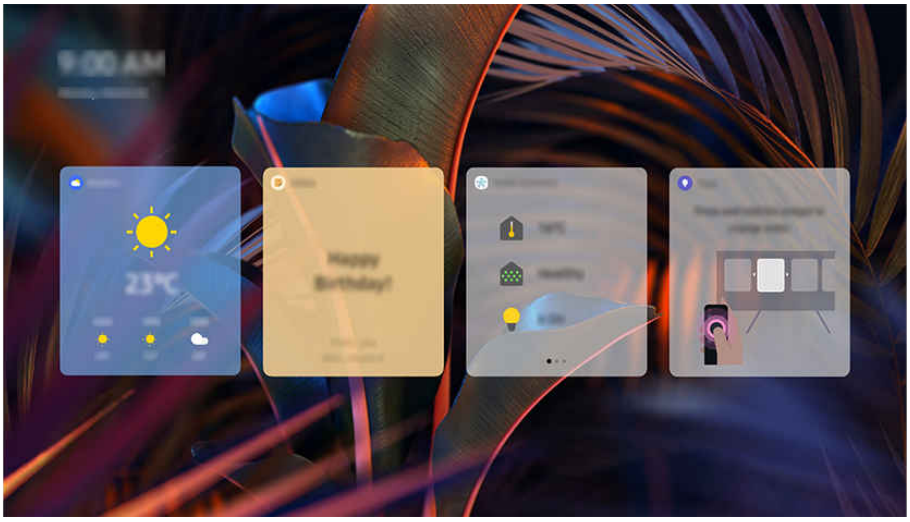

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

Bắt đầu Bixby bằng giọng nói

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Daily Board > Bật với Thoại

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Thoại > Đánh thức rảnh tay

- Vị trí của chức năng này có thể thay đổi tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Khi TV tắt, hãy nói "**Hi, Bixby**". Bạn có thể sử dụng Daily Board để biết nhiều thông tin hằng ngày, ngay cả khi bạn không xem TV.

- Để có kết quả tốt nhất, bạn cần đứng cách TV không quá 3 đến 4 m. Nếu Bixby không trả lời, hãy tham khảo "Tôi đã nói "Hi, Bixby" nhưng Bixby không trả lời." trong "Giải đáp thắc mắc".
- Nếu bạn không muốn sử dụng màn hình Daily Board, hãy truy cập menu Chỉnh sửa từ màn hình Daily Board, rồi tắt Hình nền hoặc Widgets.

Khởi động Daily Board khi phát hiện ra người dùng

Home > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Daily Board > Bật với Phát hiện người dùng

Bật Daily Board để tự động hiển thị màn hình Daily Board nếu phát hiện ra người dùng ở gần, ngay cả khi TV đã tắt. Bạn có thể bật Daily Board trong Home > nút sang trái > Cài đặt > Tính năng nâng cao > Daily Board Thử ngay

- Hệ thống phát hiện người dùng bằng cách cảm biến âm thanh và chuyển động xung quanh TV.
- Hệ thống có thể không phát hiện người dùng chính xác, tùy thuộc vào môi trường sử dụng TV. Nếu điều này xảy ra, hãy nói "Hi, Bixby" để kích hoạt Bixby, rồi kích hoạt Daily Board. (Bixby > Cài đặt Bixby > Đánh thức bằng giọng nói > Đánh thức rảnh tay > Luôn luôn)
- Nếu Chế độ ban đêm đang bật trong Daily Board > Chỉnh sửa > Cài đặt thì hệ thống sẽ không phát hiện được người dùng nếu họ đứng trong bóng tối.
- Khi Lịch biểu không hoạt động đang bật trong Daily Board > Chỉnh sửa > Cài đặt > Phát hiện người dùng, hệ thống sẽ không phát hiện được người dùng trong một khoảng thời gian đã đặt.
- Các hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.
- OLED tự động kích hoạt chức năng Chăm sóc bảng khi bạn tắt TV sau khi xem trong thời gian dài. Khi chức năng Chăm sóc bảng đang hoạt động, chức năng phát hiện người dùng của Daily Board sẽ tạm thời không hoạt động.

Thông tin được cung cấp trong Daily Board

Thời tiết, ghi chú, SmartThings (Trạng thái nhà, Camera, Năng lượng), nhạc và nhiều thông tin hằng ngày hữu ích khác được cung cấp dưới dạng widget.

Sử dụng Chỉnh sửa > Widgets để cấu hình cài đặt sao cho chỉ các widget cụ thể mới hiển thị.

Các widget được hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy, khu vực và môi trường nơi sử dụng dịch vụ.

Chọn Daily Board

Trên màn hình Daily Board, hãy sử dụng menu Chỉnh sửa để thay đổi cài đặt.

- Hình nền

  Chọn hình nền hoặc tắt hình nền từ Chỉnh sửa > Hình nền.

- Hết thời gian chờ màn hình

  Điều chỉnh thời gian hẹn giờ tắt trong Chỉnh sửa > Cài đặt > Hết thời gian chờ màn hình.

- Tự động lặp lại

  Điều chỉnh thời gian chuyển trang trong Chỉnh sửa > Cài đặt > Tự động lặp lại.

- Phát hiện người dùng

  Chuyển đến phần Chỉnh sửa > Cài đặt và cấu hình cài đặt Phát hiện người dùng Mở/Tắt, Độ nhạy hoặc Lịch biểu không hoạt động. Lịch biểu không hoạt động sẽ tắt tính năng Phát hiện người dùng trong khoảng thời gian đã đặt.

- Chế độ ban đêm

  Chuyển đến Chỉnh sửa > Cài đặt, rồi bật Chế độ ban đêm để ngăn Daily Board bật khi môi trường xung quanh tối, ngay cả khi phát hiện thấy người dùng.

Cấu hình Màn hình Bắt đầu

Cấu hình chế độ cài đặt cho màn hình bắt đầu hiển thị khi bật TV hoặc sử dụng nội dung.

Khởi chạy Smart Hub tự động

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Bắt đầu bằng trang chủ Smart Hub Thử ngay

Thao tác bật Bắt đầu bằng trang chủ Smart Hub sẽ tự động khởi chạy Smart Hub khi bật TV. Tìm đến tùy chọn này để bật hoặc tắt tính năng.

Tự động khởi chạy ứng dụng Samsung Business TV

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Tự động chạy ứng dụng Samsung Business TV

Nếu Tự động chạy ứng dụng Samsung Business TV được thiết lập thành Mở, ứng dụng Samsung Business TV sẽ tự động chạy khi bạn bật TV. Bạn cũng có thể bật hoặc tắt chức năng này. Nhấn nút Chọn ở menu hiện tại.
Để dùng ứng dụng Samsung Business TV trên TV, hãy cài đặt ứng dụng từ Google Play Store hoặc App Store. Dùng ứng dụng Samsung Business TV theo hướng dẫn trên màn hình thiết bị di động.

- Nếu Tự động chạy ứng dụng Samsung Business TV được thiết lập thành Mở khi Tự động chạy ứng dụng cuối cùng đang là Mở, ứng dụng Samsung Business TV sẽ tự động chạy khi bật TV.
- Tính năng này có trên Android 6.0/iOS 9.0 trở lên.
- Ứng dụng Samsung Business TV trên Màn hình chính tự động được cài đặt sau khi bạn đồng ý với thỏa thuận dịch vụ cũng như việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Tự động truyền trong Multi View

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Tự động chạy truyền Multi View Thử ngay

Chiếu nội dung YouTube từ thiết bị di động sẽ tự động hiển thị nội dung trên Multi View.

- Chức năng này khả dụng trên màn hình cho mọi chương trình phát sóng, thiết bị bên ngoài hoặc ứng dụng hỗ trợ Multi View.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Phản chiếu tự động từ Multi View

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Tự động chạy chia sẻ MultiView

Nếu bạn phản chiếu màn hình thiết bị di động, Multi View sẽ tự động hiển thị màn hình thiết bị. Tìm đến tùy chọn này để bật hoặc tắt tính năng.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Tự động khởi chạy ứng dụng được sử dụng gần nhất

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Tự động chạy ứng dụng cuối cùng Thử ngay

Nếu Tự động chạy ứng dụng cuối cùng được thiết lập là Mở, ứng dụng được sử dụng gần nhất sẽ tự động chạy khi bật TV. Bạn có thể bật hoặc tắt chức năng này. Nhấn nút Chọn ở menu hiện tại.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào ứng dụng.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Xem và ghi TV

Sử dụng nhiều tính năng tiện lợi do Samsung TV cung cấp trong khi xem TV. Bạn cũng có thể chỉnh sửa danh sách kênh và tạo danh sách các kênh yêu thích.

Sử dụng Hướng dẫn

Xem lịch chương trình của các kênh khác nhau trên một màn hình.

Nhấn nút ∧/∨ (Kênh) hoặc GUIDE để truy cập màn hình Hướng dẫn.

Trong Hướng dẫn, bạn có thể xem lịch chương trình hằng ngày cho mỗi đài phát sóng, xem thông tin chương trình, chọn chương trình để xem và thiết lập lịch xem hoặc ghi lại.

- Nút dùng để truy cập màn hình Hướng dẫn có thể khác nhau, tùy theo kiểu máy.
- Các cài đặt Nhà cung cấp dịch vụ trong thiết lập ban đầu có thể không được hỗ trợ theo khu vực địa lý.
- Chức năng Ghi có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.
- Để truy cập thông tin hoặc các tính năng bổ sung có trong Hướng dẫn từ các kênh analog, bạn phải thiết lập Nhà cung cấp dịch vụ trong giai đoạn cấu hình ban đầu.
- Để xem Hướng dẫn, trước tiên bạn phải cấu hình Thời gian (⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian)
- Để biết chi tiết về cách sử dụng điều khiển từ xa, hãy tham khảo hướng dẫn bằng hình ảnh ở trên cùng bên phải.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Giới thiệu về màn hình Hướng dẫn

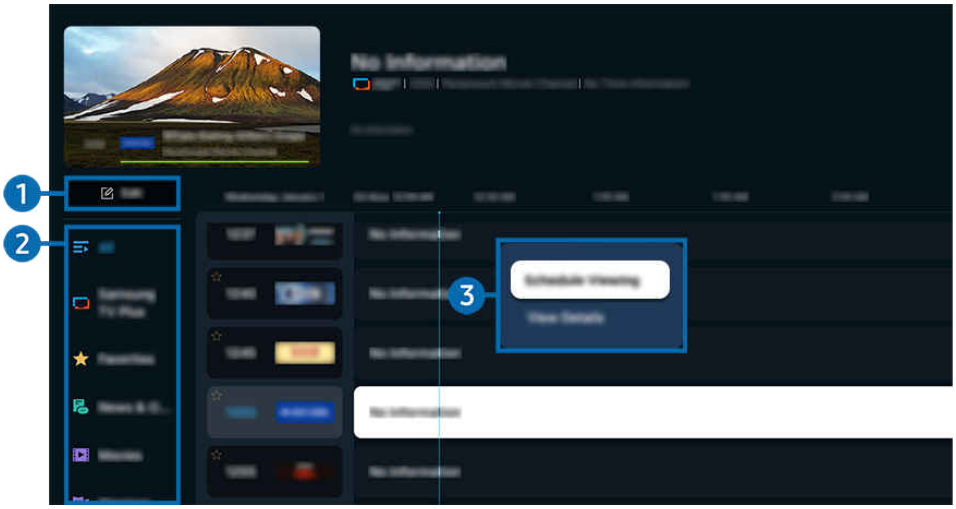

- Hình ảnh hiển thị trên TV của bạn có thể khác với hình ảnh phía trên tùy thuộc vào kiểu máy và khu vực địa lý.

1 Chỉnh sửa kênh

Chỉnh sửa các kênh được lưu trữ trên TV.

- Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo “Sử dụng chức năng chỉnh sửa kênh".
- Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

❷ Bộ lọc kênh

Xem các kênh và chương trình được phân theo loại.

❸ Các tùy chọn bổ sung liên quan đến chương trình phát sóng

Chuyển đến chương trình mong muốn, sau đó nhấn và giữ nút Chọn để truy cập các tùy chọn sau:

Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Xem lịch biểu

  Bạn có thể lên lịch xem chương trình phát sóng đã hẹn giờ.

- Hủy xem theo lịch biểu

  Bạn có thể hủy lịch xem.

- Xem các chi tiết

  Bạn có thể xem thông tin chi tiết về chương trình được chọn. Thông tin có thể khác nhau hoặc có thể không được cung cấp tùy theo tín hiệu phát sóng.

- Ghi

  Bạn có thể ghi lại chương trình hiện tại.

- Dừng

  Bạn có thể dừng chức năng ghi hiện đang chạy.

- Chỉnh sửa thời gian ghi

  Bạn có thể thay đổi thời gian bắt đầu và kết thúc của các bản ghi chương trình đã được lên lịch.

- Ghi lịch biểu

  Bạn có thể lên lịch ghi một chương trình đã có lịch phát sóng.

- Hủy ghi theo lịch biểu

  Bạn có thể hủy lịch ghi.

Sử dụng các tính năng bổ sung trên Hướng dẫn

Trên Hướng dẫn, nhấn nút 123 hoặc 123 để sử dụng các tính năng bổ sung.

Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Bộ lọc kênh

  Bạn có thể xem các kênh và chương trình được phân theo thể loại được xác định trong Danh sách kênh.

- Quản lý lịch biểu

  Bạn có thể xem màn hình Quản lý lịch biểu & ghi hoặc Quản lý lịch biểu.

  Để biết thêm thông tin về Ghi lịch biểu, hãy tham khảo "Ghi các chương trình".

  Để biết thêm thông tin về Xem lịch biểu, hãy tham khảo "Thiết lập Xem lịch biểu".

- Loại ăng-ten

  Bạn có thể thay đổi loại tín hiệu phát sóng mà TV nhận được.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

Ghi các chương trình

Ghi lại một chương trình hiện tại hoặc sắp phát sóng bằng cách sử dụng một thiết bị USB thay cho một máy thu video.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Kết nối thiết bị USB để sử dụng tính năng ghi của TV. Hãy đọc kỹ tất cả các biện pháp phòng ngừa liên quan trước khi sử dụng tính năng ghi. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift".
- Bạn chỉ có thể ghi lại các chương trình nhận được qua ăng-ten.
- xuất hiện bên cạnh các chương trình và kênh được lên lịch ghi.

Chọn Ghi hẹn giờ và Ghi ngay từ Guide

- Ghi
  1. Chọn chương trình đang phát sóng, rồi nhấn nút Chọn.
  2. Chọn Ghi trên menu bật lên để bắt đầu ghi.
- Ghi lịch biểu
  1. Chọn chương trình đã lên lịch phát sóng, rồi nhấn nút Chọn.
  2. Chọn Ghi lịch biểu trên menu bật lên để lên lịch ghi.

Ghi trong khi xem chương trình phát sóng

- Ghi
  1. Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nhấn nút hoặc .
  2. Sử dụng các nút điều hướng để chuyển đến bảng điều khiển.
  3. Chọn Ghi để bắt đầu ghi.

  - Hoặc nhấn nút trong khi đang xem một chương trình phát sóng.
- Ghi lịch biểu
  1. Nhấn nút Chọn trong khi xem chương trình phát sóng để tải cửa sổ chi tiết chương trình.
  2. Sử dụng nút điều hướng trái hoặc phải để chuyển đến chương trình đã lên lịch phát sóng, rồi nhấn nút Chọn.
  3. Chọn Ghi lịch biểu để lên lịch ghi chương trình.

Sử dụng màn hình quản lý lịch ghi

1. Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nhấn nút hoặc .
2. Sử dụng các nút điều hướng để chuyển đến bảng điều khiển.
3. Chọn Quản lý lịch biểu hoặc Ghi để truy cập màn hình Quản lý lịch biểu & ghi.

Sau đây là các tùy chọn có trên màn hình Quản lý lịch biểu & ghi:

Các tùy chọn menu được hiển thị có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Ghi

  Xem Ghi.

  Các nút hiển thị trên màn hình sẽ khác nhau tùy theo tập tin đang được phát lại. Để biết thêm thông tin về các nút điều khiển phát lại, hãy tham khảo "Các nút và chức năng khả dụng trong khi ghi chương trình hoặc Timeshift".

  Chọn bản ghi bạn muốn xem trong danh sách. Bản ghi được chọn sẽ bắt đầu phát.

  Di chuyển tâm điểm đến bản ghi để hiển thị tùy chọn Phát, Xóa và Xem các chi tiết trên menu bên phải.

- Ghi lịch biểu

  Chuyển đến Lịch biểu và nhấn Ghi lịch biểu. Thêm, chỉnh sửa hoặc hủy bỏ lịch ghi chương trình.

  Chỉ định cài đặt Ăng-ten, Kênh, Lặp lại, Ngày, Tgian bđầu và Thời gian kết thúc, rồi chọn Lưu để lên lịch ghi một chương trình cụ thể vào thời điểm cụ thể trong một ngày cụ thể.

  Bạn có thể tạo tối đa ba mươi sự kiện Xem lịch biểu và Ghi lịch biểu.

  Đảm bảo TV có cài đặt Thời gian chính xác (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian).

  – Chỉnh sửa

    Bạn có thể cài đặt thời gian bắt đầu và kết thúc của lịch ghi. Bạn có thể cài đặt thời gian bắt đầu lên đến 10 phút trước khi chương trình bắt đầu và thời gian kết thúc lên đến 10 phút sau khi chương trình kết thúc.

  – Xóa

    Xóa bản ghi đã lên lịch.

  – Xem các chi tiết

    Xem thông tin chi tiết về bản ghi đã lên lịch.

- Cài đặt
  - Bắt đầu quá trình ghi sớm

    Thay đổi cài đặt này để quá trình ghi bắt đầu sớm hơn một chút so với thời gian bắt đầu chương trình được hiển thị trong Hướng dẫn.
  - Tiếp tục ghi sau khi

    Thay đổi cài đặt này để quá trình ghi kết thúc muộn hơn một chút so với thời gian kết thúc chương trình được hiển thị trong Hướng dẫn.
  - Thông tin ký hiệu

    Cung cấp cho người dùng thông tin của biểu tượng và giải thích về biểu tượng được dùng trong trình quản lý hẹn giờ.

    Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập Xem lịch biểu

Cấu hình TV để hiển thị một kênh hoặc chương trình cụ thể vào ngày và giờ nhất định.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- sẽ xuất hiện bên cạnh những chương trình được thiết lập cấu hình cho lịch xem.
- Để thiết lập lịch xem, trước tiên bạn cần phải thiết lập đồng hồ của TV (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian) rồi thiết lập thời gian.

Sử dụng các tùy chọn xem lịch biểu từ màn hình hướng dẫn.

Trong màn hình Hướng dẫn, chọn một chương trình mà bạn muốn xem, nhấn nút Chọn, sau đó chọn Xem lịch biểu trên menu bật mở xuất hiện.

Sử dụng các tùy chọn xem lịch trình trong khi xem một chương trình

1. Nhấn nút Chọn trong khi xem TV.
2. Cửa sổ Thông tin chương trình sẽ xuất hiện.
3. Chọn chương trình sẽ được phát sóng bằng cách dùng các nút định hướng qua trái hoặc phải.
4. Nhấn nút Chọn sau đó chọn Xem lịch biểu để thiết lập lịch xem cho chương trình mong muốn.

Sử dụng màn hình quản lý lịch xem

1. Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nhấn nút hoặc .
2. Sử dụng các nút điều hướng để chuyển đến bảng điều khiển.
3. Chọn Quản lý lịch biểu hoặc Ghi để truy cập màn hình Quản lý lịch biểu & ghi.

- Các tùy chọn menu được hiển thị có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Xem lịch biểu

  Chuyển đến Lịch biểu và nhấn Xem lịch biểu. Thêm, chỉnh sửa hoặc hủy bỏ lịch xem chương trình.

  - Bạn có thể tạo tối đa ba mươi sự kiện Ghi lịch biểu và Xem lịch biểu.
  - Đảm bảo TV có cài đặt Thời gian chính xác (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian).

  – Chỉnh sửa

    Bạn có thể thiết lập thời gian bắt đầu xem theo lịch. Nếu bạn chọn một chương trình từ Hướng dẫn, Tgian bđầu có thể được thiết lập trước khi bắt đầu chương trình 10 phút.

    - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  – Xóa

    Bạn có thể xóa lịch xem.

  – Xem các chi tiết

    Bạn có thể xem thông tin chi tiết về lịch xem.

Sử dụng Timeshift

Xem các cảnh bạn đã bỏ lỡ và tua lại về những thời điểm cụ thể của chương trình bằng cách sử dụng Timeshift.

Để kích hoạt Timeshift trong khi xem chương trình phát sóng, hãy nhấn nút hoặc , sau đó sử dụng các nút điều hướng trên điều khiển từ xa để chọn Timeshift hoặc nhấn nút . Thử ngay

Lưu chương trình phát sóng bạn đang xem vào thiết bị USB để tạm dừng ở cảnh cụ thể, xem các cảnh bị bỏ lỡ hoặc tua lùi đến các điểm cụ thể trên dòng thời gian.

- Khi chức năng Timeshift đang chạy, một số chức năng sẽ không có sẵn trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng.
- Để sử dụng Timeshift, bạn phải kết nối thiết bị USB để ghi.
- Đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng chức năng Timeshift. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift".
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Các nút và chức năng khả dụng trong khi ghi chương trình hoặc Timeshift

Đây là các nút điều khiển và tùy chọn có sẵn trong khi ghi chương trình phát sóng và sử dụng Timeshift.

Nhấn nút điều hướng xuống để hiển thị bảng điều khiển với các tùy chọn sau:

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Các nút và chức năng khả dụng có thể khác nhau tùy theo chức năng.

- Tạm dừng / Phát

  Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây khi video tạm dừng. Lưu ý rằng khi video dừng lại, TV sẽ không phát âm thanh.

  – Tua lại chậm hoặc Chuyển tiếp chậm: Sử dụng nút ⏪ hoặc ⏩ để tua lùi chậm hoặc tua tiến chậm. Các tốc độ có sẵn là 1/8, 1/4 và 1/2. Nhấn liên tục các nút tương ứng để tăng nhanh tốc độ ở chế độ chậm lên đến 3 lần. Để tiếp tục phát lại ở tốc độ bình thường, hãy chọn nút ▷.

    - Trong khi sử dụng Tua lại chậm, bạn sẽ có thể thấy mức chênh thời gian giữa thời gian hiện tại của chương trình phát sóng đã ghi và thời gian tua lại.

- Nhảy lùi / Nhảy tiến

  Nhấn nút định hướng lên để di chuyển tâm điểm đến thanh điều khiển phát lại, sau đó chọn nút định hướng trái hoặc phải trên thanh điều khiển phát lại để tua lại hoặc tiến tới 10 giây trong video.

  - Khi chức năng Nhảy Lùi được kích hoạt, bạn có thể xem sự khác biệt giữa thời gian ghi hiện tại và thời gian tua lại hiện tại.

- Tua lại / Chuyển tiếp nhanh

  Sử dụng nút ⏪ hoặc ⏩ để tua lùi hoặc tua tiến nhanh.

  - Chức năng này không khả dụng khi bạn đang xem một chương trình hiện đang được phát sóng.

- Dừng ghi / Dừng Timeshift

  Kết thúc chức năng ghi hoặc Timeshift.

- Ghi

  Bạn có thể chuyển từ chức năng Timeshift sang chức năng ghi. Khi chuyển sang chức năng ghi, bạn có thể đưa nội dung ghi bằng chức năng Timeshift vào bản ghi mới.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi chức năng Timeshift đang chạy.

- Chỉnh sửa thời gian ghi

  Bạn có thể cài đặt khoảng thời gian chương trình sẽ được ghi.

  Chức năng này chỉ khả dụng khi một chương trình đang được ghi.

- Chuyển đến TV trực tiếp

  Trong khi sử dụng Timeshift để xem cảnh trước đó, hãy chọn Chuyển đến TV trực tiếp để quay lại chương trình TV trực tiếp.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Thông tin

  Tải một cửa sổ chứa thông tin về chương trình đang được ghi hoặc chương trình đã kích hoạt Timeshift.

- Xem lịch biểu / Ghi lịch biểu

  Thêm lịch xem hoặc lịch ghi.

Sử dụng Danh sách kênh

Chuyển kênh hoặc kiểm tra các chương trình trên các kênh kỹ thuật số khác.

Sử dụng màn hình Danh sách kênh để thay đổi kênh hoặc xem chương trình nào đang được phát sóng trên các kênh kỹ thuật số khác. Trên Điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút CH LIST.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Truy cập danh sách kênh

Nhấn và giữ nút ∧/∨ (Kênh) để mở Danh sách kênh.

Sử dụng các chức năng trên màn hình danh sách kênh

Các biểu tượng trên màn hình Danh sách kênh biểu thị các kênh sau đây:

- ★: Kênh ưa thích.
- 🔒: Một kênh đã khóa.

Bạn có thể truy cập các tùy chọn sau đây ở trên cùng bên trái của màn hình Danh sách kênh.

- Vô tuyến, Cáp hoặc Vệ tinh

  Cho phép bạn chọn giữa Vô tuyến, Cáp và Vệ tinh.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Sắp xếp

  Sắp xếp danh sách theo Số hoặc theo Tên.

  Tùy chọn này chỉ khả dụng trên các kênh kỹ thuật số và không phải lúc nào cũng khả dụng.

Nhấn nút điều hướng trái khi ở trong màn hình Danh sách kênh để truy cập các tùy chọn sau:

- Tất cả

  Hiển thị các kênh đã được tìm thấy tự động.

  Hiển thị các kênh đã nhận cho Vô tuyến, Cáp, hoặc Vệ tinh hiện đang được chọn.

- Samsung TV Plus

  Khi TV đã kết nối với Internet, bạn có thể xem các chương trình phổ biến hoặc các chương trình nổi bật cho mỗi chủ đề qua một kênh ảo vào bất cứ lúc nào. Giống như các kênh thông thường, TV cung cấp lịch phát sóng chương trình hàng ngày cho Samsung TV Plus.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Loại kênh

  Lọc danh sách để bao gồm các kênh thuộc loại đã chọn. Tuy nhiên, bạn chỉ có thể sử dụng Loại kênh với các kênh chứa thông tin thể loại.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

- Thể loại

  Chọn thể loại để sắp xếp và hiển thị các kênh cụ thể theo ý muốn của bạn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Mục ưa thích

  Hiển thị các kênh ưa thích từ *Mục ưa thích 1 / Mục ưa thích, *Danh sách của tôi 1 đến *Mục ưa thích 5 / Danh sách của tôi 4.

  Chức năng này chỉ hiển thị Mục ưa thích bao gồm kênh Ưa thích.

  * : Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa

  Chỉnh sửa các kênh được lưu trữ trên TV.

Sử dụng chức năng chỉnh sửa kênh

Chỉnh sửa các kênh được lưu trữ trên TV.

Truy cập màn hình chỉnh sửa kênh

1. Hiển thị màn hình Hướng dẫn, rồi nhấn Chỉnh sửa ở bên trái màn hình để mở màn hình chỉnh sửa kênh.
2. Hiển thị màn hình Danh sách kênh, rồi nhấn Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa ở cuối màn hình để mở màn hình chỉnh sửa kênh.

Sử dụng chức năng chỉnh sửa kênh

Các biểu tượng trên màn hình Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa biểu thị các kênh sau đây:

- ★: Kênh ưa thích.
- 🔒: Một kênh đã khóa.

Chọn một kênh trên màn hình Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa để truy cập các tùy chọn sau đây:

- Khóa / Mở khóa

  Hạn chế quyền truy cập vào các kênh cần sự hướng dẫn của phụ huynh. Bạn chỉ có thể truy cập vào các kênh bị khóa bằng cách nhập mã PIN.

  Nếu bạn muốn dùng chức năng này hoặc đặt mật khẩu, hãy đặt > nút điều hướng trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Cài đặt của cha mẹ > Áp dụng Khóa Kênh thành Mở.

  Để biết thêm thông tin về cách thiết lập mã PIN, hãy tham khảo "Thiết lập mật khẩu".

- Xóa

  Sau khi chọn kênh mục tiêu để xóa trong Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa, chọn Xóa. Kênh đã xóa sẽ không hiển thị trong Danh sách kênh.

- Đổi tên kênh

  Từ Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa, chọn kênh mà bạn muốn đổi tên, sau đó chọn Đổi tên kênh.

  Mỗi lần bạn chỉ có thể đổi tên một kênh.

  Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

- Thay đổi số kênh

  Sau khi chọn kênh để thay đổi trong Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa, chọn Thay đổi số kênh để thay đổi số kênh.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Khi số kênh bị thay đổi, thông tin về kênh đó sẽ không được tự động cập nhật.

- Khôi phục Samsung TV Plus

  Bạn có thể khôi phục các kênh Samsung TV Plus đã bị xóa.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Lưu và thoát

  Lưu các thay đổi trong mục Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa và thoát.

Sử dụng Danh sách ưa thích riêng

Tạo các kênh thường xem dưới dạng kênh yêu thích.

Trên màn hình Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa và Danh sách kênh, biểu tượng ★ sẽ xuất hiện bên cạnh các kênh ưa thích.

Tạo Danh sách ưa thích

1. Truy cập màn hình Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa.

   Để biết chi tiết về cách truy cập màn hình chỉnh sửa kênh, hãy tham khảo "Truy cập màn hình chỉnh sửa kênh."

2. Nhấn nút điều hướng trái trên điều khiển từ xa để chọn Mục ưa thích mong muốn.
3. Nhấn nút điều hướng phải để chọn Thêm các kênh.
4. Chọn kênh mong muốn trên danh sách trên màn hình.
5. Nhấn Thêm để thêm kênh được chọn vào danh sách ưa thích.

Chọn *Mục ưa thích, *Danh sách của tôi 1 - Danh sách của tôi 4 / Mục ưa thích 1 - Mục ưa thích 5 trên màn hình Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa và các chức năng sau sẽ sẵn dùng.

Bạn có thể tạo tối đa năm Mục ưa thích, nên mỗi thành viên gia đình có thể tạo danh sách ưa thích của riêng họ.

* : Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Thêm các kênh

  Trong danh sách kênh, chọn một hoặc nhiều kênh để thêm vào danh sách ưa thích, sau đó chọn Thêm các kênh.

- Xóa

  Xóa một hoặc nhiều kênh từ danh sách ưa thích.

- Th.đổi thứ tự

  Thay đổi thứ tự của một hoặc nhiều kênh đã chọn trong danh sách ưa thích.

- Đổi tên mục ưa thích

  Đổi tên Danh sách của tôi.

- Lưu và thoát

  Lưu và đóng màn hình Chỉnh sửa kênh / Chỉnh sửa.

Các chức năng hỗ trợ xem TV

Sử dụng các chức năng có sẵn trong khi xem TV.

Dò tìm các kênh sẵn có

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Dò kênh tự động Thử ngay

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Nếu TV được kết nối với bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, bạn không cần phải làm điều này.
- Hệ thống DVB-T2 có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.
- Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chọn tùy chọn tìm kiếm mạng cáp

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Tùy chọn tìm cáp Thử ngay

Cài đặt các tùy chọn tìm kiếm bổ sung như tần số và tốc độ truyền cho việc tìm kiếm mạng cáp.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Dò các kênh có sẵn trong chế độ chờ

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Chỉnh Tự động ở Chế độ chờ Thử ngay

Tự động dò kênh trong khi TV đang ở chế độ chờ.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập thời gian báo thức

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Bộ đ.giờ thức dậy Thử ngay

Lập biểu đồ định giờ để tự động bật TV và quét các kênh.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập các chức năng cho nhà cung cấp dịch vụ

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Nhà cung cấp dịch vụ Thử ngay

Bật hoặc tắt tính năng của nhà cung cấp dịch vụ phát sóng.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Xem thông tin của nhà cung cấp dịch vụ phát sóng

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Thông tin & Cài đặt Nhà cung cấp dịch vụ Thử ngay

Tìm hiểu về nhà cung cấp dịch vụ phát sóng hiện tại và tra cứu các thông tin liên quan.

- Chỉ có thể cấu hình các cài đặt này cho Nhà cung cấp dịch vụ có sẵn.

Kiểm tra thông tin và cường độ tín hiệu kênh kỹ thuật số

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Tín hiệu phát sóng

- Nếu TV của bạn được gắn với một ăng ten vô tuyến riêng, bạn có thể sử dụng thông tin cường độ tín hiệu để điều chỉnh ăng ten để tăng cường độ tín hiệu và cải thiện việc thu tín hiệu kênh HD.
- Tín hiệu phát sóng chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chọn các tùy chọn phát sóng âm thanh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Âm thanh kép Thử ngay

Thiết lập các tùy chọn âm thanh cho chương trình phát sóng âm thanh nổi hoặc song ngữ. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Các tùy chọn âm thanh phát sóng được hỗ trợ".

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Khóa đ.giá c.trình

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Cài đặt của cha mẹ > Khóa đ.giá c.trình / Cài đặt khóa theo đánh giá chương trình Thử ngay

Chức năng này rất hữu ích để kiểm soát những chương trình mà trẻ em có thể xem trên TV dựa trên xếp hạng của chúng. Khóa đ.giá c.trình / Cài đặt khóa theo đánh giá chương trình không chặn các chương trình có nguồn gốc từ bên ngoài, chẳng hạn như đầu đọc Blu-ray, đầu DVD hoặc tập tin trong USB.

Mỗi lần truy cập Khóa đ.giá c.trình / Cài đặt khóa theo đánh giá chương trình, bạn phải nhập mã PIN bảo mật. Bạn cũng phải nhập mã PIN này để xem các chương trình bị chặn. Để thay đổi mã PIN, hãy vào > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thay đổi mã PIN. Thử ngay

- Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy.
- Để biết thêm thông tin về cách đặt mật khẩu, hãy tham khảo "Thiết lập mật khẩu".
- Chức năng Phát sóng không khả dụng ở chế độ HDMI hoặc Component.
- Khóa đ.giá c.trình / Cài đặt khóa theo đánh giá chương trình có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào tín hiệu đầu vào.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Cấu hình các cài đặt phát sóng nâng cao

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn Thử ngay

Dò tìm tín hiệu phát sóng thủ công

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Quét thủ công Thử ngay

Bạn có thể dò tất cả các kênh theo cách thủ công và lưu các kênh đã dò được trong TV.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Dò các kênh kỹ thuật số

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Quét thủ công > Dò kênh Digital

Chọn Mới, sau đó cấu hình Kênh, Tần số và Băng tần, rồi chọn Tìm kiếm để tự động dò và lưu trữ danh sách các kênh kỹ thuật số trong TV.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Dò các kênh analogue

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Quét thủ công > Dò kênh Analog

Chọn Mới và cấu hình Chương trình, Hệ màu, Hệ tiếng, Kênh và Tìm kiếm để dò các kênh analogue. Sau đó, chọn Lưu để lưu các kênh đã dò được vào TV.

Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chế độ kênh

- P (chế độ chương trình)

  Khi hoàn tất dò kênh, các đài phát sóng trong vùng được gán cho các số hiệu vị trí từ P0 tới P99. Bạn có thể chọn kênh bằng cách nhập vào số hiệu vị trí trong chế độ này.

- C (chế độ kênh vô tuyến) / S (chế độ kênh cáp)

  Hai chế độ này cho phép bạn chọn kênh bằng cách nhập vào số hiệu đã được ấn định cho mỗi đài phát sóng vô tuyến hoặc kênh cáp.

Tinh chỉnh các kênh phát sóng analog

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Tinh chỉnh Thử ngay

Chức năng này chỉ khả dụng cho các chương trình phát sóng analog.

Chuyển danh sách kênh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Chuyển d.sách kênh Thử ngay

Bạn có thể nhập hoặc trích xuất danh sách kênh vào thiết bị lưu trữ USB. Để sử dụng chức năng này, yêu cầu nhập mã PIN.

- Nhập từ USB: Nhập danh sách kênh từ USB.
- Xuất sang USB: Trích xuất danh sách kênh đã lưu trong TV vào thiết bị lưu trữ USB.

Chức năng này chỉ khả dụng khi đã kết nối USB.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kích hoạt/Tắt thay đổi số kênh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Chỉnh sửa số kênh Thử ngay

Sử dụng để thay đổi số kênh. Khi số kênh bị thay đổi, thông tin kênh sẽ không được tự động cập nhật.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Xóa hồ sơ người điều hành CAM

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Xóa chương trình hoạt động CAM Thử ngay

Chọn CAM operator để xóa.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập hệ thống vệ tinh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > H.thống vệ tinh Thử ngay

Bạn có thể cấu hình một bộ thiết lập đĩa vệ tinh trước khi thực hiện quét kênh.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thay đổi ngôn ngữ teletext

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Cài đặt ngôn ngữ teletext > Ngôn ngữ teletext Thử ngay

Bạn có thể thiết lập hoặc thay đổi ngôn ngữ teletext. Để xem teletext phát sóng trong ngôn ngữ ưa thích, chọn một ngôn ngữ để sử dụng trong Ngôn ngữ teletext chính. Nếu ngôn ngữ này không được hỗ trợ, bạn có thể xem được teletext phát sóng bằng ngôn ngữ thứ hai được cài đặt Ngôn ngữ teletext phụ.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy, kênh hoặc khu vực địa lý.

Lựa chọn ngôn ngữ âm thanh phát sóng

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Tùy chọn âm thanh Thử ngay

Đây là ngôn ngữ bạn sẽ nghe thấy khi xem TV nếu ngôn ngữ này được bao gồm trong tín hiệu phát sóng. Tùy chọn âm thanh hoạt động khác nhau đối với các kênh analog và kỹ thuật số.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

- Cài đặt ngôn ngữ âm thanh

  Bạn có thể thay đổi ngôn ngữ âm thanh mà bạn muốn nghe.

  - Ngôn ngữ có sẵn có thể khác nhau tùy theo đài phát.

- Đ.dạng â.thanh

  Bạn có thể thay đổi định dạng âm thanh mà bạn muốn nghe.

  - Định dạng âm thanh được hỗ trợ có thể khác nhau, tùy theo chương trình phát sóng.
  - Tùy chọn này chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.

Hiển thị menu Giao diện TVkey

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Giao diện TVkey Thử ngay

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:

- Menu TVkey: Hiển thị menu Giao diện TVkey.
- Xóa dịch vụ TV: Hiển thị danh sách nhà điều hành TVkey để xóa.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Mã zip cho Phát sóng khẩn cấp

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Mã zip cho Phát sóng khẩn cấp > Mã vùng Thử ngay

Nhập mã ZIP của bạn để nhận phát sóng khẩn cấp cho vùng địa phương.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hình ảnh và Âm thanh

Bạn có thể thay đổi các cài đặt hình ảnh và âm thanh tùy thích.

Điều chỉnh chất lượng hình ảnh

Thay đổi Chế độ hình ảnh và điều chỉnh Cài đặt chuyên môn.

Chọn một chế độ ảnh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Chế độ hình ảnh Thử ngay

Bạn có thể chọn Chế độ hình ảnh để cung cấp trải nghiệm xem tối ưu nhất.

- Chế độ Giải trí và Đồ họa chỉ được hỗ trợ khi bạn thay đổi tên thiết bị ngoại vi thành PC trong chế độ PC.

- Sống động

  Giúp hình ảnh sáng và rõ nét hơn trong môi trường xem nhiều ánh sáng.

- Chuẩn

  Phù hợp với hầu hết môi trường xem.

- Eco

  Màn hình này được cung cấp để tiết kiệm năng lượng.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Phim ảnh

  Phù hợp để xem TV hoặc phim trong phòng tối.

- FILMMAKER MODE

  Chế độ màn hình này cung cấp chất lượng hình ảnh đạt chứng nhận UHD Alliance. Hình ảnh được xác định là FILMMAKER MODE sẽ tự động chuyển sang FILMMAKER MODE trong khi xem.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
  - FILMMAKER MODE có thể trông tối hơn so với các chế độ hình ảnh khác.
  - Bạn có thể thay đổi FILMMAKER MODE sang Chế độ hình ảnh khác. Tuy nhiên, Chế độ hình ảnh được thay đổi sẽ được duy trì kể cả khi xem hình ảnh được xác định bởi FILMMAKER MODE.
  - Logo FILMMAKER MODE™ là thương hiệu của UHD Alliance, Inc.

Cấu hình cài đặt hình ảnh nâng cao

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn Thử ngay

Cấu hình cài đặt màn hình theo sở thích bằng cách sử dụng các chức năng sau:

- **Độ sáng** Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng tổng thể của hình ảnh. Giá trị càng gần 50 thì hình ảnh càng sáng.

- **Độ tương phản** Thử ngay

  Điều chỉnh sự chênh lệch giữa vùng tối nhất và vùng sáng nhất giữa các đối tượng và nền. Giá trị càng gần 50 thì sự chênh lệch càng lớn.

- **Độ nét** Thử ngay

  Điều chỉnh độ sắc nét của đường viền đối tượng. Giá trị càng gần 20 thì đường viền đối tượng càng sắc nét.

- **Màu sắc** Thử ngay

  Điều chỉnh sắc độ của video. Giá trị càng gần 50 thì màu sắc càng có chiều sâu.

- **Tint (X/Đỏ)** Thử ngay

  Điều chỉnh tông màu. Một trong hai giá trị càng cao thì màu đỏ hoặc xanh lá của video càng đậm hơn.

- **Điều khiển lại tự động HDR** Thử ngay

  Tận hưởng chất lượng hình ảnh như HDR – ngay cả với nội dung SDR.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Điều khiển lại tự động HDR Pro**

  Chuyển đổi nội dung SDR thành nội dung tương tự HDR và thêm hiệu ứng ba chiều thông qua phân tích đối tượng cho từng cảnh.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Ánh xạ màu HDR** Thử ngay

  Tự động điều chỉnh độ sáng bằng chức năng xử lý ánh xạ tông màu theo thông tin nội dung HDR.

- **Tăng độ tương phản** Thử ngay

  Tự động điều chỉnh độ tương phản để ngăn sự chênh lệch độ sáng quá mức giữa vùng sáng hơn và vùng tối hơn.

- Chi tiết bóng Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng của hình ảnh mờ. Giá trị càng gần 5 thì hình ảnh mờ càng sáng.

- Gamma Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng trung bình của video.

- Áp dụng Cài đặt hình ảnh Thử ngay

  Áp dụng cài đặt hình ảnh đã chọn cho nguồn đầu vào hiện tại hoặc tất cả các nguồn đầu vào.

- Làm mờ cục bộ Thử ngay

  Tối đa hóa tỷ lệ tương phản bằng cách tự động điều chỉnh độ sáng cho từng phần của hình ảnh.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Chế độ phim ảnh Thử ngay

  Chỉnh sửa video cũ để cải thiện chất lượng hình ảnh nhằm đem đến trải nghiệm xem tốt hơn.

  Tính năng này chỉ sẵn có khi tín hiệu đầu vào là TV hoặc HDMI (1080i).

- Cài đặt khoảng màu Thử ngay

  Chọn một loạt màu sắc có thể thể hiện trên hình ảnh.

- Trình tăng cường màu sắc Thử ngay

  Chọn một loạt màu sắc có thể thể hiện trên hình ảnh.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Color Booster Pro

  AI sẽ phân loại màu sắc cho từng cảnh và áp dụng cường độ màu tối ưu tương ứng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tông màu Thử ngay

  Chọn một tông màu thích hợp, tùy theo môi trường xem.

- Cân bằng trắng Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng của màu đỏ, xanh lá và xanh dương sao cho vùng sáng nhất của hình ảnh trở thành màu trắng.

- Giảm ánh sáng xanh

  Đảm bảo mắt được thoải mái bằng cách hạn chế ánh sáng xanh và sử dụng màu ấm hơn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Cài đặt Độ rõ hình ảnh Thử ngay

  Tối ưu hóa video có nhiều cảnh động.

  Khi LED Clear Motion hoặc Chuyển động rõ được đặt là Mở, màn hình nhấp nháy hoặc trở nên tối hơn so với khi Tắt.

- Cài đặt kích cỡ hình ảnh

  Cấu hình cài đặt kích thước hình ảnh. Bạn có thể thay đổi kích thước hình ảnh hiển thị trên màn hình TV.

- Độ sáng cực đại

  Điều chỉnh độ sáng cực đại tối đa để được màn hình sáng hơn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Đặt lại H.ảnh Thử ngay

  Thiết lập lại các cài đặt hình ảnh về giá trị mặc định.

Thay đổi sang chế độ hiển thị thoải mái phù hợp với giấc ngủ

Bật chế độ hiển thị thoải mái rồi điều chỉnh thời gian bắt đầu và kết thúc chế độ.

- Vị trí của chức năng này có thể thay đổi tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- – Thời lượng chế độ giữ mắt thoải mái

  Đặt thời gian bình minh và hoàng hôn tự động. Hoặc bạn có thể chọn lịch theo cách thủ công.

  – Tgian bđầu

  Đặt Giờ bắt đầu theo cách thủ công.

  - Chức năng này chỉ khả dụng khi Thời lượng chế độ giữ mắt thoải mái được đặt thành Tùy chọn.

  – Thời gian kết thúc

  Đặt Thời gian kết thúc theo cách thủ công.

  - Chức năng này chỉ khả dụng khi Thời lượng chế độ giữ mắt thoải mái được đặt thành Tùy chọn.

  – Mức chế độ giữ mắt thoải mái

  Điều chỉnh mức của màn hình Chế độ giữ mắt thoải mái.

Tự động điều chỉnh chất lượng hình ảnh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Hiệu chỉnh thông minh

Tự động điều chỉnh chất lượng hình ảnh của phim để đạt được chất lượng mà nhà sản xuất phim mong muốn.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Để sử dụng chức năng này, hãy sử dụng Điện thoại thông minh tương thích với chức năng. Danh sách các mẫu máy tương thích được hiển thị bên dưới.

- Các mẫu máy Galaxy: Các mẫu máy dòng Galaxy S, Galaxy Note, Galaxy Fold và Galaxy Flip được ra mắt sau tháng 1 năm 2019.
- Các mẫu máy iPhone: Các mẫu máy có chức năng Face ID được ra mắt sau tháng 1 năm 2019.

Các mẫu máy được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo trường hợp.

Thiết lập chức năng Chăm sóc tấm nền

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Chăm sóc bảng

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Chăm sóc bảng

Điều chỉnh chế độ cài đặt để bảo vệ màn hình.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Vị trí của chức năng này có thể thay đổi tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Dịch chuyển điểm ảnh

  Di chuyển các điểm ảnh theo khoảng đều đặn để ngăn các sự cố về màn hình.

  Khi bạn sử dụng chế độ Dịch chuyển điểm ảnh, một số cạnh của màn hình có thể di chuyển ra ngoài viền màn hình và có thể không nhìn thấy được. Để cố định màn hình ở vị trí màn hình chính, hãy tắt chế độ Dịch chuyển điểm ảnh.

  Để ngăn hiện tượng dư ảnh khi xem nội dung có nhiều hình ảnh tĩnh, hãy bật chế độ Dịch chuyển điểm ảnh.

- Điều chỉnh độ sáng logo

  Ngăn chặn các vấn đề về màn hình bằng cách giảm độ sáng của các hình ảnh cố định như các logo và biểu ngữ.

- Làm mới điểm ảnh

  Điều chỉnh điểm ảnh để khiến màn hình rõ hơn. Một số tính năng, như dự phòng, ghi và nhận dạng giọng nói, không hoạt động trong khi Làm mới điểm ảnh.

  Chạy chức năng này khi xảy ra hiện tượng dư ảnh trên màn hình.

Cài đặt môi trường xem cho các thiết bị ngoại vi

Bạn có thể tối ưu hóa TV để xem các định dạng video cụ thể.

Sử dụng Tín hiệu đầu vào mở rộng

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Tín hiệu đầu vào mở rộng Thử ngay

Mở rộng phạm vi tín hiệu đầu vào cho các kết nối HDMI.

- Nếu tính năng Tín hiệu đầu vào mở rộng tắt, TV sẽ không thể thu tín hiệu HDR gửi từ thiết bị ngoại vi.
- Khi chọn đầu nối HDMI mà bạn muốn sử dụng cho Tín hiệu đầu vào mở rộng, sau đó nhấn nút Chọn để thiết lập chức năng Tín hiệu đầu vào mở rộng sang Mở, màn hình TV có thể nhấp nháy.
- Khi bạn kết nối TV với thiết bị ngoại vi chỉ hỗ trợ tần số UHD 24 Hz hoặc UHD 30 Hz hay bất kì tần số FHD nào, chức năng Tín hiệu đầu vào mở rộng có thể sẽ không khả dụng. Trong trường hợp này, hãy tắt chức năng Tín hiệu đầu vào mở rộng.
- Để biết thêm thông tin về độ phân giải UHD được hỗ trợ, hãy tham khảo “Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD".
- Để biết thêm thông tin về độ phân giải 8K được hỗ trợ, hãy tham khảo "Độ phân giải tín hiệu đầu vào mà các kiểu máy 8K hỗ trợ".

Sử dụng Mức độ đen HDMI

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Mức độ đen HDMI Thử ngay

Sử dụng Mức độ đen HDMI để điều chỉnh mức độ đen để bù cho mức độ đen thấp, độ tương phản thấp hoặc màu xỉn do các thiết bị bên ngoài được kết nối với TV qua cáp HDMI.

- Chức năng này chỉ khả dụng khi Tín hiệu Đầu vào, được kết nối với TV thông qua một bộ kết nối HDMI, được thiết lập là RGB444.

Cấu hình Cài đặt chuyển đổi phương tiện

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Cài đặt chuyển đổi phương tiện

Cấu hình cài đặt cụ thể liên quan đến việc chuyển đổi phương tiện.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Chuyển đổi phương tiện nhanh

  Chuyển đổi nhanh chóng và liền mạch các luồng AV với tần suất khác nhau.

  - Bạn chỉ dùng được tính năng này khi kết nối sản phẩm với thiết bị hỗ trợ chuyển đổi phương tiện nhanh.

- Điều chỉnh hình ảnh

  Hiển thị hình ảnh phương tiện mượt mà và rõ ràng.

Cấu hình Chế độ âm thanh và Cài đặt chuyên môn

Thay đổi Chế độ âm thanh và điều chỉnh Cài đặt chuyên môn.

Lựa chọn một chế độ âm thanh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Chế độ âm thanh Thử ngay

Bạn có thể chọn chế độ âm thanh có sẵn ưa thích cho loại nội dung hoặc môi trường nghe của bạn.

- Khi một thiết bị ngoại vi được kết nối, Chế độ âm thanh có thể thay đổi tương ứng.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Cấu hình cài đặt âm thanh nâng cao

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn Thử ngay

Bạn có thể thay đổi chất lượng âm thanh bằng cách điều chỉnh các cài đặt sau.

- Các tùy chọn menu được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo cài đặt Đầu ra âm thanh.

- Cân bằng Thử ngay

  Điều chỉnh âm lượng của loa trái và loa phải để cân bằng mức âm thanh.

  - Khi sử dụng TV ở chế độ dọc, chức năng Cân bằng có thể không hoạt động đúng cách.

- Bộ lọc âm thanh Thử ngay

  Tùy chỉnh âm thanh TV bằng cách điều chỉnh âm lượng của âm vực cao và âm vực thấp.

  - Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng Âm thanh thích nghi chuyên nghiệp hoặc Kích hoạt bộ khuếch đại thoại.
  - Chức năng này không khả dụng khi chức năng Chế độ âm thanh được thiết lập thành Âm thanh thích nghi, Trò chơi hoặc Khuếch đại.
  - Tên và thuộc tính của chức năng này có thể hiển thị khác nhau tùy theo thiết bị ngoại vi được kết nối.

- Chế độ HDMI-eARC Thử ngay

  Bạn có thể kết nối thiết bị âm thanh hỗ trợ eARC qua HDMI-eARC. Có thể xảy ra hiện tượng tắt tiếng tạm thời trong khi kết nối thiết bị.

  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số Thử ngay

  Chọn định dạng đầu ra âm thanh kỹ thuật số. Nếu bạn chọn tùy chọn Tự động, chế độ đầu ra âm thanh sẽ tự động chuyển sang chế độ mà loa soundbar hoặc bộ thu A/V đã kết nối hỗ trợ.

  Nếu bạn chọn tùy chọn Chuyển qua, dữ liệu âm thanh sẽ là âm thanh đầu ra không được xử lý.

  - Chức năng này dùng được khi nguồn đầu vào là HDMI và bộ thu được kết nối qua HDMI-eARC.

- **Hoãn âm thanh đầu ra kỹ thuật số** Thử ngay

  Điều chỉnh thời gian trễ đầu ra cho âm thanh kỹ thuật số.

  - Chức năng này dùng được khi nguồn đầu vào là HDMI và bộ thu được kết nối qua HDMI-ARC hoặc HDMI-eARC.
  - Khi bộ thu không thể xử lý nguồn đầu vào, thì bộ thu đó có thể hoạt động trong tùy chọn **Tự động**.
  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Dolby Atmos** Thử ngay

  Khi xem Sản phẩm thông qua loa gắn trong, hiệu ứng âm thanh vòm ảo của Dolby Atmos có thể bật hoặc tắt.

  Nếu TV này đã được cài đặt ở chế độ dọc bằng cách sử dụng phụ kiện riêng, hiệu ứng âm thanh vòm ảo qua loa TV sẽ không hoạt động.

  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- **Âm lượng tự động** Thử ngay

  Tự động điều chỉnh âm thanh đến một mức nhất định khi thay đổi kênh hoặc chuyển sang đầu vào bên ngoài khác.

- **Đầu ra quang học đồng thời**

  Thiết bị kết nối qua quang học luôn phát ra âm thanh.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- **Auracast**

  Bạn có thể nghe âm thanh của TV bằng cách kết nối với thiết bị âm thanh Bluetooth hỗ trợ **Auracast**.

  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
  - Để biết thêm thông tin về **Auracast**, hãy tham khảo "Sử dụng Auracast".

- **Đặt lại â.thanh** Thử ngay

  Thiết lập lại cài đặt âm thanh đã thay đổi.

  - Tín hiệu âm thanh tiêu chuẩn được lấy mẫu tại tần số 48 kHz trong khi tín hiệu âm thanh HD được lấy mẫu tại tần số 96 kHz.
  - Một số bộ thu SPDIF có thể không tương thích với định dạng âm thanh HD.

Sử dụng các chức năng hỗ trợ âm thanh

Cấu hình cài đặt âm thanh cho TV của bạn.

Lựa chọn loa

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Đầu ra âm thanh Thử ngay

Bạn có thể chọn loa mà TV sử dụng cho đầu ra âm thanh.

- Nếu loa Soundbar được kết nối với TV qua cả cổng HDMI và cổng Quang học thì cổng HDMI có thể được chọn trước ngay cả khi bạn chọn cổng Quang học.
- Loa ngoài có thể không điều khiển được bằng Điều khiển từ xa Samsung Smart. Khi loa ngoài được kích hoạt, một số menu âm thanh sẽ không được hỗ trợ.

TV Samsung hỗ trợ chức năng Q-Symphony.

- Q-Symphony liên kết loa Samsung với loa TV để phát âm thanh từ các loa khác nhau cùng lúc, mang lại trải nghiệm âm thanh vòm tuyệt đỉnh.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

TV Samsung của bạn hỗ trợ kết nối thiết bị âm thanh USB.

- Hỗ trợ các thiết bị USB 2.0 trở lên.
- Hai thiết bị âm thanh USB có thể được kết nối đồng thời.

- Đảm bảo kết nối thiết bị âm thanh USB trực tiếp với cổng USB. (Các hub USB không được hỗ trợ.)
- Một số mẫu thiết bị âm thanh USB có thể không tương thích với TV.

Nghe TV qua các thiết bị Bluetooth

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Đầu ra âm thanh > Bluetooth Danh sách loa

Bạn có thể kết nối các thiết bị âm thanh Bluetooth với TV. Chúng phải được ghép nối bằng chức năng Bluetooth của TV. Tham khảo hướng dẫn sử dụng cho thiết bị âm thanh của bạn như loa Bluetooth, loa soundbar và tai nghe để biết cách kết nối và sử dụng chi tiết.

- Nếu TV không tìm thấy thiết bị âm thanh Bluetooth, hãy đặt thiết bị gần TV hơn rồi chọn **Quét**.
- Khi bạn bật ghép nối thiết bị âm thanh Bluetooth, TV sẽ tự động phát hiện ra và sau đó hiển thị một cửa sổ bật mở. Sử dụng cửa sổ pop-up này để kích hoạt/tắt kích hoạt thiết bị âm thanh Bluetooth.
- Chất lượng âm thanh có thể bị ảnh hưởng bởi tình trạng kết nối của Bluetooth.
- Trước khi sử dụng thiết bị âm thanh Bluetooth, hãy tham khảo "Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth".
- Trên một số mẫu máy, bạn có thể kết nối và sử dụng đồng thời hai thiết bị Bluetooth.
- Nếu có nhiều thiết bị âm thanh Bluetooth và thiết bị đầu vào Bluetooth được kết nối đồng thời thì âm thanh của các thiết bị âm thanh có thể bị nhiễu hoặc dữ liệu chính của các thiết bị đầu vào có thể bị rớt.

  Số lượng thiết bị âm thanh Bluetooth cho kết nối có thể bị giới hạn ở một thiết bị, để có dịch vụ trò chơi ổn định.
- Nếu có cuộc gọi đến khi bạn nghe âm thanh TV bằng Galaxy Buds, thì Buds sẽ kết nối với điện thoại di động và âm thanh TV sẽ bị tắt tiếng để kết nối với cuộc gọi.

  Khi cuộc gọi kết thúc, Buds sẽ tự động kết nối với TV. Tính năng này chỉ được hỗ trợ khi TV và điện thoại di động kết nối với cùng một tài khoản Samsung.
- Nếu Galaxy Buds bị ngắt kết nối khi đang nghe âm thanh TV bằng Buds, thì âm thanh TV sẽ bị tắt tiếng.
- Một số kiểu máy hỗ trợ tính năng **Auracast**. Để biết thêm thông tin về **Auracast**, hãy tham khảo "Sử dụng Auracast".

Sử dụng T.động k.nối Bluetooth

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > T.động k.nối Bluetooth

Tự động kết nối với thiết bị âm thanh Bluetooth cuối cùng đã sử dụng.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phát âm thanh TV bằng cách cấu hình Cài đặt Q-Symphony

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Thiết lập Q-Symphony

Sử dụng tính năng Thiết lập Q-Symphony để cấu hình cài đặt hòa âm có dây hoặc không dây.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
- Chỉ có thể cấu hình cài đặt hòa âm có dây khi thiết bị âm thanh Samsung hỗ trợ chức năng hòa âm có dây được kết nối với HDMI hoặc Quang học.
- Đối với thiết bị âm thanh Samsung hỗ trợ Wi-Fi và Q-Symphony, có thể cấu hình cài đặt hòa âm không dây.
- Không thể bật đồng thời chế độ hòa âm có dây và hòa âm không dây.
- Có thể kết nối tối đa ba thiết bị âm thanh Samsung cùng lúc, tùy theo mẫu máy và chế độ cài đặt.
- Tính năng này có thể không được hỗ trợ, tùy thuộc vào kiểu TV và thiết bị âm thanh Samsung.
- Chức năng này không được hỗ trợ nếu kiểu TV của bạn là The Frame và được lắp đặt theo chiều dọc. Để sử dụng TV theo chiều ngang, hãy thiết lập lại tính năng này.

Nếu loa soundbar hoặc loa không dây của Samsung hỗ trợ Q-Symphony được kết nối, bạn có thể sử dụng cấu hình âm thanh vòm khi đáp ứng các điều kiện sau.

- Hai hoặc nhiều kiểu loa không dây giống nhau của Samsung được kết nối với cùng mạng không dây.
- Thiết bị âm thanh của Samsung hỗ trợ Wi-Fi được kết nối cùng mạng không dây với TV.

- Để biết chi tiết về cách kết nối và sử dụng thiết bị âm thanh của Samsung hỗ trợ Wi-Fi, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng thiết bị.
- Một số thiết bị âm thanh không dây của Samsung có thể không hỗ trợ cấu hình bao gồm loa soundbar.

  Nếu bạn bật chế độ phản chiếu màn hình trong khi sử dụng thiết bị âm thanh của Samsung hỗ trợ Wi-Fi, kết nối sẽ bị ngắt.

- Q-Symphony Mode

  Tùy chỉnh Q-Symphony Mode, tùy thuộc vào loại nội dung và việc loa của bạn có hỗ trợ Q-Symphony Mode hay không.

  – Q-Symphony

    Q-Symphony liên kết thiếtt bị âm thanh Samsung với loa TV để phát âm thanh từ các loa khác nhau cùng lúc, mang lại trải nghiệm âm thanh vòm tuyệt đỉnh.

  – Stereo

    Hai thiết bị âm thanh Samsung hỗ trợ Stereo đóng vai trò là loa Stereo.

    - Tính năng này chỉ có thể được cấu hình khi các thiết bị âm thanh Samsung cùng mẫu máy hỗ trợ Stereo được kết nối.

- Chọn Thiết bị âm thanh

  Thiết lập các cấu hình khác nhau bằng cách chọn thiết bị âm thanh theo cài đặt Q-Symphony Mode.

- Điều chỉnh vị trí

  Thay đổi vị trí của các thiết bị âm thanh được cấu hình trong Q-Symphony Mode.

  - Nếu bạn đặt thiết bị âm thanh không dây Samsung làm thiết bị hòa âm không dây thì bạn có thể đặt vị trí.
  - Cài đặt vị trí có thể không được hỗ trợ, tùy thuộc vào thiết bị âm thanh không dây Samsung.

    Để biết thông số kỹ thuật của thiết bị, hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng dành cho thiết bị âm thanh Samsung.

  – Cài đặt tự động

    Tính năng Cài đặt tự động sẽ tự động thay đổi vị trí của các thiết bị âm thanh đã cấu hình.

    - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
    - Cài đặt tự động có thể không được hỗ trợ, tùy theo mẫu máy thiết bị âm thanh không dây Samsung của bạn.
    - Tính năng này có thể không hoạt động tùy theo cài đặt đầu ra âm thanh và micrô của TV.
    - Vị trí cảm nhận có thể không khớp với vị trí thực tế, tùy thuộc vào vật cản và đặc điểm dội lại tại vị trí lắp đặt thiết bị âm thanh.

      Chức năng nhận diện vị trí có thể không chính xác, tùy thuộc vào môi trường lắp đặt thiết bị âm thanh.

- Điều chỉnh mức độ

  Điều chỉnh âm lượng của thiết bị âm thanh được cấu hình trong Q-Symphony Mode.

  - Điều chỉnh mức độ có thể không được hỗ trợ, tùy theo mẫu máy thiết bị âm thanh không dây Samsung của bạn.
  - Cài đặt Chọn Thiết bị âm thanh, Điều chỉnh vị trí và Điều chỉnh mức độ được lưu riêng cho từng Q-Symphony Mode.
  - Các chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hệ thống và Hỗ trợ

Bạn có thể định thiết lập hệ thống và hỗ trợ như đồng hồ, hẹn giờ, điện năng sử dụng và cập nhật phần mềm.

Sử dụng chức năng Giờ và Đặt giờ

Thiết lập thời gian hiện tại và sử dụng chức năng định giờ.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian Thử ngay

Bạn có thể thiết lập Chế độ giờ thủ công hoặc tự động. Một khi đã cài đặt Giờ, bạn có thể xem giờ hiện tại trên TV bất cứ lúc nào.

Bạn phải cài đặt đồng hồ trong các trường hợp sau đây:

- Dây nguồn bị ngắt kết nối và sau đó được kết nối.
- Chế độ giờ bị thay đổi từ Tự động sang Thủ công.
- TV chưa kết nối với mạng.
- Không nhận được tín hiệu phát sóng.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập đồng hồ tự động

> Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian > Chế độ giờ > Tự động

Chức năng này chỉ hoạt động khi TV được kết nối với mạng hoặc đang nhận các chương trình phát sóng kỹ thuật số thông qua ăng-ten được kết nối.

Độ chính xác của thông tin thời gian nhận được có thể khác nhau tùy theo kênh và tín hiệu.

Nếu TV của bạn nhận tín hiệu từ bộ thu sóng/bộ giải mã hoặc bộ thu vệ tinh/bộ giải mã truyền hình vệ tinh được kết nối với cổng HDMI hoặc Component, bạn phải đặt thời gian hiện tại theo cách thủ công.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Điều chỉnh đồng hồ theo DST và múi giờ

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian > Múi giờ Thử ngay

Chọn múi giờ của bạn.

- Chức năng này chỉ khả dụng khi Chế độ giờ được thiết lập là Tự động.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- GMT

  Thiết lập Giờ chuẩn Greenwich (GMT).

- DST

  Tự động điều chỉnh theo Quy ước giờ mùa hè (DST).

Thay đổi thời gian hiện tại

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian > Thời gian bù đắp Thử ngay

Thời gian bù đắp điều chỉnh thời gian thông qua kết nối mạng.

- Chức năng này chỉ dùng được khi Chế độ giờ được thiết lập sang Tự động, TV không nhận được thông tin thời gian thông qua các tín hiệu phát sóng thông thường và TV đã kết nối với mạng.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập thời gian thủ công

> Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian > Chế độ giờ > Thủ công

Khi đặt Chế độ giờ sang Thủ công, bạn có thể nhập trực tiếp ngày và giờ hiện tại. Chọn Ngày và Thời gian bằng cách sử dụng các nút điều hướng trên điều khiển từ xa.

Khi nguồn điện bị cắt rồi có lại, các giá trị cài đặt Ngày và Thời gian được thiết lập lại để vô hiệu hóa Bộ định giờ bật. Khi các giá trị cài đặt này được chỉ định lại, Bộ định giờ bật mới được kích hoạt.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng chức năng Tiết kiệm nguồn và điện

Sử dụng các chức năng tiết kiệm điện để giảm mức tiêu thụ điện của TV.

Giảm mức tiêu thụ điện của TV

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện Thử ngay

Bạn có thể thay đổi tùy chọn về nguồn điện và các tùy chọn tiết kiệm năng lượng khác để giảm mức tiêu thụ năng lượng.

- Giải pháp tiết kiệm điện Thử ngay

  Giảm mức tiêu thụ điện bằng cách điều chỉnh cài đặt độ sáng.

  Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng Hình ảnh thích ứng.

- Tối ưu độ sáng Thử ngay

  Tự động điều chỉnh độ sáng hình ảnh dựa trên độ sáng môi trường xung quanh.

  Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng Hình ảnh thích ứng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Độ sáng tối thiểu Thử ngay

  Khi bật Tối ưu độ sáng, bạn có thể điều chỉnh độ sáng tối thiểu của màn hình TVtheo cách thủ công. Chức năng này chỉ hoạt động khi giá trị thấp hơn thông số cài đặt trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ sáng. Thử ngay

  Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng Hình ảnh thích ứng.

- Motion Lighting Thử ngay

  Điều chỉnh độ sáng theo chuyển động trên màn hình để giảm điện năng tiêu thụ.

  Chức năng này không khả dụng khi bật chức năng Hình ảnh thích ứng hoặc Chế độ Game.

- Bảo vệ màn hình Thử ngay

  Kích hoạt trình bảo vệ màn hình khi TV hiển thị hình ảnh tĩnh trong hai giờ hoặc hơn thế nữa.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

  Nếu TV hiển thị cùng một hình ảnh tĩnh trong 2 phút, Bảo vệ màn hình sẽ tự động kích hoạt. Bạn không thể tắt Bảo vệ màn hình để đảm bảo điểm ảnh được bảo vệ. (S8*F/S9*F)

- Tiết kiệm điện tự động Thử ngay

  Khi kết nối TV với Wi-Fi, tính năng này sẽ kiểm tra tín hiệu Wi-Fi và dữ liệu mức sử dụng điều khiển từ xa để xác định xem TV có được sử dụng hay không. Nếu TV ở chế độ chờ, tính năng này sẽ tự động tắt màn hình.

  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.
  - Tính năng này có thể không được hỗ trợ, tùy theo bộ định tuyến Wi-Fi.

- Tự động tắt nguồn Thử ngay

  Tự động tắt TV để giảm điện năng tiêu thụ không cần thiết nếu không sử dụng Bộ điều khiển TV và điều khiển từ xa trong khoảng thời gian đã thiết lập.

  - Ở một số khu vực, chức năng Tự động tắt nguồn có thể không được hỗ trợ khi Samsung TV Plus đang hoạt động.

- Chế độ tắt nguồn

  Chọn chế độ màn hình bạn muốn khi tắt nguồn.

  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Bộ định giờ ngủ

  Bạn có thể sử dụng chức năng này để tự động tắt TV sau một khoảng thời gian định trước. Bạn có thể thiết lập bộ hẹn giờ ngủ lên đến 180 phút, sau thời gian này TV sẽ tắt.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong một số chế độ xem.

- Bộ định giờ bật

  Bạn có thể thiết lập Bộ định giờ bật để tự động bật TV tại một thời điểm cụ thể. Bộ định giờ bật chỉ khả dụng khi Giờ đã được thiết lập.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Bộ đ.giờ tắt

  Bạn có thể cài đặt Bộ đ.giờ tắt để tự động tắt TV tại một thời điểm cụ thể. Bộ đ.giờ tắt chỉ khả dụng khi Thời gian đã được thiết lập.

  - Để sử dụng chức năng này, trước tiên hãy đặt Thời gian (⌂ > nút sang trái > ⚙ Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian)
  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ trong một số chế độ xem.
  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Cập nhật phần mềm của TV

Xem phiên bản phần mềm TV của bạn và nâng cấp nếu cần thiết.

⚠ KHÔNG tắt nguồn TV cho đến khi quá trình cập nhật hoàn tất. TV sẽ tự động tắt và bật lại sau khi hoàn tất quá trình cập nhật phần mềm. Các cài đặt video và âm thanh sẽ khôi phục về trạng thái mặc định sau khi cập nhật phần mềm.

> nút điều hướng trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Bản cập nhật phần mềm Thử ngay

Cập nhật qua mạng

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Bản cập nhật phần mềm > Cập nhật ngay Thử ngay

Tính năng cập nhật qua mạng cần có kết nối mạng hoạt động.

Cập nhật thông qua thiết bị USB

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Bản cập nhật phần mềm > Cập nhật ngay Thử ngay

Sau khi tải tập tin cập nhật từ trang web Samsung và lưu trữ vào một thiết bị USB, gắn thiết bị USB vào TV để cập nhật.

Để cập nhật bằng thiết bị USB, hãy tải gói cập nhật từ Samsung.com về máy tính của bạn. Sau đó, lưu gói cập nhật trong thư mục trên cùng của thiết bị USB. Nếu không, TV sẽ không thể xác định vị trí gói cập nhật.

Cập nhật TV tự động

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Bản cập nhật phần mềm > Cập nhật tự động Thử ngay

Nếu TV đã kết nối với mạng, bạn có thể cho TV cập nhật phần mềm tự động trong khi xem TV. Khi cập nhật hoàn tất, nó sẽ được áp dụng cho lần bật TV kế tiếp.

Nếu bạn đồng ý với với các điều khoản và điều kiện của Smart Hub, Cập nhật tự động được thiết lập tự động là Mở. Nếu bạn muốn vô hiệu hóa chức năng này, hãy sử dụng nút Chọn để tắt.

Chức năng này có thể mất thời gian lâu hơn nếu mạng đang sử dụng đồng thời cho chức năng khác.

Chức năng này đòi hỏi phải có kết nối mạng.

Thông tin về các bản cập nhật bảo mật

Các bản cập nhật bảo mật được cung cấp để tăng cường bảo mật cho thiết bị và bảo vệ thông tin cá nhân của bạn. Để biết thêm thông tin về các bản cập nhật bảo mật, hãy truy cập https://security.samsungtv.com.

Trang web chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ.

Cập nhật qua mạng di động

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Bản cập nhật phần mềm > Cập nhật bằng Mạng di động

Thử ngay

Sử dụng mạng di động để cập nhật phần mềm.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng chức năng Cài đặt của cha mẹ

Cấu hình cài đặt bảo mật nội dung hoặc ứng dụng.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Cài đặt của cha mẹ Thử ngay

Hạn chế quyền truy cập vào nội dung hoặc ứng dụng cần sự hướng dẫn của phụ huynh. Bạn có thể truy cập vào nội dung hoặc ứng dụng bị khóa bằng cách nhập mật khẩu.

- Khóa đ.giá c.trình Thử ngay

  Chức năng này rất hữu ích để kiểm soát những chương trình mà trẻ em có thể xem trên TV dựa trên xếp hạng của chúng.

  Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Khóa đ.giá c.trình".

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Áp dụng Khóa Kênh Thử ngay

  Qua việc chọn menu, bạn có thể bật hoặc tắt chức năng Áp dụng Khóa Kênh.

  Khóa các kênh cụ thể để ngăn chặn con bạn xem nội dung người lớn.

  Để sử dụng chức năng này, yêu cầu nhập mã PIN.

- Cài đặt khóa kênh Thử ngay

  Thiết lập kênh cần khóa hoặc mở khóa.

- Khóa ứng dụng

  Thiết lập ứng dụng đã cài đặt cần khóa hoặc mở khóa.

Chức năng âm thanh và video cho người khiếm thị hoặc khiếm thính

Bạn có thể cấu hình các chức năng cho người khiếm thị hoặc khiếm thính.

Chạy các chức năng truy cập

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ Thử ngay

Chạy Phím tắt truy cập

Phím tắt truy cập giúp dễ dàng truy cập các chức năng truy cập. Để hiển thị Phím tắt truy cập, hãy nhấn và giữ nút +/− (Âm lượng) trong 2 giây hoặc lâu hơn. Bạn có thể dễ dàng bật hoặc tắt các chức năng như Hướng dẫn lệnh thoại, Mô tả âm thanh, Phụ đề âm thanh, Tự động tắt hình ảnh, Phóng to, Độ tương phản cao, Relumino Mode, Thu phóng menu và văn bản, Thang độ xám, Chuyển đổi màu sắc, SeeColors Mode, Tìm hiểu điều khiển từ xa TV, Tìm hiểu màn hình menu, Phụ đề, Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu, Hiệu chỉnh Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu, Âm thanh nhiều đầu ra, Lặp lại nút chậm, Tự động sắp xếp menu, Accessibility Settings, v.v.

- Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn nút AD/SUBT. hoặc nhấn và giữ nút MUTE.
- Kể cả nếu Hướng dẫn lệnh thoại được cài đặt sang Tắt hoặc im lặng, hướng dẫn lệnh thoại cho Phím tắt truy cập vẫn được kích hoạt.
- Các menu phím tắt có thể không xuất hiện tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bật các hướng dẫn bằng giọng nói cho người khiếm thị

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại Thử ngay

Bạn có thể kích hoạt hướng dẫn giọng nói để mô tả bằng âm thanh lớn các tùy chọn menu nhằm hỗ trợ người khiếm thị. Để kích hoạt chức năng này, thiết lập Hướng dẫn lệnh thoại để Mở. Với Hướng dẫn lệnh thoại đang bật, TV cung cấp các hướng dẫn bằng giọng nói khi thay đổi kênh, điều chỉnh âm lượng, thông tin về các chương trình đang xem và sắp chiếu, lịch chiếu, các chức năng khác của TVvà nhiều nội dung khác nhau trên Internet và trên Tìm kiếm.

Bạn có thể vào Hướng dẫn lệnh thoại sau đó nhấn nút Chọn để bật hoặc tắt chức năng này.

- Hướng dẫn lệnh thoại được cung cấp bằng ngôn ngữ cụ thể trong phần Ngôn ngữ của TV. Tuy nhiên, một số ngôn ngữ không được Hướng dẫn lệnh thoại hỗ trợ, dù chúng vẫn được liệt kê trong phần Ngôn ngữ của TV. Tiếng Anh luôn được hỗ trợ.
- Để biết thêm thông tin về thiết lập Ngôn ngữ của TV, hãy tham khảo "Thay đổi ngôn ngữ menu".

Thay đổi âm lượng, tốc độ, cao độ và âm lượng nền TV của Hướng dẫn lệnh thoại

Bạn có thể cấu hình Âm lượng, Tốc độ, Cường độ và Âm lượng nền TV của hướng dẫn bằng giọng nói.

Mô tả âm thanh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt mô tả âm thanh Thử ngay

Bạn có thể kích hoạt hướng dẫn âm thanh để cung cấp mô tả bằng âm thanh về các cảnh trong video cho người khiếm thị. Chức năng này chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng có hỗ trợ dịch vụ này.

Chức năng này chỉ khả dụng đối với các kênh kỹ thuật số.

- Mô tả âm thanh

  Bật hoặc tắt chức năng mô tả âm thanh.

- Âm lượng mô tả âm thanh

  Điều chỉnh âm lượng mô tả âm thanh.

Thiết lập phụ đề âm thanh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phụ đề âm thanh

Tính năng này sẽ đọc rõ các phụ đề hiển thị trên nội dung video. Bạn có thể thay đổi âm lượng hoặc tốc độ của phụ đề nghe được.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

Màn hình TV tắt nhưng âm thanh vẫn tiếp tục

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Tự động tắt hình ảnh Thử ngay

Tắt màn hình TV và chỉ cung cấp âm thanh để giảm tiêu thụ điện năng tổng thể. Khi bạn nhấn một nút trên điều khiển từ xa ngoài nút Âm lượng và Nguồn khi màn hình đang tắt, màn hình TV sẽ bật sáng lại.

Màn hình sẽ tự động tắt nếu tính năng Tự động tắt hình ảnh bật và không có tín hiệu nút bấm nào trong một khoảng thời gian nhất định.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

Phóng to màn hình

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Phóng to Thử ngay

Phóng to màn hình để nhìn rõ ảnh hoặc văn bản hơn. Bạn có thể điều chỉnh mức thu phóng hoặc di chuyển vùng thu phóng bằng cách làm theo hướng dẫn được hiển thị.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chữ trắng trên nền đen (độ tương phản cao)

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Độ tương phản cao Thử ngay

Bạn có thể thay đổi Smart Hub và các màn hình thiết lập menu lớn thành chữ trắng trên nền đen và thay đổi các menu TV trong suốt thành mờ đục để có thể đọc văn bản dễ dàng hơn.

Nếu Độ tương phản cao được bật, một số menu Công cụ hỗ trợ sẽ không khả dụng.

Thiết lập tính năng nhấn mạnh viền cho người xem có thị lực kém

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt Relumino Mode Thử ngay

Tính năng này tăng cường sự tương phản và độ sáng của màn hình cũng như nhấn mạnh viền của hình ảnh để người xem có thị lực kém có thể nhìn thấy màn hình rõ ràng hơn.

Tính năng này chỉ có khi tín hiệu đầu vào là TV hoặc HDMI. Tính năng này có thể không có đối với một số video.

Tín hiệu đầu vào này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

- Chế độ xem đồng thời

  Hiển thị đồng thời màn hình khi Relumino Mode bật và màn hình khi chế độ này tắt ở cạnh nhau.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phóng to phông chữ (dành cho người khiếm thị)

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Thu phóng menu và văn bản Thử ngay

Bạn có thể phóng to kích thước phông chữ hiển thị trên màn hình. Để kích hoạt, thiết lập Thu phóng menu và văn bản sang Mở.

Thiết lập màn hình sang đen và trắng.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Thang độ xám Thử ngay

Bạn có thể thay đổi màu sắc của màn hình TV sang đen và trắng để làm sắc nét các cạnh mờ do màu sắc gây ra.

- Nếu Thang độ xám được bật, một số menu Công cụ hỗ trợ sẽ không khả dụng.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Nghịch đảo màu sắc màn hình

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Chuyển đổi màu sắc Thử ngay

Bạn có thể nghịch đảo màu sắc và màu nền của văn bản cho các menu thiết lập hiển thị trên màn hình TV để đọc chúng dễ dàng hơn.

- Nếu Chuyển đổi màu sắc được bật, một số menu Công cụ hỗ trợ sẽ không khả dụng.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Cài đặt tính năng chỉnh màu cho người dùng bị mù màu

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > SeeColors Mode Thử ngay

Tính năng này giúp người dùng bị mù màu trải nghiệm màu sắc phong phú hơn. Sử dụng tính năng này để tùy chỉnh màu sắc trong các điều kiện xem đặc biệt của bạn và trải nghiệm màu sắc phong phú hơn trên màn hình.

- Khi SeeColors Mode đang được sử dụng, một số menu sẽ bị vô hiệu hóa.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Tìm hiểu về điều khiển từ xa (dành cho người khiếm thị)

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Tìm hiểu điều khiển từ xa TV Thử ngay

Chức năng này giúp người khiếm thị tìm hiểu về vị trí các nút trên điều khiển từ xa. Khi chức năng này được kích hoạt, nhấn một nút trên điều khiển từ xa và TV sẽ cho bạn biết tên nút. Nhấn nút hai lần để thoát Tìm hiểu điều khiển từ xa TV.

Tìm hiểu về menu của TV

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Tìm hiểu màn hình menu Thử ngay

Tìm hiểu về các menu trên màn hình TV. Khi được bật, TV sẽ cho bạn biết cấu trúc và tính năng của menu mà bạn chọn.

Chọn ngôn ngữ phụ đề phát sóng

Bạn có thể chọn ngôn ngữ phụ đề mặc định. Danh sách có thể thay đổi tùy theo đài phát.

- Ngôn ngữ phụ đề chính Thử ngay

  Thiết lập ngôn ngữ phụ đề chính.

- Ngôn ngữ phụ đề phụ Thử ngay

  Thiết lập ngôn ngữ phụ đề phụ.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Mở rộng màn hình ngôn ngữ ký hiệu cho người khiếm thính

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt thu phóng ngôn ngữ ký hiệu Thử ngay

Bạn có thể phóng to màn hình ngôn ngữ ký hiệu khi chương trình bạn đang xem có cung cấp. Trước tiên, thiết lập Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu thành Mở, sau đó chọn Hiệu chỉnh Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu để thay đổi vị trí và độ phóng đại của màn hình ngôn ngữ ký hiệu.

Xem chương trình phát sóng TV kèm phụ đề.

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phụ đề Thử ngay

Thiết lập Phụ đề là Mở. Sau đó, bạn có thể xem chương trình với phụ đề được hiển thị.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chức năng này không liên quan đến các tính năng dùng để kiểm soát phụ đề của đầu phát DVD hoặc Blu-ray. Để điều khiển phụ đề DVD hoặc Blu-ray, hãy sử dụng tính năng phụ đề của đầu đĩa DVD hoặc Blu-ray và điều khiển từ xa của đầu đĩa.

- Phụ đề Thử ngay

  Bật hoặc tắt phụ đề.

- Chế độ phụ đề Thử ngay

  Thiết lập chế độ phụ đề.

- Ngôn ngữ phụ đề Thử ngay

  Thiết lập ngôn ngữ phụ đề.

- Phụ đề thuyết minh

  Nghe một phiên bản âm thanh của phụ đề. Chỉ khả dụng với chương trình phát sóng có cung cấp dịch vụ này.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Nghe TV qua thiết bị Bluetooth (dành cho người khiếm thính)

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Âm thanh nhiều đầu ra Thử ngay

Bạn có thể bật loa TV và tai nghe Bluetooth cùng một lúc. Khi chức năng này được kích hoạt, bạn có thể thiết lập âm lượng của tai nghe Bluetooth cao hơn âm lượng của loa TV.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để biết thêm thông tin về việc kết nối các thiết bị Bluetooth với TV, vui lòng tham khảo "Nghe TV qua các thiết bị Bluetooth".

Cấu hình thiết lập lặp lại cho các nút trên điều khiển từ xa

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt Lặp lại của nút từ xa Thử ngay

Bạn có thể cấu hình tốc độ hoạt động của các nút trên điều khiển từ xa để chúng chậm lại khi bạn liên tục nhấn và giữ chúng. Trước tiên, thiết lập Lặp lại nút chậm thành Mở, sau đó điều chỉnh tốc độ hoạt động trong Thời gian lặp lại.

Sử dụng Cài đặt phím tắt truy cập

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phím tắt truy cập Thử ngay

Đặt phím tắt truy cập để kích hoạt khi nhấn và giữ nút Âm lượng.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Thời gian để hành động

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Thời gian để hành động Thử ngay

Chọn tin nhắn sẽ hiển thị bao lâu, như cửa sổ bật lên, hiển thị trên màn hình trước khi bạn thực hiện hành động.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Văn bản và hình ảnh chuyển động

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Văn bản và hình ảnh chuyển động Thử ngay

Một số hiệu ứng trên màn hình có thể bị hạn chế, nhưng điều này có thể giúp ích cho những người nhạy cảm với chuyển động trên màn hình.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng tính năng Giọng nói

Bạn có thể thay đổi các thiết lập của chức năng Giọng nói.

Thay đổi Thiết lập của Các tính năng Giọng nói

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Thoại Thử ngay

Bạn có thể thay đổi Đánh thức bằng giọng nói, Gợi ý giọng nói, Cài đặt Bixby Voice và Cài đặt hồ sơ Bixby.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để sử dụng tính năng này thì TV phải được kết nối với Internet.
- Chức năng Đánh thức bằng giọng nói có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng chức năng khác

Bạn có thể xem các chức năng khác.

Thay đổi ngôn ngữ menu

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Ngôn ngữ Thử ngay

Thay đổi Kiểu menu

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Kiểu menu

Thay đổi kích thước và độ trong suốt của các mục menu hiển thị trên màn hình.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Kiểm tra mức pin của điều khiển từ xa

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Điều khiển từ xa

Bạn có thể kiểm tra mức pin còn lại của Điều khiển từ xa Samsung Smart.

- Cảm biến cầm điều khiển từ xa

  Cảnh báo người dùng để họ có thể cầm điều khiển từ xa đúng cách, nếu cảm biến cầm điều khiển từ xa nhận thấy điều khiển từ xa không đúng hướng. Khi cảm biết tắt thì cảnh báo cũng tắt.

  - Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Điều chỉnh âm lượng Âm thanh phản hồi

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Âm thanh phản hồi

Điều chỉnh âm lượng của âm thanh thông báo khi sử dụng các mục menu hoặc chọn tùy chọn.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chọn chế độ Usage hoặc Chế độ bán lẻ

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Chế độ sử dụng Thử ngay

Bạn có thể thiết lập TV cho các môi trường bán lẻ bằng cách thiết lập Chế độ sử dụng thành Chế độ bán lẻ.

- Đối với tất cả những sử dụng khác, chọn Chế độ nhà.
- Chỉ sử dụng Chế độ bán lẻ ở cửa hàng. Với Chế độ bán lẻ, một số chức năng sẽ bị vô hiệu hóa và TV sẽ tự động thiết lập lại sau một khoảng thời gian nhất định.
- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Thiết lập mật khẩu

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thay đổi mã PIN Thử ngay

Màn hình nhập mã PIN sẽ xuất hiện. Nhập mã PIN. Nhập lần nữa để xác nhận.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Nếu bạn quên mã PIN, bạn có thể thiết lập lại bằng điều khiển từ xa. Khi đã bật TV, nhấn các nút sau trên điều khiển từ xa theo thứ tự được thể hiện để thiết lập lại mã PIN thành "0000".

  Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút +/— (Âm lượng). > Tăng âm > > Giảm âm > > Tăng âm > .

  Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút . > (+) (Tăng âm) > Nhấn nút RETURN. > (—) (Giảm âm) > Nhấn nút RETURN. > (+) (Tăng âm) > Nhấn nút RETURN.

Khôi phục lại TV về các thiết lập của nhà sản xuất

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Đặt lại dữ liệu ban đầu Thử ngay

Bạn có thể khôi phục mọi thiết lập TV về giá trị mặc định của nhà sản xuất.

1. Chọn Đặt lại dữ liệu ban đầu. Cửa sổ nhập mã PIN bảo vệ sẽ xuất hiện.
2. Nhập PIN bảo mật, sau đó chọn Reset. Tất cả các thiết lập sẽ được khôi phục. TV sẽ tự động tắt và bật lại, sau đó hiển thị màn hình Thiết lập ban đầu.

- Để biết thêm thông tin về Đặt lại dữ liệu ban đầu, hãy tham khảo Hướng dẫn sử dụng đơn giản đi kèm với TV.
- Nếu bạn bỏ qua một số bước trong quá trình thiết lập ban đầu, hãy chạy Thiết lập TV (> nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > TV > Nhấn và giữ nút Chọn > Thiết lập TV), sau đó cấu hình cài đặt trong các bước mà bạn đã bỏ qua. Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập khóa nút

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Khóa nút

Bạn có thể thiết lập khóa nút cho Bộ điều khiển TV. Nếu chức năng này đang là Mở, bạn không thể sử dụng nút trên Bộ điều khiển TV.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Thiết lập khóa USB

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Khóa USB

Bạn có thể chặn khả năng kết nối đến mọi thiết bị USB bên ngoài.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Thiết lập Cấu hình nhanh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Cấu hình nhanh

Thiết lập thiết bị qua Tizen Business Manager. Trước khi sử dụng Cấu hình nhanh, đăng ký thiết bị ở Tizen Business Manager.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Thiết lập Cài đặt SmartThings

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Cài đặt SmartThings

Bạn có thể điều khiển các thiết bị đã đăng ký vào đám mây SmartThings và thiết bị kết nối trực tiếp với sản phẩm này bằng điều khiển từ xa.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo “Sử dụng SmartThings".

Quản lý các thiết bị ngoại vi

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Trình quản lý kết nối thiết bị Thử ngay

Khi bạn kết nối các thiết bị ngoại vi như thiết bị di động hoặc máy tính bảng được kết nối cùng một mạng với TV để có thể chia sẻ nội dung, bạn có thể xem danh sách các thiết bị được cho phép và các thiết bị đã kết nối.

- Thông báo truy cập

  Thiết lập để hiển thị thông báo khi có thiết bị ngoại vi như thiết bị di động hoặc máy tính bảng cố gắng kết nối với TV.

- Danh sách thiết bị

  Quản lý danh sách thiết bị ngoại vi đã đăng ký với TV.

Sử dụng AirPlay

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Cài đặt Apple AirPlay Thử ngay

Bạn có thể sử dụng AirPlay để xem nội dung từ iPhone, iPad hoặc Mac trên màn hình TV.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Chế độ bảo trì

> nút điều hướng trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chế độ bảo trì

Bảo vệ thông tin cá nhân của bạn trong khi người khác sửa chữa hoặc sử dụng TV. Sau khi bật chế độ bảo dưỡng, quyền truy cập vào ứng dụng hoặc nội dung sẽ bị chặn. Để sao lưu dữ liệu đã lưu cài đặt, hãy kết nối thẻ USB với TV.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Sử dụng Chế độ thời tiết lạnh

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý hệ thống > Chế độ thời tiết lạnh

- Chức năng này chỉ hỗ trợ dòng máy The Terrace.
- Để biết thêm thông tin về Chế độ thời tiết lạnh, tham khảo hướng dẫn sử dụng đi kèm với TV.
- Tên menu có thể khác nhau tùy theo kiểu máy.

Sử dụng Google Cast

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Cài đặt Google Cast Thử ngay

Truyền phim ảnh, âm nhạc, chương trình và các nội dung khác từ thiết bị di động hoặc máy tính của bạn đến TV này bằng Google Cast.

- Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

HbbTV

Bạn sẽ có thể truy cập vào các dịch vụ từ các nhà cung cấp dịch vụ giải trí, dịch vụ trực tuyến và các nhà sản xuất CE thông qua HbbTV.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Một số kênh có thể không có dịch vụ này HbbTV.

Tại một số quốc gia, HbbTV mặc định là không hoạt động. Trong trường hợp này, bạn có thể sử dụng HbbTV bằng cách cài đặt ứng dụng HbbTV (Ứng dụng kích hoạt HbbTV) trong > nút sang trái > Trang chủ > Ứng dụng.

Để thiết lập HbbTV tự động bật hoặc tắt, hãy truy cập > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > Cài đặt chuyên môn > Cài đặt HbbTV và thiết lập HbbTV thành bật hoặc tắt. (Tùy thuộc vào khu vực địa lý.) Thử ngay

Bạn có thể sử dụng các chức năng sau đây:

- HbbTV: Bật hoặc tắt dịch vụ dữ liệu.
- Không theo dõi: Yêu cầu các ứng dụng và dịch vụ không theo dõi hoạt động duyệt của bạn.
- Trình duyệt riêng: Bật Trình duyệt riêng để ngăn trình duyệt không lưu lịch sử Internet của bạn.
- Xóa dữ liệu duyệt web: Xóa tất cả cookie đã lưu.

Nếu bạn muốn bật hoặc vô hiệu hóa chức năng này, hãy sử dụng nút Chọn để bật hoặc tắt.

- HbbTV không khả dụng khi Timeshift đang chạy hoặc khi video đã ghi đang được phát lại.
- Một ứng dụng trên HbbTV có thể gặp trục trặc tạm thời tùy thuộc vào trạng thái của trạm phát sóng hoặc nhà cung cấp ứng dụng.
- Ứng dụng trên HbbTV thường chỉ hoạt động khi TV kết nối với một mạng bên ngoài. Ứng dụng này có thể gặp trục trặc tùy theo điều kiện mạng.
- Khi ứng dụng HbbTV được cài đặt và chương trình phát sóng có hỗ trợ HbbTV, một nút đỏ sẽ xuất hiện trên màn hình.
- Có thể sử dụng cả hai chế độ Teletext Kỹ thuật số và Teletext Truyền thống trên một số kênh giới hạn bằng cách nhấn nút TTX/MIX trên Điều khiển từ xa tiêu chuẩn để chuyển đổi.
- Khi nhấn một lần nút TTX/MIX trong chế độ HbbTV, chế độ Teletext Kỹ thuật số HbbTV sẽ được kích hoạt.
- Khi bạn nhấn nút TTX/MIX hai lần trong chế độ HbbTV, Teletext Truyền thống sẽ được kích hoạt.

Tính năng Teletext

Tìm hiểu về cách sử dụng Teletext và chạy các chức năng được cung cấp bởi Dịch vụ Teletext.

- Chức năng này chỉ khả dụng trên kênh có hỗ trợ dịch vụ teletext.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Để vào tính năng Teletext,

  Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút hoặc để chuyển sang TTX/MIX, sau đó nhấn nút Chọn.

  Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút TTX/MIX.
- Để thoát khỏi tính năng Teletext,

  Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút **TTX/MIX** trong danh sách bật lên cho đến khi chương trình TV trực tiếp xuất hiện.

  Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút TTX/MIX trên điều khiển từ xa cho đến khi TV trực tiếp xuất hiện.

Trang mục lục của dịch vụ Teletext cung cấp thông tin về cách sử dụng Dịch vụ. Để thông tin về Teletext được hiển thị đúng, tín hiệu của kênh đang thu phải ổn định. Nếu không, thông tin có thể bị thiếu hoặc một số trang có thể không được hiển thị.

- Để thay đổi trang Teletext,

  Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart: Nhấn nút số trên menu TTX.

  Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn: Nhấn nút số.

Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart

TTX/MIX (TTX Đầy đủ / TTX Kép / Mix / TV trực tiếp): Chế độ teletext được kích hoạt trên kênh đang được xem. Mỗi lần bạn nhấn nút **TTX/MIX**, chế độ teletext sẽ thay đổi theo thứ tự **TTX Đầy đủ** → **TTX Kép** → **Mix** → **TV trực tiếp**.

- **TTX Đầy đủ**: Chế độ teletext sẽ xuất hiện trên toàn màn hình.
- **TTX Kép**: Chế độ teletext sẽ xuất hiện ở một nửa màn hình cùng với kênh đang xem ở một nửa màn hình còn lại.
- **Mix**: Chế độ teletext sẽ xuất hiện trong suốt trên kênh đang xem.
- **TV trực tiếp**: Thao tác này sẽ giúp quay lại màn hình TV trực tiếp.

Các nút màu (đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh dương): Nếu đài phát sử dụng hệ thống FASTEXT, các chủ đề khác trên trang Teletext sẽ được mã hóa theo màu và có thể được lựa chọn bằng các nút màu. Nhấn phím màu tương ứng với chủ đề mà bạn muốn chọn. Một trang mới được mã hóa theo màu sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn các mục theo cùng cách nói trên. Để hiển thị trang trước hoặc trang kế tiếp, hãy chọn nút màu tương ứng.

Index: Hiển thị trang mục lục (nội dung) vào bất cứ lúc nào khi bạn đang xem Teletext.

Sub Page: Hiển thị trang phụ có sẵn.

List/Flof: Chọn chế độ Teletext. Nếu được nhấn trong chế độ LIST (danh sách), sẽ chuyển sang chế độ Lưu danh sách. Trong chế độ lưu Danh sách, bạn có thể lưu trang Teletext vào một danh sách bằng nút (Store).

Store: Lưu trữ các trang Teletext.

Page Up: Hiển thị trang Teletext kế tiếp.

Page Down: Hiển thị trang Teletext trước đó.

Reveal/Conceal: Hiển thị hoặc ẩn nội dung văn bản ẩn (ví dụ như đáp án của các trò chơi đố vui). Nhấn nút lần nữa để hiển thị màn hình bình thường.

Size: Hiển thị teletext ở nửa trên của màn hình trong chế độ kích thước lớn gấp đôi. Nhấn lần nữa để di chuyển nội dung văn bản xuống nửa dưới của màn hình. Nhấn lần thứ ba để hiển thị bình thường.

Hold: Giữ trang hiện tại trên màn hình hiển thị, trong trường hợp có nhiều trang phụ tự động theo sau. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

Cancel: Dồn phần Teletext hiển thị để nội dung phát sóng hiện tại che khuất màn hình. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn

Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, biểu tượng chức năng Teletext được in nút của một số điều khiển từ xa. Để khởi chạy chức năng Teletext, hãy tìm biểu tượng được in trên nút của điều khiển từ xa, sau đó nhấn nút mà bạn tìm thấy.

/ TTX/MIX

TTX Đầy đủ / TTX Kép / Mix / TV trực tiếp: Chế độ teletext được kích hoạt trên kênh đang được xem. Mỗi lần bạn nhấn nút / TTX/MIX, chế độ teletext sẽ thay đổi theo thứ tự TTX Đầy đủ → TTX Kép → Mix → TV trực tiếp.

- TTX Đầy đủ: Chế độ teletext sẽ xuất hiện trên toàn màn hình.
- TTX Kép: Chế độ teletext sẽ xuất hiện ở một nửa màn hình cùng với kênh đang xem ở một nửa màn hình còn lại.
- Mix: Chế độ teletext sẽ xuất hiện trong suốt trên kênh đang xem.
- TV trực tiếp: Thao tác này sẽ giúp quay lại màn hình TV trực tiếp.

Các nút màu (đỏ, xanh lá cây, vàng, xanh dương): Nếu đài phát sử dụng hệ thống FASTEXT, các chủ đề khác trên trang Teletext sẽ được mã hóa theo màu và có thể được lựa chọn bằng các nút màu. Nhấn phím màu tương ứng với chủ đề mà bạn muốn chọn. Một trang mới được mã hóa theo màu sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn các mục theo cùng cách nói trên. Để hiển thị trang trước hoặc trang kế tiếp, hãy chọn nút màu tương ứng.

SETTINGS

Index: Hiển thị trang mục lục (nội dung) vào bất cứ lúc nào khi bạn đang xem Teletext.

PRE-CH

Sub Page: Hiển thị trang phụ có sẵn.

SOURCE

List/Flof: Chọn chế độ Teletext. Nếu được nhấn trong chế độ LIST (danh sách), sẽ chuyển sang chế độ Lưu danh sách. Trong chế độ lưu Danh sách, bạn có thể lưu trang Teletext vào một danh sách bằng nút (CH LIST).

CH LIST

Store: Lưu trữ các trang Teletext.

CH ∧

Page Up: Hiển thị trang Teletext kế tiếp.

CH ∨

Page Down: Hiển thị trang Teletext trước đó.

INFO

Reveal/Conceal: Hiển thị hoặc ẩn nội dung văn bản ẩn (ví dụ như đáp án của các trò chơi đố vui). Nhấn nút lần nữa để hiển thị màn hình bình thường.

AD/SUBT.

Tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Size: Hiển thị teletext ở nửa trên của màn hình trong chế độ kích thước lớn gấp đôi. Nhấn lần nữa để di chuyển nội dung văn bản xuống nửa dưới của màn hình. Nhấn lần thứ ba để hiển thị bình thường.

RETURN

Hold: Giữ trang hiện tại trên màn hình hiển thị, trong trường hợp có nhiều trang phụ tự động theo sau. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

EXIT

Cancel: Dồn phần Teletext hiển thị để nội dung phát sóng hiện tại che khuất màn hình. Nhấn nút lần nữa để hủy bỏ tính năng này.

Trang Teletext điển hình

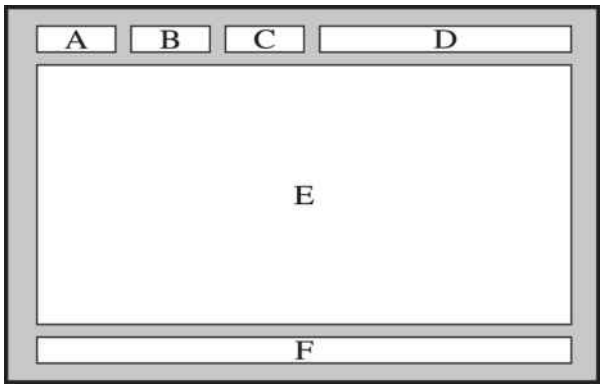

Phần	Nội dung
A	Số trang được chọn.
B	Nhận diện kênh đang phát sóng.
C	Số trang hiện tại hoặc ký hiệu tìm kiếm.
D	Ngày giờ.
E	Văn bản.
F	Thông tin trạng thái. Thông tin FASTEXT.

Thận trọng và lưu ý

Bạn có thể đọc kỹ các hướng dẫn và thông tin sau khi cài đặt.

Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift

Đọc các hướng dẫn trước khi sử dụng Ghi và Timeshift.

Trước khi sử dụng các chức năng ghi và ghi theo lịch

Chức năng ghi có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Để lên lịch ghi, hãy thiết lập Chế độ giờ thành Tự động. Cài đặt Thời gian.
  - > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian
- Bạn có thể thiết lập tổng cộng tối đa 30 chỉ mục Xem lịch biểu và Ghi lịch biểu.
- Các bản ghi được bảo vệ theo DRM nên không thể phát lại trên máy tính hoặc TV khác. Ngoài ra, các tập tin này không thể được phát lại trên TV của bạn nếu mạch video bị thay thế.
- Đối với thiết bị USB dùng để ghi, nên sử dụng đĩa cứng USB hỗ trợ USB 2.0 trở lên và 5.400 vòng/phút trở lên. Tuy nhiên, các ổ đĩa cứng USB loại RAID không được hỗ trợ.
- Bộ nhớ USB không được hỗ trợ.
- Tổng dung lượng ghi có thể thay đổi tùy theo dung lượng ổ cứng sẵn có và chất lượng ghi.
- Ghi lịch biểu yêu cầu thiết bị lưu trữ USB phải còn ít nhất 100 MB dung lượng trống. Hoạt động ghi sẽ dừng lại nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 50 MB trong quá trình ghi.
- Nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 500 MB trong khi các chức năng Ghi lịch biểu và Timeshift đang cùng hoạt động, chỉ hoạt động ghi sẽ dừng lại.
- Thời gian ghi tối đa là 720 phút.
- Các video sẽ được phát theo cài đặt của TV.
- Nếu thay đổi tín hiệu đầu vào khi đang ghi, màn hình sẽ trở nên trống cho đến khi quá trình thay đổi hoàn tất. Trong trường hợp này, quá trình ghi sẽ tiếp tục, nhưng ● sẽ không khả dụng.
- Khi sử dụng chức năng Ghi hoặc Ghi lịch biểu hoạt động ghi thực tế có thể bắt đầu sau một hoặc hai giây so với thời gian đã định.
- Nếu chức năng Ghi lịch biểu đang hoạt động trong khi thực hiện tiến trình ghi trên một thiết bị ngoại vi HDMI-CEC, ưu tiên được dành cho Ghi lịch biểu.

- Việc kết nối thiết bị ghi với TV sẽ tự động xóa các tập tin ghi bất thường đã lưu.
- Nếu Bộ định giờ ngủ hoặc Tự động tắt nguồn đã được thiết lập, TV sẽ ghi đè lên các cài đặt này, tiếp tục ghi và tắt sau khi ghi xong.
  - > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Bộ định giờ ngủ Thử ngay
  - > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Tự động tắt nguồn Thử ngay

Trước khi sử dụng chức năng timeshift

Chức năng Timeshift có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Đối với thiết bị USB dùng để ghi, nên sử dụng đĩa cứng USB hỗ trợ USB 2.0 trở lên và 5.400 vòng/phút trở lên. Tuy nhiên, các ổ đĩa cứng USB loại RAID không được hỗ trợ.
- Không hỗ trợ bộ nhớ USB hoặc ổ đĩa flash.
- Tổng dung lượng ghi có thể thay đổi tùy theo dung lượng ổ cứng sẵn có và chất lượng ghi.
- Nếu dung lượng lưu trữ giảm xuống còn dưới 500 MB trong khi các chức năng Ghi lịch biểu và Timeshift đang cùng hoạt động, chỉ hoạt động ghi sẽ dừng lại.
- Lượng thời gian tối đa dành cho chức năng Timeshift là 90 phút.
- Chức năng Timeshift không khả dụng đối với các kênh bị khóa.
- Video dịch chuyển thời gian sẽ được phát theo các cài đặt của TV.
- Chức năng Timeshift có thể tự động ngừng khi đã đạt đến dung lượng tối đa.
- Chức năng Timeshift yêu cầu phải có ít nhất 1,5 GB dung lượng trống trên thiết bị lưu trữ USB.

Các tùy chọn âm thanh phát sóng được hỗ trợ

Kiểm tra các tùy chọn phát thanh được hỗ trợ.

	Kiểu âm thanh	Âm thanh kép	Mặc định
Âm thanh nổi A2	Mono	Mono	Tự động chuyển
	Stereo	Stereo, Mono	Tự động chuyển
	Kép	Dual I, Dual II	Dual I
Âm thanh nổi NICAM	Mono	Mono	Tự động chuyển
	Stereo	Mono, Stereo	Tự động chuyển
	NICAM Dual	Mono, NICAM Dual-1, NICAM Dual-2	NICAM Dual-1

- Nếu tín hiệu Stereo quá yếu và xảy ra chuyển mạch tự động, chọn Mono.
- Chỉ khả dụng với tín hiệu âm thanh nổi.
- Chỉ khả dụng khi nguồn đầu vào được thiết lập để TV.

Đọc trước khi sử dụng Apps

Đọc thông tin này trước khi sử dụng Apps.

- Nếu bạn muốn tải các ứng dụng mới bằng Apps, trước tiên hãy đăng nhập vào tài khoản Samsung của bạn.
- Do các đặc tính sản phẩm được tích hợp trên Smart Hub của Samsung, cũng như các giới hạn trong nội dung có sẵn, các tính năng, ứng dụng và dịch vụ nhất định có thể sẽ không khả dụng trên mọi thiết bị hoặc trong mọi vùng lãnh thổ. Truy cập https://www.samsung.com để biết thêm thông tin về thiết bị cụ thể cũng như nội dung sẵn có. Các dịch vụ và nội dung có sẵn có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Samsung Electronics không chịu trách nhiệm pháp lý về bất cứ sự gián đoạn nào của dịch vụ xảy ra do nhà cung cấp dịch vụ vì bất cứ nguyên nhân nào.
- Các dịch vụ ứng dụng có thể chỉ được cung cấp bằng tiếng Anh và nội dung có sẵn có thể khác nhau tùy theo khu vực địa lý.
- Để biết thêm thông tin về các ứng dụng, hãy truy cập trang web của nhà cung cấp dịch vụ hiện hành.
- Kết nối mạng không ổn định có thể gây ra sự chậm trễ hoặc gián đoạn. Ngoài ra, các ứng dụng có thể tự động tắt tùy theo môi trường mạng. Trong trường hợp này, hãy kiểm tra kết nối mạng và thử lại.
- Các cập nhật và dịch vụ ứng dụng có thể không khả dụng.
- Nội dung ứng dụng có thể được nhà cung cấp dịch vụ thay đổi mà không cần thông báo trước.
- Các dịch vụ cụ thể có thể thay đổi tùy thuộc vào phiên bản của ứng dụng được cài đặt trên TV.
- Chức năng của ứng dụng có thể thay đổi trong các phiên bản sắp tới của ứng dụng. Trong trường hợp này, hãy khởi chạy phần hướng dẫn của ứng dụng hoặc truy cập trang web của nhà cung cấp dịch vụ.
- Tùy thuộc vào chính sách của nhà cung cấp dịch vụ mà các ứng dụng nhất định có thể không hỗ trợ đa nhiệm.
- Để biết chi tiết về cách đăng ký hoặc hủy đăng ký ứng dụng, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Đọc trước khi sử dụng chức năng Internet

Đọc thông tin này trước khi sử dụng chức năng Internet.

- Tập tin tải về không được hỗ trợ.
- Chức năng Internet có thể không truy cập được một số trang web nhất định, bao gồm những trang web do một số công ty nhất định vận hành.
- TV không hỗ trợ phát lại các video flash.
- Không hỗ trợ E-commerce để mua hàng trực tuyến.
- Không hỗ trợ ActiveX.
- Chỉ có một số phông chữ giới hạn được hỗ trợ. Các ký tự và biểu tượng nhất định có thể không hiển thị đúng.
- Đáp ứng đối với một lệnh điều khiển từ xa và hiển thị trên màn hình có thể bị trễ khi đang tải một trang web.
- Quá trình tải một trang web có thể bị chậm trễ hoặc ngưng hoàn toàn phụ thuộc vào tình trạng của các hệ thống tham gia.
- Không hỗ trợ thao tác sao chép và dán.
- Khi soạn một email hay một tin nhắn đơn giản, các chức năng nhất định như kích thước phông chữ và lựa chọn màu sắc có thể không khả dụng.
- Số lượng trang đánh dấu và kích thước tập tin bị giới hạn khi lưu.
- Số lượng cửa sổ có thể mở cùng lúc bị hạn chế.
- Tốc độ duyệt web sẽ thay đổi tùy theo môi trường mạng.
- Không thể phát các video được cài sẵn trên trang web cùng lúc trong khi chức năng PIP (hình ảnh trong hình ảnh) đang hoạt động.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Lịch sử duyệt web được lưu theo thứ tự từ mới nhất đến cũ nhất, các mục cũ nhất sẽ bị ghi đè đầu tiên.
- Tùy theo bộ giải mã video/âm thanh được hỗ trợ, bạn có thể không phát lại được một số tệp âm thanh và video HTML5 nhất định.
- Các nguồn video từ các nhà cung cấp dịch vụ luồng tín hiệu tối ưu hóa cho PC có thể không phát được bình thường trên trình duyệt Internet độc quyền của chúng tôi.

Đọc trước khi thiết lập kết nối mạng không dây

Thận trọng đối với mạng không dây

- Sản phẩm này hỗ trợ các giao thức giao tiếp IEEE 802.11 a /b /g /n. Bên cạnh các giao thức giao tiếp này, một số kiểu máy còn hỗ trợ toàn bộ hoặc một vài giao thức IEEE 802.11 ac/ax. Các tập tin video được lưu trữ trên một thiết bị đã kết nối với Sản phẩm qua Mạng Gia đình có thể không phát lại trơn tru.

  Một số giao thức kết nối IEEE 802.11 có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Để sử dụng mạng không dây, TV phải được kết nối với điểm truy cập không dây hoặc modem. Nếu điểm truy cập không dây hỗ trợ DHCP thì TV có thể sử dụng DHCP hoặc địa chỉ IP tĩnh để kết nối với mạng không dây.
- Chọn một kênh đang không được sử dụng bởi điểm truy cập không dây. Nếu kênh được thiết lập đang được sử dụng bởi điểm truy cập không dây để kết nối với một thiết bị khác, thì kết quả là tín hiệu sẽ thường bị nhiễu hoặc không thể kết nối.
- Hầu hết các mạng không dây có hệ thống an ninh tùy chọn. Để kích hoạt hệ thống an ninh của mạng không dây, bạn cần phải tạo một mật mã sử dụng các ký tự và số. Sau đó cần dùng khẩu này để kết nối với điểm truy cập được bảo mật.

Các Giao thức Bảo mật Không dây

TV chỉ hỗ trợ các giao thức bảo mật mạng không dây sau. TV không thể kết nối với điểm truy cập không dây chưa được xác nhận.

- Chế độ xác thực: WEP, WPAPSK, WPA2PSK
- Kiểu mã hóa: WEP, TKIP, AES

Tuân thủ các thông số kỹ thuật của chứng chỉ Wi-Fi, TV của Samsung không hỗ trợ mã hóa bảo mật WEP hoặc TKIP trong các mạng hoạt động ở chế độ 802.11n. Nếu điểm truy cập không dây hỗ trợ WPS (Thiết lập bảo vệ Wi-Fi), bạn có thể kết nối TV với mạng bằng PBC (Cấu hình nút nhấn) hoặc PIN (Mã số Nhận diện Cá nhân). WPS sẽ tự động cấu hình cài đặt khóa SSID và WPA.

Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc

Đọc thông tin này trước khi phát nội dung đa phương tiện.

Hạn chế đối với việc sử dụng tập tin hình ảnh, video và âm nhạc Thử ngay

- TV chỉ hỗ trợ các thiết bị MSC (lưu trữ khối) USB. MSC là một định nghĩa cho các thiết bị lưu trữ lớn. Các loại thiết bị MSC bao gồm ổ cứng ngoài, đầu đọc thẻ flash, và máy ảnh kỹ thuật số. (Các hub USB không được hỗ trợ.) Các loại thiết bị này phải được kết nối trực tiếp với cổng USB. Nếu sử dụng cáp USB nối dài hoặc sử dụng đồng thời hai ổ cứng ngoài thì sẽ không nhận dạng được thiết bị USB hoặc không đọc được các tệp có trên thiết bị. Không được ngắt kết nối thiết bị USB trong khi đang truyền dữ liệu.
- Khi kết nối ổ cứng gắn ngoài, hãy sử dụng cổng USB (HDD 5V 1A). Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng một ổ cứng gắn ngoài có bộ điều hợp nguồn điện riêng.

  Trên các mẫu máy không có ký hiệu HDD 5V 1A, hãy kết nối ổ đĩa với một trong các cổng USB (5V 1.0A/0.5A).

  Một số mẫu máy không hỗ trợ cổng USB HDD 5V 1A. Trên những mẫu máy có cổng USB 5V 1.0A và 5V 0.5A, hãy kết nối ổ đĩa với một trong các cổng đó.
- Một số camera kỹ thuật số và thiết bị âm thanh có thể không tương thích với TV.
- Nếu có nhiều thiết bị USB kết nối với TV, TV có thể không nhận dạng được một số hoặc tất cả các thiết bị này. Các thiết bị USB sử dụng đầu vào công suất cao nên được kết nối với cổng USB (HDD 5V 1A).

  Một số mẫu máy không hỗ trợ cổng USB HDD 5V 1A. Trên những mẫu máy có cổng USB 5V 1.0A và 5V 0.5A, hãy kết nối ổ đĩa với một trong các cổng đó.
- TV hỗ trợ hệ thống tệp gồm FAT, exFAT và NTFS.
- Danh sách nội dung đa phương tiện có thể hiển thị tối đa 8.000 mục. Nếu thiết bị được kết nối có hơn 8.000 tệp hoặc thư mục trong một thư mục, thì một số tệp/thư mục có thể không hiển thị.
- Một số tập tin nhất định, tùy theo phương thức mã hóa, có thể không phát được trên TV.
- Một số tập tin nhất định không được hỗ trợ cho mọi kiểu máy.
- Các kiểu máy phát hành năm 2025 không hỗ trợ WMA, WMV hoặc VC1.

Các phụ đề được hỗ trợ

Các định dạng phụ đề

Tên	Định dạng
MPEG-4 Timed text	.ttxt
SAMI	.smi
SubRip	.srt
SubViewer	.sub
Micro DVD	.sub hoặc .txt
SubStation Alpha	.ssa
Advanced SubStation Alpha	.ass
Văn bản SMPTE-TT	.xml

Các định dạng video có phụ đề

Tên	Tập tin chứa
Xsub	AVI
SubStation Alpha	MKV
Advanced SubStation Alpha	MKV
SubRip	MKV
VobSub	MKV
MPEG-4 Timed text	MP4
TTML trong dòng dữ liệu	MP4
VĂN BẢN SMPTE-TT	MP4
SMPTE-TT PNG	MP4

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Độ phân giải và định dạng hình ảnh được hỗ trợ

Đuôi tập tin	Định dạng	Độ phân giải
*.jpg *.jpeg	JPEG	16320 x 12240
*.png	PNG	4096 x 4096
*.bmp	BMP	4096 x 4096
*.mpo	MPO	15360 x 8640
*.heic	HEIF	16320 x 12240

- Định dạng MPO được hỗ trợ một phần.
- Định dạng HEIF có thể không được hỗ trợ tùy theo mẫu máy hoặc khu vực địa lý.
- HEIF chỉ hỗ trợ hình ảnh đơn lẻ của loại lưới (grid) và phải có độ phân giải tối thiểu là 512 pixel chiều rộng hoặc chiều cao.

Các kiểu mã hóa và định dạng nhạc được hỗ trợ

Đuôi tập tin	Định dạng	Bộ giải mã	Lưu ý
*.mp3	MPEG	Đầu đọc Âm thanh MPEG1 3	
*.m4a *.mpa *.aac	MPEG4	AAC	
*.flac	FLAC	FLAC	Hỗ trợ kênh lên đến 16/24 Bit, 48/96/192 kHz, 5.1
*.ogg	OGG	Vorbis	Hỗ trợ tối đa 2 kênh
*.wma	WMA	WMA	WMA được hỗ trợ lên đến 10 kênh Pro 5.1. Không hỗ trợ tính năng nén âm thanh WMA. Tùy thuộc vào kiểu máy, tính năng này có thể không được hỗ trợ.
*.wav	wav	wav	
*.mid *.midi	midi	midi	Hỗ trợ kiểu 0 và kiểu 1. Không hỗ trợ tìm kiếm. Chỉ hỗ trợ USB.
*.ape	ape	ape	
*.aif *.aiff	AIFF	AIFF	
*.m4a	ALAC	ALAC	

Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (kiểu máy 2025)

Tìm hiểu các kiểu mã hóa video và độ phân giải được hỗ trợ, cùng các thông tin khác.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN1EF/Q7F (kiểu máy 98 inch)/QN7*F/QN8*F/S8*F/The Frame (LS03FA))

<table>
<tr><th>Định dạng tập tin</th><th>Tập tin chứa</th><th>Bộ giải mã Video</th><th>Độ phân giải</th><th>Tốc độ khung hình (khung hình/giây)</th><th>Tỷ lệ bit (Mps)</th><th>Bộ giải mã Âm thanh</th></tr>
<tr><td rowspan="10">*.avi
*.mkv
*.asf
*.mp4
*.mov
*.3gp
*.vro
*.mpg
*.mpeg
*.ts
*.tp
*.trp
*.flv
*.vob
*.svi
*.m2ts
*.mts</td><td rowspan="10">AVI
MKV
ASF
MP4
3GP
MOV
FLV
VRO
VOB
PS
TS</td><td>H.264 BP/MP/HP</td><td>4096 x 2160</td><td>4096 x 2160: 60
1920 x 1080: 120</td><td>60</td><td rowspan="10">AC3
LPCM
ADPCM(IMA, MS)
AAC
HE-AAC
Dolby Digital+
MPEG(MP3)
MPEG-H
AC-4
OPUS
G.711(A-Law, μ-Law)</td></tr>
<tr><td>HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)</td><td>4096 x 2160</td><td>4096 x 2160: 60
3840 x 2160: 120</td><td>80</td></tr>
<tr><td>Motion JPEG</td><td>3840 x 2160</td><td>30</td><td>80</td></tr>
<tr><td>MPEG4 SP/ASP</td><td rowspan="6">1920 x 1080</td><td rowspan="3">60</td><td rowspan="6">20</td></tr>
<tr><td>MPEG2</td></tr>
<tr><td>MPEG1</td></tr>
<tr><td>Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3</td><td rowspan="3">30</td></tr>
<tr><td>H.263 Sorenson</td></tr>
<tr><td>VP6</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>3840 x 2160</td><td>120</td><td>40</td></tr>
<tr><td rowspan="3">*.webm</td><td rowspan="3">WebM</td><td>VP8</td><td>1920 x 1080</td><td>60</td><td>20</td><td rowspan="3">Vorbis</td></tr>
<tr><td>VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)</td><td>3840 x 2160</td><td>60</td><td>80</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>3840 x 2160</td><td>120</td><td>40</td></tr>
<tr><td>*.rmvb</td><td>RMVB</td><td>RV8/9/10 (RV30/40)</td><td>1920 x 1080</td><td>60</td><td>20</td><td>RealAudio 6</td></tr>
</table>

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Video phát trên bảng điều khiển có thể có tốc độ khung hình khác với cảnh quay thực tế.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.2.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tới Mức 5.1 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QEF1/Q7F (trừ kiểu máy 98 inch)/Q8F)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC Dolby Digital+ MPEG(MP3) MPEG-H AC-4 OPUS G.711(A-Law, μ-Law)
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)			80	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	3840 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	40	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	3840 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	80	
		AV1			40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Video phát trên bảng điều khiển có thể có tốc độ khung hình khác với cảnh quay thực tế.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - Độ phân giải sẽ thay đổi trong khi phát lại video (Hỗ trợ lên tới 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO/ASO/RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.1.
  - Độ phân giải sẽ thay đổi trong khi phát lại video (Hỗ trợ lên tới 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (F6***F/H5***F/BEFM/BEFB)

<table>
<tr><th>Định dạng tập tin</th><th>Tập tin chứa</th><th>Bộ giải mã Video</th><th>Độ phân giải</th><th>Tốc độ khung hình (khung hình/giây)</th><th>Tỷ lệ bit (Mps)</th><th>Bộ giải mã Âm thanh</th></tr>
<tr><td rowspan="13">*.avi
*.mkv
*.asf
*.mp4
*.mov
*.3gp
*.vro
*.mpg
*.mpeg
*.ts
*.tp
*.trp
*.flv
*.vob
*.svi
*.m2ts
*.mts</td><td rowspan="13">AVI
MKV
ASF
MP4
3GP
MOV
FLV
VRO
VOB
PS
TS</td><td>H.264 BP/MP/HP</td><td rowspan="16">1920 x 1080</td><td>60</td><td>50</td><td rowspan="13">AC3
LPCM
ADPCM(IMA, MS)
AAC
HE-AAC
Dolby Digital+
MPEG(MP3)
MPEG-H
AC-4
OPUS
G.711(A-Law, μ-Law)</td></tr>
<tr><td>HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)</td><td>60</td><td>50</td></tr>
<tr><td>Motion JPEG</td><td rowspan="4">60</td><td rowspan="6">20</td></tr>
<tr><td>MPEG4 SP/ASP</td></tr>
<tr><td>MPEG2</td></tr>
<tr><td>MPEG1</td></tr>
<tr><td>Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3</td><td rowspan="4">30</td></tr>
<tr><td>H.263 Sorenson</td></tr>
<tr><td>VP6</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>60</td><td>40</td></tr>
<tr><td rowspan="3">*.webm</td><td rowspan="3">WebM</td><td>VP8</td><td>60</td><td>20</td><td rowspan="3">Vorbis</td></tr>
<tr><td>VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)</td><td>60</td><td>50</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>60</td><td>40</td></tr>
<tr><td>*.rmvb</td><td>RMVB</td><td>RV8/9/10 (RV30/40)</td><td>60</td><td>20</td><td>RealAudio 6</td></tr>
</table>

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN9*F/S9*F/The Frame (LS03FW))

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC Dolby Digital+ MPEG(MP3) MPEG-H AC-4 OPUS G.711(A-Law, μ-Law)
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)		4096 x 2160: 60 3840 x 2160: 120	80	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	120	40	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1		120	40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Có thể không hỗ trợ độ phân giải đã nêu, tùy theo kiểu máy.

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Video phát trên bảng điều khiển có thể có tốc độ khung hình khác với cảnh quay thực tế.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.)
- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - Độ phân giải sẽ thay đổi trong khi phát lại video (Hỗ trợ lên tới 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,1.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.2.
  - Độ phân giải sẽ thay đổi trong khi phát lại video (Hỗ trợ lên tới 3840 x 2160)
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (U8***F/Q6F/BEFH)

<table>
<tr><th>Định dạng tập tin</th><th>Tập tin chứa</th><th>Bộ giải mã Video</th><th>Độ phân giải</th><th>Tốc độ khung hình (khung hình/giây)</th><th>Tỷ lệ bit (Mps)</th><th>Bộ giải mã Âm thanh</th></tr>
<tr><td rowspan="13">*.avi
*.mkv
*.asf
*.mp4
*.mov
*.3gp
*.vro
*.mpg
*.mpeg
*.ts
*.tp
*.trp
*.flv
*.vob
*.svi
*.m2ts
*.mts</td><td rowspan="13">AVI
MKV
ASF
MP4
3GP
MOV
FLV
VRO
VOB
PS
TS</td><td>H.264 BP/MP/HP</td><td rowspan="2">3840 x 2160</td><td>3840 x 2160: 30
1920 x 1080: 60</td><td>50</td><td rowspan="13">AC3
LPCM
ADPCM(IMA, MS)
AAC
HE-AAC
Dolby Digital+
MPEG(MP3)
MPEG-H
AC-4
OPUS
G.711(A-Law, μ-Law)</td></tr>
<tr><td>HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)</td><td>60</td><td>50</td></tr>
<tr><td>Motion JPEG</td><td rowspan="7">1920 x 1080</td><td rowspan="4">60</td><td rowspan="7">20</td></tr>
<tr><td>MPEG4 SP/ASP</td></tr>
<tr><td>MPEG2</td></tr>
<tr><td>MPEG1</td></tr>
<tr><td>Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3</td><td rowspan="3">30</td></tr>
<tr><td>H.263 Sorenson</td></tr>
<tr><td>VP6</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>3840 x 2160</td><td>60</td><td>40</td></tr>
<tr><td rowspan="3">*.webm</td><td rowspan="3">WebM</td><td>VP8</td><td>1920 x 1080</td><td>60</td><td>20</td><td rowspan="3">Vorbis</td></tr>
<tr><td>VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)</td><td>3840 x 2160</td><td>60</td><td>50</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>3840 x 2160</td><td>60</td><td>40</td></tr>
<tr><td>*.rmvb</td><td>RMVB</td><td>RV8/9/10 (RV30/40)</td><td>1920 x 1080</td><td>60</td><td>20</td><td>RealAudio 6</td></tr>
</table>

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Video phát trên bảng điều khiển có thể có tốc độ khung hình khác với cảnh quay thực tế.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.1.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN990F)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC Dolby Digital+ MPEG(MP3) MPEG-H AC-4 OPUS G.711(A-Law, μ-Law)
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	100	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

- Do các thông số kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn kết nối và giải mã 8K hiện nay, các tiêu chuẩn kết nối, phát sóng và giải mã trong tương lai có thể không được hỗ trợ. Việc nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn trong tương lai có thể yêu cầu mua thêm thiết bị.
- Một số tiêu chuẩn của bên thứ ba có thể không được hỗ trợ.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN950F/QN990F)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC Dolby Digital+ MPEG(MP3) MPEG-H AC-4 OPUS G.711(A-Law, μ-Law)
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	100	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	7680 x 4320	60	80	
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

- Do các thông số kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn kết nối và giải mã 8K hiện nay, các tiêu chuẩn kết nối, phát sóng và giải mã trong tương lai có thể không được hỗ trợ. Việc nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn trong tương lai có thể yêu cầu mua thêm thiết bị.
- Một số tiêu chuẩn của bên thứ ba có thể không được hỗ trợ.

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.
- Video phát trên bảng điều khiển có thể có tốc độ khung hình khác với cảnh quay thực tế.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.2.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tới Mức 5.1 3840 x 2160)
- Hỗ trợ HEVC 8K lên đến Mức 6.1.
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (kiểu máy 2023/2024)

Tìm hiểu các kiểu mã hóa video và độ phân giải được hỗ trợ, cùng các thông tin khác.

Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QLED TV (trừ Q6*C/Q6*D/QE1C/QE1D/Q7*C/Q7*D)/The Frame (trừ 32LS03C)/The Serif/S8*C/S8*D/S9*C/S9*D/DU9)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 3840 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 3840 x 2160: 120	80	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	120	40	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1	3840 x 2160	120	40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (Q7*C, 85CU8)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	3840 x 2160	3840 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	80	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	3840 x 2160	120	100	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	30	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	70	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1		60	60	
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30	20	
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	120	80	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	70	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	3840 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	80	
		AV1	3840 x 2160	120	80	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	70	RealAudio 6

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.2.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tới Mức 5.1 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (Q7*D, 85DU8)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)			80	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.2.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (Q6*C/Q6*D/QE1C/QE1D (trừ 32Q6*C/32Q6*D)/DU8 (trừ 85DU8))

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	60	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	4096 x 2160	60	80	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (CU8 (trừ 85CU8))

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 30 1920 x 1080: 120	100	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)		4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	100	
		Motion JPEG	1920 x 1080	60	80	
		MPEG4 SP/ASP		60	60	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1		30	60	
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30	20	
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	100	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	40	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	100	
		AV1	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	100	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	60	RealAudio 6

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.1.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Các kiểu mã hóa video được hỗ trợ (CU7/DU7/BEC/BED , 32Q6*C/32Q6*D)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	3840 x 2160	3840 x 2160: 30 1920 x 1080: 60	50	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)		60	50	
		Motion JPEG	1920 x 1080	60	20	
		MPEG4 SP/ASP				
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	50	
		AV1	3840 x 2160	60	40	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Hỗ trợ bộ giải mã video (The Frame (dòng máy 32LS03C))

<table>
<tr><th>Định dạng tập tin</th><th>Tập tin chứa</th><th>Bộ giải mã Video</th><th>Độ phân giải</th><th>Tốc độ khung hình (khung hình/giây)</th><th>Tỷ lệ bit (Mps)</th><th>Bộ giải mã Âm thanh</th></tr>
<tr><td rowspan="12">*.avi
*.mkv
*.asf
*.wmv
*.mp4
*.mov
*.3gp
*.vro
*.mpg
*.mpeg
*.ts
*.tp
*.trp
*.flv
*.vob
*.svi
*.m2ts
*.mts</td><td rowspan="12">AVI
MKV
ASF
MP4
3GP
MOV
FLV
VRO
VOB
PS
TS</td><td>H.264 BP/MP/HP</td><td rowspan="15">1920 x 1080</td><td>60</td><td>50</td><td rowspan="12">AC3
LPCM
ADPCM(IMA, MS)
AAC
HE-AAC
WMA
Dolby Digital+
MPEG(MP3)
AC-4
OPUS
G.711(A-Law, μ-Law)</td></tr>
<tr><td>HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)</td><td>60</td><td>50</td></tr>
<tr><td>Motion JPEG</td><td rowspan="6">60</td><td rowspan="9">20</td></tr>
<tr><td>MPEG4 SP/ASP</td></tr>
<tr><td>Window Media Video v9 (VC1)</td></tr>
<tr><td>MPEG2</td></tr>
<tr><td>MPEG1</td></tr>
<tr><td>Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3</td><td rowspan="4">30</td></tr>
<tr><td>Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)</td></tr>
<tr><td>H.263 Sorenson</td></tr>
<tr><td>VP6</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>60</td><td>40</td></tr>
<tr><td rowspan="3">*.webm</td><td rowspan="3">WebM</td><td>VP8</td><td>60</td><td>20</td><td rowspan="3">Vorbis</td></tr>
<tr><td>VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)</td><td>60</td><td>50</td></tr>
<tr><td>AV1</td><td>60</td><td>40</td></tr>
<tr><td>*.rmvb</td><td>RMVB</td><td>RV8/9/10 (RV30/40)</td><td>60</td><td>20</td><td>RealAudio 6</td></tr>
</table>

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2. (TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS)
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN7**C)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	3840 x 2160	3840 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	100	
		Motion JPEG	1920 x 1080	60	20	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

- Do các thông số kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn kết nối và giải mã 8K hiện nay, các tiêu chuẩn kết nối, phát sóng và giải mã trong tương lai có thể không được hỗ trợ. Việc nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn trong tương lai có thể yêu cầu mua thêm thiết bị.
- Một số tiêu chuẩn của bên thứ ba có thể không được hỗ trợ.

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD đến Mức 5.1 và hỗ trợ tối đa H.264 đến Mức 4.2. (TV không hỗ trợ FMO/ASO/RS)
- Hỗ trợ HEVC UHD lên đến Mức 5.2 và hỗ trợ HEVC FHD lên đến Mức 4.1.
- Hỗ trợ HEVC 8K lên đến Mức 6.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN8**C/QN8**D/QN9**C)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	100	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	3840 x 2160	60	80	
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

- Do các thông số kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn kết nối và giải mã 8K hiện nay, các tiêu chuẩn kết nối, phát sóng và giải mã trong tương lai có thể không được hỗ trợ. Việc nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn trong tương lai có thể yêu cầu mua thêm thiết bị.
- Một số tiêu chuẩn của bên thứ ba có thể không được hỗ trợ.

Kiểu mã hóa video được hỗ trợ (QN900D)

Định dạng tập tin	Tập tin chứa	Bộ giải mã Video	Độ phân giải	Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Tỷ lệ bit (Mps)	Bộ giải mã Âm thanh
*.avi *.mkv *.asf *.wmv *.mp4 *.mov *.3gp *.vro *.mpg *.mpeg *.ts *.tp *.trp *.flv *.vob *.svi *.m2ts *.mts	AVI MKV ASF MP4 3GP MOV FLV VRO VOB PS TS	H.264 BP/MP/HP	4096 x 2160	4096 x 2160: 60 1920 x 1080: 120	60	AC3 LPCM ADPCM(IMA, MS) AAC HE-AAC WMA Dolby Digital+ MPEG(MP3) AC-4 G.711(A-Law, μ-Law) OPUS
		HEVC (H.265 - Mạch chính, Mạch chính10)	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	100	
		Motion JPEG	3840 x 2160	30	80	
		MPEG4 SP/ASP	1920 x 1080	60	20	
		Window Media Video v9 (VC1)				
		MPEG2				
		MPEG1				
		Microsoft MPEG-4 v1, v2, v3		30		
		Window Media Video v7 (WMV1), v8 (WMV2)				
		H.263 Sorenson				
		VP6				
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.webm	WebM	VP8	1920 x 1080	60	20	Vorbis
		VP9 (Hỗ trợ profile 0, profile 2)	7680 x 4320	60	80	
		AV1	7680 x 4320	7680 x 4320: 60 3840 x 2160: 120	80	
*.rmvb	RMVB	RV8/9/10 (RV30/40)	1920 x 1080	60	20	RealAudio 6

- Do các thông số kỹ thuật dựa trên các tiêu chuẩn kết nối và giải mã 8K hiện nay, các tiêu chuẩn kết nối, phát sóng và giải mã trong tương lai có thể không được hỗ trợ. Việc nâng cấp để đáp ứng các tiêu chuẩn trong tương lai có thể yêu cầu mua thêm thiết bị.
- Một số tiêu chuẩn của bên thứ ba có thể không được hỗ trợ.

Những hạn chế Khác

- Các bộ giải mã có thể không hoạt động đúng nếu có vấn đề với dữ liệu nội dung.
- Nội dung video sẽ không phát hoặc phát không đúng, nếu nội dung hoặc tập tin chứa nội dung bị lỗi.
- Âm thanh hoặc video có thể không hoạt động nếu chúng có tỷ lệ bit/tỷ lệ khung hình tiêu chuẩn vượt quá giá trị tương thích của TV.
- Nếu Bảng chỉ mục bị lỗi, chức năng Tìm kiếm (Nhảy) sẽ không hoạt động.
- Khi phát video trên một kết nối mạng, video không thể phát với chất lượng tốt do tốc độ truyền dữ liệu.
- Một số thiết bị máy quay kỹ thuật số/USB có thể không tương thích với TV.
- Bộ giải mã HEVC chỉ khả dụng trong các tập tin chứa MKV / MP4 / TS.

Giải mã video

- Hỗ trợ tối đa H.264 UHD, Mức 5,1.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tối đa 3840 x 2160)
- Hỗ trợ tối đa H.264 FHD lên đến Mức 4,2.
  - TV không hỗ trợ FMO / ASO / RS.
- Hỗ trợ tối đa HEVC UHD đến Mức 5.2.
  - Độ phân giải được thay đổi trong khi phát lại video. (Hỗ trợ tới Mức 5.1 3840 x 2160)
- Hỗ trợ HEVC 8K lên đến Mức 6.1.
- Hỗ trợ tối đa HEVC FHD đến Mức 4.1.
- Không hỗ trợ VC1 AP L4.
- GMC 2 hoặc cao hơn không được hỗ trợ.

Giải mã âm thanh

- WMA được hỗ trợ tối đa các kênh 10 Pro 5.1, cấu hình M2.
- Không hỗ trợ tính năng bù mất WMA, WMA1 / Âm thanh.
- QCELP, AMR NB / WB không được hỗ trợ.
- Vorbis được hỗ trợ cho tối đa 5,1 kênh.
- Dolby Digital+ được hỗ trợ cho tối đa 5.1 kênh.
- Các mức lấy mẫu được hỗ trợ là 8, 11.025, 12, 16, 22.05, 24, 32, 44.1 và 48 KHz và khác với bộ giải mã.

Tốc độ làm mới được hỗ trợ

Tìm hiểu tốc độ làm mới mà từng kiểu máy hỗ trợ.

Kiểu máy 2023/2024

Thông số kỹ thuật được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo khu vực. Truy cập samsung.com để biết thêm thông tin.

- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 50/60 Hz
  - Q6*C, Q6*D, QE1C, QE1D, QN700C, Q8*C/Q8*D (các kiểu máy 50 inch trở xuống), DU6, CU7, DU7, DUE6, DUE7, DUE8, BEC, BED, CU8/DU8 (các kiểu máy 75 inch trở xuống), The Frame/The Serif (các kiểu máy 50 inch trở xuống)
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 100/120 Hz
  - QLED TV (ngoại , trừ Q6*C, Q6*D, QE1C, QE1D, QN700C, Q8*C/Q8*D (các kiểu máy 50 inch trở xuống), QN90D (kiểu máy 98 inch)), S8*C, S8*D, S9*C, S9*D, CU8/DU8 (các kiểu máy 85 inch trở xuống), DU9, The Frame/The Serif (các kiểu máy 55 inch trở xuống)
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 144 Hz
  - S95D, S90D, QN95D, QN90D (trừ kiểu máy 98 inch), QN95C, S95C, S90C (trừ kiểu máy 83 inch), QN90C (chỉ kiểu máy 43/50 inch)
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 240 Hz
  - QN900D

Kiểu máy 2025

Thông số kỹ thuật được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo khu vực. Truy cập samsung.com để biết thêm thông tin.

- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 50/60 Hz
  - QEF1, Q6F, Q7F (trừ kiểu máy 98 inch), Q8F, QN80F (kiểu máy 50 inch), QN82F, H5***F, HE5**EF, F6***F, FE6**EF, U7***F, U8***F, UE***F, The Frame (các kiểu máy 50 inch trở xuống), BEFM, BEFB, BEFH
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 100/120 Hz
  - QLED TV (ngoại trừ QEF1, Q6F, Q7F (kiểu máy 98 inch), Q8F, QN80F (kiểu máy 50 inch)), S8*F
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 144 Hz
  - S90F, QN83F, QN85F, QN80F (trừ các kiểu máy 50 inch), QN70F, The Frame (LS03FW), The Frame (LS03FA) (các kiểu máy 55 inch trở xuống), QN1EF, QN90F (kiểu máy 115 inch)
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 144/165 Hz
  - S95F
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 165 Hz
  - QN900F, QN90F (trừ các kiểu máy 115 inch)
- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét lên tới 240 Hz
  - QN990F (trừ các kiểu máy 98 inch), QN950F

Đọc Sau khi lắp đặt TV

Đọc kỹ thông tin sau khi lắp đặt TV.

Kích cỡ hình ảnh và tín hiệu đầu vào

Kích cỡ h.ảnh được áp dụng cho nguồn hiện tại. Kích cỡ h.ảnh được áp dụng sẽ vẫn có hiệu lực bất cứ khi nào bạn chọn nguồn đó, trừ khi bạn thay đổi chúng.

Tín hiệu đầu vào	Kích thước hình ảnh
Thành phần	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
Kênh kỹ thuật số (720p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
*Kênh kỹ thuật số (1080i, 1080p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
*Kênh kỹ thuật số (3840 x 2160p @ 24/30 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*Kênh kỹ thuật số (3840 x 2160p @ 50/60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*Kênh kỹ thuật số (4096 x 2160p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
HDMI (720p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
*HDMI (1080i, 1080p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
*HDMI (3840 x 2160p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*HDMI (4096 x 2160p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*HDMI (7680 x 4320p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
USB (720p)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
*USB (1080i/p @ 60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn, 4:3
*USB (3840 x 2160p @ 24/30 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*USB (3840 x 2160p @ 60 Hz) *USB (4096 x 2160p @ 24/30/60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn
*USB (7680 x 4320p @ 24/30/60 Hz)	16:9 Chuẩn, Tùy chọn

*: Tín hiệu đầu vào này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Các cổng đầu vào cho các thiết bị bị ngoại vi có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Lắp đặt khóa chống trộm

Khóa chống trộm là một thiết bị vật lý được sử dụng để chống trộm cho TV. Hãy tìm khe khóa ở phía sau TV. Khe khóa có biểu tượng 🔒 nằm bên cạnh. Quấn dây khóa quanh một vật nặng nằm bất động, sau đó luồn qua khe khóa của TV. Khóa này được bán riêng. Phương pháp sử dụng khóa chống trộm có thể khác biệt đối với mỗi kiểu máy. Hãy tham khảo hướng dẫn sử dụng để biết thêm thông tin.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu đầu vào UHD.

- Độ phân giải: 3840 x 2160p, 4096 x 2160p

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Tham khảo phần "Tốc độ làm mới được hỗ trợ" để biết tốc độ làm mới mà từng kiểu máy hỗ trợ.

Nếu Tín hiệu đầu vào mở rộng được cài đặt sang Tắt

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	-	-	-	O

Nếu Tín hiệu đầu vào mở rộng được cài đặt sang Mở

- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét 50/60 Hz

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	O	O	O	O
	10 bit	-	-	O	O

- Các kiểu máy hỗ trợ tần số quét 120 Hz trở lên

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	O	O	O	O
	10 bit	O	O	O	O
120	8 bit	O	O	O	O
	10 bit	O	O	O	O

Độ phân giải tín hiệu đầu vào mà các kiểu máy 8K hỗ trợ

Kiểm tra độ phân giải tín hiệu đầu vào mà các kiểu máy 8K hỗ trợ.

Nếu Tín hiệu đầu vào mở rộng được cài đặt sang Tắt

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	-	-	-	O

Nếu Tín hiệu đầu vào mở rộng được cài đặt sang Mở

- Độ phân giải: 3840 x 2160p, 4096 x 2160p

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
50 / 60	8 bit	O	O	O	O
	10 bit	O	O	O	O
120	8 bit	O	O	O	O
	10 bit	O	O	O	O

- Độ phân giải: 7680 x 4320p

Tốc độ khung hình (khung hình/giây)	Độ sâu màu / Mẫu sắc độ	RGB 4:4:4	YCbCr 4:4:4	YCbCr 4:2:2	YCbCr 4:2:0
24 / 30 / 50 / 60	8 bit	O	O	O	O
	10 bit	O	O	O	O

Độ phân giải hỗ trợ cho FreeSync (VRR)

Kiểm tra các độ phân giải được hỗ cho tín hiệu FreeSync (VRR).

Khi Chế độ Game được đặt thành Mở hoặc Tự động, chức năng FreeSync (VRR) sẽ được kích hoạt.

FreeSync (VRR) chỉ có trên một số kiểu máy.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	DÒ TÌM
1920 x 1080	120 Hz	135.000	120	297.000	liên tục
2560 x 1080	120 Hz	150.000	120	495.000	liên tục
2560 x 1440	120 Hz	150.000	120	495.000	liên tục
3840 x 2160	120 Hz	270.000	120	1188.000	liên tục
3840 x 1080	120 Hz	137.250	120	549.000	liên tục
3840 x 1600	120 Hz	99.419	120	521.750	liên tục
*4096 x 2160	120 Hz	270.000	120	1188.000	liên tục
*7680 x 4320	60 Hz	264.000	60	2376.000	liên tục

*: Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

- Chỉ các kiểu máy hỗ trợ tần số 144 Hz mới được hỗ trợ.

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	DÒ TÌM
1920 x 1080	144 Hz	166.587	144	346.500	liên tục
2560 x 1080	144 Hz	172.339	144	470.830	liên tục
3840 x 2160	144 Hz	323.677	144	1424.180	liên tục
3840 x 1080	144 Hz	166.607	144	653.100	liên tục
3840 x 1600	144 Hz	246.569	144	1035.590	liên tục

- Chỉ các kiểu máy hỗ trợ tần số 240 Hz mới được hỗ trợ.

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	DÒ TÌM
1920 x 1080	240 Hz	291.587	240	606.500	liên tục
2560 x 1080	240 Hz	291.544	240	793.000	liên tục
3840 x 2160	240 Hz	540.000	240	2376.000	liên tục
3840 x 1080	240 Hz	291.563	240	1166.250	liên tục
3840 x 1600	240 Hz	431.750	240	1727.000	liên tục

Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu đầu vào PC.

Khi bạn kết nối TV với máy tính, hãy cài đặt card màn hình của máy tính với một trong các độ phân giải tiêu chuẩn được liệt kê trong bảng dưới đây. TV sẽ tự động điều chỉnh đến độ phân giải mà bạn chọn. Lưu ý rằng độ phân giải tối ưu và độ phân giải đề xuất tương ứng là 3840 x 2160 @ 60 Hz (các kiểu máy UHD) và 7680 x 4320 @ 60 Hz (các kiểu máy 8K). Việc lựa chọn độ phân giải không nằm trong các bảng có thể dẫn đến màn hình trống hoặc nhấp nháy hoặc chỉ có thể bật bộ thu của điều khiển từ xa. Tham khảo các hướng dẫn sử dụng của card đồ họa của bạn để biết độ phân giải tương thích.

- Độ phân giải gốc là 3840 x 2160 @ 60 Hz (các kiểu máy UHD) và 7680 x 4320 @ 60 Hz (các kiểu máy 8K) với Tín hiệu đầu vào mở rộng được đặt thành Mở. Độ phân giải mặc định là 3840 x 2160 @ 30 Hz với tính năng Tín hiệu đầu vào mở rộng được thiết lập thành Tắt.
- Có thể không hỗ trợ độ phân giải đã nêu, tùy theo kiểu máy.

IBM

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
720 x 400	70 Hz	31.469	70.087	28.322	- / +

MAC

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
640 x 480	67 Hz	35.000	66.667	30.240	- / -
832 x 624	75 Hz	49.726	74.551	57.284	- / -
1152 x 870	75 Hz	68.681	75.062	100.000	- / -

VESA DMT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
640 x 480	60 Hz	31.469	59.940	25.175	- / -
640 x 480	72 Hz	37.861	72.809	31.500	- / -
640 x 480	75 Hz	37.500	75.000	31.500	- / -
800 x 600	60 Hz	37.879	60.317	40.000	+ / +
800 x 600	72 Hz	48.077	72.188	50.000	+ / +
800 x 600	75 Hz	46.875	75.000	49.500	+ / +
1024 x 768	60 Hz	48.363	60.004	65.000	- / -
1024 x 768	70 Hz	56.476	70.069	75.000	- / -
1024 x 768	75 Hz	60.023	75.029	78.750	+ / +
1152 x 864	75 Hz	67.500	75.000	108.000	+ / +
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1280 x 800	60 Hz	49.702	59.810	83.500	- / +
1280 x 1024	60 Hz	63.981	60.020	108.000	+ / +
1280 x 1024	75 Hz	79.976	75.025	135.000	+ / +
1440 x 900	60 Hz	55.935	59.887	106.500	- / +
1600 x 900	60 Hz	60.000	60.000	108.000	+ / +
1680 x 1050	60 Hz	65.290	59.954	146.250	- / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +

VESA CVT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
2560 x 1440	60 Hz	88.787	59.951	241.500	+ / -
2560 x 1440	120 Hz	192.996	119.998	497.750	+ / -

Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

Không hỗ trợ độ phân giải 2560 x 1440 ở tần số 60 Hz trong Chế độ Game.

CTA-861

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
1920 x 1080i	50 Hz	28.125	50.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	60 Hz	33.750	60.000	74.250	+ / +
*1920 x 1080	100 Hz	112.500	100.000	297.000	+ / +
*1920 x 1080	120 Hz	135.000	120.003	297.000	+ / +
3840 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	- / -
*3840 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	- / -
*3840 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*3840 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +
*4096 x 2160	24 Hz	54.000	24.000	297.000	+ / +
*4096 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	+ / +
*4096 x 2160	50 Hz	112.500	50.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*4096 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	24 Hz	108.000	24.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	30 Hz	132.000	30.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	50 Hz	220.000	50.000	2376.000	+ / +
*7680 x 4320	60 Hz	264.000	60.000	2376.000	+ / +

*: Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu Video

Kiểm tra độ phân giải được hỗ trợ cho tín hiệu video.

CTA-861

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
720 (1440) x 576i	50 Hz	15.625	50.000	27.000	- / -
720 (1440) x 480i	60 Hz	15.734	59.940	27.000	- / -
720 x 576	50 Hz	31.250	50.000	27.000	- / -
720 x 480	60 Hz	31.469	59.940	27.000	- / -
1280 x 720	50 Hz	37.500	50.000	74.250	+ / +
1280 x 720	60 Hz	45.000	60.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	50 Hz	28.125	50.000	74.250	+ / +
1920 x 1080i	60 Hz	33.750	60.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	24 Hz	27.000	24.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	25 Hz	28.125	25.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	30 Hz	33.750	30.000	74.250	+ / +
1920 x 1080	50 Hz	56.250	50.000	148.500	+ / +
1920 x 1080	60 Hz	67.500	60.000	148.500	+ / +
*1920 x 1080	100 Hz	112.500	100.000	297.000	+ / +
*1920 x 1080	120 Hz	135.000	120.003	297.000	+ / +
3840 x 2160	24 Hz	54.000	24.000	297.000	+ / +
3840 x 2160	25 Hz	56.250	25.000	297.000	+ / +
3840 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	+ / +
*3840 x 2160	50 Hz	112.500	50.000	594.000	+ / +
*3840 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	+ / +
*3840 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*3840 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
*4096 x 2160	24 Hz	54.000	24.000	297.000	+ / +
*4096 x 2160	30 Hz	67.500	30.000	297.000	+ / +
*4096 x 2160	50 Hz	112.500	50.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	60 Hz	135.000	60.000	594.000	+ / +
*4096 x 2160	100 Hz	225.000	100.000	1188.000	+ / +
*4096 x 2160	120 Hz	270.000	120.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	24 Hz	108.000	24.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	30 Hz	132.000	30.000	1188.000	+ / +
*7680 x 4320	50 Hz	220.000	50.000	2376.000	+ / +
*7680 x 4320	60 Hz	264.000	60.000	2376.000	+ / +

*: Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

VESA CVT

Độ phân giải (Điểm x dòng)	Định dạng hiển thị	Tần số Quét ngang (KHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Tần số Đồng hồ (MHz)	Phân cực (ngang/dọc)
2560 x 1440	60 Hz	88.787	59.951	241.500	+ / -
2560 x 1440	120 Hz	192.996	119.998	497.750	+ / -

Độ phân giải có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy.

Đọc trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth

Đọc kỹ thông tin trước khi sử dụng thiết bị Bluetooth.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hạn chế khi sử dụng Bluetooth

- Vấn đề tương thích có thể xảy ra, tùy theo thiết bị Bluetooth. (Tai nghe di động riêng biệt có thể không khả dụng, tùy theo môi trường xung quanh.)
- Lỗi tiếng và hình không khớp có thể xảy ra.
- Kết nối giữa thiết bị Bluetooth và TV có thể bị mất, tùy theo khoảng cách giữa chúng.
- Thiết bị Bluetooth có thể phát ra tiếng hoặc có lỗi:
  - Khi một phần của cơ thể tiếp xúc với hệ thống truyền/nhận của thiết bị Bluetooth hoặc TV.
  - Khi các thiết bị chịu sự thay đổi điện do các vật cản gây ra bởi một bức tường, góc, hay phân vùng văn phòng.
  - Khi thiết bị được tiếp xúc với nhiễu điện từ các thiết bị cùng một tần số băng tần bao gồm cả trang thiết bị y tế, lò vi sóng và các mạng LAN không dây.
- Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng kết nối có dây.
  - Cổng DIGITAL AUDIO OUT (OPTICAL)
  - Cổng HDMI (eARC/ARC)

Giấy phép & thông tin khác

Kiểm tra thông tin giấy phép, các thông tin khác và thương hiệu TV của bạn.

Dolby Audio

Dolby, Dolby Atmos, Dolby Audio and the double-D symbol are registered trademarks of Dolby Laboratories Licensing Corporation. Manufactured under license from Dolby Laboratories. Confidential unpublished works. Copyright © 2012-2021 Dolby Laboratories. All rights reserved.

Giấy phép này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

HDMI™ HIGH-DEFINITION MULTIMEDIA INTERFACE

The terms HDMI, HDMI High-Definition Multimedia Interface, HDMI trade dress and the HDMI Logos are trademarks or registered trademarks of HDMI Licensing Administrator, Inc.

Open Source License Notice

Open Source used in this product can be found on the following webpage. (https://opensource.samsung.com)

HEVC Advance™ Covered by Patents at patentlist.hevcadvance.com

POWERED BY QUICKSET®

Giấy phép này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

AMD FreeSync | AMD FreeSync Premium | AMD FreeSync Premium Pro

Giấy phép này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý. Vui lòng tham khảo trang web samsung.com để biết thông tin chi tiết về FreeSync.

Giải đáp thắc mắc

Sau đây là các giải pháp khắc phục sự cố cho mỗi vấn đề.

Các vấn đề về hình ảnh

Khi TV gặp trục trặc với hình ảnh, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Màn hình nhấp nháy hoặc trở nên tối

Nếu TV thỉnh thoảng nhấp nháy hoặc mờ, bạn cần phải vô hiệu hóa một số tính năng tiết kiệm năng lượng.

Tắt Tối ưu độ sáng, Giải pháp tiết kiệm điện, Motion Lighting hoặc Tăng độ tương phản.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Tối ưu độ sáng Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Giải pháp tiết kiệm điện Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Motion Lighting Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Tăng độ tương phản Thử ngay

Để ngăn hiện tượng dư ảnh, một số kiểu máy OLED sẽ tự động giảm độ sáng màn hình khi nhiệt độ xung quanh cao.

Chạy Kiểm tra hình ảnh. Khi chất lượng hình ảnh được kiểm tra bình thường, hãy kiểm tra tín hiệu của thiết bị được kết nối.

- > nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Kiểm tra hình ảnh Thử ngay

Hình ảnh không sáng hoặc màu sắc hình ảnh không rõ ràng

Nếu màn hình hiển thị quá mờ, hãy thử thay đổi cài đặt trong Đặt lại H.ảnh hoặc tắt Tối ưu độ sáng, Giải pháp tiết kiệm điện.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại H.ảnh Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Tối ưu độ sáng Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Giải pháp tiết kiệm điện Thử ngay

Vào Hình ảnh, rồi điều chỉnh các cài đặt Chế độ hình ảnh, Độ sáng, Độ tương phản và Độ nét.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Chế độ hình ảnh Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ sáng Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ tương phản Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Độ nét Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Màu sắc Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Tint (X/Đỏ) Thử ngay

Hình ảnh có màu đen trắng hoặc trông không đúng màu chuẩn

Nếu màu sắc của sản phẩm hoặc màu trắng/đen tuyệt đối có vẻ không bình thường, hãy khởi chạy Kiểm tra hình ảnh.

- > nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Kiểm tra hình ảnh Thử ngay

Nếu kết quả kiểm tra cho thấy vấn đề không phải là do TV, hãy làm như sau:

Khi sử dụng Hộp One Connect, xác nhận rằng các đầu nối vào video đã được kết nối với các đầu nối ra video phù hợp của thiết bị ngoại vi.

Nếu sử dụng cáp component, hãy đảm bảo các cáp màu xanh lá (Y), xanh dương (Pb) và đỏ (Pr) được kết nối đúng cách. Kết nối sai có thể gây ra các vấn đề về màu hoặc màn hình trống trơn.

Cổng component có thể không được hỗ trợ tùy theo mẫu máy.

Kiểm tra xem Thang độ xám đã được đặt thành Mở hay chưa.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Thang độ xám Thử ngay

TV tự động tắt

Nếu TV của bạn tự tắt, hãy thử vô hiệu hóa một số tính năng tiết kiệm năng lượng của TV.

Kiểm tra xem Bộ định giờ ngủ có được kích hoạt hay không. Bộ định giờ ngủ sẽ tự động tắt TV sau một thời gian nhất định.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Bộ định giờ ngủ Thử ngay

Nếu Bộ định giờ ngủ không bật, hãy xem Tự động tắt nguồn hoặc Bộ đ.giờ tắt có bật không và vô hiệu hóa nó.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Tự động tắt nguồn Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Tiết kiệm nguồn và điện > Bộ đ.giờ tắt Thử ngay

Không thể tắt TV.

Trên một số kiểu máy, bạn có thể tắt TV bằng cách nhấn và giữ nút Nguồn. Để chuyển từ chế độ Tranh nghệ thuật sang chế độ TV hoặc ngược lại, hãy nhấn nhanh nút Nguồn khi bật TV.

Cấu hình cài đặt hoạt động cho nút nguồn trên điều khiển từ xa trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Điều khiển từ xa > Tùy chọn Nút nguồn. Tính năng này được thiết lập thành Tranh nghệ thuật/TV theo mặc định.

Nếu bạn nhấn nhanh nút nguồn trên điều khiển từ xa, tính năng này sẽ chuyển sang chế độ Tranh nghệ thuật hoặc chế độ TV. Nếu bạn thiết lập tính năng này thành Bật/Tắt, TV sẽ bật hoặc tắt.

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Không thể bật nguồn

Nếu bạn gặp vấn đề với việc cấp nguồn cho TV thì có một số thứ bạn cần kiểm tra trước khi gọi điện đến bộ phận dịch vụ.

Xác nhận rằng dây nguồn của TV được kết nối đúng ở cả hai đầu và điều khiển từ xa đang hoạt động bình thường.

Hãy chắc chắn rằng dây cáp ăng-ten hoặc dây cáp TV cáp được kết nối chắc chắn.

Nếu bạn có bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, hãy xác nhận rằng chúng đã được cắm điện và được bật lên.

Nếu kiểu máy TV của bạn hỗ trợ One Connect Box, hãy kiểm tra Cáp One Connect kết nối TV với One Connect Box hoặc kiểm tra kết nối giữa TV và One Connect Box.

TV sẽ vẫn bật hoặc không tự động bật.

Nếu môi trường xung quanh quá tối hoặc sáng, cảm biến chuyển động có thể không hoạt động bình thường. Hiệu suất của cảm biến chuyển động có thể bị ảnh hưởng bởi môi trường lắp đặt (độ cao, độ nghiêng, vật cản). Nếu quần áo bạn mặc hoặc màu da có màu tương tự như bóng của môi trường xung quanh, cảm biến chuyển động có thể không hoạt động đúng.

Cảm biến Chuyển động có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

TV phản hồi với tất cả thay đổi hình ảnh xung quanh (ánh sáng, màn hình, chó, thay đổi ngoài của sổ và các yếu tố khác). Bạn có thể điều chỉnh mức phản hồi bằng cách điều chỉnh độ nhạy của bộ phát hiện chuyển động.

- > nút sang trái > Tranh nghệ thuật > Tùy chọn Chế độ tranh nghệ thuật > Tùy chọn ngủ > Bộ dò chuyển động

Bạn có thể tìm thấy Tùy chọn Chế độ tranh nghệ thuật ở cuối trang chủ Tranh nghệ thuật. Để cấu hình cài đặt tùy chọn, hãy cuộn xuống phần dưới cùng.

Bộ dò chuyển động có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Không thể tìm thấy kênh

Nếu TV của bạn không kết nối được với bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, hãy chạy Dò kênh tự động hoặc Dò kênh tự động.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Dò kênh tự động hoặc Dò kênh tự động Thử ngay

Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Khi sử dụng bộ thu sóng như bộ giải mã set-top và IPTV, hãy kiểm tra kết nối với TV.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối Thử ngay

Khi triệu chứng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Hình ảnh trên TV trông không đẹp như lúc ở cửa hàng.

Các màn hình ở cửa hàng được điều chỉnh thành kênh UHD hoặc kênh HD kỹ thuật số.

Thay đổi độ phân giải của các thiết bị như bộ thu sóng kỹ thuật số, IPTV và bộ giải mã set-top sang UHD hoặc HD.

Đảm bảo sử dụng cáp HDMI để thưởng thức video chất lượng cao.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị video > HDMI

Để kết nối TV với PC, đảm bảo rằng card đồ họa PC của bạn hỗ trợ độ phân giải UHD.

Để biết thêm thông tin về độ phân giải UHD được hỗ trợ, hãy tham khảo "Độ phân giải được hỗ trợ đối với tín hiệu đầu vào UHD".

Để biết thêm thông tin về độ phân giải 8K được hỗ trợ, hãy tham khảo "Độ phân giải tín hiệu đầu vào mà các kiểu máy 8K hỗ trợ".

- Đảm bảo rằng bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp hỗ trợ nội dung hoặc chương trình phát sóng cho UHD và thiết lập độ phân giải. Để biết thêm thông tin, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.
- Khi sử dụng kênh Samsung TV Plus, hãy kiểm tra kết nối mạng. Khi tốc độ mạng chậm, ứng dụng có thể không hoạt động hoặc chất lượng hình ảnh có thể kém.

Video hiển thị mờ

Nếu bạn nhận thấy có vết nhòe hoặc rung trên màn hình, hãy sử dụng chức năng Cài đặt Độ rõ hình ảnh để giải quyết sự cố này.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Cài đặt Độ rõ hình ảnh Thử ngay

Hình ảnh bị biến dạng.

Việc nén nội dung video có thể gây biến dạng hình ảnh, nhất là với những hình ảnh chuyển động nhanh như các chương trình thể thao và phim hành động.

Tháo và kết nối lại dây nguồn, đồng thời kiểm tra pin của điều khiển từ xa.

Nếu tín hiệu nhận được yếu hoặc kém, có thể xuất hiện biến dạng màn hình nhưng đó không phải là lỗi.

Sử dụng điện thoại di động gần TV (trong phạm vi 1 m) có thể gây nhiễu cho các kênh analog hoặc kỹ thuật số.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Có một đường kẻ chấm trên các cạnh của màn hình.

Thay đổi Kích cỡ h.ảnh thành 16:9 Chuẩn.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Cài đặt kích cỡ hình ảnh > Kích cỡ h.ảnh Thử ngay

Thay đổi độ phân giải đầu ra của thiết bị ngoại vi.

Hình ảnh sẽ không hiển thị toàn màn hình.

Các kênh HD sẽ có các dải màu đen nằm ở hai bên cạnh màn hình khi hiển thị nội dung SD nâng cấp với tỉ lệ (4:3).

Các dải màu đen sẽ xuất hiện ở phía trên và dưới màn hình khi bạn xem phim có tỉ lệ khung hình khác với TV.

Điều chỉnh các tùy chọn kích thước hình ảnh trên thiết bị ngoại vi hoặc cài đặt cho TV hiển thị toàn màn hình.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Cài đặt kích cỡ hình ảnh > Kích cỡ h.ảnh Thử ngay

Chức năng Phụ đề trên TV bị tắt.

Khi một thiết bị ngoại vi kết nối với cáp Component hoặc HDMI, chức năng Phụ đề sẽ không khả dụng. Điều chỉnh thiết lập phụ đề trên thiết bị ngoại vi.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phụ đề sẽ xuất hiện trên màn hình TV.

Tắt chức năng Phụ đề trong Cài đặt phụ đề.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phụ đề > Phụ đề Thử ngay

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

HDR của thiết bị ngoại vi được kết nối bị tắt.

Nếu tính năng Tín hiệu đầu vào mở rộng bật, phạm vi thu tín hiệu đầu vào HDMI sẽ mở rộng, cho phép bạn xem nội dung HDR gửi từ một thiết bị ngoại vi.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Tín hiệu đầu vào mở rộng Thử ngay

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Các vấn đề về âm thanh và tiếng ồn

Khi TV gặp sự cố với âm thanh, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Làm thế nào để kết nối thiết bị âm thanh với TV?

Phương pháp kết nối có thể khác nhau tùy theo thiết bị âm thanh như HDMI (eARC/ARC), Quang học, Bluetooth và Wi-Fi.

Để biết thêm thông tin về cách kết nối thiết bị âm thanh, hãy chạy Hướng dẫn kết nối.

- > nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị âm thanh

Không có âm thanh hoặc âm thanh quá nhỏ khi đã chỉnh âm lượng tối đa.

Kiểm tra điều khiển âm lượng của TV, sau đó kiểm tra âm lượng của thiết bị ngoại vi (bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh, đầu đĩa DVD, Blu-ray, v.v.) được kết nối với TV.

Kiểm tra kết nối cáp giữa thiết bị ngoại vi và TV, sau đó thử lại kết nối cáp.

Hình ảnh đẹp nhưng không có âm thanh.

Kiểm tra các cài đặt Đầu ra âm thanh. Nếu tùy chọn cài đặt là Loa TV, hãy kiểm tra cài đặt âm lượng.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Đầu ra âm thanh Thử ngay

Nếu bạn đang sử dụng thiết bị ngoại vi, hãy kiểm tra tùy chọn kết xuất âm thanh của thiết bị.

Ví dụ, có thể bạn cần phải thay đổi tùy chọn âm thanh của hộp giải mã truyền hình cáp thành HDMI nếu hộp giải mã kết nối với TV bằng cáp HDMI.

Để nghe âm thanh máy tính, hãy kết nối nối loa ngoài với đầu nối ra âm thanh của máy tính

Nếu TV của bạn có đầu cắm tai nghe, hãy chắc rằng không có gì cắm vào đó.

Khởi động lại thiết bị kết nối bằng cách rút ra rồi cắm lại dây điện nguồn của thiết bị.

Với bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp, kiểm tra kết nối cáp và khởi động lại thiết bị ngoại vi. Khi triệu chứng vẫn tiếp diễn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

HDMI (eARC/ARC) được kết nối và không có âm thanh.

Kiểm tra xem Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số đã được thiết lập thành Chuyển qua hay chưa.

Nếu sử dụng loa soundbar hoặc bộ thu A/V không hỗ trợ Dolby Digital+ và Chuyển qua được chọn, sẽ không có âm thanh khi nhận nguồn Dolby Digital+.

Bạn nên đặt Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số thành Tự động nếu chỉ hỗ trợ định dạng âm thanh hạn chế tùy theo hiệu suất của loa soundbar hoặc bộ thu A/V được kết nối.

- > Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Định dạng âm thanh đầu ra kỹ thuật số > Tự động

Loa phát ra tiếng ồn kỳ lạ.

Chạy Kiểm tra âm thanh.

- > nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Kiểm tra âm thanh Thử ngay

Hãy chắc rằng cáp âm thanh được kết nối với đúng đầu nối ra âm thanh của thiết bị ngoại vi.

Đối với kết nối ăng-ten hay cáp, hãy kiểm tra Tín hiệu phát sóng. Mức tín hiệu yếu có thể gây biến dạng âm thanh.

- > nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Tín hiệu phát sóng

Âm thanh bị gián đoạn.

Chất lượng âm thanh có thể bị ảnh hưởng nếu bộ định tuyến không dây đặt gần loa Bluetooth. Đặt loa Bluetooth gần với TV nhất có thể mà không có chướng ngại vật ở giữa. Không đặt bộ định tuyến không dây gần thân loa Bluetooth.

Để giảm thiểu tình trạng gián đoạn, bạn nên dùng điểm truy cập không dây sử dụng tần số 5 GHz hoặc 6 GHz. Có thể không hỗ trợ tần số 5 GHz hoặc 6 GHz, tùy theo kiểu máy.

Khi triệu chứng tiếp diễn, bạn nên sử dụng kết nối có dây HDMI (eARC/ARC) và Quang học.

Bất cứ khi nào một chức năng được sử dụng trên TV hoặc kênh thay đổi, TV sẽ thông báo về hoạt động. TV sẽ diễn giải các cảnh trong video hiển thị trên màn hình bằng giọng nói.

Tắt chức năng Hướng dẫn lệnh thoại trong Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại > Hướng dẫn lệnh thoại Thử ngay

Âm thanh của TV không phát qua loa Soundbar hoặc bộ thu A/V.

Kiểm tra nguồn điện của loa Soundbar hoặc bộ thu A/V và các cài đặt.

- Khi kết nối cáp quang giữa TV và loa Soundbar hoặc bộ thu A/V, hãy đảm bảo đầu ra âm thanh được thiết lập Bộ thu (Quang học) trên TV.
- Trong trường hợp kết nối HDMI-eARC, hãy đảm bảo thiết bị được kết nối với cổng HDMI chuyên dụng eARC trên TV. Tuy nhiên, chỉ có thể sử dụng eARC khi loa Soundbar hoặc bộ thu A/V hỗ trợ tính năng eARC.

Âm thanh không nghe rõ.

Thay đổi sang chế độ âm thanh phù hợp.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Chế độ âm thanh Thử ngay

Khi Chế độ AI và Âm thanh thích nghi chuyên nghiệp được bật, hiệu ứng âm thanh được tự động điều chỉnh theo môi trường xung quanh.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt Chế độ AI > Chế độ AI Thử ngay

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Để tối ưu hóa âm thanh theo môi trường xung quanh, chọn Âm thanh thích nghi chuyên nghiệp.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Cài đặt Chế độ AI > Cài đặt âm thanh thích nghi > Âm thanh thích nghi chuyên nghiệp Thử ngay

Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

Không điều chỉnh được âm lượng của thiết bị ngoại vi.

Kiểm tra kết nối cáp giữa TV và thiết bị ngoại vi.

Khi kết nối loa ngoài như rạp hát tại nhà qua HDMI, hãy đảm bảo loa được kết nối với cổng HDMI (eARC/ARC) trên TV. Đảm bảo > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) đang hoạt động trên TV. Thử ngay

Nếu một thiết bị được kết nối qua Quang học, bạn có thể không điều khiển được âm lượng, tùy theo thiết bị.

Tôi muốn tắt/bật TV và thiết bị âm thanh cùng lúc.

Khi bạn kết nối loa Soundbar Samsung với TV qua Bluetooth, nguồn sẽ tắt và bật cùng nhau. Tính năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu loa Soundbar.

Khi bạn kết nối thiết bị âm thanh hỗ trợ HDMI eARC với cổng HDMI (eARC) trên TV, nguồn sẽ tắt và bật cùng nhau.

Các vấn đề về kênh và chương trình phát sóng

Khi TV gặp sự cố với chương trình phát sóng, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Thông báo “Tín hiệu yếu hoặc không có tín hiệu” hiển thị ở chế độ TV hoặc không tìm thấy kênh.

Đảm bảo rằng thiết bị ngoại vi được kết nối an toàn và đang bật. Di chuyển đến Thiết bị đã kết nối để chuyển sang các nguồn đầu vào khác.

- > nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối > Nguồn

Khi sử dụng bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp, hãy kiểm tra tín hiệu phát sóng hoặc mạng được kết nối với thiết bị ngoại vi.

TV không nhận được tất cả các kênh.

Xác nhận rằng cáp đồng trục được kết nối chắc chắn với TV.

Chạy Đặt lại dữ liệu ban đầu hoặc Dò kênh tự động hoặc Dò kênh tự động.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Đặt lại dữ liệu ban đầu Thử ngay
- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Phát sóng > (Cài đặt dò kênh tự động) > Dò kênh tự động hoặc Dò kênh tự động Thử ngay

Cài đặt dò kênh tự động có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phụ đề không được cung cấp trên kênh kỹ thuật số.

Khi xem các kênh có kết nối cáp ăng-ten, chạy Cài đặt phụ đề.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ > Cài đặt phụ đề Thử ngay

Mộ số kênh có thể không có dữ liệu phụ đề.

Khi xem một kênh trên thiết bị ngoại vi, chẳng hạn như bộ giải mã tín hiệu và bộ giải mã truyền hình cáp, hãy bật chức năng phụ đề trên thiết bị. Để biết thêm thông tin, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Phát sóng bị tắt.

Phát sóng chỉ khả dụng khi Nguồn được thiết lập là TV.

Không thể truy cập Phát sóng khi đang xem TV bằng bộ giải mã truyền hình cáp hoặc vệ tinh.

Không thể truy cập Phát sóng trong khi đang ghi hình hoặc chức năng Timeshift đang chạy.

Ghi và Timeshift có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Các vấn đề về khả năng kết nối thiết bị ngoại vi

Khi TV gặp sự cố khi kết nối với các thiết bị ngoại vi như PC, thiết bị chơi game, hoặc thiết bị di động, thì các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Thông báo "Chế độ không được hỗ trợ" xuất hiện.

Điều chỉnh độ phân giải đầu ra của thiết bị ngoại vi theo độ phân giải được TV hỗ trợ.

Hình ảnh video tốt nhưng không có âm thanh.

Nếu bạn đang sử dụng kết nối HDMI, hãy kiểm tra việc thiết lập ngõ ra âm thanh trên PC của bạn.

Nếu đang sử dụng cáp chuyển đổi từ DVI sang HDMI, bạn cần phải có một sợi cáp âm thanh riêng.

Để nghe được âm thanh máy tính, hãy kết nối loa ngoài với đầu nối ra âm thanh của máy tính.

Tôi muốn kết nối với PC và thiết bị di động qua tính năng phản chiếu màn hình.

Để kết nối không dây TV với PC của bạn, hãy đọc hướng dẫn tại PC > Chia sẻ màn hình (Không dây) trong Hướng dẫn kết nối, sau đó thử kết nối.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > PC > Chia sẻ màn hình (Không dây)

Xác nhận rằng TV và PC được kết nối với cùng một mạng.

Để kết nối không dây TV với thiết bị di động của bạn, hãy đọc hướng dẫn tại Điện thoại thông minh > Chia sẻ màn hình (Smart View) trong Hướng dẫn kết nối, sau đó thử kết nối.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Điện thoại thông minh > Chia sẻ màn hình (Smart View) Thử ngay

Nếu TV gặp sự cố khi kết nối với PC hoặc thiết bị di động của bạn do nhiễu sóng xung quanh, hãy thay đổi tần số của băng tần truy cập không dây, sau đó thử kết nối.

Màn hình không xuất hiện khi kết nối TV với thiết bị ngoại vi.

Để biết thêm thông tin về cách chọn thiết bị ngoại vi, hãy chạy Hướng dẫn kết nối.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối Thử ngay

Đảm bảo rằng thiết bị ngoại vi được kết nối an toàn và đang bật. Di chuyển đến Nguồn để chuyển sang các nguồn đầu vào khác.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Nguồn

Sử dụng HDMI Gỡ rối, bạn có thể kiểm tra kết nối với cáp HDMI và các thiết bị ngoại vi (mất khoảng 2 phút).

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị video > HDMI Gỡ rối

Khi sử dụng bộ giải mã set-top hoặc bộ giải mã truyền hình cáp, hãy kiểm tra tín hiệu phát sóng hoặc mạng được kết nối với thiết bị ngoại vi.

Tôi muốn kết nối với loa Bluetooth.

Để biết thêm thông tin về cách kết nối loa Bluetooth, xem Thiết bị âm thanh > Bluetooth trong Hướng dẫn kết nối.

- > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Thiết bị âm thanh > Bluetooth

Màn hình PC không xuất hiện hoặc nhấp nháy.

Khi màn hình PC không xuất hiện hoặc PC không được nhận diện, hãy kiểm tra nguồn điện của PC và sau đó kết nối lại cáp HDMI giữa PC và TV. Khi triệu chứng tiếp diễn, kiểm tra xem TV có ở chế độ Ngủ không, sau đó thiết lập Tín hiệu đầu vào mở rộng sang Mở.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Tín hiệu đầu vào mở rộng Thử ngay

Độ phân giải đã thiết lập không khớp có thể dẫn đến màn hình trống hoặc nhấp nháy. Để biết độ phân giải PC được hỗ trợ, hãy tham khảo "Đọc trước khi kết nối với máy tính (Độ phân giải được hỗ trợ)".

Các vấn đề về mạng

Khi TV gặp sự cố kết nối mạng, các bước sau có thể giúp giải quyết sự cố.

Không thể kết nối mạng không dây. Không thể kết nối với điểm truy cập không dây. Không thể kết nối mạng.

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Kiểm tra kết nối Smart Hub Thử ngay Thử ngay

Đảm bảo rằng cáp mạng được kết nối và bộ định tuyến đã bật nguồn.

Kết nối thiết bị di động với bộ định tuyến qua Wi-Fi.

Tắt rồi bật lại bộ định tuyến. (Cần 2 đến 3 phút)

Đảm bảo nhập đúng khóa bảo mật nếu cần.

Rút phích cắm dây nguồn của TV, rồi cắm lại hoặc nhấn và giữ nút nguồn trong ít nhất 3 giây.

Đảm bảo không có thiết bị tạo sóng điện từ đặt giữa TV và bộ định tuyến.

Nếu không thể thiết lập kết nối internet không dây, hãy kết nối TV với bộ định tuyến không dây qua cáp LAN.

Nếu TV có thể kết nối internet bình thường qua kết nối cáp, có thể có vấn đề với bộ định tuyến không dây. Trong trường hợp này, hãy thử sử dụng một bộ định tuyến không dây khác.

Một số kiểu máy có thể không hỗ trợ mạng có dây.

Không thể kết nối mạng có dây.

Kiểm tra xem cáp LAN đã được cắm vào hai đầu chưa. Nếu đã cắm, hãy kiểm tra xem điểm truy cập đã được bật chưa. Nếu điểm truy cập đang bật, hãy tắt đi, đợi 1 hoặc 2 phút, sau đó bật lên.

Một số kiểu máy có thể không hỗ trợ mạng có dây.

Đã kết nối với mạng nội bộ nhưng không thể kết nối Internet.

1. Kiểm tra xem cáp LAN Internet đã được kết nối với cổng LAN ngoài của điểm truy cập chưa.
2. Kiểm tra thiết lập DNS trong C.đặt IP.
   - > Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Mạng > Trạng thái mạng > C.đặt IP

Một số kiểu máy có thể không hỗ trợ mạng có dây.

Các vấn đề về Wireless One Connect

Hãy thử các giải pháp sau đây nếu bạn gặp sự cố khi kết nối với Wireless One Connect.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Không thể tìm thấy Wireless One Connect.

Để xem hướng dẫn chi tiết về việc kết nối với Wireless One Connect, hãy khởi chạy Hướng dẫn kết nối.

- > nút điều hướng trái > Thiết bị đã kết nối > Hướng dẫn kết nối > Wireless One Connect

  Kiểm tra xem bộ điều hợp nguồn loại C cùng với cáp đã kết nối có phải là bộ điều hợp được cung cấp và cáp chuyên dụng cho Wireless One Connect không.

  – Thiết bị có thể hoạt động không đúng cách nếu được sử dụng cùng các linh kiện khác với linh kiện đi kèm thiết bị.

Kiểm tra tình trạng kết nối giữa màn hình và Wireless One Connect.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect

Nếu Wireless One Connect bị ngắt kết nối với màn hình trong thời gian dài, thì tính năng kết nối tự động có thể không hoạt động bình thường. Nếu kết nối bị ngắt, hãy kiểm tra nguồn cấp điện cho Wireless One Connect và quan sát màu sắc của đèn báo LED để kiểm tra tình trạng kết nối.

Chỉ báo LED	Trạng thái	Mô tả
Xanh lam	Tốt	Kết nối cực ổn định.
Vàng	Kém	Kết nối không ổn định. • Điều chỉnh vị trí của Wireless One Connect. • Nếu thiết bị đang bật nhưng bị ngắt kết nối, hãy chuyển đến menu Điều chỉnh (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect > Điều chỉnh) và điều chỉnh vị trí của Wireless One Connect cho đến khi biểu tượng ăng-ten chuyển sang màu xanh lam.
Đỏ	Cực kém	Kết nối cực kém. • Điều chỉnh vị trí của Wireless One Connect hoặc kết nối lại thiết bị. • Nếu thiết bị đang bật nhưng bị ngắt kết nối, hãy chuyển đến menu Điều chỉnh (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect > Điều chỉnh) và điều chỉnh vị trí của Wireless One Connect cho đến khi biểu tượng ăng-ten chuyển sang màu xanh lam.
Trắng	Chế độ tiết kiệm điện	Nếu màn hình tắt, thì Wireless One Connect sẽ bị hủy kích hoạt và chuyển sang chế độ tiết kiệm điện. • Hãy bật màn hình, lúc này Wireless One Connect sẽ được kích hoạt và tự động kết nối với màn hình.

Để biết thêm thông tin, tham khảo "Hạn chế khi sử dụng Wireless One Connect."

Thông báo "Wireless One Connect bị ngắt kết nối." sẽ xuất hiện khi bạn xem nội dung được cung cấp từ nguồn đầu vào bên ngoài (ví dụ: dịch vụ phát sóng mặt đất, bộ giải mã set-top hoặc thiết bị chơi game).

Wireless One Connect có thể bị tắt hoặc ngắt kết nối.

Kiểm tra xem Wireless One Connect có bị tắt không. Bật thiết bị và đợi, thiết bị sẽ tự động kết nối.

Nếu thiết bị đang bật nhưng bị ngắt kết nối, hãy chuyển đến menu Điều chỉnh và điều chỉnh vị trí của Wireless One Connect cho đến khi biểu tượng ăng-ten chuyển sang màu xanh lam.

- > Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect > Điều chỉnh

Thiết bị sẽ tự động kết nối khi cường độ tín hiệu đủ mạnh.

Thông báo "Cường độ tín hiệu yếu. Điều chỉnh vị trí Wireless One Connect của bạn." sẽ xuất hiện khi bạn xem nội dung được cung cấp từ nguồn đầu vào bên ngoài (ví dụ: dịch vụ phát sóng mặt đất, bộ giải mã set-top hoặc thiết bị chơi game).

Tín hiệu không dây giữa thiết bị màn hình và Wireless One Connect ở mức yếu.

Chuyển đến menu Điều chỉnh và điều chỉnh vị trí của Wireless One Connect cho đến khi biểu tượng ăng-ten chuyển sang màu xanh lam.

- > Nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect > Điều chỉnh

Thiết bị sẽ tự động kết nối khi cường độ tín hiệu đủ mạnh.

Để biết thêm thông tin về việc lắp đặt Wireless One Connect, hãy tham khảo "Hạn chế khi sử dụng Wireless One Connect".

Thiết bị không tự động kết nối sau khi điều chỉnh vị trí.

1. Chuyển đến Trạng thái Wireless One Connect (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Trạng thái Wireless One Connect) và chọn Hủy gh.nối.
2. Nhấn và giữ nút PAIR trên Wireless One Connect trong 3 giây để chuyển sang chế độ ghép nối. (Ở chế độ ghép nối, đèn báo LED ở mặt bên của Wireless One Connect sẽ nhấp nháy màu xanh lam.)
3. Chuyển đến Thiết lập Wireless One Connect(> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Các kết nối > Wireless One Connect > Thiết lập Wireless One Connect), tìm kiếm thiết bị rồi kết nối lại.

Thông báo sau xuất hiện: "Vui lòng sử dụng bộ đổi nguồn Wireless One Connect đi kèm để đảm bảo hoạt động bình thường."

Chỉ sử dụng bộ điều hợp nguồn đi kèm với sản phẩm để bảo đảm hoạt động ổn định.

Các vấn đề về Anynet+ (HDMI-CEC)

Khi Anynet+ (HDMI-CEC) không hoạt động, các bước này có thể giúp xử lý vấn đề.

Anynet+ là gì?

Bạn có thể sử dụng điều khiển từ xa của TV để điều khiển các thiết bị ngoại vi có hỗ trợ Anynet+ (HDMI-CEC) và đã kết nối với TV qua cáp HDMI. Ví dụ: nếu thiết bị ngoại vi đã kết nối hỗ trợ Anynet+, bạn có thể bật hoặc tắt thiết bị đã kết nối khi bật hoặc tắt TV.

Anynet+ không hoạt động. Thiết bị đã kết nối không được hiển thị.

Đảm bảo thiết bị là thiết bị Anynet+ (HDMI-CEC). Trong menu cài đặt trên thiết bị, kiểm tra và xác nhận rằng tùy chọn HDMI-CEC đã bật.

Trên TV, kiểm tra và xác nhận rằng tính năng Anynet+ (HDMI-CEC) được thiết lập thành Mở.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) Thử ngay

Kiểm tra và xác nhận rằng dây nguồn của thiết bị đã cắm chặt.

Kiểm tra kết nối cáp HDMI của thiết bị.

Anynet+ (HDMI-CEC) không thể hoạt động trong một số trường hợp cụ thể. (khi TV đang dò kênh hoặc thực hiện Đặt lại dữ liệu ban đầu)

Khi kết nối hoặc ngắt kết nối cáp HDMI, hãy tắt rồi bật lại TV.

Tôi muốn khởi động Anynet+. Tôi cũng muốn bật các thiết bị đã kết nối khi bật TV.

Kiểm tra xem thiết bị Anynet+ có kết nối với TV đúng cách không, sau đó chọn menu Anynet+ (HDMI-CEC) để xem Anynet+ (HDMI-CEC) đã được thiết lập thành Mở chưa.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) Thử ngay

Tôi muốn thoát khỏi Anynet+. Việc bật các thiết bị khác trở nên bất tiện vì TV cũng bật theo. Bất tiện bởi vì các thiết bị được kết nối (ví dụ: bộ giải mã set-top) cũng tắt theo.

Để tắt chức năng Anynet+ của thiết bị được kết nối với TV, hãy tắt chức năng Anynet+ (HDMI-CEC) của thiết bị.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Trình quản lý thiết bị bên ngoài > Anynet+ (HDMI-CEC) Thử ngay

Khi tắt Anynet+ (HDMI-CEC), loa soundbar được kết nối qua cổng HDMI (eARC) sẽ không tắt và bật cùng với TV. Để ngăn thiết bị cụ thể được kết nối với TV tự động tắt, hãy tắt chức năng HDMI-CEC trên một thiết bị cụ thể được kết nối với TV.

Thông báo “Đang kết nối với thiết bị Anynet+...” hoặc “Đang ngắt kết nối khỏi thiết bị Anynet+” xuất hiện trên màn hình.

Bạn không thể sử dụng điều khiển từ xa khi TV đang cấu hình Anynet+ hoặc đang chuyển sang màn hình xem TV.

Sử dụng điều khiển từ xa sau khi TV đã cấu hình xong Anynet+ hoặc đã chuyển sang màn hình xem TV.

Thiết bị Anynet+ không phát.

Bạn không thể sử dụng chức năng phát khi đang tiến hành Đặt lại dữ liệu ban đầu.

Các vấn đề về điều khiển từ xa

Khi điều khiển từ xa không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Điều khiển từ xa không hoạt động.

Kết nối giữa điều khiển từ xa và TV có thể bị mất.

Hướng thiết bị Điều khiển từ xa Samsung Smart về phía trước của TV, sau đó, nhấn và giữ đồng thời các nút và trong 3 giây hoặc lâu hơn.

Để thiết lập lại điều khiển từ xa đã kết nối trước đó, hãy nhấn và giữ đồng thời nút và trong hơn 3 giây. Kết nối điều khiển từ xa đã được thiết lập lại.

Ngoài ra, nếu điều khiển từ xa không hoạt động đúng cách hoặc phản hồi quá chậm, nguyên nhân có thể là pin yếu hoặc hết.

- Sạc điều khiển từ xa bằng cách sử dụng cổng USB (loại C) ở phía dưới hoặc lật điều khiển từ xa để sạc bằng pin năng lượng mặt trời.
  - Bạn có thể kiểm tra mức pin còn lại của Điều khiển từ xa Samsung Smart dùng pin năng lượng mặt trời trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Điều khiển từ xa.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Nếu điều khiển từ xa có pin, hãy thay pin mới.

Chức năng điều khiển từ xa di động không hoạt động.

Nếu không thể điều khiển TV bằng điều khiển từ xa di động đã sử dụng trước đó, hãy thử các phương pháp sau:

- Kết nối lại TV từ ứng dụng SmartThings.
  - Nếu TV ở trạng thái ngoại tuyến trong ứng dụng SmartThings dành cho thiết bị di động, hãy sử dụng chức năng chẩn đoán thiết bị ngoại tuyến để kết nối lại với TV.
  - Nếu vẫn không kết nối được, hãy xóa và đăng ký lại TV từ ứng dụng SmartThings.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Kiểm tra xem cáp nguồn của TV đã được cắm đúng cách chưa.
  - Nếu cáp nguồn của TV chưa được cắm đúng cách, điều khiển từ xa di động sẽ hiển thị thông báo lỗi và có thể không hoạt động.
- Sử dụng điều khiển từ xa di động gần TV.
  - Điều khiển từ xa di động có thể không hoạt động nếu ở quá xa TV.
- Quét mã QR trên màn hình.
  - Nhấn nút nguồn ở phía dưới TV để bật TV và quét mã QR trên màn hình để khởi động lại điều khiển từ xa di động.

Không thể điều khiển các thiết bị ngoại vi bằng điều khiển từ xa của TV.

Kiểm tra kết nối cáp giữa TV và các thiết bị ngoại vi.

Nếu vẫn xảy ra tình trạng này, hãy đặt theo cách thủ công trong > nút sang trái > Thiết bị đã kết nối > Thiết lập Universal remote.

Các vấn đề về việc ghi

Khi Timeshift hoặc Ghi lịch biểu không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết vấn đề.

Không thể sử dụng Timeshift hoặc chức năng ghi.

Kiểm tra xem có thiết bị lưu trữ nào đã kết nối với TV không.

Quá trình ghi sẽ tự động dừng lại nếu tín hiệu trở nên quá yếu.

Kiểm tra dung lượng trống trên thiết bị lưu trữ.

Chức năng này sẽ không hoạt động nếu không có đủ bộ nhớ trên thiết bị USB.

Trước khi sử dụng chức năng ghi, nhớ đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo “Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift".

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Không thể ghi video nhận được từ thiết bị bên ngoài hoặc Samsung TV Plus.

Chức năng ghi chỉ dùng được cho các kênh phát sóng kỹ thuật số mà TV nhận được. Bạn không thể ghi video nhận được từ thiết bị bên ngoài hoặc Samsung TV Plus.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thông báo "Định dạng Thiết bị" sẽ xuất hiện khi Timeshift hoặc chức năng ghi được sử dụng.

Để sử dụng chức năng ghi, thiết bị lưu trữ kết nối với TV phải được định dạng.

Việc định dạng thiết bị lưu trữ sẽ xóa tất cả dữ liệu ra khỏi thiết bị và thiết bị lưu trữ được định dạng ở dạng NTFS.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Các tập tin đã ghi trên TV không phát lại được trên PC.

Các tập tin đã ghi trên TV chỉ có thể được phát lại trên cùng một TV. Bạn không thể phát lại những tập tin video đó trên PC hoặc TV khác.

- Tính năng phát lại có thể không hoạt động đúng cách nếu tập tin ghi có sự cố. Nếu sự cố vẫn tiếp diễn, hãy kiểm tra tập tin ghi.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Ứng dụng

Khi các ứng dụng không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Tôi không tìm thấy ứng dụng tôi muốn.

Để sử dụng các chức năng thông minh, bạn nên kết nối với một mạng, đồng ý với các điều khoản và điều kiện, rồi đăng nhập bằng tài khoản Samsung của bạn. Nếu những cài đặt này không được cấu hình trong quy trình cài đặt ban đầu, bạn có thể cấu hình cài đặt Smart Hub bằng cách chạy Ứng dụng từ Màn hình chính.

- > nút điều hướng trái > Trang chủ > Ứng dụng

Nếu cài đặt Smart Hub đã đầy đủ nhưng bạn không tìm thấy ứng dụng mình muốn trên Màn hình chính, bạn có thể tìm ứng dụng trong Tìm kiếm hoặc Ứng dụng. Để thêm các ứng dụng thường dùng vào Màn hình chính, hãy chạy tính năng Thêm vào Màn hình chủ từ Ứng dụng.

- > Nút điều hướng trái > Trang chủ > Ứng dụng > Cài đặt ứng dụng > Danh sách các ứng dụng đã cài đặt > Thêm vào Màn hình chủ

Tôi đã khởi chạy một ứng dụng, nhưng ứng dụng hiển thị bằng ngôn ngữ khác. Tôi phải làm thế nào để thay đổi ngôn ngữ?"

Các ngôn ngữ được ứng dụng hỗ trợ có thể khác so với thiết lập Ngôn ngữ của TV trong menu.

Khả năng thay đổi ngôn ngữ phụ thuộc vào nhà cung cấp ứng dụng. Thay đổi ngôn ngữ từ menu cài đặt trong ứng dụng.

Ứng dụng không hoạt động bình thường. Chất lượng hình ảnh kém.

Kiểm tra kết nối mạng. Khi tốc độ mạng chậm, ứng dụng có thể không hoạt động hoặc chất lượng hình ảnh có thể kém.

Gỡ cài đặt và cài đặt lại ứng dụng. Để biết thêm thông tin về việc gỡ cài đặt ứng dụng, hãy tham khảo "Quản lý các ứng dụng đã cài đặt".

Các dịch vụ của ứng dụng của bạn không được cung cấp bởi TV mà được cung cấp bởi nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng.

Tham khảo phần Trợ giúp trên trang web của nhà cung cấp dịch vụ ứng dụng.

Màn hình đầu tiên của Smart Hub luôn xuất hiện mỗi khi bạn bật TV.

Tắt chức năng Bắt đầu bằng trang chủ Smart Hub trong Tùy chọn màn hình bắt đầu.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tính năng nâng cao > Tùy chọn màn hình bắt đầu > Bắt đầu bằng trang chủ Smart Hub Thử ngay

Các tập tin đa phương tiện

Khi các tập tin không phát, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Một số tập tin bị gián đoạn trong quá trình phát lại.

Vấn đề này có thể xảy ra với các tập tin không được hỗ trợ hoặc có tốc độ bit cao. Hầu hết các tập tin có thể được phát lại, nhưng một số tập tin có thể không được phát liền mạch.

Một số tập tin không thể phát lại.

Một số tập tin sử dụng bộ giải mã không được hỗ trợ có thể không phát lại được.

Đảm bảo bộ giải mã được TV hỗ trợ. Để biết thêm thông tin về các bộ giải mã được hỗ trợ, hãy tham khảo "Đọc trước khi phát các tập tin hình ảnh, video hoặc âm nhạc".

Các vấn đề về nhận dạng giọng nói

Khi các chức năng nhận dạng giọng nói hoặc Bixby không hoạt động, các bước này có thể giúp giải quyết sự cố.

Micrô đang tắt.

Bật công tắc micrô ở bên dưới TV. Mỗi lần bạn bật hoặc tắt công tắc này, màn hình sẽ hiển thị một cửa sổ bật lên cho biết micrô được bật hay tắt.

- Nếu micrô đang tắt, tất cả các tính năng nhận dạng giọng nói và một vài tính năng âm thanh liên quan đến micrô sẽ không hoạt động.
- Vị trí và vẻ ngoài của công tắc micrô có thể khác nhau tùy thuộc vào kiểu máy.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Bixby trả lời dù tôi không gọi.

TV có thể nhận dạng tiếng ồn xung quanh hoặc cuộc trò chuyện hàng ngày như một cuộc gọi đến Bixby.

Tắt chức năng Đánh thức bằng giọng nói hoặc thiết lập Độ nhạy lệnh đánh thức sang Thấp.

- > Khám phá ngay > Cài đặt > Đánh thức bằng giọng nói

Tôi đã nói "Hi, Bixby" nhưng Bixby không trả lời.

Khi TV ở xa vị trí của bạn hoặc tiếng ồn xung quanh quá lớn, TV có thể sẽ không nhận dạng được giọng nói của bạn.

- Khi khoảng cách đến TV là 3 đến 4 m, bạn sẽ đạt được hiệu suất tối ưu. Bạn hãy nhìn vào màn hình TV và nói.

Bật chức năng Đánh thức bằng giọng nói.

- > Khám phá ngay > Cài đặt > Đánh thức bằng giọng nói

Tính năng nhận dạng giọng nói không sử dụng được với Điều khiển từ xa Samsung Smart, không như các tính năng khác. Không có phản hồi ngay cả khi nhấn nút Trợ lý thoại.

Kết nối giữa điều khiển từ xa và TV có thể bị mất. Hãy thử ghép nối điều khiển từ xa với TV.

Hướng thiết bị Điều khiển từ xa Samsung Smart về phía trước của TV, sau đó, nhấn và giữ đồng thời các nút và trong 3 giây hoặc lâu hơn.

Để thiết lập lại điều khiển từ xa đã kết nối trước đó, hãy nhấn và giữ đồng thời nút và trong hơn 3 giây. Kết nối điều khiển từ xa đã được thiết lập lại.

Ngoài ra, nếu điều khiển từ xa không hoạt động đúng cách hoặc phản hồi quá chậm, nguyên nhân có thể là pin yếu hoặc hết.

- Sạc điều khiển từ xa bằng cách sử dụng cổng USB (loại C) ở phía dưới hoặc lật điều khiển từ xa để sạc bằng pin năng lượng mặt trời.
  - Bạn có thể kiểm tra mức pin còn lại của Điều khiển từ xa Samsung Smart dùng pin năng lượng mặt trời trong > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Điều khiển từ xa.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Nếu điều khiển từ xa có pin, hãy thay pin mới.

Trong suốt quá trình nhận dạng giọng nói, thông báo tải nặng xuất hiện và chức năng không hoạt động.

Rút và cắm dây nguồn TV rồi thử lại sau 1 phút 30 giây. Quá trình này có thể mất một lúc nếu máy chủ nhận dạng giọng nói đang được kiểm tra.

Tôi muốn xem thông tin thời tiết của khu vực mong muốn.

Hãy nói cùng với tên của khu vực.

Các vấn đề khác

Sử dụng các quy trình này để xử lý các sự cố có thể xảy ra liên quan đến sản phẩm.

TV bị nóng.

Xem TV trong khoảng thời gian dài sẽ khiến cho bảng điều khiển phát nhiệt.

Nhiệt từ bảng điều khiển tỏa ra thông qua các lỗ thông hơi bên trong chạy dọc theo phần trên của TV.

Tuy nhiên, nếu sử dụng trong thời gian dài thì phần bên dưới có thể sẽ nóng khi chạm vào.

Trẻ em xem TV cần có người lớn giám sát liên tục để ngăn các em chạm vào TV.

Tuy nhiên, lượng nhiệt này không phải là nhược điểm và không ảnh hưởng đến chức năng của TV.

TV có mùi nhựa.

Mùi này là bình thường và sẽ phai dần theo thời gian.

Các thiết lập này bị mất sau 5 phút hoặc mỗi lần tắt TV.

Nếu Chế độ sử dụng được thiết lập là Chế độ bán lẻ, các thiết lập video và âm thanh của TV sẽ tự động thiết lập lại mỗi 5 phút.

Thay đổi Chế độ sử dụng thành Chế độ nhà.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Chế độ sử dụng > Chế độ nhà

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

TV bị nghiêng về một bên.

Tháo chân máy ra khỏi TV rồi lắp trở lại.

Phần chân bị lung lay hoặc cong.

Hãy tham khảo Unpacking and Installation Guide và đảm bảo rằng chân đế được lắp đúng cách.

Tôi muốn biết cách lắp và tháo chân đế TV.

Để biết chi tiết về cách lắp chân đế, hãy tham khảo Unpacking and Installation Guide.

Để tháo chân đế, hãy làm ngược theo các bước lắp.

Có thể tải Unpacking and Installation Guide xuống từ trang web của Samsung Electronics tại địa chỉ https://www.samsung.com/support/.

POP (bảng quảng cáo nội tại của TV) xuất hiện trên màn hình.

Thay đổi Chế độ sử dụng thành Chế độ nhà.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Chế độ sử dụng > Chế độ nhà

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Màn hình đã tắt nhưng tôi vẫn nghe thấy tiếng ồn.

Bạn có thể nghe thấy tiếng ồn ngay cả khi màn hình đã tắt nếu sản phẩm thực hiện các tác vụ trong nền. Tiếng ồn sẽ hết sau khi sản phẩm thực hiện xong tác vụ.

- Ví dụ: bạn có thể nghe thấy tiếng ồn khi SmartThings đang hoạt động hoặc mạng được kết nối lại qua Wi-Fi

TV phát ra âm thanh lốp bốp.

Sự co dãn của vỏ bọc bên ngoài TV có thể phát ra tiếng kêu lốp bốp.

Đây không phải là lỗi của sản phẩm.

TV an toàn để sử dụng.

TV phát ra tiếng kêu o o.

TV của bạn sử dụng các mạch điện chuyển đổi tốc độ cao và dòng điện mức cao. Tùy thuộc vào độ sáng của TV, TV có thể có vẻ hơi ồn hơn so với một TV thông thường.

TV của bạn đã trải qua các thủ tục kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt và đáp ứng các yêu cầu về độ tin cậy và hiệu suất của chúng tôi.

Một số tiếng ồn từ TV được xem là bình thường và không phải là nguyên nhân để chúng tôi đồng ý đổi hoặc hoàn lại tiền.

TV tường thuật các sự kiện màn hình bằng giọng nói.

Để tắt Hướng dẫn lệnh thoại, di chuyển con trỏ từ Phím tắt truy cập sang Hướng dẫn lệnh thoại sau đó nhấn nút Chọn. Bạn có thể bật hoặc tắt Hướng dẫn lệnh thoại. Để chạy Phím tắt truy cập, xem hướng dẫn sau:

- Nhấn giữ nút +/− (Âm lượng) trên thiết bị Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa.
- Nhấn vào nút AD/SUBT. trên Điều khiển từ xa tiêu chuẩn hoặc nhấn và giữ nút MUTE.

Chẩn đoán vấn đề hoạt động của TV

Bạn có thể chẩn đoán sự cố xảy ra với TV và Smart Hub cũng như chạy các chức năng thiết lập lại.

Tự chẩn đoán

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán Thử ngay

Kiểm tra xem sản phẩm có hiển thị hình ảnh và phát âm thanh bình thường không. Kiểm tra xem các mô-đun và cảm biến có hoạt động bình thường không. Bạn cũng có thể cấu hình các cài đặt liên quan đến việc đặt lại Smart Hub.

Một số chức năng có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Nguồn

  Xem thông tin về lịch sử nguồn cấp điện.

- Kiểm tra video

  Phát video thử nghiệm để kiểm tra sự cố với màn hình.

- Kiểm tra âm thanh

  Phát âm thanh thử nghiệm để kiểm tra chất lượng âm thanh.

- Kiểm tra kết nối Smart Hub

  Kiểm tra kết nối mạng.

- Bluetooth

  Kiểm tra xem mô-đun Bluetooth có hoạt động bình thường không.

- Cảm biến gia tốc

  Kiểm tra xem Cảm biến gia tốc có hoạt động bình thường không.

- Kiểm tra mic

  Kiểm tra xem mô-đun micrô có hoạt động bình thường không.

- Kiểm tra HDMI

  Kiểm tra tín hiệu thiết bị bên ngoài, lịch sử tín hiệu và kết nối cáp HDMI. Kiểm tra xem kết nối HDMI-CEC có hoạt động bất thường không.

- Thông tin phiên bản SW

  Kiểm tra phiên bản phần mềm hiện đã được cài đặt và cập nhật phần mềm lên phiên bản mới nhất, nếu cần.

- Kiểm tra Wireless One Connect

  Kiểm tra nguồn cấp điện và tình trạng kết nối trong Kiểm tra Wireless One Connect để bảo đảm thiết bị hoạt động bình thường.

- Kiểm tra hình ảnh

  Sử dụng ảnh thử nghiệm để kiểm tra sự cố với màn hình.

- Điều khiển từ xa

  Kiểm tra sự cố với kết nối hoặc các nút Điều khiển từ xa.

- Wi-Fi

  Kiểm tra xem mô-đun Wi-Fi có hoạt động bình thường không. Kết quả có thể bị lỗi nếu không có điểm truy cập (AP) khả dụng ở vùng lân cận.

- Mô-đun IoT

  Kiểm tra xem Mô-đun IoT có hoạt động bình thường không.

- Cảm biến ánh sáng

  Kiểm tra xem cảm biến cường độ ánh sáng có hoạt động bình thường không.

- Tín hiệu phát sóng

  Kiểm tra tình trạng của tín hiệu phát sóng hiện tại.

Không thể chọn Tín hiệu phát sóng trong Tự chẩn đoán.

Kiểm tra để chắc rằng kênh hiện tại là kênh kỹ thuật số.

Tín hiệu phát sóng chỉ khả dụng cho các kênh kỹ thuật số.

- > nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Tự chẩn đoán > Tín hiệu phát sóng

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Thiết lập lại Smart Hub

Thiết lập lại tất cả các thiết lập Smart Hub về mặc định của nhà sản xuất và xóa tất cả các thông tin liên quan đến tài khoản Samsung, tài khoản dịch vụ liên kết, thỏa thuận dịch vụ Smart Hub và các ứng dụng Smart Hub.

- > nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Đặt lại Smart Hub Thử ngay

Thiết lập lại hình ảnh

Thiết lập lại các thiết lập hình ảnh hiện tại về thiết lập mặc định.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Hình ảnh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại H.ảnh Thử ngay

Thiết lập lại âm thanh

Thiết lập lại tất cả thiết lập âm thanh về thiết lập mặc định.

- > nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Âm thanh > Cài đặt chuyên môn > Đặt lại â.thanh Thử ngay

Hỗ trợ

Hãy liên hệ trực tiếp với Samsung nếu bạn gặp vấn đề với TV.

Nhận hỗ trợ thông qua Quản lý từ xa

> nút điều hướng trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Quản lý từ xa Thử ngay

Sau khi đồng ý với thỏa thuận dịch vụ, bạn có thể sử dụng Quản lý từ xa để truy cập Hỗ trợ Từ xa và được kỹ thuật viên dịch vụ Samsung chẩn đoán TV, sửa lỗi và cập nhật phần mềm từ xa cho TV của bạn qua trang web. Bạn cũng có thể bật và tắt Quản lý từ xa.

- Chức năng này đòi hỏi phải có kết nối mạng.

Tìm kiếm thông tin liên hệ của dịch vụ

> nút điều hướng trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Giới thiệu về TV Thử ngay

Bạn có thể xem địa chỉ của trang web Samsung, số điện thoại tổng đài, số mẫu máy của TV, phiên bản phần mềm của TV, Giấy phép nguồn mở và các thông tin khác bạn có thể cần để nhận hỗ trợ dịch vụ từ Trung tâm dịch vụ của Samsung hoặc trang web của Samsung.

Nhấn Chỉnh sửa tên để thay đổi tên TV duy nhất sẽ hiển thị trên mạng.

- Bạn cũng có thể xem thông tin bằng cách quét mã QR của TV.
- Bạn cũng có thể khởi động chức năng này bằng cách nhấn và giữ nút trong 5 giây hoặc lâu hơn. Đối với điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn và giữ nút ▶ (Phát) trong vòng 5 giây hoặc lâu hơn. Tiếp tục giữ nút cho đến khi cửa sổ bật mở thông tin khách hàng xuất hiện.

Yêu cầu dịch vụ

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Chăm sóc thiết bị > Yêu cầu hỗ trợ Thử ngay

Bạn có thể yêu cầu dịch vụ khi gặp sự cố với TV. Chọn mục tương ứng với sự cố mà bạn gặp phải, truy cập vào mục cần thiết, di chuyển con trỏ đến Tiếp theo, sau đó nhấn nút Chọn . Chọn Yêu cầu ngay > Gửi hoặc Lên lịch hẹn > Yêu cầu > Gửi. Yêu cầu dịch vụ của bạn sẽ được đăng ký. Trung tâm Chăm sóc Khách hàng của Samsung sẽ liên hệ bạn để lên lịch hoặc xác nhận cuộc hẹn dịch vụ.

- Bạn phải đồng ý với các điều khoản và điều kiện cho yêu cầu dịch vụ.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.
- Chức năng này đòi hỏi phải có kết nối mạng.

Hướng dẫn truy cập

Cung cấp hướng dẫn điều khiển từ xa và menu hỗ trợ người khiếm thị.

Tìm hiểu màn hình menu

Tìm hiểu các menu trên màn hình TV. Khi được bật, TV sẽ cho bạn biết cấu trúc và tính năng các menu bạn chọn.

Sử dụng điều khiển từ xa

Bạn có thể xem mô tả về các nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa.

Thiết bị Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Hướng của Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa

Giữ điều khiển từ xa với các nút hướng về phía bạn. Cạnh có nút ở phía trên bên trái là đầu trên của điều khiển từ xa.

Mô tả về Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa

Các hình ảnh, nút và chức năng của điều khiển từ xa có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Từ trên xuống dưới và từ trái qua phải:

- Nút nằm ở phía trên cùng bên trái.
- Trong hai nút bên dưới nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nút bên trái là nút và nút bên phải là nút .
- Có một đèn LED nhỏ (micrô) giữa nút và nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart nhưng bạn không cảm nhận được bằng tay.
- Trong 2 nút bên dưới nút trên Điều khiển từ xa đi kèm với U8000F, nút bên trái là nút còn nút bên phải là nút .

- Nếu bạn nhấn nút 123, rồi chọn nút số/màu và nhấn nút hướng xuống, trong khi xem chương trình, Ghi, Quản lý lịch biểu, Timeshift, Dừng (khi Ghi hoặc Timeshift đang chạy) thì các tùy chọn Thông tin, đỏ, lục, vàng và lam sẽ xuất hiện.

  Ghi và Timeshift có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào khu vực địa lý.

- Bên dưới hai nút này là một nút tròn và một nút tròn lớn bên ngoài. Nút tròn là nút Chọn và nút tròn lớn bên ngoài bao gồm 4 nút định hướng (lên / xuống / trái / phải).

- Bên dưới nút định hướng là ba nút, một ở bên trái, một ở bên phải và một ở giữa. Nút bên trái là nút ↩ còn nút bên phải là nút ▷II. Nút tròn ở giữa là nút ⌂.

- Nếu bạn nhấn nút ▷II trong khi xem chương trình TV, màn hình mà bạn đang xem sẽ dừng lại và thanh điều khiển sẽ xuất hiện. Bạn có thể chọn Tua lại, Phát, Tạm dừng, Chuyển tiếp nhanh, Dừng Timeshift, Ghi, Chuyển đến TV trực tiếp hoặc Thông tin. Bạn có thể nhấn nút điều hướng lên để đến màn hình xem lại và kiểm tra thời gian thực tế chương trình đang phát sóng và thời gian timeshift.

  Bạn có thể sử dụng chức năng Tua lại chậm hoặc Chuyển tiếp chậm khi chọn tùy chọn Tạm dừng.

  Để dùng Ghi hoặc Timeshift, bạn phải kết nối với thiết bị USB.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Bên dưới nút ⌂ là hai nút mỏng nằm ngang. Các nút này nhô cao hơn bề mặt so với các nút khác trên điều khiển từ xa. Nút bên trái là nút âm lượng còn nút bên phải là nút kênh. Đẩy từ dưới lên hoặc từ trên xuống để sử dụng như các nút bật để thay đổi kênh hoặc âm lượng.

  – Nhấn nhanh nút +/− (Âm lượng) để tắt âm thanh.

  – Nhấn và giữ nút +/− (Âm lượng) để mở menu Phím tắt truy cập.

  – Nhấn nhanh nút ∧/∨ (Kênh) để mở Hướng dẫn.

  – Nhấn và giữ nút ∧/∨ (Kênh) để mở Danh sách kênh.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng menu Công cụ hỗ trợ

Xem cách sử dụng các chức năng của menu Công cụ hỗ trợ và lời mô tả chức năng của menu.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Chạy menu Phím tắt truy cập

Bạn có thể bật hoặc tắt các chức năng trợ năng như Hướng dẫn lệnh thoại, Mô tả âm thanh, Phụ đề âm thanh, Tự động tắt hình ảnh, Phóng to, Độ tương phản cao, Relumino Mode, Thu phóng menu và văn bản, Thang độ xám, Chuyển đổi màu sắc, SeeColors Mode, Phụ đề, Thu phóng ngôn ngữ ký hiệu, Hướng dẫn ngôn ngữ ký hiệu, Lặp lại nút chậm, Tự động sắp xếp menu, và bạn có thể di chuyển đến các trang Tìm hiểu điều khiển từ xa TV, Tìm hiểu màn hình menu, Tìm hiểu các chức năng của cử chỉ ra hiệu, Âm thanh nhiều đầu ra và Accessibility Settings.

- Điều khiển từ xa Samsung Smart / Điều khiển từ xa

  Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa, có hai nút bật mỏng nằm ngang bên cạnh nhau và nằm thấp hơn một chút so với phần giữa điều khiển từ xa. Nút bên trái là nút âm lượng. Nhấn giữ nút âm lượng để mở menu Phím tắt truy cập.

  Ngay cả khi Hướng dẫn lệnh thoại được đặt thành Tắt hoặc tắt tiếng, thì khi bạn nhấn và giữ nút âm lượng, hướng dẫn bằng giọng nói cho Phím tắt truy cập vẫn sẽ được bật.

- Điều khiển từ xa tiêu chuẩn

  Nhấn nút AD/SUBT. hoặc nhấn giữ nút MUTE để mở menu Phím tắt truy cập.

Chạy các chức năng menu Công cụ hỗ trợ bằng cách sử dụng menu Tổng quát

> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Công cụ hỗ trợ Thử ngay

Bạn cũng có thể đến menu Công cụ hỗ trợ từ menu thiết lập TV. Điều này mang lại nhiều tùy chọn hơn, ví dụ như thay đổi tốc độ của Hướng dẫn lệnh thoại.

TV sẽ không nói menu này trừ khi Hướng dẫn lệnh thoại đã được bật.

1. Nhấn nút .
2. Nhấn nút sang trái, sau đó nhấn nút lên và xuống để chuyển đến phần Cài đặt.
3. Nhấn nút Chọn, rồi nhấn Tất cả cài đặt để mở menu. Nhấn Chọn để tải menu Thiết lập của TV.
4. Nhấn nút điều hướng xuống để đến Tổng quát & Riêng tư, sau đó nhấn nút Chọn để mở menu này.

5. Đặt tâm điểm vào Công cụ hỗ trợ, rồi nhấn nút Chọn để mở menu.
6. Menu này sẽ xuất hiện với Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại là lựa chọn đầu tiên. Tô đậm Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại, sau đó nhấn nút Chọn.
7. Một menu sẽ xuất hiện với các tùy chọn để thay đổi Hướng dẫn lệnh thoại, Âm lượng, Tốc độ, Cường độ và Âm lượng nền TV.
8. Chọn menu bằng cách sử dụng các nút điều hướng, sau đó nhấn nút Chọn.

   Các menu được kích hoạt khi Hướng dẫn lệnh thoại được bật.

Chạy các chức năng menu Công cụ hỗ trợ bằng cách sử dụng Bixby

Bixby có thể không được hỗ trợ tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Để sử dụng Bixby, TV phải được thiết lập, điều chỉnh và kết nối với mạng. Bạn có thể kết nối TV với mạng trong quá trình thiết lập ban đầu hoặc thực hiện sau thông qua menu cài đặt.

Có nhiều lệnh mà bạn có thể nói để điều khiển TV. Những câu lệnh này có thể được sử dụng cùng với Hướng dẫn lệnh thoại để bạn có thể sử dụng giọng nói cho cả đầu vào và đầu ra. Bạn có thể sử dụng Điều khiển từ xa Samsung Smart nhưng TV phải được kết nối với mạng.

Để đọc lệnh, nhấn và giữ nút (nằm gần phía trên cùng bên phải của Điều khiển từ xa Samsung Smart, ngay bên phải nút) và đọc lệnh, rồi nhả nút . TV sẽ xác nhận lệnh.

Ví dụ như bạn có thể:

- Bật Hướng dẫn lệnh thoại

  Nhấn nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "**bật Voice Guide**".

- Bật Mô tả âm thanh

  Nhấn nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "**bật Audio Description**".

- Bật Độ tương phản cao

  Nhấn nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "**bật High Contrast**".

Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Tìm hiểu về các chức năng của menu Công cụ hỗ trợ

- Cài đặt hướng dẫn lệnh thoại

  Chức năng này hoạt động trên mọi màn hình TV và khi được bật bằng lời nói sẽ cho bạn biết các thiết lập hiện tại của TV là gì và cung cấp thông tin chi tiết về chương trình mà bạn đang xem. Ví dụ: chức năng này sẽ cho bạn biết âm lượng được chọn, kênh hiện tại và cung cấp cho bạn thông tin về chương trình. Chức năng này cũng đọc thông tin chương trình trong màn hình Hướng dẫn .

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Cài đặt mô tả âm thanh

  Bạn có thể kích hoạt hướng dẫn âm thanh để cung cấp mô tả bằng âm thanh về các cảnh trong video cho người khiếm thị. Chức năng này chỉ khả dụng với các chương trình phát sóng có hỗ trợ dịch vụ này.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Cài đặt phụ đề âm thanh

  Tính năng này dành cho người xem khiếm thị và sẽ đọc rõ ràng phụ đề hiển thị trên nội dung video. Bạn có thể thay đổi âm lượng hoặc tốc độ của phụ đề nghe được.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Tự động tắt hình ảnh

  Tắt màn hình TV và chỉ cung cấp âm thanh để giảm tiêu thụ điện năng tổng thể. Khi bạn nhấn một nút trên điều khiển từ xa ngoài nút Âm lượng và Nguồn khi màn hình đang tắt, màn hình TV sẽ bật sáng lại.

- Phóng to

  Phóng to màn hình để nhìn rõ ảnh hoặc văn bản hơn. Bạn có thể điều chỉnh mức thu phóng hoặc di chuyển vùng thu phóng bằng cách làm theo hướng dẫn được hiển thị.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Độ tương phản cao

  Để hiển thị tất cả menu với nền đen đục và phông trắng, cung cấp độ tương phản tối đa.

  Nếu Độ tương phản cao được bật, một số menu Công cụ hỗ trợ sẽ không khả dụng.

- Cài đặt Relumino Mode

  Tính năng này tăng cường sự tương phản và độ sáng của màn hình cũng như nhấn mạnh viền của hình ảnh để người xem có thị lực kém có thể nhìn thấy màn hình rõ ràng hơn.

  Tính năng này chỉ có khi tín hiệu đầu vào là TV hoặc HDMI. Tính năng này có thể không có đối với một số video.

  Tín hiệu đầu vào này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

  – Chế độ xem đồng thời

    Hiển thị đồng thời màn hình khi Relumino Mode bật và màn hình khi chế độ này tắt ở cạnh nhau.

    Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Thu phóng menu và văn bản

  Bạn có thể phóng to các yếu tố quan trọng trên màn hình như tên của chương trình.

- Thang độ xám

  Bạn có thể thay đổi màu sắc của màn hình TV sang đen và trắng để làm sắc nét các cạnh mờ do màu sắc gây ra.

  Nếu Thang độ xám được bật, một số menu Công cụ hỗ trợ sẽ không khả dụng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Chuyển đổi màu sắc

  Bạn có thể nghịch đảo màu sắc của văn bản và nền hiển thị trên màn hình TV để đọc văn bản dễ dàng hơn.

  Nếu Chuyển đổi màu sắc được bật, một số menu Công cụ hỗ trợ sẽ không khả dụng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- SeeColors Mode

  Tính năng này giúp người dùng bị mù màu trải nghiệm màu sắc phong phú hơn. Sử dụng tính năng này để tùy chỉnh màu sắc theo điều kiện xem cụ thể của bạn, từ đó trải nghiệm màu sắc phong phú hơn trên màn hình.

  Khi SeeColors Mode đang được sử dụng, một số menu sẽ bị vô hiệu hóa.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Tìm hiểu điều khiển từ xa TV

  Tìm hiểu tên và chức năng của các nút trên điều khiển từ xa. Trên màn hình này, nhấn nút nguồn (nút trên cùng bên trái) sẽ tắt TV, nhưng khi nhấn bất kỳ nút nào khác, TV sẽ nói tên nút và nói ngắn gọn về chức năng của nút. Chế độ hướng dẫn này giúp bạn tìm hiểu về vị trí và hoạt động của các nút trên điều khiển từ xa mà không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của TV. Nhấn nút ⮌ hai lần để thoát Tìm hiểu điều khiển từ xa TV.

  Chức năng này có thể không hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy.

- Tìm hiểu màn hình menu

  Tìm hiểu về các menu trên màn hình TV. Khi được bật, TV sẽ cho bạn biết cấu trúc và tính năng của menu mà bạn chọn.

- Cài đặt phụ đề

  Bạn có thể xem phụ đề trong các chương trình cung cấp phụ đề phát sóng.

  Khi xem kênh trên thiết bị ngoại vi, chẳng hạn như bộ giải mã set-top và bộ giải mã truyền hình cáp, hãy bật chức năng phụ đề trên thiết bị. Để biết thêm thông tin, liên hệ nhà cung cấp dịch vụ.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Cài đặt thu phóng ngôn ngữ ký hiệu

  Bạn có thể phóng to màn hình ngôn ngữ ký hiệu khi chương trình bạn đang xem có cung cấp.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Âm thanh nhiều đầu ra

  Bạn có thể bật cả loa TV và tai nghe Bluetooth được thiết kế cho người khiếm thính cùng một lúc. Sau đó người khiếm thính có thể thiết lập âm lượng tai nghe Bluetooth của họ cao hơn âm lượng của loa TV mà không ảnh hưởng đến âm lượng của loa TV, cho phép cả người khiếm thính và gia đình họ nghe TV ở mức âm thanh thoải mái.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Cài đặt Lặp lại của nút từ xa

  Bạn có thể cấu hình tốc độ hoạt động của các nút trên điều khiển từ xa để chúng chậm lại khi bạn liên tục nhấn và giữ chúng.

- Tự động sắp xếp menu

  Tự động sắp xếp các mục menu bạn thường dùng.

- Cài đặt phím tắt truy cập

  Đặt phím tắt truy cập để kích hoạt khi nhấn và giữ nút Âm lượng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Thời gian để hành động

  Chọn tin nhắn sẽ hiển thị bao lâu, như cửa sổ bật lên, hiển thị trên màn hình trước khi bạn thực hiện hành động.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Văn bản và hình ảnh chuyển động

  Một số hiệu ứng trên màn hình có thể bị hạn chế, nhưng điều này có thể giúp ích cho những người nhạy cảm với chuyển động trên màn hình.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng TV với Hướng dẫn lệnh thoại được bật

Bật Hướng dẫn lệnh thoại có chức năng mô tả các tùy chọn menu bằng giọng nói để hỗ trợ người khiếm thị.

Thay đổi kênh

Bạn có thể thay đổi kênh bằng ba cách. Mỗi lần bạn chuyển kênh, chi tiết về kênh mới sẽ được thông báo. Các cách để đổi kênh được liệt kê dưới đây.

- Danh sách kênh

  Nhấn và giữ nút ∧/∨ (Kênh) để mở Danh sách kênh. Sử dụng nút điều hướng lên hoặc xuống để di chuyển tới một kênh hoặc nhấn nút Chọn.

- ∧/∨ Nút (Kênh)

  Trong hai nút nhô ra từ giữa Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa, nút bên phải là nút ∧/∨ (Kênh). Đẩy lên hoặc kéo xuống nút ∧/∨ (Kênh)để đổi kênh. Nhấn nút CH lên hoặc xuống trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn để chuyển kênh.

- Nút Số

  Sử dụng nút hoặc nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa để mở bàn phím số ảo, nhập số, và sau đó chọn Xong. Trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn, nhấn các nút số để nhập số kênh.

Sử dụng bộ phím số trên màn hình thông qua Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa

Sử dụng bộ phím số ảo để nhập các số (như nhập số kênh hoặc nhập mã PIN).

Nhấn nút hoặc nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa và bộ phím số ảo có 2 hàng sẽ xuất hiện trên màn hình. Hướng dẫn lệnh thoại sẽ nói "**bộ phím số ảo, 6**" nghĩa là dãy số đang nằm trên màn hình và tâm điểm nằm trên số 6. Dải số này có các nút sau:

- Hàng trên cùng là danh sách Kênh được xem nhiều nhất.
- Ở hàng dưới: Từ bên trái qua: Bàn phím màu, TTX/MIX, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 0, Xóa

  Các menu có thể không xuất hiện tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Các tùy chọn mà bạn có thể chọn trên bàn phím số ảo có thể thay đổi tùy theo chế độ xem.

Sử dụng các nút điều hướng trái và phải để di chuyển trên hàng, sau đó nhấn nút Chọn để chọn bàn phím số. Khi bạn đã chọn xong tất cả các số mình cần (ví dụ: 123), hãy nhấn nút điều hướng để chuyển đến tùy chọn Xong, rồi nhấn nút Chọn để hoàn tất.

Khi nhập số kênh, bạn có thể nhập số, sau đó chọn tùy chọn Xong ở hàng trên hoặc bạn có thể nhập số kênh và chờ. Sau một lúc, kênh sẽ chuyển và bộ phím số ảo sẽ biến mất khỏi màn hình.

Thay đổi âm lượng

- Điều khiển từ xa Samsung Smart / Điều khiển từ xa

  Sử dụng nút +/− (Âm lượng) phía bên trái để thay đổi âm lượng. Mỗi lần bạn thay đổi âm lượng, mức âm lượng mới sẽ được thông báo.

  Trong hai nút nhô ra từ giữa Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa, nút bên trái là nút +/− (Âm lượng). Đẩy lên hoặc kéo xuống nút +/− (Âm lượng) để thay đổi âm lượng.

- Điều khiển từ xa tiêu chuẩn

  Nhấn nút VOL lên hoặc xuống trên điều khiển từ xa tiêu chuẩn để điều chỉnh âm lượng

Sử dụng thông tin chương trình

Khi đang xem TV, nhấn nút Chọn để xem thông tin chương trình xuất hiện ở phía trên cùng của màn hình. Hướng dẫn lệnh thoại sẽ nói phụ đề chương trình hoặc thuyết minh nếu chúng có sẵn. Để xem thêm thông tin chi tiết của chương trình, nhấn và giữ nút Chọn. Hướng dẫn lệnh thoại sẽ cho biết thêm chi tiết, chẳng hạn như bản tóm tắt về chương trình.

Nhấn các nút định hướng trái hoặc phải để xem các chương trình tiếp theo trên cùng kênh là gì. Nhấn nút điều hướng lên hoặc xuống để di chuyển đến các kênh khác và xem các chương trình nào đang được phát sóng trên kênh đó.

Nhấn ↩ để quay về hoặc đóng thông tin của chương trình.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng hướng dẫn

Xem tổng quan về cách sắp xếp chương trình của mỗi kênh.

Khi bạn muốn biết thông tin về chương trình của mỗi kênh trong khi đang xem một chương trình phát sóng, nhấn nút ∧/∨ (Kênh) trên Điều khiển từ xa Samsung Smart hoặc Điều khiển từ xa. Sử dụng các nút chỉ hướng để xem thông tin về chương trình.

Bạn có thể xem lịch chương trình hàng ngày cho mỗi nhà phát sóng và thông tin chương trình trong Hướng dẫn. Bạn có thể chọn nhiều chương trình để đặt lịch xem hoặc ghi.

Bạn cũng có thể mở Hướng dẫn bằng cách sử dụng Bixby. Nhấn và giữ nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, sau đó nói "Hướng dẫn".

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Thông tin trong Hướng dẫn chỉ dành cho các kênh kỹ thuật số. Các kênh tương tự không được hỗ trợ.
- Nếu Thời gian chưa được thiết lập, thì sẽ không cung cấp Hướng dẫn. Thiết lập Thời gian trước tiên. (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian)
- Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Nếu bạn cần cài đặt lại đồng hồ, hãy làm theo các bước dưới đây.

1. Nhấn nút , rồi nhấn nút điều hướng trái trên điều khiển từ xa.
2. Nhấn các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển đến mục Cài đặt.
3. Nhấn nút Chọn, rồi nhấn nút bên phải để di chuyển đến Tất cả cài đặt.
4. Nhấn nút Chọn để mở menu Tất cả cài đặt của TV.
5. Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển đến menu Tổng quát & Riêng tư, sau đó nhấn nút Chọn.
6. Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển đến menu Thời gian, sau đó nhấn nút Chọn.
7. Chọn menu Chế độ giờ, nhấn nút Chọn, sau đó chọn Tự động hoặc Thủ công.
   - Nếu bạn chọn Thủ công, bạn có thể di chuyển đến menu Ngày hoặc Thời gian bên dưới để thiết lập giờ hoặc ngày.

Khi bạn mở Hướng dẫn, bảng các kênh và chương trình sẽ hiển thị. Ở các hàng trên cùng, loại bộ lọc đã chọn và thời gian sẽ hiển thị. Mỗi hàng có một tên kênh ở phía bên trái và các chương trình trên kênh đó ở phía bên phải.

Trong Hướng dẫn, sử dụng nút điều hướng lên và xuống để di chuyển giữa các kênh, và sử dụng các nút điều hướng trái và phải để di chuyển giữa các chương trình tại những thời điểm khác nhau trong một kênh.

Bạn cũng có thể sử dụng nút hoặc để nhập một số kênh và trực tiếp đi đến kênh đó. Bạn có thể sử dụng nút để di chuyển đến chương trình đang được phát sóng.

Khi bạn di chuyển tâm điểm vào một chương trình, bạn sẽ nghe thấy thông tin chi tiết về chương trình được chọn. Khi bạn di chuyển tâm điểm đến một kênh khác, bạn sẽ nghe tên kênh, số kênh và chi tiết về chương trình. Nếu bạn di chuyển đến một ngày khác, bạn sẽ nghe thấy thông báo về ngày cho chương trình đầu tiên bạn đến trong ngày đó. Ngày sẽ không được lặp lại, vì vậy nếu bạn không chắc chắn ngày bao nhiêu, bạn có thể di chuyển tiến hoặc lùi 24 giờ và sau đó ngày sẽ được thông báo.

Để xem một chương trình đang phát

Trong Hướng dẫn, di chuyển đến chương trình đang phát sóng hiện tại, sau đó nhấn nút Chọn để vào TV trực tiếp trong chương trình và kênh đã chọn.

Các tùy chọn khác trong hướng dẫn

Trong Hướng dẫn, di chuyển đến chương trình phát sóng đã hẹn giờ, sau đó nhấn nút Chọn. Một menu bật mở liệt kê các chức năng bên dưới sẽ xuất hiện.

Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển trong menu này, sau đó nhấn nút Chọn để chọn một mục. Nhấn để đóng menu và quay lại Hướng dẫn.

Với chương trình bạn đang xem, hãy nhấn nút Chọn.

- Ghi

  Bạn có thể ghi chương trình mà bạn đang xem hoặc một chương trình trên kênh khác.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Dừng

  Bạn có thể dừng chức năng ghi hiện đang chạy.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Chỉnh sửa thời gian ghi

  Bạn có thể thay đổi thời gian bắt đầu và kết thúc của các bản ghi chương trình đã được lên lịch.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Xem lịch biểu

  Bạn có thể lên lịch xem chương trình phát sóng đã hẹn giờ.

- Ghi lịch biểu

  Bạn có thể lên lịch ghi một chương trình đã có lịch phát sóng.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

  Để biết thêm thông tin Ghi lịch biểu, hãy tham khảo "Ghi."

- Hủy xem theo lịch biểu

  Bạn có thể hủy lịch xem của mình.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Hủy ghi theo lịch biểu

  Bạn có thể hủy lịch ghi của mình.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Xem các chi tiết

  Bạn có thể xem thông tin chi tiết trên chương trình đã chọn. Các thông tin có thể khác với tín hiệu phát sóng. Nếu thông tin chương trình chưa được cung cấp, sẽ không hiển thị gì.

  Nhấn nút Chọn trên tùy chọn Xem các chi tiết. Cửa sổ bật mở Chi tiết sẽ hiển thị bản tóm tắt cho chương trình đó. Cửa sổ bật mở chi tiết sẽ bao gồm thông tin chi tiết và tùy chọn OK. Sau khi đọc thông tin chi tiết, nhấn nút Chọn trên điều khiển từ xa để đóng cửa sổ bật mở.

Sử dụng Xem lịch biểu

Cấu hình TV để hiển thị một kênh hoặc chương trình cụ thể vào ngày và giờ nhất định.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Biểu tượng xuất hiện bên cạnh các chương trình đã được cấu hình để xem theo lịch.

Để thiết lập lịch xem, trước tiên bạn cần phải thiết lập đồng hồ của TV (> nút sang trái > Cài đặt > Tất cả cài đặt > Tổng quát & Riêng tư > Thời gian).

Thiết lập lịch xem

Bạn có thể thiết lập lịch xem trên hai màn hình.

- **Màn hình Guide**

  Trên màn hình Hướng dẫn, hãy chọn chương trình mà bạn muốn xem, sau đó nhấn nút Chọn. Chọn Xem lịch biểu trên menu bật lên vừa xuất hiện.

- **Màn hình thông tin về chương trình**

  Nhấn nút Chọn trong khi xem TV. Cửa sổ Thông tin chương trình sẽ xuất hiện. Chọn một chương trình được lên lịch phát sóng bằng cách sử dụng các nút định hướng trái hoặc phải, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn có thể lên lịch xem chương trình bằng cách chọn Xem lịch biểu.

Hủy lịch xem

Bạn có hai cách để hủy lịch xem.

- Hủy lịch xem từ **Hướng dẫn**

  1. Nhấn nút ∧/∨ (Kênh) để truy cập **Hướng dẫn**.
  2. Di chuyển đến chương trình bạn muốn hủy bỏ lịch xem, rồi nhấn nút Chọn.
  3. Di chuyển đến Hủy xem theo lịch biểu, sau đó nhấn nút Chọn.
  4. Khi xuất hiện một thông báo bật mở yêu cầu bạn hủy lịch xem đã chọn, hãy chọn Có. Lịch xem được hủy và màn hình Hướng dẫn sẽ xuất hiện.

- Hủy lịch xem từ **Quản lý lịch biểu** hoặc **Ghi**

  1. Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nhấn nút hoặc .
  2. Sử dụng các nút điều hướng để di chuyển đến bảng điều khiển.
  3. Nhấn nút Chọn để mở Quản lý lịch biểu hoặc Ghi.

     Nếu TV hỗ trợ chức năng Ghi, nhấn các nút điều hướng để di chuyển đến Lịch biểu.
  4. Nhấn nút điều hướng lên để di chuyển đến tùy chọn Lịch biểu.
  5. Sử dụng nút chỉ hướng xuống để di chuyển đến danh sách chương trình đã lên lịch để xem.
  6. Sử dụng nút chỉ hướng phải để di chuyển đến tùy chọn Xóa, sau đó nhấn nút Chọn để xóa mục đã chọn.

     Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Danh sách kênh

Xem cách liệt kê các kênh hiện có trên TV.

Bằng việc sử dụng Danh sách kênh, bạn có thể thay đổi kênh hoặc kiểm tra các chương trình trên các kênh kỹ thuật số khác trong khi xem TV.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Nhấn và giữ nút ∧/∨ (Kênh) để mở Danh sách kênh.

Tâm điểm sẽ nằm trên kênh bạn đang xem, tên và số kênh cùng với tiêu đề chương trình sẽ hiển thị.

Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển trong danh sách kênh (hoặc sử dụng nút ∧/∨ (Kênh) để đi lên và xuống một trang mỗi lần). Bạn cũng có thể sử dụng nút hoặc để nhập một số kênh và trực tiếp đi đến kênh đó.

Nhấn nút điều hướng trái trong Danh sách kênh để di chuyển đến Bản danh mục. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển trong danh sách này. Nhấn nút Chọn để chọn hạng mục bạn muốn từ Bản danh mục. Bản danh mục bao gồm Tất cả, Samsung TV Plus, Mục ưa thích và Loại kênh. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến kênh mà bạn muốn xem, sau đó nhấn nút Chọn.

Chức năng này có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Chỉnh sửa kênh

  Chỉnh sửa các kênh được lưu trữ trên TV.

- Tất cả

  Hiển thị các kênh đã được tìm thấy tự động.

  Hiển thị các kênh đã nhận cho Vô tuyến, Cáp, hoặc Vệ tinh hiện đang được chọn.

- Samsung TV Plus

  Khi TV đã kết nối với mạng, bạn có thể xem các chương trình phổ biến hoặc các chương trình nổi bật cho mỗi chủ đề qua một kênh ảo bất cứ lúc nào. Như một kênh tổng quát, tính năng này cung cấp lịch phát sóng hàng ngày của Samsung TV Plus.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Mục ưa thích

  Hiển thị *Mục ưa thích, *Danh sách của tôi 1 - Danh sách của tôi 4 / Mục ưa thích 1 - Mục ưa thích 5. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển giữa các danh sách yêu thích. Tô đậm danh sách mà bạn muốn, sau đó nhấn nút Chọn. Danh sách kênh giờ sẽ chỉ hiển thị các kênh trong danh sách này.

  * : Tên của chức năng này có thể hiển thị khác tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Loại kênh

  Lọc danh sách để bao gồm các kênh thuộc loại đã chọn. Tuy nhiên, bạn chỉ có thể sử dụng Loại kênh với các kênh chứa thông tin thể loại.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy theo tín hiệu phát sóng vào.

- Thể loại

  Chọn thể loại để sắp xếp và hiển thị các kênh cụ thể theo ý muốn của bạn.

  Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Ghi

Ghi một chương trình vào ổ đĩa cứng bên ngoài được kết nối qua USB.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Hãy đọc tất cả các biện pháp phòng ngừa trước khi sử dụng tính năng ghi. Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Trước khi Sử dụng các Chức năng Ghi và Timeshift".

Sử dụng các tùy chọn ghi ngay lập tức và theo lịch từ màn hình hướng dẫn:

Để ghi một chương trình đang chiếu, hãy mở Hướng dẫn bằng cách nhấn nút ∧/∨ (Kênh), di chuyển đến chương trình đó, rồi nhấn nút Chọn. Bạn sẽ thấy một menu bật mở. Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển đến Ghi. Nhấn nút Chọn để ghi chương trình. Bạn sẽ quay trở về hướng dẫn chương trình. Việc ghi tự động sẽ kết thúc vào thời điểm chương trình kết thúc.

Để dừng ghi, nhấn nút điều hướng xuống trong khi chương trình đang ghi hiển thị. Thanh điều khiển sẽ xuất hiện. Di chuyển tâm điểm đến Dừng ghi, sau đó nhấn nút Chọn. Khi cửa sổ bật mở xuất hiện, chọn Dừng.

Để ghi một chương trình sẽ phát sau đó, hãy di chuyển đến chương trình đó trong Hướng dẫn, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn sẽ thấy một menu bật mở. Sử dụng nút định hướng lên và xuống để di chuyển trong menu này. Di chuyển đến Ghi lịch biểu, rồi nhấn nút Chọn. Bạn sẽ nghe thấy một thông báo cho biết chương trình đã được lên lịch ghi và sau đó bạn sẽ quay lại hướng dẫn chương trình.

Biểu tượng sẽ được đặt trực quan bên cạnh tiêu đề chương trình để hiển thị rằng nó được thiết lập để ghi. Để tìm hiểu xem một chương trình được thiết lập để ghi hoặc hủy bản ghi theo lịch trình, hãy bấm nút Chọn trên chương trình. Nếu nó đã được thiết lập để ghi thì tùy chọn trên menu sẽ là Hủy ghi theo lịch biểu. Bạn có thể nhấn nút Chọn để hủy lịch ghi hoặc nhấn nút để quay lại hướng dẫn về chương trình mà không hủy ghi.

Ghi chương trình mà bạn đang xem.

Để hiển thị menu để ghi chương trình hoặc khởi động chức năng Timeshift, nhấn nút hai lần hoặc nhấn nút , và sau đó nhấn nút Chọn trong khi đang xem chương trình. Bạn có thể chọn các chức năng sau đây trên menu:

- Ghi

  Ngay lập tức bắt đầu ghi chương trình mà bạn đang xem.

- Timeshift

  Khởi động chức năng Timeshift.

- Dừng

  Dừng việc ghi hoặc chức năng Timeshift đang chạy.

- Thông tin

  Hiển thị chi tiết về chương trình mà bạn đang xem.

Lên lịch ghi từ cửa sổ thông tin về chương trình

Nhấn nút Chọn trong khi xem chương trình để hiển thị cửa sổ thông tin về chương trình. Trong cửa sổ thông tin chương trình, sử dụng các nút điều hướng trái và phải để chọn chương trình đã đặt giờ phát sóng, sau đó nhấn nút Chọn. Để đặt hẹn ghi chương trình, chọn Ghi lịch biểu.

Thay đổi thời gian ghi

Khi ghi một chương trình trực tiếp, bạn có thể xác định thời gian ghi trong bao lâu.

Nhấn nút điều hướng xuống để hiển thị thanh điều khiển ở bên dưới cùng. Nhấn nút điều hướng trái hoặc phải để di chuyển đến Chỉnh sửa thời gian ghi, sau đó nhấn nút Chọn. Thanh trượt chia độ sẽ xuất hiện và bạn sẽ nghe thiết lập thời gian ghi hiện tại. Sử dụng các nút định hướng trái và phải để thay đổi thời gian, sau đó nhấn nút Chọn. Bạn sẽ nghe một menu đưa ra thông tin về thời gian ghi. Để quay về chương trình mà bạn đang xem, nhấn nút trên điều khiển từ xa.

Thời gian ghi tối đa khác nhau tùy thuộc vào dung lượng của thiết bị USB.

Xem chương trình ghi

1. Trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nhấn nút hoặc .
2. Sử dụng các nút điều hướng để di chuyển đến bảng điều khiển.
3. Chọn Quản lý lịch biểu hoặc Ghi để truy cập màn hình Quản lý lịch biểu & ghi.

Để phát một chương trình, sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển giữa các tiêu đề chương trình. Nhấn nút Chọn để phát chương trình hoặc nhấn nút điều hướng phải để di chuyển đến danh sách các tùy chọn. Sử dụng các nút điều hướng lên và xuống để di chuyển giữa các tùy chọn trong danh sách này. Bạn có thể phát, gỡ hoặc xóa chương trình hoặc xem thông tin chi tiết chương trình.

Chọn tùy chọn Phát để phát chương trình. Chương trình sẽ bắt đầu. Nếu bạn đã xem qua một phần của chương trình, bạn sẽ thấy cửa sổ bật mở trên màn hình cho phép bạn Phát (từ lúc bắt đầu), Tiếp tục (nơi bạn dừng lại) hoặc Hủy. Sử dụng các nút điều hướng trái và phải để di chuyển đến các tùy chọn yêu cầu, sau đó nhấn nút Chọn.

Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Xóa một chương trình đã ghi.

Bạn có thể xóa bất kỳ chương trình nào đã ghi.

1. Chuyển đến danh sách Ghi để xóa một chương trình đã ghi.
2. Sử dụng các nút định hướng lên và xuống để di chuyển đến bản ghi mà bạn muốn xóa.
3. Nhấn nút điều hướng phải để di chuyển đến danh sách có 3 tùy chọn.
4. Nhấn nút điều hướng xuống để di chuyển đến tùy chọn Xóa sau đó nhấn nút Chọn.

   Bạn sẽ được hỏi có muốn gỡ bỏ mục được chọn không.

5. Nhấn nút điều hướng trái để di chuyển đến nút Xóa sau đó nhấn nút Chọn để xóa tiêu đề chương trình.

   Chương trình sẽ bị xóa và bạn sẽ trở về danh sách của Ghi.

Sử dụng Smart Hub

Tìm hiểu cách sử dụng Smart Hub để truy cập ứng dụng, trò chơi, phim và nhiều hơn nữa.

Smart Hub

Sử dụng nhiều nội dung Smart Hub do TV của Samsung cung cấp.

- Một số dịch vụ Smart Hub có tính phí.
- Để sử dụng các chức năng thông minh, bạn nên kết nối với một mạng, đồng ý với các điều khoản và điều kiện, rồi đăng nhập bằng tài khoản Samsung của bạn.
- Một số tính năng Smart Hub có thể không được hỗ trợ tùy theo nhà cung cấp dịch vụ, ngôn ngữ hoặc khu vực địa lý.
- Dịch vụ Smart Hub ngừng hoạt động có thể do dịch vụ Internet của bạn bị ngắt.

Nhấn nút . Bạn được chuyển hướng đến Màn hình đầu tiên của nội dung bạn hiện đang sử dụng. Nhấn nút điều hướng trái và thử di chuyển tiêu điểm sang các mục khác.

Sử dụng nhiều nội dung Smart Hub như sau: Tài khoản Samsung, Tìm kiếm, Ambient hoặc Tranh nghệ thuật, Samsung Daily+, Trò chơi, Trang chủ, Menu, Lựa chọn bảo mật.

- Nội dung Smart Hub được hỗ trợ có thể khác nhau tùy theo kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Sử dụng Smart Hub Màn hình đầu tiên

Ở phần bên trái ngoài cùng của Smart Hub Màn hình đầu tiên là menu tĩnh được liệt kê. Bạn có thể sử dụng nhanh chóng và dễ dàng các mục trong menu được liệt kê để truy cập vào các thiết lập chính của TV hoặc các thiết bị ngoại vi, tìm kiếm và các ứng dụng.

- Tài khoản Samsung

  Vào màn hình Tài khoản Samsung để tạo tài khoản mới hoặc đăng xuất tài khoản của bạn.

  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng tài khoản Samsung".

- Tìm kiếm

  Tìm kiếm các kênh, chương trình, bộ phim và ứng dụng do Smart Hub cung cấp.

  - Để sử dụng dịch vụ Tìm kiếm, hãy đảm bảo TV đã được kết nối với mạng.
  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

- Ambient

  Thiết lập để TV hiển thị nội dung bạn mong muốn, như thời gian hoặc thời tiết, khi bạn không sử dụng TV.

  Để quay lại chế độ TV từ chế độ Ambient, nhấn > nút điều hướng trái > Trang chủ. Nhấn nút để tắt TV.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Chế độ Ambient".

- **Tranh nghệ thuật**

  Khi bạn không xem TV hoặc TV đang tắt, bạn có thể sử dụng chức năng của chế độ **Tranh nghệ thuật** để chỉnh sửa nội dung hình ảnh, chẳng hạn như tác phẩm nghệ thuật hay ảnh, hoặc để hiển thị nội dung.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Giới thiệu về màn hình Trang chủ Tranh nghệ thuật".

- **Samsung Daily+**

  Cung cấp các dịch vụ hữu ích như đào tạo tại nhà, làm việc từ xa và thương mại, cho phép người dùng dễ dàng trải nghiệm nhiều phong cách sống khác nhau.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Giới thiệu về màn hình Trang chủ Samsung Daily+".

- **Trò chơi**

  Chơi game trên màn hình TV bằng cách kết nối Bộ điều khiển với TV. Cấu hình cài đặt để tối ưu hóa Bộ điều khiển và thiết bị âm thanh khi chơi game.

  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Samsung Gaming Hub".

- **Trang chủ**

  Xem các chương trình TV đa dạng. Cài đặt nhiều ứng dụng mà Smart Hub cung cấp như ứng dụng video, nhạc và thể thao, cũng như sử dụng các ứng dụng trên TV.

  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Sử dụng Chức năng Trang chủ".

- **Cài đặt**

  Quản lý các thiết bị bên ngoài đã kết nối với TV và cấu hình cài đặt cho nhiều chức năng có sẵn trên TV.

  - Để biết thêm thông tin, vui lòng tham khảo "Về Cài đặt Màn hình đầu tiên".

- **Lựa chọn bảo mật**

  Từ TV, bạn có thể dễ dàng quản lý chính sách quyền riêng tư về các dịch vụ liên quan đến Smart Hub và xác minh cách thông tin cá nhân được bảo vệ.

  - Để sử dụng Smart Hub, bạn phải đồng ý với thỏa thuận dịch vụ Smart Hub cũng như việc thu thập và sử dụng thông tin cá nhân. Nếu không đồng ý, bạn sẽ không thể sử dụng các dịch vụ và tính năng bổ sung. Bạn có thể xem toàn bộ nội dung của **Điều khoản & Quyền riêng tư** bằng cách chuyển đến > nút sang trái > **Cài đặt** > **Tất cả cài đặt** > **Tổng quát & Riêng tư** > **Điều khoản & Quyền riêng tư**. Thử ngay
  - Để hủy bỏ sự chấp thuận đối với các điều khoản và điều kiện bắt buộc liên quan đến Smart Hub, hãy khởi chạy **Đặt lại Smart Hub** (> nút sang trái > **Cài đặt** > **Hỗ trợ** > **Chăm sóc thiết bị** > **Đặt lại Smart Hub**). Thử ngay
  - Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.

Khởi động Hướng dẫn sử dụng

Mở hướng dẫn sử dụng được cài trong TV.

> nút sang trái > Cài đặt > Hỗ trợ > Mẹo và hướng dẫn sử dụng > Mở Hướng dẫn sử dụng

Bạn có thể xem Hướng dẫn sử dụng chứa thông tin về các tính năng chính của TV.

- Ngoài ra, bạn có thể tải một bản sao của Hướng dẫn sử dụng từ trang web của Samsung (https://www.samsung.com).
- Các từ màu xanh (ví dụ Internet) chỉ ra một mục trình đơn.

Màn hình đầu tiên của Hướng dẫn sử dụng chứa 1 hàng biểu tượng menu. Sử dụng nút điều hướng trái và phải để di chuyển trong hàng. Nhấn nút Chọn để mở mục mà bạn muốn đọc.

- Bạn có thể sử dụng các nút điều hướng trên điều khiển từ xa để dùng các chức năng ở trên cùng như Tìm kiếm, Sơ đồ trang web và Chỉ mục.

Hướng dẫn sử dụng chứa một mục có tên "**Tìm hiểu điều khiển từ xa TV**" trong "**Hướng dẫn truy cập**". Mục này rất hữu ích cho những người không thể xem dễ dàng các nút trên điều khiển từ xa hoặc không rõ chức năng của mỗi nút. Khi bạn đang xem phần này của Hướng dẫn sử dụng, việc nhấn các nút trên điều khiển từ xa sẽ không ảnh hưởng đến TV.

Sử dụng Bixby

Hướng dẫn sử dụng Bixby để điều khiển TV.

Để sử dụng Bixby, TV của bạn phải được kết nối với mạng và bạn phải sử dụng micro trên Điều khiển từ xa Samsung Smart.

Để sử dụng Bixby, nhấn và giữ nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart, nói một lệnh vào microphone trên điều khiển từ xa, sau đó nhả nút để chạy Bixby.

- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Thông số kỹ thuật của chức năng hiện tại có thể thay đổi nếu Bixby được cập nhật.
- Ngôn ngữ hỗ trợ có thể khác nhau tùy thuộc vào khu vực địa lý.
- Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.

Chạy Bixby

Nhấn và giữ nút trên Điều khiển từ xa Samsung Smart. Bixby được kích hoạt ở chế độ nghe, biểu tượng Bixby sẽ xuất hiện ở cuối màn hình TV. Nói một lệnh, sau đó nhả nút. TV sẽ cung cấp phản hồi về cách hiểu lệnh, và thực hiện nhiệm vụ theo lệnh.

- Nếu TV không hiểu lệnh, hãy thử lại với phát âm chính xác hơn.
- Chức năng này có thể không được hỗ trợ tùy thuộc vào kiểu máy hoặc khu vực địa lý.
- Bạn có thể tìm thấy mô tả chi tiết về các lệnh thoại tại Discover Bixby. Nhấn nút . Biểu tượng sẽ xuất hiện ở phía dưới bên phải của màn hình. Nhấn nút Chọn để đi đến màn hình Discover Bixby.
- Những hình ảnh, nút và chức năng của Điều khiển từ xa Samsung Smart có thể khác nhau tùy theo kiểu máy và khu vực địa lý.